

SỐ 109, THÁNG 04 - 2020

Nhà đầu tư

WWW.NHADAUTU.VN - TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT ĐỂ TẠO THUẬN LỢI CHO PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG

Trong năm 2020 Công ty Nhiệt điện Duyên Hải sẽ tiếp nhận quản lý vận hành NMNĐ Duyên Hải 3 mở rộng, hoàn thành công tác nạo vét cảng, đại tu tổ máy S2 NMNĐ Duyên Hải 1... Tổng sản lượng phát điện dự kiến năm 2020 là 20.328 triệu kWh.

Ảnh: PV

**TĂNG TRƯỞNG TOÀN CẦU
VÀ ĐỐI SÁCH VIỆT NAM**

**DOANH NHÂN
VỚI EVFTA**

**BANG GIAO TRUNG - MỸ
GIỮA MÙA ĐẠI DỊCH**



ƯU ĐÃI LÃI VAY >>> >>> AN TÂM PHÁT TRIỂN

KHÁCH HÀNG LÀ TỔ CHỨC ĐƯỢC SCB TÀI TRỢ KHOẢN VAY TRUNG DÀI HẠN VÀ THAM GIA BẢO HIỂM MANULIFE



Ưu đãi 1

≥ 36 THÁNG

Lãi suất
8,9% /Năm

Ưu đãi 2

≥ 48 THÁNG

Lãi suất
9,5% /Năm



1900 6538 - 1800 5454 38

www.scb.com.vn

Chi tiết theo quy định của SCB

VinMart

An tâm mua sắm mỗi ngày

Bạn cứ ngồi yên, VinMart sẽ tới!

Đặt ngay www.vinmart.com



GIAO HÀNG TƯƠI SỐNG
TRONG THÙNG ĐÁ LẠNH



TỔNG BIÊN TẬP

TS. Nguyễn Anh Tuấn

PTBT PHỤ TRÁCH

Hoàng Anh Minh

HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

GS. TSKH Nguyễn Mại, GSTS. Nguyễn Xuân Thắng,
TS. Võ Trí Thành, TS. Đỗ Nhật Hoàng,
TS. Đinh Hoàng Thắng, PGS TS. Đào Văn Hùng,
TS. Hoàng Văn Huân, TS. Trần Đình Thiên,
TS. Trần Du, LS. Trần Hữu Huỳnh,
TS. Huy Nam, Nguyễn Văn Toàn

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

TS. Nguyễn Anh Tuấn
Hoàng Anh Minh, Phạm Đức Sơn,
Nguyễn Phong Cầm,
Nguyễn Thanh Hà, Trần Quyết Thắng

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ

Tầng 7, Số 65 Văn Miếu, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
ĐT: (024) 3537 8262 - Fax: (024) 3537 8263
Email: toasoan@nhadautu.vn
Website: www.nhadautu.vn

VPĐD tại miền Nam
Tầng 9, 289 Điện Biên Phủ, quận 3, TP.HCM
Điện thoại: 0988599580

VPĐD tại Nam Trung Bộ
Số 648 Trưng Nữ Vương, P. Hòa Thuận Tây, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại: 0982575729

VPĐD tại Bắc Trung Bộ
Tầng 2, tòa nhà Ced Central, số 02, đường Vũ Quang
Điện thoại: 0941590555

QUẢNG CÁO VÀ PHÁT HÀNH

Lưu Hiền
ĐT: 0985 823 558
Email: luuhiendthn@gmail.com

THIẾT KẾ

Nguyễn Khắc Thắng

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 89/GP-BTTTT cấp ngày 08/04/2013 của
Bộ Thông tin - Truyền thông
ISSN 1859 - 0888

In tại Nhà in Tiến Bộ, Hà Nội



8 THỜI SỰ KINH TẾ

- HỢP TÁC ASEAN ĐẨY LÙI COVID-19: ĐOÀN KẾT LÀ SỨC MẠNH!
- NHỮNG DỰ ÁN GIAO THÔNG QUAN TRỌNG SẴP ĐƯỢC KHỞI ĐỘNG
- CIPUTRA HANOI ỦNG HỘ 5 TỶ PHÒNG CHỐNG COVID-19

18 KINH TẾ VĨ MÔ

- KINH TẾ VIỆT NAM: 4 ĐIỂM SÁNG, 5 THÁCH THỨC
- TRIỂN VỌNG TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ QUÝ II VÀ CẢ NĂM
- ĐỂ PHỤC HỒI KINH TẾ SAU DỊCH COVID 19

38 TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

- GIA HẠN THUẾ - NỖ LỰC ĐỒNG HÀNH CÙNG CỘNG ĐỒNG DOANH NGHIỆP CỦA CHÍNH PHỦ
- NGÂN HÀNG VƯỢT ẢI ĐẠI DỊCH COVID-19
- THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TĂNG TRONG BẤT NGỜ

52 ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG

- HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT ĐỂ TẠO THUẬN LỢI CHO PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG
- CẦN GIẢI PHÁP ĐỒNG BỘ ĐỐI VỚI NĂNG LƯỢNG MỚI
- CẦN CÓ MỘT CHƯƠNG TRÌNH MINH BẠCH HÓA GIÁ ĐIỆN

90 PHÁP LUẬT ĐẦU TƯ

- CƯỜNG CHẾ PHÁ HỦY CÔNG VIÊN NƯỚC THANH HÀ: BẢN VẼ TÍNH PHÁP LÝ
- DOANH NGHIỆP VỚI EVFTA

108 ĐỊA PHƯƠNG

- HÀ TĨNH: TRIỂN KHAI THÊM 4 CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC SẠCH CHẤT LƯỢNG CAO
- CẦN LỘC: ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG ĐỂ THU HÚT ĐẦU TƯ
- BVĐK CẨM XUYỀN - HÀ TĨNH: ÁP DỤNG Y TẾ KỸ THUẬT CAO ĐÁP ỨNG SỰ HÀI LÒNG CỦA BỆNH NHÂN

78 45 NĂM GIẢI PHÓNG MIỀN NAM

- KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO: ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG CHO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2021-2025
- NHỮNG ĐẠI DỰ ÁN LÀM THAY ĐỔI DIỆN MẠO TP. HCM
- KHU ĐÔ THỊ MỚI THỦ THIÊM: GIẤC MƠ GIỐNG PHỐ ĐÔNG - THƯỢNG HẢI

96 DOANH NHÂN DOANH NGHIỆP

- KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ RỦI RO: BÀI HỌC LỚN CHO CÁC DOANH NGHIỆP THỜI COVID-19
- DALATMILK: TINH KHIẾT "ĐI SẴN TỪ CAO NGUYÊN"
- KINH TẾ TƯ NHÂN: XUNG LỰC MẠNH MẼ TRONG CUỘC CHIẾN VỚI COVID-19

114 QUỐC TẾ

- BANG GIAO TRUNG - MỸ GIỮA MÙA ĐẠI DỊCH
- COVID-19 ĐẨY KINH TẾ THẾ GIỚI VÀO SUY THOÁI
- ĐIỀU GÌ ĐANG CHỜ TỶ PHÚ MASAYOSHI SON?



Sáng ngày 19/06/2019, tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty - Ông Nguyễn Đình Xuân đã đánh công chính thức khai trương phiên giao dịch đầu tiên cổ phiếu niêm yết của CTCP Thủy điện Nước Trong (mã chứng khoán NTH).



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NƯỚC TRONG

Điện thoại: 0255-3819662, 3819598 – Fax: 0255-381998

Địa chỉ: Lô B5 – khu IVB1 nam Sông Trà Khúc, Phường Trần Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

www.thuydiennuoctrong.com.vn

Lời tòa soạn

Nền kinh tế đất nước cũng như cộng đồng doanh nghiệp, các nhà đầu tư và toàn xã hội đã phải trải qua hơn 100 ngày đầy truân chuyên do tàn phá của đại dịch COVID-19. Hoạt động sản xuất – kinh doanh của nhiều ngành kinh tế bị ngưng trệ do chuỗi cung ứng bị đứt gãy, cầu giảm mạnh; ngành dịch vụ du lịch, vận tải hàng không, đường bộ, dịch vụ ăn uống... bị tê liệt do cách ly toàn xã hội và đóng cửa biên giới. Thiệt hại đối với nền kinh tế là hết sức nặng nề, tăng trưởng GDP quý I giảm xuống mức thấp nhất trong 10 năm qua (3,82%), thị trường chứng khoán có thời điểm suy giảm hơn 30% so với trước đại dịch, một bộ phận không nhỏ người lao động mất việc làm.

Đảng và Nhà nước đã ưu tiên chống dịch, đồng thời thực hiện nhiều giải pháp nhằm hạn chế suy giảm tăng trưởng kinh tế, triển khai kịp thời các gói hỗ trợ doanh nghiệp và dân sinh. Thắng lợi bước đầu trong cuộc chiến chống “giặc COVID-19”, cùng với các giải pháp quyết liệt của Chính phủ về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn... đang hứa hẹn sẽ tạo nên điểm sáng của kinh tế Việt Nam trong bức tranh xám xịt của kinh tế toàn cầu năm 2020.

Tuy nhiên, khó khăn và thách thức trong những tháng tới còn rất lớn. Chỉ một chút lơ là chủ quan là “giặc COVID” sẽ quay trở lại; chỉ một chút sơ hở, buông lỏng kiểm tra giám sát là các gói cứu trợ sẽ đi sai địa chỉ, kém phát huy hiệu quả; chỉ một sự chậm trễ, thiếu quyết liệt trong tháo gỡ các rào cản là các dự án đầu tư công sẽ lỡ hẹn về đích. Và dĩ nhiên khi đó điểm sáng kinh tế Việt Nam trong bức tranh kinh tế toàn cầu mà chúng ta đang kỳ vọng ắt sẽ mờ đi.

Đó cũng chính là những chủ đề chính được phản ánh, phân tích, bình luận trong Tạp chí Nhà đầu tư số tháng 4 này với sự tham gia của nhiều chuyên gia kinh tế hàng đầu và các nhà báo nhiều kinh nghiệm đang theo sát dòng chảy của thời cuộc và của nền kinh tế.

Với mong muốn ngành điện sẽ mãi mãi thấp sáng hình ảnh Việt Nam và để góp phần đưa Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/2/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” sớm đi vào cuộc sống, Tạp chí Nhà đầu tư số tháng 4 xuất bản chuyên đề “Đầu tư năng lượng” gồm nhiều bài viết với góc nhìn đa chiều của các chuyên gia, nhà đầu tư về lĩnh vực quan trọng này.

Nhà đầu tư số tháng 4 đến tay bạn đọc vào dịp kỷ niệm 45 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Những thành tựu kinh tế của cả nước nói chung, của TP. HCM và một số địa phương khác nói riêng trong 45 năm qua cùng với thành công trong chống giặc COVID-19 một lần nữa khơi dậy niềm tự hào dân tộc và niềm tin chiến thắng trong con tim 100 triệu người Việt Nam đang chung sức đồng lòng thực hiện đường lối Đổi mới, hội nhập và phát triển vì một Việt Nam phồn vinh, thịnh vượng.

BAN BIÊN TẬP
TẠP CHÍ NHÀ ĐẦU TƯ



Hợp tác Asean đẩy lùi Covid-19: ĐOÀN KẾT LÀ SỨC MẠNH!

■ THẾ GIỚI ĐANG PHẢI VẬT LỘN ĐỂ VƯỢT QUA MỘT CUỘC KHỦNG HOẢNG TOÀN CẦU CHƯA TỪNG CÓ KỂ TỪ SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI LẦN THỨ HAI, MÀ NGUYÊN NHÂN LẠI DO MỘT CON VIRUS RẤT NHỎ BÉ NHƯNG KHÔNG PHÂN BIỆT BIÊN GIỚI, CÓ THỂ LEN LỎI ĐẾN MỌI NGÓC NGÁCH, ĐE DỌA SỰ SINH TỒN CỦA TỪNG CON NGƯỜI, TỪNG CỘNG ĐỒNG VÀ TƯƠNG LAI CHUNG CỦA NHÂN LOẠI.

PHẠM BÌNH MINH

Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao



Cống dịch là trách nhiệm chung của từng quốc gia, từng chính phủ và các cơ chế khu vực và toàn cầu. Tại Đông Nam Á và trên thế giới, chính phủ và người dân đang triển khai các hành động quyết liệt để chiến đấu chống lại kẻ thù chung này. Đặc biệt, các quốc gia thành viên ASEAN đã quan tâm hỗ trợ lẫn nhau và tạo điều kiện thuận lợi, giúp đỡ tối đa công dân ASEAN ở nước mình. Điều đó cho thấy tinh thần đoàn kết và lớn hơn là sự hợp tác, phối hợp quốc tế là những thành tố thiết yếu hơn bao giờ hết.

Là tổ chức đóng vai trò trung tâm ở khu vực, ASEAN chính là mái nhà chung để các quốc gia thành viên cùng nhau vượt qua cơn bão đại dịch này. Trong lịch sử hơn năm thập kỷ hình thành và phát triển, sau mỗi khó khăn, thách thức và khủng hoảng, chúng ta lại mạnh mẽ hơn trước. Nay chính là thời điểm ASEAN tiếp tục phát huy truyền thống quý báu đó và thể hiện sứ mệnh của mình là làm chỗ dựa cho các quốc gia thành viên trong lúc gian nguy nhất.

Ngay từ đầu năm nay, với tư cách là Chủ tịch ASEAN, Việt Nam đã cùng các nước thành viên xác định chủ đề chung cho năm 2020 là “ASEAN Gắn kết và Chủ động thích ứng” nhằm đẩy mạnh công cuộc xây dựng Cộng đồng và phát huy vai trò của ASEAN trong một thế giới đầy biến động. Sự bùng phát bất ngờ và những hệ lụy, đảo lộn mọi mặt chưa từng có tiền lệ của COVID-19 cho thấy chủ đề và phương châm đó thật đúng lúc và đích đáng hơn bao giờ hết.

Từ khi đại dịch bùng phát đến nay, Việt Nam đã cùng ASEAN thực sự thể hiện khả năng phản ứng mau lẹ, kịp thời với đại dịch cũng như năng lực gắn kết trong phối hợp chính sách và hành động giữa các thành viên. ASEAN đã sớm có Tuyên bố Chủ tịch về ứng phó chung của ASEAN đối với COVID-19 (ngày 14 tháng 2) và tiếp đó là một loạt những cuộc họp cấp Bộ trưởng quan trọng trên các lĩnh vực y tế, kinh tế, quốc phòng..., nhằm bảo đảm sự phối hợp đồng bộ trong phòng chống dịch. Đồng thời, ASEAN đã kịp thời tổ chức nhiều cuộc họp với các đối tác đối thoại như Trung Quốc, EU, Hoa Kỳ và các tổ chức quốc tế quan trọng như Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) để cùng nhau trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ, ứng phó hữu hiệu với dịch bệnh.

ASEAN không phải là một ốc đảo tự thân. Sức khỏe người dân và sức khỏe của nền kinh tế ASEAN gắn chặt với khu vực Đông Á và toàn cầu. Các nước trong khu vực chúng ta đều là những nơi chịu tác động nặng nề của dịch COVID-19 nhưng đã có những nỗ lực không mệt mỏi trong cuộc chiến chống dịch, và đến nay đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý báu có thể chia sẻ với nhau. Tiêu biểu là việc phát hiện sớm, thực hiện cách ly và giãn cách xã hội, yêu cầu đeo khẩu trang đại trà, nâng cao ý thức và khuyến khích người dân cùng tham gia cuộc chiến chống dịch bệnh...

Cùng chung tay với nỗ lực hợp tác quốc tế gần đây trong ứng phó COVID-19 ở nhiều diễn đàn khác nhau

như G-7, G-20, Liên hợp quốc..., chúng ta tin tưởng vào tinh thần quốc tế mạnh mẽ hơn và gắn kết hơn từ các nỗ lực và sáng kiến của ASEAN. Trước mắt, ngày 14 tháng 4 tới, Việt Nam sẽ chủ trì tổ chức Hội nghị cấp cao ASEAN đặc biệt và Hội nghị cấp cao ASEAN+3 đặc biệt (bao gồm Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc) về COVID-19. Các nhà lãnh đạo sẽ cùng nhau đề ra các biện pháp, sáng kiến cụ thể, thúc đẩy hơn nữa hợp tác phòng chống dịch bệnh đồng thời bảo đảm sự phát triển năng động, bền vững của khu vực về dài hạn.

Những trao đổi và kinh nghiệm của chúng ta thời gian qua cho thấy, ASEAN và các đối tác cần tập trung vào một số hướng giải pháp sau trong ứng phó và đẩy lùi COVID-19:

Thứ nhất, khẩn trương huy động các nguồn lực chung, đặc biệt là các kho vật tư y tế dự phòng chung của khu vực để đáp ứng các yêu cầu khẩn cấp; lập quỹ hợp tác ứng phó đại dịch COVID-19 trên cơ sở tranh thủ các nguồn lực hiện có và sự hỗ trợ của các đối tác, trong đó có Liên hợp quốc và Tổ chức Y tế Thế giới.

Thứ hai, chuẩn hóa và nâng cao hiệu quả phối hợp chính sách và hành động, tập trung vào xây dựng quy trình ứng phó chung của ASEAN trong các tình huống dịch bệnh; trước mắt là tổ chức diễn tập trực tuyến giữa các nước về ứng phó dịch bệnh.

Thứ ba, chống dịch cần đi đôi với chống suy thoái kinh tế và bất ổn xã hội. Trong đó, người dân cần được đặt vào vị trí trung tâm; không để một quốc gia

nào đơn lẻ trong cuộc chiến chống dịch và không một người dân nào bị bỏ lại phía sau.

Thứ tư, xây dựng chiến lược về kết thúc dịch ở từng quốc gia và có sự phối hợp ở cấp độ khu vực, nhằm vừa nhanh chóng đẩy lùi dịch bệnh, vừa sớm đưa đời sống kinh tế - xã hội của các quốc gia trở lại quỹ đạo bình thường, ổn định.

Thứ năm, cùng nhau chia sẻ và kiên trì thực hiện các giá trị chung về tự do thương mại, tạo thuận lợi cho đầu tư, không để các chuỗi cung ứng bị đứt quãng; sớm bình thường hóa các hoạt động giao thương và lưu chuyển xuyên biên giới khi đã kiểm soát được dịch... nhằm tận dụng mọi động lực để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội bao trùm và bền vững trong toàn khu vực.

Hơn bao giờ hết, chúng ta thấu hiểu tầm quan trọng của tư duy Cộng đồng và hành động Cộng đồng. Đó cũng là trách nhiệm chung và vai trò trung tâm của ASEAN trong đóng góp vào việc bảo đảm một thế giới và khu vực hậu đại dịch sẽ tiếp tục hội nhập, phát triển thịnh vượng và bền vững hơn

Trong ba tháng qua, những nỗ lực của Việt Nam trong vai trò Chủ tịch ASEAN đã thể hiện đúng tinh thần gắn kết và chủ động thích ứng. Cùng với sự đoàn kết, gắn kết giữa các nước thành viên ASEAN và sự ủng hộ, hợp tác chặt chẽ của các đối tác, Việt Nam tin tưởng rằng, con thuyền ASEAN sẽ cùng khu vực và thế giới vượt qua thử thách đại dịch này.



KHU VỰC FDI VỚI DỊCH COVID 19

■ DỊCH COVID 19 ĐÃ TÁC ĐỘNG ĐẾN KINH TẾ QUÝ I/2020: GDP TĂNG 3,82%, NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN TĂNG 0,08%, CÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG TĂNG 5,15%, DỊCH VỤ TĂNG 3,2%; KHU VỰC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI (FDI) CŨNG CHỊU TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC.

GS. TSKH NGUYỄN MẠI

Thu hút FDI giảm

Vốn đăng ký và vốn thực hiện quý I thấp hơn quý I/2019. Tính đến 20/3/2020, vốn thực hiện đạt 3,85 tỷ USD, bằng 93,4%, vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà ĐTNN đạt 8,55 tỷ USD, bằng 79,1% cùng kỳ năm 2019.

Nhờ có dự án nhà máy khí hóa lỏng (LNG) Bạc Liêu với vốn đăng ký là 4 tỷ USD, nên vốn đăng ký đạt 5,5 tỷ USD cho 758 dự án mới; như vậy 757 dự án còn lại có vốn đăng ký 1,5 tỷ USD, bình quân mỗi dự án khoảng 2 triệu USD, quá nhỏ so với những năm trước.

Có 236 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư 1,07 tỷ USD, bằng 82% cùng kỳ năm 2019.

Có 2.523 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà ĐTNN với tổng giá trị vốn góp gần 2 tỷ USD, bằng 34,4%, bình quân 0,78 triệu USD/lượt góp vốn (quý I năm 2019 là 3,4 triệu USD).

Kinh doanh gặp khó khăn

Kim ngạch xuất khẩu của khu vực ĐTNN (kể cả dầu thô) đạt 40,4 tỷ USD, bằng 97,1% quý I/2019; chiếm 70,8% kim ngạch xuất khẩu cả nước.

Kim ngạch nhập khẩu của khu vực ĐTNN đạt 33,18 tỷ USD, bằng 99,2% quý I/2019; chiếm 59% kim ngạch nhập khẩu cả nước.

Lần đầu tiên xuất nhập khẩu của khu vực FDI giảm sau nhiều năm liên tục tăng; tuy vậy, vẫn xuất siêu 7,2 tỷ USD, trong khi khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 4,4 tỷ USD.

Sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp FDI chịu tác động không giống nhau giữa các ngành, lĩnh vực và trong các tháng của quý I. Ngành dệt may, da giày, túi xách, bia, thủy sản, khách sạn, văn phòng cho thuê chịu tác động tiêu cực hơn ngành điện tử, máy tính, điện tử dân dụng.

Diễn biến tình hình sản xuất tháng 1 và tháng 2 khác với tháng 3. Nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn về nhập khẩu nguyên vật liệu đầu vào trong tháng 1 và tháng 2 do dịch bùng phát ở Trung Quốc- thị trường chính nguyên phụ liệu dệt may, da giày, linh kiện điện tử, thậm chí có doanh nghiệp dự kiến tạm ngừng sản xuất do hết nguyên liệu vào giữa tháng 3, thì từ đầu tháng 3 đến nay trong khi đã nối lại giao thương với thị trường Trung Quốc nên không thiếu nguyên liệu đầu vào thì dịch tràn đến Châu Âu và Mỹ, làm cho nhiều đối tác ở EU và Mỹ giảm hoặc ngừng đặt hàng cho doanh nghiệp Việt Nam, gây khó khăn cho xuất khẩu hàng hóa sang các nước này.

Một số doanh nghiệp FDI thiếu hụt chuyên gia, kỹ thuật viên cao cấp người nước ngoài (nhất là người Hàn Quốc, Đài Loan và Trung Quốc) do chính sách hạn chế đi lại, dừng cấp Giấy phép lao động từ các nước có dịch. Đại sứ quán Hàn Quốc, Đại sứ quán Trung Quốc, Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc, Tập đoàn LG, Foxconn, Samsung và các Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài đã có văn bản phản ánh về vấn đề này.

Chủ trương hạn chế đi lại, hội họp đã làm đình trệ hoạt động xúc tiến đầu tư, nhiều chuyên công tác tìm hiểu cơ hội đầu tư tại nước ta của các nhà đầu tư tiềm năng như Apple, ExxonMobil... bị hủy bỏ hoặc trì hoãn, ảnh hưởng đến việc đưa ra các quyết định đầu tư.

Do khó khăn trong vận chuyển và thông quan nên tác động đến tình hình nhập khẩu máy móc, thiết bị, nguyên phụ liệu, một số doanh nghiệp FDI sản xuất cầm chừng hoặc tạm dừng hoạt động, cũng như triển khai các dự án mới. Apple buộc phải hoãn dự kiến tăng 20% số lượng đơn hàng sản xuất tại Việt Nam. Nike ước tính có khoảng 10 triệu đôi giày và hàng may mặc bị chậm sản xuất tại Việt Nam và Indonesia.

Việc tìm nguồn cung ngoài Trung Quốc trong ngắn hạn đối với một số sản phẩm của Foxconn, Apple, Nike làm tăng chi phí, không ổn định về số lượng và chất lượng.



Nhiều doanh nghiệp giảm nguồn thu đáng kể đối với hàng hóa xuất khẩu sang các nước có dịch như EU, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore.

Hàng chục nghìn lao động bị mất việc làm, không có thu nhập nên đời sống gặp nhiều khó khăn.

Xu hướng chuyển sản xuất sang Việt Nam tăng

Tập đoàn Yura có 3 DN ở Việt Nam và 10 DN tại Trung Quốc, sản phẩm của tập đoàn được cung cấp độc quyền cho nhiều hãng ô tô lớn như Kia, Hyundai. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, các doanh nghiệp của Trung Quốc phải ngừng sản xuất, do đó Công ty TNHH Yura Việt Nam trong KCN Phú Thái đang phải tăng ca hết công suất để có đủ sản phẩm cung cấp cho đối tác. Trước Tết, các dây chuyền sản xuất của công ty chỉ hoạt động khoảng 60% công suất nên công nhân làm trong giờ hành chính, nhưng từ sau Tết đến nay, máy móc chạy hết công suất, công nhân làm tăng ca hết thời gian theo quy định.

Tập đoàn Samsung đã chuyển nhà máy sản xuất smartphone từ Trung Quốc sang Việt Nam để tận hưởng giá nhân công của nước ta chỉ bằng 1/3 của Trung Quốc, có tốc độ tăng trưởng kinh tế và công nghiệp khá cao; ngày 7 tháng 3 đã đình chỉ hoạt động nhà máy ở thành phố Kumi, gần tâm dịch Covid-19 Daegu, khi phát hiện một công nhân dương tính với covid 19; sẽ chuyển dây chuyền sản xuất một số điện thoại thông minh cao cấp từ Hàn Quốc sang Việt Nam để tránh trường hợp xấu nhất.

Theo Reuters, trong 10 năm qua, Samsung đã chuyển phần lớn dây chuyền sản xuất smartphone sang Việt Nam; các nhà máy Samsung tại Việt Nam sản xuất trên 50% số điện thoại của cả tập đoàn và ít gặp gián đoạn.

Giải pháp cấp bách

Chính phủ, các bộ, ngành, chính quyền địa phương đã có chủ trương và thi hành một số giải pháp miễn giảm thuế, hạ lãi suất tiền vay, trợ cấp thất nghiệp, giảm thiểu thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp khi xuất khẩu qua biên giới... đã có tác động làm giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp.

Tuy vậy, một số giải pháp như thuế, tín dụng, trợ cấp thất nghiệp chậm được triển khai làm cho số doanh nghiệp có nguy cơ ngừng hoạt động có xu hướng gia tăng.

Kiến nghị Chính phủ cần có chính sách và cơ chế hỗ trợ thích ứng với thực trạng sản xuất và kinh doanh của từng loại hình doanh nghiệp và từng ngành, nghề để xử lý kịp thời khó khăn mới xuất hiện.

Việc hạ thấp lãi suất tín dụng mới áp dụng cho khoản vay mới, trong khi nhiều doanh nghiệp dù khó khăn nhưng không thể vay thêm vì đến hạn trả nợ cũ. Đa số doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ không thể vay được khoản vay ưu đãi, lãi suất thấp vì không có tài sản thế chấp, trong khi có doanh nghiệp chỉ cần vay 300-500 triệu đồng để trả lương, làm vốn lưu động là có thể vượt quá khó khăn để khôi phục sản xuất, kinh doanh.

Ngân hàng nhà nước cần hướng dẫn các ngân hàng thương mại phối hợp với các hiệp hội nghề nghiệp tại địa phương để nhận biết thực chất nhu cầu tín dụng của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ- những doanh nghiệp có nguy cơ phá sản lớn nhất để xử lý từng trường hợp theo hướng giãn thời gian trả nợ đến hạn, không để rơi vào nhóm nợ xấu; thực hiện vay lãi suất ưu đãi, giảm lãi suất vay đối với cả nợ cũ và tín dụng mới.

Korcham, Eurocham kiến nghị các ngân hàng thương mại gia hạn khoản nợ vay ngân hàng, giảm lãi vay để hỗ trợ doanh nghiệp FDI.

Bộ Tài chính cần ban hành kịp thời chủ trương giảm, miễn thuế đối với các ngành nghề, lĩnh vực chịu tác động khác nhau. Trong đó giảm thuế giá trị gia tăng có tác động thiết thực, kích thích nhu cầu tiêu dùng đối với thị trường trong nước, giảm thuế xuất khẩu hàng hóa làm tăng năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và của sản phẩm Việt Nam trên thị trường thế giới. Việc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cũng cần tính đến, nhưng chỉ có tác dụng đối với doanh nghiệp kinh doanh có lãi. Thời gian miễn giảm thuế có thể đến cuối quý II hoặc cuối quý III.

Cho phép các doanh nghiệp gặp khó khăn giãn thời gian thực hiện nghĩa vụ thuế gồm thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập DN, thuế giá trị gia tăng, thuế nhập khẩu đến cuối quý III hoặc quý IV.

Chính phủ cần hướng dẫn UBND tỉnh, thành phố có dự địa về ngân sách địa phương đề ra chính sách và cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn trong khung khổ pháp luật, để không làm nảy sinh tình trạng thiếu thống nhất trong cả nước, thậm chí vi phạm luật pháp nhà nước.

Đối với việc nhập cảnh của các chuyên gia trong các dự án ĐTNN đề nghị cho phép áp dụng thống nhất như trường hợp của Tập đoàn Samsung: nhập cảnh theo hình thức đặc biệt vào Việt Nam sau khi có xét nghiệm âm tính, làm việc tại khu độc lập, tự cách ly, do UBND tỉnh bảo lãnh và giám sát. (công văn số1746/VPCP-QHQT ngày 6/3/2020 và công văn số 1849/VPCP-QHQT ngày11/3/2020).

Các chuyên gia, kỹ thuật nước ngoài đang làm việc tại các doanh nghiệp ĐTNN được gia hạn Giấy phép lao động để tạm thay thế cho những người chưa được nhập cảnh.

Áp dụng thủ tục thông quan nhanh đối với nguyên vật liệu, hàng hóa nhập khẩu để sản xuất trong thời gian đang có dịch. Các doanh nghiệp tự kê khai và tự

chịu trách nhiệm. Trong trường hợp kết quả hậu kiểm sau thông quan phát hiện doanh nghiệp vi phạm pháp luật thì sẽ bị xử lý nghiêm minh.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Ban Quản lý KCN, KKT cần làm việc với nhà đầu tư xin giãn tiến độ thực hiện dự án do khó khăn dịch bệnh, kéo dài thời hạn nộp tiền ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án để xử lý theo pháp luật hiện hành; trường hợp vượt quá thẩm quyền thì báo cáo với Thủ tướng Chính phủ để xử lý.

Giải pháp sau khi hết dịch

Khó dự báo thời điểm thế giới kết thúc đại dịch Covid 19, do đó để chủ động trong các tình huống, kể cả tình huống xấu nhất, nước ta cần nghiên cứu với cách tiếp cận đa chiều từ chính trị, ngoại giao, kinh tế, quan hệ đa phương và song phương để đề ra chủ trương, giải pháp ứng phó.

Từ diễn biến dịch Covid trên thế giới vào đầu tháng 4, có thể dự báo Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản đang có chuyển biến tích cực, sản xuất kinh doanh trong nước, xuất nhập khẩu hàng hóa từng bước được phục hồi có tác động đối với quan hệ thương mại và đầu tư với Việt Nam. Hiện nay nhiều doanh nghiệp Trung Quốc đã có số công nhân đến làm việc đạt trên 90%, trong khi thị trường Mỹ và EU có khó khăn thì ASEAN trở thành thị trường chính của nước này, do đó cần hướng dẫn các doanh nghiệp định hướng mới khi khôi phục quan hệ du lịch, thương mại với doanh nghiệp và FDI với nhà đầu tư Trung Quốc.

Mỹ và nhiều nước ở Châu Mỹ đang phải đối mặt với dịch Covid 19 thời kỳ cao điểm, có thể kéo dài đến cuối quý II, tác động tiêu cực đến xuất nhập khẩu và FDI của nước ta. CPTPP trải qua hơn một năm nhưng các doanh nghiệp Việt Nam chưa tận dụng được cơ hội, nay lại gặp dịch, do đó các nước Châu Mỹ như Canada, Mexico gặp khó khăn khi thực hiện CPTPP (Canada đã kiến nghị hoãn thực thi USMCA-NAFTA mới) do đó cần hướng dẫn các doanh nghiệp tìm hướng đi thích hợp với tình hình quý II, đồng thời chuẩn bị đón cơ hội mới khi dập tắt dịch, khôi phục quan hệ thương mại và đầu tư vào nửa cuối năm.

EU áp dụng biện pháp cách ly, hạn chế đi lại ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh bình thường; do đó mặc dù CPTPP đã thực hiện được hơn một năm, EVFTA có thể có hiệu lực từ đầu tháng 7 nhưng để tận dụng cơ hội mới sau khi dịch đã qua thì cần hướng dẫn doanh nghiệp tìm hiểu kỹ đối tác đang có quan hệ thương mại để biết được tình hình cụ thể (tồn tại, khó khăn, phá sản), tìm kiếm đối tác mới đáng tin cậy để mở rộng xuất nhập khẩu với EU.



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- ✓ Sản xuất, cung ứng và sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) cho các ngành: xi măng, sản xuất vật liệu xây dựng, các công trình xây dựng thủy lợi, thủy điện, giao thông... cho các tỉnh khu vực miền Trung.
- ✓ Xuất và nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng Vật liệu nổ Công nghiệp (VLNCN) và tiền chất nổ, hóa chất, nguyên vật liệu để sản xuất VLNCN.
- ✓ Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, phát triển công nghệ trong sản xuất, phối chế, thử nghiệm, sử dụng tiền chất nổ và VLNCN.
- ✓ Dịch vụ tư vấn và thi công khai thác mỏ; dịch vụ khoan nổ mìn lộ thiên, nổ mìn kỹ thuật cao/ nổ mìn dưới nước.
- ✓ Khai thác, chế biến, kinh doanh các loại sản phẩm đá làm vật liệu xây dựng thông thường.
- ✓ Hoạt động tư vấn giám sát các ảnh hưởng nổ mìn; đo đạc trắc địa kiểm kê trữ lượng khoáng sản.
- ✓ Dịch vụ kinh doanh các loại hóa chất công nghiệp, phân bón; buôn bán kinh doanh các loại vật tư phục vụ khai thác mỏ: cầu đo, máy bắn mìn, dầu nhớt; dịch vụ kinh doanh xà phòng...

Công ty luôn có mục tiêu quản lý rõ ràng và các nguyên tắc quản lý chất lượng, chính sách chất lượng, coi đối tác là bạn hàng hợp tác cùng phát triển, luôn hướng tới bạn hàng nhằm thỏa mãn những yêu cầu hợp lý vì mục tiêu an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.



TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT MỎ - VINACOMIN
CÔNG TY CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT MỎ TRUNG TRUNG BỘ

Địa chỉ: 137 Ngũ Hành Sơn, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

NHỮNG DỰ ÁN GIAO THÔNG QUAN TRỌNG SẮP ĐƯỢC KHỞI ĐỘNG

■ NĂM 2020 SẼ CÓ NHIỀU DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM KHI NGÀNH GIAO THÔNG DỰ KIẾN KHỞI CÔNG, VỚI 18 DỰ ÁN VỚI TỔNG VỐN ĐẦU TƯ KHOẢNG 92.384 TỶ ĐỒNG. VIỆC SỚM HOÀN THÀNH NHỮNG DỰ ÁN NÀY KHÔNG CHỈ NÂNG CAO NĂNG LỰC GIAO THÔNG MÀ CÒN TẠO SỨC BẬT KINH TẾ CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG, NHIỀU KHU VỰC KHÁC TRÊN CẢ NƯỚC.

PHAN CHÍNH

Nhiều dự án được kỳ vọng sẽ khởi động

Các dự án khởi công trong năm 2020 tập trung chủ yếu trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông và các dự án đường sắt thuộc danh mục 15.000 tỷ đồng vốn dự trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và Dự án nhà ga T3, cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

Theo đó, 18 dự án này gồm: Cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây có chiều dài 99km với tổng vốn đầu tư 14.360 tỷ đồng; Cao tốc Bắc - Nam đoạn Cam Lâm - Vĩnh Phúc có chiều dài 12km với tổng vốn đầu tư 13.687 tỷ đồng; cao tốc Diễn Châu - Bãi Vọt (49,3km) tổng vốn đầu tư 13.338 tỷ đồng; cao tốc Bắc - Nam đoạn Mai Sơn - Quốc Lộ 45 (63km), tổng vốn đầu tư 12.918 tỷ đồng; cao tốc Nghi Sơn - Diễn Châu (43km, 8.381 tỷ đồng); cao tốc Nha Trang - Cam Lâm (29 km, 5.058 tỷ đồng); cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ (23,5km, 4.758 tỷ đồng); tăng cường kết nối khu vực Tây Nguyên (3.654 tỷ đồng).

Bên cạnh đó là các dự án cải tạo, nâng cấp cầu yếu và gia cố trụ chống va xô trên tuyến đường sắt Hà

Nội - TP Hồ Chí Minh (169km, 1.949 tỷ đồng); cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội - TP Hồ Chí Minh (1.849 tỷ đồng); cụm công trình kênh nối Đáy - Ninh Cơ thuộc dự án phát triển giao thông vận tải khu vực Đồng bằng Bắc bộ (1.837 tỷ đồng); gia cố các hầm yếu kết hợp mở mới các ga và cải tạo kiến trúc tầng đoạn Vinh - Nha Trang, tuyến đường sắt Hồ Nội - TP Hồ Chí Minh (1.799 tỷ đồng); cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Hà Nội - Vinh, tuyến đường sắt Hà Nội - TP Hồ Chí Minh (1.399 tỷ đồng); hiện đại hóa thông tin tín hiệu đường sắt các tuyến Hà Nội - Lào Cai Hà Nội - Đồng Đăng, Hà Nội - Thái Nguyên, khu đầu mối Hà Nội giai đoạn 2 (673 tỷ đồng); thành phần 1 thuộc dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 24 (150 tỷ đồng); thành phần 2 thuộc dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên Quốc lộ 25 (150 tỷ đồng); đầu tư xây dựng cầu Bến nước, cầu Suối Cốc và phần đường dẫn hai đầu cầu thuộc đường Hồ Chí Minh qua Tuyên Quang (91 tỷ đồng).

Đáng chú ý, trong năm 2020, cả 2 đại dự án với tổng mức đầu tư khoảng 230.000 tỷ đồng là Cảng hàng

không quốc tế Long Thành và dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông cũng được triển khai.

Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải (GTVT) Nguyễn Ngọc Đông cho biết, đối với dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, trước mắt đầu tư 11 dự án thành phần (3 dự án đầu tư bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, 8 dự án đầu tư theo hình thức PPP) với tổng chiều dài 654km, đi qua địa phận 13 tỉnh, tổng mức đầu tư khoảng 118.716 tỷ đồng (trong đó vốn Nhà nước đầu tư tham gia là 55.000 tỷ đồng).

Tuy nhiên, mới đây Thường trực Chính phủ đã thống nhất chuyển 3 trong số 8 dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) của đường cao tốc Bắc - Nam sang đầu tư công, kiến nghị Quốc hội quyết định để khởi công trong tháng 8/2020.

Theo Bộ GTVT, đến nay đã khởi công 3 dự án thuộc đường cao tốc Bắc - Nam theo hình thức đầu tư công có vốn đầu tư 14.279 tỷ đồng là đoạn Cam Lộ - La Sơn (Quảng Trị), Cao Bồ - Mai Sơn (Ninh Bình) và cầu Mỹ Thuận 2 bắc qua sông Tiền nối Tiền Giang và Vĩnh Long. Hiện còn 8 dự án đầu tư theo hình thức PPP có tổng mức đầu tư 88.234 tỷ đồng (vốn BOT 51.702 tỷ đồng, vốn Nhà nước 36.532 tỷ đồng) đều đang trong quá trình sơ tuyển nhà đầu tư để tháng 10/2020 chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo PPP theo đúng nghị quyết 52 của Quốc hội.

Tuy nhiên, các dự án này có rủi ro không thực hiện được nếu ngân hàng không thu xếp được vốn vay cho các nhà đầu tư tham gia dự án.

Thế nên, tại cuộc họp mới đây, nhiều ý kiến cũng nhận định việc huy động nguồn vốn từ xã hội để đầu tư cả 8 dự án PPP của đường cao tốc Bắc - Nam gặp rất nhiều thách thức.

Do đó, Thường trực Chính phủ nhất trí sẽ trình Quốc hội quyết định đưa 3 dự án thành phần của dự án đường cao tốc Bắc - Nam đang triển khai theo hình thức PPP vào danh mục đầu tư công để khởi công trong tháng 8/2020 gồm: đoạn Mai Sơn (Ninh Bình) đến quốc lộ 45 (Thanh Hóa) dài 64km, tổng mức đầu tư dự kiến 12.918 tỷ đồng; đoạn từ quốc lộ 45 đến Nghi Sơn (Thanh Hóa) dài 43km, tổng mức đầu tư dự kiến 6.333 tỷ đồng; đoạn từ Phan Thiết (Bình Thuận) đến Dầu Giây (Đồng Nai) dài 99km, tổng mức đầu tư dự kiến 14.359 tỷ đồng.

Còn lại 5 dự án PPP thuộc đường cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2017 - 2020 và đoạn cao tốc từ Cần Thơ đến Cà Mau sẽ thực hiện đầu tư PPP. Riêng đoạn cao tốc từ Mỹ Thuận đến Cần Thơ, Chính phủ sẽ hỗ trợ tối đa để dự án sớm được triển khai.

Thêm giải pháp bổ sung nguồn vốn

Đối với dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, ngày 26/11/2019, Quốc hội đã có Nghị quyết số 95/2019/QH14 thông qua một số nội dung chủ yếu của Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1.

Trên cơ sở Nghị quyết của Quốc hội, với sự hỗ trợ của tư vấn thẩm tra quốc tế, Hội đồng thẩm định nhà nước đang khẩn trương hoàn thành công tác thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi để có thể trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đầu tư dự án trong quý I/2020; trong đó, nội dung rất quan trọng là Thủ tướng Chính phủ xác định chủ đầu tư dự án.

Sau khi dự án đầu tư và chủ đầu tư được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ GTVT sẽ phối hợp các cơ quan liên quan chỉ đạo chủ đầu tư triển khai ngay công tác đấu thầu tư vấn thiết kế kỹ thuật, triển khai thực hiện thiết kế kỹ thuật, trong đó ưu tiên thiết kế trước hạng mục giao thông kết nối và hạng mục san nền để phấn đấu cuối năm 2020 tổ chức đấu thầu nhà thầu san nền làm cơ sở có thể khởi công dự án vào quý I/2021.

Trong điều kiện các cơ chế chia sẻ rủi ro chưa được áp dụng, đầu tư theo hình thức BOT đối với các dự án hạ tầng giao thông vẫn có nhiều rủi ro nên các doanh nghiệp có năng lực, thế mạnh về tài chính chưa quan tâm. Theo đó, việc huy động tín dụng của các nhà đầu tư trong nước chủ yếu dựa vào tổ chức tín dụng trong nước, trong khi dư nợ nguồn vốn vay tín dụng dài hạn của các ngân hàng trong nước đang ở mức cao, hình thức chủ yếu là huy động ngắn hạn để cho vay dài hạn; trong khi theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, tỷ lệ tối đa sử dụng nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung hạn và dài hạn giảm dần còn 40% từ ngày 1/1/2018 và có xu hướng tiếp tục giảm trong thời gian tới.

Chính vì vậy, để tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả của việc huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển hạ tầng giao thông, bên cạnh nỗ lực của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Bộ Giao thông vận tải đã kiến nghị Chính phủ, Quốc hội cần tập trung hoàn thiện thể chế về đầu tư theo hình thức đối tác công tư, trong đó sớm ban hành Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư nhằm tạo cơ sở pháp lý cao, thống nhất, đồng bộ; bố trí đủ nguồn vốn để thực hiện công tác lập quy hoạch chi tiết và thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư; đặc biệt là phát triển thị trường vốn dài hạn trong nước... Đây cũng là giải pháp căn cơ để thực hiện thành công chủ trương lớn của Đảng trong việc phát triển kết cấu hạ tầng trong điều kiện nguồn lực còn hạn chế như hiện nay.



CIPUTRA HANOI ỦNG HỘ 5 TỶ PHÒNG CHỐNG COVID-19

DOANH NGHIỆP ỦNG HỘ TÀI CHÍNH THÔNG QUẢ ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, ĐỒNG THỜI XÂY DỰNG NHIỀU BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO CƯ DÂN TRONG ĐÔ THỊ.

THẢO NHI



Đại diện ban lãnh đạo Ciputra Hanoi trao tặng 5 tỷ đồng phòng chống dịch Covid-19 thông qua Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng tại lễ phát động toàn dân ủng hộ công tác phòng chống Covid-19, vừa qua Công ty TNHH phát triển Khu đô thị Nam Thăng Long - Ciputra Hanoi (liên doanh giữa Tập đoàn Ciputra và UDIC) trao 5 tỷ đồng cho Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ chuyển toàn bộ số tiền ủng hộ tới Bộ Y tế, các lực lượng vũ trang để mua sắm trang thiết bị chữa trị và các nhu yếu phẩm tới tất cả các địa điểm cách ly, phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh. Đại diện Ủy

ban biểu dương, ghi nhận sự hưởng ứng, chia sẻ và ủng hộ kịp thời của Ciputra Hanoi, kỳ vọng những đóng góp của cộng đồng và doanh nghiệp sẽ góp phần đẩy lùi dịch bệnh.

“Chúng tôi hy vọng có thể chung tay giảm thiểu nguy cơ lây lan bệnh dịch, khắc phục những tác động xấu đến tình hình kinh tế, xã hội của đất nước”, ông Hoàng Hùng Quang - Phó tổng giám đốc Ciputra Hanoi nói.

Bên cạnh đó Công ty TNHH Phát triển Khu đô thị Nam Thăng Long còn đưa ra nhiều biện pháp chống



Công tác phun khử khuẩn tại tất cả các khu vực công cộng của Ciputra Hanoi được tiến hành thường xuyên.

Đội ngũ an ninh Ciputra Hanoi đo thân nhiệt tất cả các khách vào khu đô thị.

dịch trong khu đô thị xanh Ciputra Hanoi quy mô 301 ha với đông đảo cộng đồng cư dân quốc tế đang sinh sống. Ban quản lý Ciputra Hanoi thực hiện triệt để các biện pháp phòng dịch theo các hướng dẫn, khuyến cáo của ngành y tế để đảm bảo dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ, tránh lây lan. Cụ thể, công ty đã tiến hành tuyên truyền, khử khuẩn toàn khu, rà soát và kiểm tra những trường hợp đi về từ vùng dịch, đồng thời kiểm soát dịch từ bên ngoài thông qua biện pháp đo thân nhiệt tại tất cả các cổng đi vào khu đô thị và tại các tòa nhà, văn phòng.

Ciputra Hanoi phun khử trùng tất cả các khu vực trong và ngoài các tòa nhà, đặc biệt các khu vực sảnh, sân chơi, khu vực công cộng bằng Cloramin B. Gel rửa tay khô đặt tại các sảnh, khu vực trước và trong thang máy, vệ sinh thang máy 60 phút một lần.

Về biện pháp tuyên truyền, ban quản lý gửi thông tin về dịch bệnh cũng như cách phòng tránh trực tiếp tới từng hộ cư dân. Các thông báo, tờ rơi cũng đặt hoặc dán tại các khu vực công cộng như cửa đi vào sảnh, bàn lễ tân, thang máy hay băng rôn tuyên truyền được treo rộng khắp tại các cung đường nội bộ. Tin tức còn được truyền tải trực tuyến trên website nội bộ đảm bảo tất cả cư dân, khách hàng và cán bộ nhân



viên đều tiếp cận nguồn thông tin chính xác, kịp thời về dịch bệnh.

Đối với các trường hợp đi về từ vùng dịch, ban quản lý cư dân Ciputra Hanoi phối hợp thường xuyên với y tế quận Tây Hồ và Bắc Từ Liêm, chính quyền cơ sở rà soát và kiểm tra đối với nhóm cư dân nước ngoài ngay từ những ngày đầu để lên các phương án xử lý. Các chốt bảo vệ bố trí gác tại nhà các trường hợp nghi nhiễm trong vòng 14 ngày.

“Ban lãnh đạo Ciputra Hanoi sẽ nỗ lực hết mình, chung tay cùng đất nước để chiến đấu, đẩy lùi dịch bệnh”, ông Hoàng Hùng Quang nhấn mạnh.

KINH TẾ VIỆT NAM:

4 ĐIỂM SÁNG, 5 THÁCH THỨC

■ TRONG MỘT BÁO CÁO VỪA ĐƯỢC CÔNG BỐ VÀO ĐẦU THÁNG 4 VỪA QUA, VIỆN ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU THUỘC NGÂN HÀNG BIDV ĐÃ CHỈ RA 4 ĐIỂM SÁNG VÀ 5 THÁCH THỨC CỦA KINH TẾ VIỆT NAM TRONG QUÝ I VÀ CẢ NĂM 2020. TẠP CHÍ NHÀ ĐẦU TƯ XIN GIỚI THIỆU CÙNG ĐỘC GIẢ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU NÀY.

TS CÁN VĂN LỤC



Bốn điểm sáng

Theo Báo cáo, trong quý I, mặc dù chịu tác động mạnh của dịch bệnh Covid-19 và xu hướng giảm tốc của kinh tế thế giới nhưng kinh tế Việt Nam vẫn có 4 điểm sáng tích cực:

Thứ nhất, Việt Nam đã tích cực hoàn thiện thể chế; chủ động, quyết liệt, tích cực phòng chống dịch COVID-19 đạt kết quả quan trọng ban đầu.

Ngay từ ngày đầu năm, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán NSNN năm 2020 và Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020. Theo đó, các Bộ, ngành, địa phương đã nhanh chóng ban hành các Chỉ thị/Chương trình hành động thực hiện NQ 01 và NQ 02 nêu trên.

Đánh giá đúng mức độ nghiêm trọng của dịch bệnh nCoV, Đảng và Chính phủ đã sớm có những biện pháp khẩn trương, kịp thời, đặc biệt là ngày 28/1/2020 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-TTg về phòng, chống dịch bệnh, thành lập Tổ phản ứng

nhau với sự vào cuộc của các Bộ, ngành, địa phương. Ngày 29/1/2020, Ban Bí thư cũng có Công văn số 79-CV/TW gửi các cấp ủy trung ương và địa phương về việc phòng, chống dịch; trong đó nêu rõ “phòng, chống dịch nCoV là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách”. Ngày 1/2/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 173/QĐ-TTg về việc công bố dịch, triển khai thực hiện nghiêm các chỉ đạo về phòng chống dịch. Điều này cho thấy Việt Nam đang chủ động, quyết liệt phòng, chống dịch bệnh; có quan điểm hết sức rõ ràng có thể chấp nhận thiệt hại về kinh tế để đảm bảo sức khỏe và tính mạng của người dân. Thủ tướng Chính phủ cũng đã có nhiều Chỉ thị (Chỉ thị 11, Chỉ thị 13, Chỉ thị 15, Chỉ thị 16) về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội, các biện pháp quyết liệt phòng chống Covid-19 trong thời điểm quyết định. Tổng Bí thư - Chủ tịch nước có lời kêu gọi toàn quốc, toàn dân cùng đoàn kết, chung tay phòng chống dịch (ngày 30/3/3030).

Đến nay, với giải pháp hợp lý và quyết liệt công tác phòng chống dịch đã đạt được kết quả bước đầu. Dịch bệnh trong tầm kiểm soát.

Thứ hai, Chính phủ đã sớm vào cuộc hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 4/3/2020 về các giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 11/3/2020 và Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 về việc tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, cùng nhiều chỉ thị khác, thể hiện quan điểm quyết tâm thực hiện “mục tiêu kép”: vừa phòng chống dịch hiệu quả, vừa đảm bảo ổn định, phát triển kinh tế - xã hội. Các Bộ, ngành, địa phương đang tích cực, quyết liệt triển khai các gói giải pháp, đồng thời tiếp tục đề xuất các gói hỗ trợ khác để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và nền kinh tế vượt qua khó khăn, thách thức trong bối cảnh dịch bệnh. Ngày 31/3, Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị 16/CT-TTg yêu cầu cách ly xã hội trên toàn quốc, kéo dài 15 ngày, bắt đầu từ 1/4 nhằm phòng chống dịch bệnh.

Về phía ngành ngân hàng, NHNN đã có văn bản số 541/NHNN-TD ngày 4/2/2020, Thông tư 01 (ngày 13/3) yêu cầu các tổ chức tín dụng (TCTD) xem xét cho phép bên vay giãn, hoãn nợ, giảm lãi/phí, không chuyển nhóm nợ, cho vay mới phục vụ SX- KD...v.v. Các TCTD đang tích cực triển khai (đến nay, đã cơ cấu lại nợ và giảm lãi một phần đối với dư nợ vay cũ, lên đến hàng trăm ngàn tỷ đồng); và đang cung cấp các gói tín dụng với tổng cộng khoảng 285 nghìn tỷ đồng với lãi suất thấp hơn từ 0,5 - 1,5%/năm so với tín dụng

thông thường; giảm một số loại phí, rà soát, xem xét từng khách hàng, khoản vay để có biện pháp hỗ trợ tương ứng.

Thứ ba, lãi suất giảm và tỷ giá biến động trong tầm kiểm soát trong bối cảnh thị trường quốc tế nhiều biến động do dịch bệnh lan rộng.

Để tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế trước ảnh hưởng của dịch Covid 19, ngày 16/3/2020, NHNN đã điều chỉnh giảm các mức lãi suất điều hành (lãi suất tái cấp vốn giảm từ 6%/năm xuống 5%/năm; lãi suất tái chiết khấu giảm từ 4%/năm xuống 3,5%/năm; trần lãi suất tiền gửi kỳ hạn dưới 6 tháng giảm từ 5% xuống 4,75%; lãi suất cho vay các lĩnh vực ưu tiên giảm từ 6% xuống 5,5%...). Chính sách này nhằm đạt mục tiêu: (i) giảm mặt bằng lãi suất (nhất là cho vay) để qua đó hỗ trợ DN, người dân vay vốn; (ii) hỗ trợ thanh khoản cho các TCTD; (iii) hỗ trợ giảm chi phí vốn cho các TCTD, qua đó, gián tiếp giảm lãi suất cho vay khách hàng. Với sự vào cuộc của tất cả các TCTD, đến nay mục tiêu chính sách đã phần nào được thực hiện.

Tỷ giá VND/USD tăng không quá lớn khi đồng USD tăng mạnh giá với hầu hết các ngoại tệ. Đến hết ngày 27/3, tỷ giá trung tâm 0,35% và tỷ giá giao dịch liên ngân hàng tăng 1,95% so với đầu năm (trong bối cảnh chỉ số đồng USD tăng 3,1% và nhiều đồng tiền khu vực mất giá từ 5-15% so với đầu năm). Nguyên nhân chính là do: (i) đồng USD trở nên mạnh hơn trên thị trường thế giới; (ii) biến động trên thị trường quốc tế và diễn biến của dịch Covid-19 tác động tới tâm lý thị trường; và (iii) sức hấp dẫn của VND yếu đi do mặt bằng lãi suất giảm sau quyết định giảm lãi suất điều hành của NHNN. Tuy nhiên, cung cầu ngoại tệ trong nước vẫn tiếp tục được hỗ trợ bởi cán cân thương mại quý 1 thặng dư khoảng 2,8 tỷ USD.

Thứ tư, thu chi NSNN tăng, giải ngân vốn đầu tư công khởi sắc

Thu và chi NSNN tính đến ngày 15/3/2020 tương ứng đạt 311,3 nghìn tỷ và 278,1 nghìn tỷ đồng, tăng 11,7% và 9,3% so với cùng kỳ năm 2019. Cùng với đó, giải ngân vốn đầu tư công có sự khởi sắc cả về tiến độ và mức độ thực hiện. Theo Bộ Tài chính, vốn đầu tư từ NSNN tăng 16,4% so với cùng kỳ 2019 (Q1/2019 tăng 3,7% so với cùng kỳ 2018), giải ngân vốn đầu tư công ước đạt 13% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Dự báo, với những quyết sách hỗ trợ kịp thời, những khó khăn về xuất khẩu, đầu tư, tiêu dùng sẽ sớm được tháo gỡ từ cuối quý 2/2020, góp phần hoàn thành mục tiêu tăng thu NSNN năm 2020; dòng vốn đầu tư công sẽ được khơi thông mạnh mẽ trong nửa cuối năm 2020 và năm tới, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Năm thách thức

Tuy vậy, Báo cáo của Viện Nghiên cứu đào tạo BIDV cũng chỉ ra 5 thách thức lớn mà kinh tế Việt Nam phải đối mặt do chịu tác động của dịch COVID-19.

Thứ nhất, tăng trưởng quý I/2020 thấp nhất trong giai đoạn 10 năm 2011-2020

Theo Tổng cục Thống kê (TCTK), tăng trưởng GDP Việt Nam quý I/2020 ước đạt 3,82%, là mức thấp nhất trong 10 năm trở lại đây trong bối cảnh Việt Nam là nền kinh tế có độ mở lớn, mức độ hội nhập quốc tế sâu rộng, phụ thuộc lớn cả về nguồn nguyên liệu sản xuất cũng như thị trường tiêu thụ sản phẩm nên chịu tác động mạnh bởi dịch Covid-19 cả về phía cầu và phía cung.

Từ phía cung, ngành nông nghiệp đang chịu tác động kép (xuất khẩu nông-thủy sản khó khăn đầu ra - nhất là Trung Quốc, Mỹ, EU và xâm nhập mặn ĐBSCL) nên trong quý I/2020, ngành nông nghiệp tăng trưởng âm -1,17%, chỉ cao hơn mức -2,69% của năm 2016 trong 10 năm trở lại đây. Ngành công nghiệp và xây dựng bị ảnh hưởng bởi sự đứt gãy chuỗi cung ứng và bởi cả thị trường đầu ra (xuất khẩu sang các thị trường chính như Trung Quốc, Mỹ, EU...gặp khó khăn); chỉ tăng trưởng 5,15%, thấp hơn nhiều so với mức 6,79% cùng kỳ năm 2019 và đóng góp 1,89 điểm % vào tăng trưởng GDP. Ngành xây dựng tăng trưởng chậm lại với mức tăng chỉ đạt 4,37% (so với mức tăng 6,68% trong quý I/2019), và đóng góp 0,25 điểm % vào tăng trưởng GDP. Trong khi đó, ngành dịch vụ chịu tác động mạnh do tổng cầu giảm và cũng sẽ mất nhiều thời gian hơn để phục hồi do liên quan đến niềm tin, tâm lý (nhất là các lĩnh vực du lịch-nhà hàng-khách sạn, vận tải...). Trong quý I/2020, lĩnh vực dịch vụ chỉ tăng 3,27%, là mức thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020.

Từ phía cầu, các động lực tăng trưởng chính như xuất khẩu, tiêu dùng, đầu tư tư nhân và FDI đều chịu ảnh hưởng tiêu cực trong bối cảnh dịch bệnh lan rộng trên toàn thế giới. Tiêu dùng cuối cùng quý I/2020 chỉ tăng 3,07% so với cùng kỳ năm trước (so với mức tăng 7,09% của quý I/2019). Trong quý I/2020, vốn FDI đăng ký và giải ngân lần lượt giảm 20,9% và 6,6% so với cùng kỳ năm trước, đầu tư khu vực tư nhân chỉ tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn nhiều so với mức tăng 14,8% cùng kỳ năm 2019. Xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ quý I/2020 chỉ tăng 1,59% (thấp hơn nhiều so với mức tăng 6,81% cùng kỳ năm trước) trong bối cảnh các đối tác thương mại lớn của Việt Nam như Trung Quốc, Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc... đều chịu tác động tiêu cực của dịch Covid-19. Nhập

khẩu hàng hóa và dịch vụ chỉ tăng 1,05% so với cùng kỳ năm trước (giảm mạnh so với mức tăng 8,7% của quý I/2019) do gián đoạn nguyên liệu đầu vào, đặc biệt từ các nước Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản (đây là các nước có tỷ trọng kim ngạch nhập khẩu lớn của Việt Nam). Tích lũy tài sản chỉ tăng 2,2%, thấp hơn nhiều so với mức tăng 6,2% quý I/2019.

Thứ hai, áp lực lạm phát vẫn cao, dù nhiều nhóm hàng hóa giảm giá

Chỉ số CPI tháng 3 giảm 0,72% so với tháng trước, với 7/11 nhóm hàng hóa dịch vụ có chỉ số giảm, trong đó nhóm giao thông giảm mạnh nhất (-4,87%) do giá xăng dầu giảm mạnh và sự hạn chế tối đa nhu cầu đi lại, du lịch. Tuy nhiên, áp lực lạm phát còn khá lớn khi chỉ số CPI tháng 3 và bình quân Q1/2020 lần lượt tăng 4,87% và 5,56% so với cùng kỳ năm 2019 và ở mức cao nhất trong vòng 7 năm, vượt khá xa so với mức mục tiêu 4%. Lạm phát cơ bản quý I/2020 tăng 3,05% so với cùng kỳ năm 2019 (cách khá xa so với mức điều hành thông thường khoảng 2-2,5%). Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhóm hàng thiết yếu trở thành nguyên nhân chính khiến chỉ số CPI tăng cao so với cùng kỳ, đáng chú ý là thịt lợn (+58,81%), rau quả (+4,14%); điện sinh hoạt (+9,89%), nước sinh hoạt (+4,75%); vật liệu xây dựng bảo dưỡng nhà ở (+2,52%), thuốc và dịch vụ y tế (+1,43%)...v.v.

Trong năm 2020, trong bối cảnh tổng cầu, giá dầu và năng lượng giảm mạnh và đứng ở mức thấp, nên dù nhiều nước kích thích kinh tế, giá thực phẩm và dịch vụ y tế tăng, nhưng lạm phát toàn cầu vẫn ở mức khá thấp khoảng 2,2% (so với mức 2,5% năm 2019). Đến nay, việc giá hàng hóa thế giới, đặc biệt là xăng, dầu, kim loại..., cùng với chỉ đạo không tăng giá dịch vụ do Nhà nước quản lý năm nay, góp phần giảm áp lực lạm phát của Việt Nam. Tuy nhiên, khi dịch bệnh được kiểm soát (kỳ vọng cuối quý 2/2020), khi đó sẽ có sự bật tăng trở lại của sản xuất, đầu tư, tiêu dùng; đặc biệt nếu việc thực thi chính sách hỗ trợ kém hiệu quả, có thể sẽ khiến lạm phát vượt 4%. Do đó, cần tiếp tục quan tâm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, phối hợp đồng bộ các chính sách tiền tệ, tài khóa và giá cả, thì mục tiêu lạm phát dưới 4% mới đạt được.

Thứ ba, xuất siêu tăng mạnh song nhập khẩu gặp nhiều khó khăn

Quý I/2020, xuất khẩu (XK) ước đạt 59,08 tỷ USD, tăng 0,5%; nhập khẩu (NK) ước đạt 56,26 tỷ USD, giảm nhẹ 1,9% so với cùng kỳ. Sự sụt giảm đơn hàng của các đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam do



ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã khiến kim ngạch XK của nhiều mặt hàng chủ chốt tăng chậm/giảm sút so với cùng kỳ: điện thoại và linh kiện (chỉ tăng nhẹ 2%); dệt may (-8,9%), giày dép (-1,9%), thủy sản (-11,2%), rau quả (-11,5%)...v.v.

Về phía nhập khẩu, việc hạn chế về giao thương quốc tế cũng như sự thu hẹp của tiêu dùng trong nước khiến cả 3 nhóm hàng NK đều giảm: nhóm hàng tư liệu sản xuất (-1,2%); nhóm nguyên nhiên vật liệu (-5,9%); nhóm hàng tiêu dùng (-10,6%). Điểm tích cực là cán cân thương mại (CCTM) xuất siêu khoảng 2,8 tỷ USD, mức cao nhất trong vòng 4 năm; các thị trường XK chính vẫn duy trì được đà tăng như:

Thứ tư, vốn FDI đăng ký và giải ngân suy giảm

Trong quý I/2020, vốn đăng ký FDI đạt 8,55 tỷ USD, giảm 20,9% so với cùng kỳ năm trước, trái ngược với mức tăng 6,2% của cùng kỳ năm 2019. Vốn giải ngân FDI đạt 3,85 tỷ USD, giảm 6,6% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động thu hút đầu tư bị ảnh hưởng tiêu cực khi hoạt động khảo sát, đánh giá, triển khai giải ngân bị trì hoãn hoặc được đánh giá lại do tâm lý e ngại tác động tiêu cực từ dịch Covid-19.

Trong quý 1, Singapore là nhà đầu tư lớn nhất với 4,2 tỷ USD vốn đăng ký (45% tổng vốn đăng ký), tiếp đó là Trung Quốc với 456 triệu USD

(8,2%); Hàn Quốc 284 triệu USD (5,1% tổng vốn đăng ký). Xét theo lĩnh vực, vốn đầu tư chủ yếu tập trung vào (i) ngành sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí chiếm vị trí cao nhất với 4 tỷ USD (60,7% tổng vốn), (ii) công nghiệp chế biến, chế tạo đạt hơn 2 tỷ USD (30,7% tổng vốn), (iii) các ngành còn lại đạt 570,2 triệu USD (8,6% tổng vốn đầu tư).

Thứ năm, TTCK sụt giảm mạnh trong bối cảnh tâm lý rủi ro do dịch COVID-19

Chỉ số chứng khoán chính của Việt Nam (VNIndex) trong quý I/2020 sụt giảm mạnh, -31,1% so với đầu năm, từ mức 961 điểm ngày 32/12/2019 xuống chỉ còn 662,26 điểm ngày 30/3/2020. Đây là mức sụt giảm mạnh nhất từ trước đến nay. Nguyên nhân chủ yếu do lo ngại của nhà đầu tư về triển vọng kinh tế vĩ mô; về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết bị ảnh hưởng nghiêm trọng do dịch bệnh; cũng như đến từ áp lực bán rông mạnh của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường.

Trong quý I/2020, NĐT ngoại đã bán rông khá nhiều, trong đó có 33 phiên bán rông liên tiếp kể từ sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán (và là 9 tuần bán rông liên tiếp), với tổng giá trị bán rông khoảng 10.270 tỷ đồng (theo HOSE). Tuy nhiên, diễn biến và mức suy giảm trên TTCK Việt Nam khá tương đồng với khu vực và toàn cầu.

TRIỂN VỌNG TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ QUÝ II VÀ CẢ NĂM

■ ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐÃ TÀN PHÁ NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI ĐẾN MỨC MỚI ĐÂY IMF ĐÃ PHẢI HẠ MỨC DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ TOÀN CẦU NĂM 2020 TỪ 3,3% XUỐNG ÂM 3%, TRONG ĐÓ KINH TẾ CHÂU Á KHÔNG TĂNG TRƯỞNG, KINH TẾ TRUNG QUỐC TĂNG TRƯỞNG 1,2%. KINH TẾ VIỆT NAM SẼ TĂNG TRƯỞNG NHƯ THẾ NÀO TRONG QUÝ II VÀ CẢ NĂM SAU KHI ĐẠT MỨC TĂNG TRƯỞNG 3,82% TRONG QUÝ I?

TS NGUYỄN ANH TUẤN



Nhìn lại bức tranh kinh tế quý I

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP quý I) ước tính tăng 3,82% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức tăng thấp nhất của quý I trong 10 năm qua.

Trong Quý I, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chỉ tăng 0,08%, khu vực dịch vụ tăng 3,27% và khu vực công nghiệp xây dựng tăng 5,15%. Kết quả tăng trưởng kinh tế quý I/2020 có sự đóng góp quan trọng của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Tuy ngành này đạt mức tăng không cao so với cùng kỳ các năm trước (7,21%) nhưng vẫn đóng vai trò là động lực chính của tăng trưởng kinh tế.

Đáng chú ý là, sản xuất và phân phối điện tăng trưởng ổn định, một số ngành khác như hóa dược liệu; ngành sản xuất linh kiện điện tử vẫn tăng trưởng tốt. Riêng đối với ngành công nghiệp điện tử, việc Samsung cho ra đời điện thoại thế hệ mới tiêu thụ tốt cùng với một số nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục chuyển nhà máy sản xuất vào Việt Nam (như LG đã chuyển toàn bộ dây chuyền sản xuất từ Hàn Quốc về Hải Phòng) là những yếu tố tạo nên tăng trưởng.

Trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều thách thức lớn, xuất nhập khẩu quý I đạt kết quả khả quan với kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 59,08 tỷ USD, tăng 0,5% so với cùng kỳ; kim ngạch nhập khẩu ước tính đạt 56,2 tỷ USD, giảm 1,9% so với cùng kỳ. Xuất siêu quý I đạt 2,8 tỷ USD là một điểm sáng của nền kinh tế.

Quý II vẫn còn rất khó khăn

Tăng trưởng kinh tế quý II sẽ chịu tác động bởi nhiều yếu tố, trong đó 3 yếu tố quan trọng nhất là diễn biến của dịch bệnh COVID-19, tiến độ giải ngân đầu tư công và kết quả triển khai các gói hỗ trợ doanh nghiệp, dân sinh.

Đối với yếu tố thứ nhất, mặc dù Lãnh đạo Đảng và Nhà nước đã quyết liệt “chống dịch như chống giặc”, song sớm nhất cũng phải đến cuối tháng 5 Việt Nam mới có thể công bố hết dịch COVID-19. Trong nửa đầu tháng 4 vẫn ghi nhận thêm 60 ca nhiễm mới. Còn đối với các nền kinh tế lớn là đối tác hàng đầu về thương mại, đầu tư và du lịch của Việt Nam như Mỹ, châu u, Nhật Bản,... dịch COVID-19 bùng phát mạnh trong nửa đầu tháng 4 và thời điểm kỳ vọng dập tắt dịch còn có thể dài hơn. Việt Nam có độ mở của nền kinh tế rất lớn (trên 200% GDP) do đó, một khi các đối tác lớn còn đóng cửa thương mại, biên giới để ưu tiên dập dịch sẽ ảnh hưởng lớn đến kinh tế nước ta, nhất là về thương mại, đầu tư và du lịch.

Liên quan tới yếu tố này, có thể kỳ vọng vào quan hệ giao thương với Trung Quốc – nền kinh tế thứ hai thế giới đang phục hồi sau dịch. Tuy nhiên, về tổng thể, có thể nhận định rằng, quý II vẫn là quý khó khăn, nhiều ngành kinh tế sẽ tiếp tục chịu sự thiệt hại nặng nề do tác động của dịch COVID-19.

Nhìn từ hoạt động xuất khẩu, mặc dù kết quả chung của quý I là khả quan song điều đáng lo ngại là xuất nhập khẩu của tháng 3 chỉ đạt 20 tỷ USD, giảm tới 4,1% so với tháng trước. Đà suy giảm này còn có thể kéo dài trong các tháng tới do cầu của những thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam như Mỹ và EU giảm sút và các quốc gia này tiếp tục phải đóng cửa để chống dịch COVID-19.

Yếu tố quan trọng thứ hai là tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã thống nhất quan điểm và đang chỉ đạo quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ giải ngân đầu tư công, xem đây là yếu tố quan trọng để nâng cao tốc độ tăng trưởng kinh tế trong các quý tới.

Điều này đòi hỏi phải tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, giải phóng mặt bằng, thủ tục hành chính... để tháo gỡ khó khăn cho các dự án chậm triển khai, đặc biệt là các dự án trọng điểm, quy mô lớn, có sức lan tỏa, nâng cao năng lực sản xuất của nền kinh tế. Tại cuộc họp Chính phủ thường kỳ tháng 3, Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình cũng đã đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp tiến hành rà soát lại những rào cản hiện nay trong giải ngân vốn đầu tư công để đề xuất biện pháp tháo gỡ kịp thời, chỉ ra những văn bản pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập để báo cáo sửa đổi ngay, không thể chần chừ, chậm trễ.

Vốn đầu tư công được giải ngân sẽ kéo theo việc giải ngân vốn đầu tư ngoài nhà nước và FDI. Tuy nhiên, từ kết quả giải ngân vốn đầu tư công quý I chỉ đạt 13,09% kế hoạch năm và hiện còn quá nhiều rào cản đối với giải ngân vốn đầu tư công nên rất khó kỳ vọng vào sự đột phá lớn về giải ngân nguồn vốn này ngay trong quý II.

Yếu tố thứ ba là tiến độ và hiệu quả triển khai các gói cứu trợ đối với doanh nghiệp và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 gây ra. Chính phủ đã có các gói hỗ trợ về tín dụng và tài khóa nhằm giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn. Ngoài ra, Chính phủ và chính quyền một số địa phương cũng đã có các gói hỗ trợ những người mất việc làm, thiếu việc làm, người yếu thế. Nếu các gói hỗ trợ này được triển khai kịp thời, hiệu quả thì không chỉ giúp các doanh nghiệp duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh mà còn

kích thích tiêu dùng, một động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế. Với sự chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ và sự vào cuộc của các bộ ngành liên quan, nhiều chuyên gia kinh tế kỳ vọng rằng, các gói hỗ trợ sẽ được triển khai trong quý II và sẽ có tác động tích cực nhất định tới tăng trưởng kinh tế.

Từ việc phân tích các yếu tố nói trên, có thể thấy, bên cạnh một số yếu tố tác động tích cực, nền kinh tế quý II tiếp tục đối mặt với khó khăn chồng chất và nhiều thách thức lớn. Nhiều doanh nghiệp đứng trước nguy cơ thiếu thị trường, thiếu nguyên liệu sản xuất, thu hẹp quy mô và tạm dừng hoạt động; các ngành thương mại dịch vụ, du lịch, vận tải và xuất nhập khẩu gặp nhiều khó khăn, tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao. Trong bối cảnh đó, nếu nước ta duy trì được mức tăng trưởng GDP như quý I cũng đã là một thành công lớn.

Triển vọng kinh tế cả năm

Các dự báo được đưa ra gần đây đều khá bi quan về kinh tế thế giới 2020. Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) ngày 16/4 đã đưa ra nhận định “kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng âm 3% trong năm 2020”.

Ngoài tác động trực tiếp của dịch COVID-19, một số chuyên gia kinh tế còn lo ngại về khủng hoảng kinh tế chu kỳ 10 năm. Nhìn lại những cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1987, 1997 và 2008 có thể thấy lo ngại về chu kỳ khủng hoảng kinh tế 10 năm không phải là không có cơ sở. Theo GS.TS Võ Đại Lực, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế thế giới, điều này rất có thể xảy ra và một khi nó xảy ra cộng hưởng với sự tàn phá của đại dịch COVID-19 sẽ đẩy kinh tế thế giới vào tình trạng tồi tệ hơn nhiều so với các cuộc khủng hoảng trước đây.

Cuộc khủng hoảng chu kỳ năm 2008 có nguồn gốc từ khủng hoảng tài chính ở Mỹ và nhiều nước châu u với sự sụp đổ, phá sản của nhiều định chế tài chính lớn đã kéo theo sự suy thoái kinh tế toàn cầu. Kinh tế Việt Nam ở thời điểm đó dù độ mở chưa lớn như hiện nay nhưng cũng đã chịu tác động lớn từ bên ngoài, vừa đối mặt với khủng hoảng giá nhiên liệu, lương thực, sắt thép, vừa chống chọi với khủng hoảng địa ốc, tốc độ tăng trưởng GDP năm 2009 chỉ đạt 5,2%, thấp nhất trong 10 năm trước đó, bội chi ngân sách lên tới 6,9% GDP.

Khác với thời điểm 2009, độ mở hiện tại của nền kinh tế Việt Nam đã lớn hơn rất nhiều, nhưng sức chống chịu vẫn còn hạn chế, và nếu khủng hoảng kinh tế thế giới xảy ra theo chu kỳ, chắc chắn tác động tiêu cực từ bên ngoài sẽ dữ dội hơn.

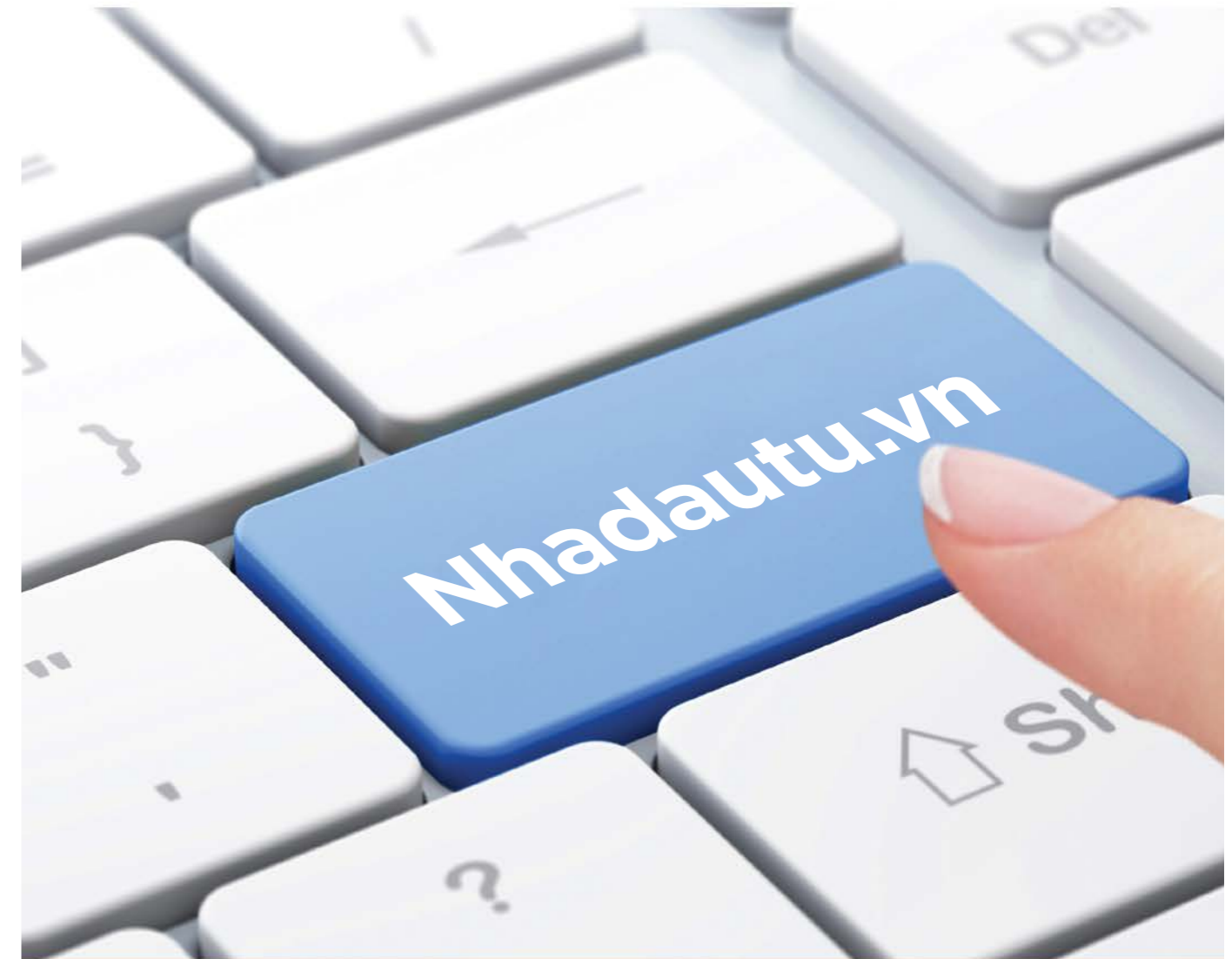
Trong bối cảnh nói trên, còn quá nhiều ẩn số để dự báo về kinh tế Việt Nam năm 2020. Các chuyên gia kinh tế đã đưa ra các kịch bản khác nhau cho tăng trưởng kinh tế 2020.

Vào cuối tháng 3, các tổ chức quốc tế như Citibank, Rabobank,... nhận định dịch bệnh COVID-19 và suy thoái kinh tế toàn cầu sẽ khiến tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2020 dự báo chỉ đạt mức 5,2%-5,6%. Viện Đào tạo và Nghiên cứu BIDV cũng ước tính dịch COVID-19 khiến tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2020 giảm 1,2-1,4 điểm % - tương đương với mức tăng trưởng 5,4 – 5,6% với điều kiện Việt Nam tiếp tục quyết liệt kiểm soát dịch bệnh như hiện nay. Trong khi đó, WB ngày 31/3 đã hạ mức tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2020 xuống chỉ còn 4,9%, sau đó tăng trở lại 7,5% năm 2021 nhờ cầu thế giới tăng sau đại dịch, ngành dịch vụ được củng cố và nông nghiệp dần hồi phục. Còn Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) trong Báo cáo “Triển vọng phát triển châu Á” công bố ngày 3/4/2020 dự báo kinh tế Việt Nam năm 2020 chỉ tăng trưởng 4,8%. Bi quan hơn, Fitch dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2020 sẽ giảm xuống còn 3,3% mặc dù tổ chức này kỳ vọng kinh tế Việt Nam sẽ phục hồi mạnh vào năm 2021 với tốc độ tăng trưởng khoảng 7,3%.

Một số chuyên gia kinh tế Việt Nam cho rằng, để dự báo kinh tế cả năm 2020 cần tính tới rủi ro khủng hoảng chu kỳ của kinh tế thế giới. Theo các chuyên gia này, nếu cùng lúc kinh tế thế giới phải vừa đối mặt với tàn phá của dịch bệnh, vừa rơi vào khủng hoảng mang tính chu kỳ thì kinh tế Việt Nam dù có nỗ lực cao nhất cũng sẽ rất khó vượt mức tăng trưởng 4% trong năm nay. Với kịch bản khác, Mỹ và châu u dập tắt được dịch trong quý III, Trung Quốc và Việt Nam dập dịch trong quý II và khủng hoảng chu kỳ không xảy ra, giải ngân vốn đầu tư công đạt kế hoạch, các gói cứu trợ được triển khai kịp thời và có hiệu quả, kinh tế Việt Nam có thể vực dậy vào những tháng cuối năm và đạt mức tăng trưởng trên 5%.

Dự báo lạc quan này không phải không có cơ sở nếu nhìn lại năm 2009 khi GDP quý I chỉ tăng 3,14% (thấp hơn đáng kể so với mức tăng 3,82% của quý I năm nay), quý II tăng trưởng 4,46%, quý III 5,76% nhưng quý IV tăng 6,8% để GDP cả năm đạt mức tăng trưởng 5,2%. Tất cả sẽ tùy thuộc vào kết quả chống dịch, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, hiệu quả các gói cứu trợ và cuối cùng là hiệu quả, hiệu lực điều hành của Chính phủ cùng với sự vào cuộc của các bộ, ngành, địa phương và nỗ lực sáng tạo của cộng đồng doanh nghiệp.

Nhà đầu tư



KÊNH THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: Tầng 7, số 65 Văn Miếu, Q.Đống Đa, Tp.Hà Nội
Tel: 024 3537 8262 - Fax: 024 3537 8263
Website: www.nhadautu.vn - Email: toasoan@nhadautu.vn

ĐỂ PHỤC HỒI KINH TẾ SAU DỊCH COVID 19

■ NHỮNG TÍN HIỆU TÍCH CỰC VỀ PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID 19 TRONG THÁNG 4 ĐÃ GIA TĂNG HY VỌNG NƯỚC TA CÓ THỂ DẬP TẮT DỊCH TRONG TƯƠNG LAI GẦN; DO ĐÓ ĐỂ PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ CẦN CÓ CHỦ TRƯỞNG VÀ GIẢI PHÁP THÍCH ỨNG VỚI SỰ THAY ĐỔI THẾ GIỚI, KIÊN ĐỊNH HOÀN THIỆN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG, CÁC GÓI HỖ TRỢ VÀ KÍCH THÍCH KINH TẾ ĐÁP ỨNG ĐƯỢC NHU CẦU CỦA TỪNG NGÀNH, LĨNH VỰC VÀ ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG.

GIÁO SU TSKH NGUYỄN MẠI



Thế giới đã thay đổi

Dịch Covid 19 không những làm cho kinh tế thế giới lâm vào cuộc khủng hoảng mới với mức độ còn nghiêm trọng hơn cuộc khủng hoảng toàn cầu năm 2008; mà còn làm thay đổi toàn cầu hóa đã giúp hàng

triệu người tăng thu nhập, thoát khỏi đói nghèo, nhưng cũng làm tăng nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh.

Neil Irwin, nhà báo kinh tế cấp cao của chuyên trang The Upshot viết trên NY Times về đại dịch Covid-19 làm thay đổi kinh tế toàn cầu: “Nền kinh

tế thế giới là một mạng lưới cực kỳ phức tạp... Những năm tới đây, chúng ta sẽ biết được điều gì xảy ra khi mạng lưới đó bị xé toạc, khi hàng triệu kết nối bị phá hủy cùng lúc. Và nó mở ra viễn cảnh kinh tế toàn cầu khác hoàn toàn so với những gì đã tồn tại nhiều chục năm qua”.

Adam Tooze, nhà sử học của Đại học Columbia bình luận. “Đây là thời kỳ của bất trắc cực độ, một sự bất trắc lớn hơn so với bất kỳ thứ gì chúng ta từng trải qua”.

Giáo sư Richard Portes của London Business School nhận định dường như mọi thứ sẽ phải thay đổi, bởi vì các công ty và mọi người đã nhận ra những rủi ro mà họ đã gặp phải: “Hãy nhìn vào thương mại một khi chuỗi cung ứng bị gián đoạn (bởi virus corona), mọi người bắt đầu tìm kiếm các nhà cung ứng thay thế tại quốc nội, ngay cả khi chúng đắt hơn. Nếu tìm thấy các nhà cung cấp trong nước, họ sẽ gắn bó với những công ty này vì những rủi ro đã nhận thấy”.

Giáo sư Beata Javorcik, nhà kinh tế trưởng của Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu u nhận định: “Khi chúng ta nhìn lại đại dịch Sars năm 2003, Trung Quốc chiếm 4% sản lượng toàn cầu. Bây giờ Trung Quốc chiếm tới 16%; có nghĩa là bất cứ điều gì đang xảy ra ở Trung Quốc đều ảnh hưởng đến thế giới ở mức độ lớn hơn nhiều”.

Tác động tiêu cực của dịch Covid 19 diễn ra trong bối cảnh cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung còn tiếp diễn, xung đột lợi ích giữa các nước G7 ngày càng lớn hơn, chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có xu hướng gia tăng càng làm cho những nhược điểm vốn có của toàn cầu hóa như khoảng cách về thu nhập giữa các quốc gia, giữa các nhóm dân cư, giữa các địa phương trong một nước trở nên rõ rệt hơn, lỗ hổng của internet trước các cuộc tấn công mạng cũng có rủi ro rất lớn.

Khi nước ta chuẩn bị các phương án phục hồi kinh tế và xây dựng kế hoạch 5 năm 2021-2025 thì cần có các nghiên cứu sự thay đổi thế giới sau dịch Covid 19 về quan hệ giữa các quốc gia, về thương mại và đầu tư, về sự dịch chuyển các chuỗi cung ứng toàn cầu để có cách tiếp cận khoa học thích ứng với bối cảnh quốc tế mới khi xây dựng chiến lược phát triển đất nước.

Cần kiên định hoàn thiện kinh tế thị trường

Hơn 30 năm thực hiện chủ trương “Đổi mới”, những ngành và lĩnh vực kinh tế nhanh chóng chuyển sang kinh tế thị trường như tin học, viễn thông, dầu khí, điện tử, dịch vụ tài chính, ngân hàng thì đạt tốc độ tăng trưởng cao và chất lượng sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng. Ngược lại ngành, lĩnh vực tìm cách duy trì “độc quyền tự nhiên” đã cản trở không những sự thay đổi của chính ngành, lĩnh vực đó, mà còn tác động tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế và tiêu dùng của dân cư. Ngành điện lực là điển hình về thực trạng đó.

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 63/2013/QĐ-TTg về quy định lộ trình, các điều kiện và cơ cấu ngành điện để hình thành và phát triển các cấp độ thị trường điện lực tại Việt Nam, có hiệu lực thi hành từ ngày 25/12/2013 với mục tiêu kết thúc cấp độ 1 thị trường phát điện cạnh tranh vào năm 2014, chuyển sang cấp độ 2 thị trường bán buôn cạnh tranh (2015-2022), sau năm 2023 thực hiện thị trường bán lẻ cạnh tranh.

Chủ trương đúng đắn của Nhà nước đã không được thực hiện nghiêm túc đã tác động tiêu cực đến doanh nghiệp, người tiêu dùng và đầu tư phát triển năng lượng sạch: điện gió, điện mặt trời, điện tái tạo.

Từ khi Chính phủ ban hành chính sách và cơ chế khuyến khích tại Quyết định 11/2017, đầu tư điện mặt trời, điện gió có những bước tiến quan trọng. Không chỉ các doanh nghiệp lớn trong nước mà nhà đầu tư nước ngoài cũng đánh giá cao tiềm năng to lớn và chính sách hấp dẫn đối với năng lượng tái tạo nên chỉ hơn một năm đã có hàng trăm dự án điện sạch được đăng ký đầu tư với tổng công suất 17.000 MW; đến cuối tháng 6/2019 đã có 9 dự án điện gió với công suất 304,6 MW, 82 dự án điện mặt trời với công suất 4.464 MW được đấu nối vào lưới điện quốc gia. Sự tăng tốc quá nhanh công suất năng lượng mới đã nảy sinh tình trạng quá tải khi đấu nối vào lưới điện quốc gia, làm cho một số dự án đã hoàn thành xây dựng không thể phát điện, trong khi nguồn điện trong nước (kể cả thủy điện nhỏ) chưa được khai thác hết thì EVN vẫn phải nhập khẩu điện với giá cao.

Một lần nữa lại bộc lộ tình trạng độc quyền, thiếu cạnh tranh trong việc xây dựng mạng lưới truyền tải điện, gây thiệt hại cho nhà đầu tư dự án điện sạch, làm lãng phí công suất điện không được vận hành.

Ngày 6/4/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định 13/2020 cơ chế giá cho điện mặt trời, có hiệu lực thi hành từ ngày 22/5/2020; thay thế Quyết định 11/2017 hết hiệu lực từ 30/6/2019. Như vậy là gần một năm kể từ tháng 01/7/2019 đến 22/05/2020 là khoảng trống về pháp lý đối với năng lượng sạch vì quy định cũ đã hết hiệu lực trong khi chưa có quy định mới, do đó làm cho làn sóng đầu tư điện gió, điện mặt trời lắng xuống, nhiều nhà đầu tư không hoặc chậm triển khai dự án đã được cấp phép, ít có dự án đầu tư mới.

Trong bối cảnh nước ta đang cần phát triển nhanh chóng các nguồn năng lượng nhất là năng lượng sạch hướng đến mục tiêu xây dựng nền kinh tế xanh, thì không biết quy định mới của Chính phủ thay đổi giá mua điện đối với dự án điện mặt trời có đủ hấp dẫn nhà đầu tư không (?).

Kinh tế thị trường đòi hỏi phải đổi mới nhanh hơn và có hiệu quả hơn công tác quản lý nhà nước, tôn trọng cơ chế tự điều chỉnh của thị trường, ứng phó kịp thời sự thay đổi nhanh chóng của thị trường thế giới và thị trường trong nước. Câu chuyện xuất khẩu gạo được điều hành theo kiểu “giật cục” (như nhiều tờ báo đã mô tả) là ví dụ điển hình.

Trong khi một số doanh nghiệp đang thực hiện hợp đồng xuất khẩu gạo với giá cả có lợi cho họ, thì Bộ Công thương kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ tạm dừng xuất khẩu gạo để bảo đảm an ninh lương thực quốc gia trong khi đối phó với dịch Covid 19. Ngày 24/3, Tổng cục Hải quan chỉ đạo dừng đăng ký, tiếp nhận và thông quan với các lô hàng gạo xuất khẩu sau 0h ngày 24/3. Ngay lập tức nhiều doanh nghiệp đã kêu cứu đến Thủ tướng Chính phủ vì cho rằng nước ta có đủ gạo dự trữ quốc gia, bảo đảm nhu cầu tiêu dùng trong nước, lại được dịp giá gạo thế giới tăng nên đề xuất của Bộ Công thương trong khi chưa nắm được thực trạng dự trữ gạo của doanh nghiệp và của nông dân là không hợp lý. Chỉ sau vài ngày, Thủ tướng Chính phủ đã cho phép xuất khẩu 400 nghìn tấn gạo trong tháng 4.

Chưa kịp ăn mừng thì nhiều doanh nghiệp phản ánh những khó khăn khi xuất khẩu gạo; trong đó việc đăng ký tờ khai hải quan đã xuất hiện một số bất cập như thương nhân không được thông báo về thời gian bắt đầu tiếp nhận tờ khai xuất khẩu nên không đăng ký kịp thời, hoặc không tiếp cận được hệ thống (báo lỗi); cá biệt có trường hợp đã đăng ký nhưng sau đó

lại bị mất tờ khai trên hệ thống. Bộ Công thương đã thành lập đoàn thanh tra để xem xét thực chất của vấn đề.

Thỉnh thoảng ở nước ta lại rộ lên một câu chuyện tương tự, làm mất thời gian Thủ tướng Chính phủ, gây tâm lý bất ổn cho doanh nghiệp mà đáng ra không nên để xảy ra, nếu thực hiện đúng quản lý nhà nước theo cơ chế thị trường mà nhiều văn bản của Đảng và Nhà nước đã lưu ý: mọi việc có liên quan đến doanh nghiệp thì cần tham khảo ý kiến của họ và của hiệp hội nghề nghiệp. Nếu các bộ quan tâm đến lợi ích và nguyện vọng của doanh nghiệp - đội quân chủ lực của kinh tế thị trường thì đã không xảy ra câu chuyện đáng buồn về xuất khẩu gạo.

Các gói hỗ trợ cần đáp ứng đòi hỏi của doanh nghiệp

Kinh nghiệm quốc tế chỉ ra rằng, để đối phó với khủng hoảng thì Chính phủ phải kịp thời có các gói hỗ trợ đủ lớn có thể giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn, phục hồi sản xuất, kinh doanh.

EU có 25 triệu doanh nghiệp nhỏ tạo ra hai phần ba việc làm đang lao đao vì đại dịch. Từ giữa tháng 3 đã có các gói kích thích trị giá hàng trăm tỷ euro để bảo lãnh cho vay, hỗ trợ trả lương nhân viên, cấp tiền mặt trực tiếp và hoãn thuế.

Chính phủ Pháp sẽ bảo lãnh cho các khoản vay trị giá tới 300 tỷ euro, hoãn thu thuế, tiền thuê nhà, điện - nước - gas cho các doanh nghiệp nhỏ. Ngân hàng BPI đang gấp rút bơm vốn cho doanh nghiệp thông qua cho vay trực tiếp không cần thế chấp và bảo lãnh khoản vay tại các ngân hàng thương mại. BPI bảo lãnh tối đa 90% khoản vay của doanh nghiệp (trước đây là 50 - 70%) trong vòng 6 năm hoặc lâu hơn. Các công ty nhỏ được vay tối đa 5 triệu euro, còn các công ty vừa có thể vay tới 30 triệu euro.

Chính phủ Đức sẽ hỗ trợ ít nhất 500 tỷ euro dưới dạng bảo lãnh vốn vay cho các doanh nghiệp và cam kết cung cấp thanh khoản không hạn chế cho các công ty chịu ảnh hưởng từ đại dịch. Nước này cũng sẽ giúp các công ty dễ dàng tiếp cận vốn vay từ ngân hàng phát triển quốc gia và hoãn thu thuế với các doanh nghiệp đang gặp khó.

Ở nước ta, Đảng và Nhà nước tập trung điều hành cả nước phòng, chống dịch có kết quả, được nhân dân đồng tình, WLO và nhiều tổ chức quốc tế đánh giá cao, coi là mô hình có thể áp dụng ở các nước khác, Chính phủ và chính quyền địa phương đã và đang triển khai một số gói hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động gặp khó khăn do dịch Covid 19, đã có một số

doanh nghiệp và đối tượng nhận được tài trợ. Tuy vậy cần có quan điểm thống nhất từ nhiều bên trong bối cảnh kinh tế suy thoái thì mới có thể thực hiện có kết quả các gói hỗ trợ.

Báo cáo của Bộ Công thương mới đây cho biết, hầu như các doanh nghiệp rất khó tiếp cận các gói hỗ trợ tín dụng của ngân hàng; nguyên nhân chính là Ngân hàng Nhà nước dành quyền tự quyết định cho các ngân hàng thương mại trong khi do sức ép về doanh số, lợi nhuận nên “các ngân hàng hạn chế hỗ trợ doanh nghiệp đang chịu ảnh hưởng dịch bệnh do sợ ảnh hưởng lợi nhuận và kết quả kinh doanh”.

Ông Nguyễn Quốc Hùng, Vụ trưởng Vụ tín dụng Ngân hàng Nhà nước cho rằng: “Ngân hàng không thể cho các doanh nghiệp vay vô điều kiện bởi đó là nguồn vốn từ các ngân hàng thương mại bỏ ra. Bản thân ngân hàng cũng là một doanh nghiệp và họ phải đảm bảo khả năng thu hồi nợ”.

Trong khi doanh nghiệp nhất là DNVTN rất cần vốn để thanh toán các khoản chi phí cố định như chi mặt bằng, nhân công tối thiểu, chuẩn bị nguyên liệu đầu vào chờ phục hồi sản xuất. “Nếu coi những doanh nghiệp bị ảnh hưởng là nạn nhân của đại dịch thì dòng vốn ngân hàng như máy trợ thở. Càng bị ảnh hưởng nhiều, dòng vốn này càng quan trọng với doanh nghiệp”, chủ một chuỗi F&B nói.

Kiến nghị Chính phủ chỉ đạo Ngân hàng nhà nước áp dụng nhiều giải pháp thích hợp với các loại doanh nghiệp, nhất là DNVTN: 1) sử dụng công cụ tái cấp vốn với tỷ lệ chiết khấu phù hợp để trực tiếp chỉ đạo các ngân hàng thương mại giảm lãi suất cho vay như kiến nghị của Bộ Công thương; 2) ngân hàng thương mại phối hợp với Hiệp hội nghề nghiệp, Chính quyền tỉnh, thành phố căn cứ vào nhu cầu hỗ trợ tín dụng của doanh nghiệp, áp dụng nguyên tắc “tín chấp” với sự bảo lãnh của Hiệp hội nghề nghiệp đối với DNVTN để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; 3) Ngân hàng thương mại với chức năng “chia sẻ rủi ro” với khách hàng cần có những gói hỗ trợ, kích thích kinh tế đối với DNVTN để giúp doanh nghiệp vượt qua khủng hoảng, chuẩn bị điều kiện phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh.

Chính phủ cần có các gói hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp, nhất là DNVTN, bao gồm các gói hỗ trợ và kích thích kinh tế đủ lớn thích ứng với nhu cầu của doanh nghiệp, được cụ thể hóa cho từng ngành, nghề, loại doanh nghiệp với cơ chế và thủ tục công khai, minh bạch, dễ kiểm soát để tài trợ đúng đối tượng nhằm phát huy nhanh chóng kết quả thực hiện.

Việc phục hồi kinh tế của các tháng còn lại năm 2020 phụ thuộc tính năng động, sự hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau của doanh nghiệp, sự chia sẻ rủi ro của ngân hàng để thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước bằng các giải pháp đồng bộ được thực hiện có kết quả.



PGS.TS Trần Đình Thiên:

‘COVID-19 SẼ TẠO RA KHỦNG HOẢNG KINH TẾ KÉO DÀI, NGHIÊM TRỌNG BẬC NHẤT’



■ “KHI DỊCH BỆNH BÙNG PHÁT Ở TRUNG QUỐC, TÁC ĐỘNG CỦA NÓ CHỈ MANG TÍNH CỤC BỘ. NHƯNG KHI DỊCH LAN SANG CHÂU ÂU RỒI CHÂU MỸ THÌ KINH TẾ THẾ GIỚI SỐC CẢ CUNG LẤN CẦU, VỚI TỐC ĐỘ LAN TỎA NHANH, CHO NÊN SỨC TÀN PHÁ RẤT MẠNH, RẤT NGHIÊM TRỌNG. TÔI NGHĨ ĐÂY SẼ LÀ CUỘC KHỦNG HOẢNG NGHIÊM TRỌNG BẬC NHẤT”, PGS.TS TRẦN ĐÌNH THIÊN NÓI.

XUÂN HẢI

● **Đại dịch Covid-19 đang tàn phá nền kinh tế của nhiều quốc gia, gây ra khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Ông nghĩ đây là cuộc khủng hoảng ngắn hạn hay dài hạn?**

PGS.TS Trần Đình Thiên: Tôi nghĩ đây là một tai họa, gây ra khủng hoảng kéo dài chứ không phải một sự cố thông thường có thể kết thúc nhanh.

Dù rằng tự thân đại dịch Covid đã đủ gây ra suy thoái kinh tế, nhưng cần nhìn nhận rằng đại dịch chỉ là một phần của câu chuyện. Những bất ổn của kinh tế thế giới đã diễn ra từ vài năm nay. Đại dịch lần này là một cú đấm bồi, một yếu tố cộng hưởng nhưng có sức mạnh khôn lường, khiến tình trạng suy thoái kinh tế diễn ra trầm trọng và kéo dài hơn.

Một vấn đề của kinh tế thế giới trước đại dịch Covid có gốc rễ từ thương chiến Mỹ - Trung. Cuộc chiến này làm xáo trộn dòng chảy thương mại và đầu tư toàn cầu, buộc Trung Quốc - đại công xưởng của thế giới - phải thay đổi cấu trúc phát triển. Nhưng khi Trung Quốc chưa kịp thay đổi, kinh tế thế giới đang bất ổn thì đại dịch ập đến. Trung Quốc là đại công xưởng, là đầu vào và đầu ra của thế giới, vì vậy khi Trung Quốc gặp chuyện, vấn đề trở nên đặc biệt nghiêm trọng.

Nhưng không chỉ riêng Trung Quốc gặp chuyện. Đại dịch giờ đã lan ra toàn cầu và tạo ra sốc cả cung lẫn cầu. Kinh tế thế giới được cấu trúc bằng các chuỗi sản xuất mà những điểm nút quan trọng nhất là Trung Quốc, EU và Mỹ. Giờ cả 3 điểm nút đều “đứt” thì tình hình chắc chắn là rất nghiêm trọng, không thể chốc lát mà vượt qua được.

Đầu chưa dự đoán được hết nhưng có thể nói cuộc khủng hoảng lần này gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Chúng ta đều thấy một điều là các dự báo đều tuân thủ một xu thế: dự báo sau đều vẽ ra bức tranh ảm đạm hơn dự báo trước. Xu hướng thực tế đúng là như vậy.

● **Để giải quyết khủng hoảng, các nước trên thế giới đều thực hiện các chính sách kích thích tài khóa và tiền tệ, nhưng dường như các giải pháp này không thực sự hiệu quả?**

Nhiều cuộc khủng hoảng trước đây là khủng hoảng tài chính - tiền tệ. Chúng khác với lần này - khi nền kinh tế thế giới được cấu trúc theo chuỗi và bị Covid-19 làm đứt hầu như tất cả các chuỗi, đứt cả cung lẫn cầu, trên phạm vi toàn thế giới. Vì thế, cuộc khủng hoảng lần này rất khác, đặc biệt nghiêm trọng.

Khi các chuỗi cung ứng bị đứt, cầu bị giảm sút và bị “chặn” thì dù Chính phủ và hệ thống tài chính - ngân hàng có ra sức giải cứu bằng cách bơm tiền hay bằng hàng loạt biện pháp hỗ trợ tiền tệ, cũng khó có thể giải quyết được vấn đề như mọi lần và như mong đợi.

Tất nhiên, việc bơm tiền sẽ giúp được một số doanh nghiệp nổi lại chuỗi sản xuất, hỗ trợ họ giải quyết phần nào khó khăn tài chính. Nhưng vấn đề là đa số doanh nghiệp không hẳn đã gặp khó khăn tài chính. Hoạt động sản xuất và cung ứng bị chặt đứt cả nguồn cung và nguồn cầu thì khi đó, tiền có bơm vào cũng không giúp gì được.

Tuy nhiên, không nên đánh giá thấp các giải pháp tài chính. Những giải pháp này thực sự có ý nghĩa đối với không ít doanh nghiệp. Doanh nghiệp đang khó khăn mà nửa đêm bị “thuế thúc nợ dồn”, không có doanh thu mà vẫn cứ phải ề cổ nộp thuế, trả lãi, bị chuyển nhóm nợ thì tình hình sẽ rất tồi tệ.

Giãn nợ, giảm thuế, hạ thấp lãi vay, cơ cấu lại nợ, cho vay hỗ trợ thanh khoản... là những biện pháp giúp cho doanh nghiệp kéo dài sự sống, không lâm vào phá sản, chờ cơ hội khôi phục. Dĩ nhiên, việc bơm tiền phải tính cẩn thận chứ cứ hô hào bơm tiền, bơm tiền ề, để tạo cơ hội kiếm chác thì nền kinh tế sẽ bị méo mó.

● **Ông cho rằng kinh tế thế giới sẽ biến đổi thế nào sau đại dịch?**

Như đã nói, không phải đến đại dịch Covid-19 thế giới mới thay đổi. Với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và sự đảo lộn tương quan sức mạnh trên phạm vi toàn cầu, thế giới đã thay đổi căn bản cấu trúc và logic phát triển.

Covid-19 thúc đẩy thêm xu hướng đó, rất mạnh, bằng cách làm bộc lộ rõ những điểm yếu cốt tử của phương thức loài người sinh sống; bằng cách buộc loài người phải huy động và phát triển những năng lực cao nhất của mình để giành thắng lợi trong cuộc đấu.

Quả thật, bằng cách buộc cả loài người phải “tự cấm vận”, Covid-19 cho thấy bao nhiêu điều bất hợp lý, bao nhiêu thứ lãng phí đang tồn tại trong đời sống của chúng ta. Trong khi đó, cách dẹp bỏ chúng thật sự đơn giản, không cần tốn quá nhiều cuộc họp, nhiều nỗ lực và của cải một cách vô ích, kiểu như chúng ta vẫn phải làm lâu nay để “tinh giản biên chế”.

Covid-19 cũng chứng tỏ rằng cách thiết kế các chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng trên phạm vi toàn cầu như hiện nay thực sự quá rủi ro: rủi ro do chiến tranh thương mại gây ra tích hợp với rủi ro dịch bệnh, chưa nói đến rủi ro do virus gây ra. Chưa có một cấu trúc

thể chế nào đủ năng lực, quyền lực và trách nhiệm đứng ra giải quyết vấn đề.

Rủi ro là câu chuyện toàn cầu, ngày càng là vấn đề toàn cầu. Nhưng hiện giờ, phương pháp xử lý chủ yếu vẫn là “nước nào lo thân nước đó”, lo cho mình mạnh lên, vĩ đại trở lại. Rõ ràng, bài toán phát triển hiện đại không thể giải theo cách đó.

Xin được nhắc lại: thế giới đang thay đổi căn bản về cấu trúc và logic phát triển. Cục diện phát triển trên thế giới đang thay đổi nhanh chóng mặt. Trung Quốc đã từng trở dậy phi thường. 5 năm trước, Trung Quốc đặt khát vọng dẫn đầu thế giới trong 10 lĩnh vực công nghệ chủ chốt vào năm 2015. Nhưng giờ đây, chưa ai nói được nền kinh tế Trung Quốc sẽ là gì sau đại dịch Covid-19, cộng với cuộc chiến thương mại do Mỹ phát động..

Trong khi đó, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang mở ra cơ hội cho tất cả các nước nhảy vào kỷ nguyên kinh tế số - công nghệ cao. Với thuộc tính chủ đạo của thời đại là tốc độ cao, mọi điều đều có thể diễn ra, rất nhanh và rất bất thường. Cả dịch Covid-19 cũng vậy.

Hậu Covid, chắc chắn loài người sẽ chuyển sang một quỹ đạo phát triển hoàn toàn khác. Những điểm then chốt của quỹ đạo đó căn bản chưa bộc lộ, còn rất nhiều việc phải thảo luận, phải dự báo, không thể đoán mò và đoán bừa.

Chỉ có một điểm khá rõ ràng, có thể định hình: các hình thái liên minh và xung đột đang thay đổi. Hãy đừng chỉ quan tâm tới xung đột kiểu cũ mà hãy chú ý hơn tới hình thái xung đột mới.

● **Theo ông, bước đi của Việt Nam trong tình hình mới là gì?**

Tôi cho rằng lãnh đạo Chính phủ Việt Nam đã nhận diện đúng các xu hướng của thế giới, các tác động, những điều kiện để nương theo. Một số điểm quan trọng là toàn cầu hóa, liên kết khu vực, công nghệ.

Về toàn cầu hóa, tôi cho rằng đây vẫn là xu hướng không thay đổi và ngày càng mạnh mẽ. Có thể có những biểu hiện nào đó của xu thế gia tăng bảo hộ hay sự trở dậy mạnh mẽ hơn của chủ nghĩa dân tộc, nhưng xu hướng toàn cầu hóa vẫn tiếp tục được đẩy mạnh, với cách thức khác và nội dung mới. Việc Việt Nam nhập cuộc vào xu hướng này là đúng, chỉ có điều là phải lượng sức mình tốt hơn và hành động hội nhập thực chất hơn.

Ta phải nhận diện rõ vấn đề: toàn cầu hóa đang diễn ra theo kiểu nào? Trước đây các nước nghiêng

mạnh về phía hội nhập đa phương, nhưng có vẻ giờ Trung Quốc và nước Mỹ của Tổng thống Donald Trump đang nghiêng hơn về phía song phương. Họ không bỏ toàn cầu hóa, chỉ có điều thay đổi cách thức, lấy “mình” làm trung tâm, kéo hết về mình và dựa mạnh vào liên kết tay đôi.

Các nước, các doanh nghiệp, muốn mở cửa, hội nhập, cạnh tranh hiệu quả cần quan tâm đến sự thay đổi này, nhất là khi nó được chủ trương bởi hai cường quốc kinh tế hàng đầu. Trong liên kết nhóm/khối/khu vực, ta cần phải xem lại để điều chỉnh cách chơi. Không thể cứ khăng khăng cách cũ mà phải mềm dẻo hơn trong chiến lược đối tác.

Về nội dung, quá trình toàn cầu hóa cũng đang có những thay đổi sâu sắc. Tôi cho rằng toàn cầu hóa hiện nay ngày càng ít dựa trên nền tảng cũ là hàng hóa - vật thể và lao động chân tay. Rõ ràng toàn cầu hóa ngày càng là toàn cầu hóa dựa vào công nghệ cao, vào kinh tế số, vào liên kết chuỗi và liên kết mạng. Cốt lõi của nó là lao động trí tuệ, là của cải số. Nghĩa là toàn cầu hóa đang có nội dung và cấu trúc mới.

Về công nghệ thì bài học châu Á (Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore) đã cho thấy một nước đi sau có thể vươn lên hàng đầu nhờ công nghệ, nhờ nương theo nước mạnh.

Những bài học cho Việt Nam rất rõ: phải tiếp cận công nghệ hiện đại, tạo lập liên minh, bám sát các tập đoàn công nghệ lớn chứ không chỉ chú trọng đối tác - quốc gia; phải lành mạnh hóa thị trường để doanh nghiệp trong nước lớn lên, có thực lực hợp tác, cạnh tranh quốc tế. Thị trường của ta giờ còn méo mó vì nhà nước can thiệp nhiều quá.

Việt Nam phải giúp các doanh nghiệp nội địa lớn lên, nhất là khối doanh nghiệp của tư nhân. Mình kì thị doanh nghiệp tư nhân lâu quá, đặc biệt là đối với các tập đoàn, doanh nghiệp của tư nhân lớn.

Một môi trường méo mó thì doanh nghiệp lớn lên trong đó cũng chỉ có thể lớn lên nhờ méo mó, dễ phạm luật, vì thế, càng dễ bị ghét bỏ. Chính phủ phải tạo môi trường tốt cho họ, chứ không phải cố duy trì lâu cơ chế xin - cho, phân biệt đối xử, kiểm soát ngặt nghèo bằng cả rừng quy định và thủ tục. Đó chỉ có thể là môi trường kiểm soát dành cho những kẻ nắm quyền lực hành chính. Nó làm xói mòn tinh thần chủ động, sáng tạo, cản trở các doanh nghiệp vươn lên. Có thể có một số doanh nghiệp tư nhân tận dụng “tốt” môi trường đó - khai thác sự lỏng lẻo, sơ hở của cơ chế - để “kiếm” nhiều và lớn nhanh. Nhưng đối lại, họ khó tạo hình ảnh tốt trong khi rủi ro họ đối mặt là rất lớn.

Tôi nhấn mạnh đến 2 chiến lược quan trọng, 2 chiến lược “trục” của Việt Nam: chiến lược khoa học công nghệ và chiến lược phát triển lực lượng doanh nghiệp.

Khoa học công nghệ phải là trục của chiến lược phát triển kinh tế, chứ không phải là ngành được xếp vào ngành văn hóa xã hội như hiện nay.

Còn về phát triển lực lượng doanh nghiệp, có thể nói lâu nay ta chỉ quan tâm phát triển số lượng doanh nghiệp. Chỉ tiêu chủ yếu đánh giá thành tích phát triển doanh nghiệp là số lượng doanh nghiệp thành lập. Ít ai, kể cả Chính phủ, quan tâm đến chất lượng và sức mạnh liên kết của doanh nghiệp với tư cách là một lực lượng.

Thực tế cho thấy rằng số doanh nghiệp lập ra nhiều thì số giải thể, đóng cửa cũng nhiều. Mà đóng cửa nhiều nghĩa là số doanh nghiệp lớn lên thực sự chẳng còn bao nhiêu. Mà phải nhớ rằng đóng cửa một doanh nghiệp đã thành lập là một sự tổn kém không nhỏ nguồn lực xã hội.

Ta phải phát triển một cấu trúc doanh nghiệp tốt, trong đó, các doanh nghiệp có thể liên kết, nương tựa vào nhau để lớn lên, không để tình cảnh mạnh ai nấy chạy như bây giờ.



Đại dịch Covid-19:

TĂNG TRƯỞNG TOÀN CẦU VÀ ĐỐI SÁCH VIỆT NAM

TS. VÕ TRÍ THÀNH

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong và sau đại dịch Covid-19

Đại dịch Covid-19 đã trở thành thảm họa toàn cầu, làm đảo lộn mọi mặt đời sống kinh tế- xã hội con người. Kinh tế thế giới ngày càng bị tổn thương nặng nề cùng với sự lây lan và bùng phát dịch bệnh, đặc biệt là từ Trung Quốc sang các nền kinh tế phát triển ở Châu Âu và Bắc Mỹ. Tác động là vô cùng nghiêm trọng, có thể còn lớn hơn cả cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008-2009. Kinh tế thế giới, vốn đã giảm tốc từ năm 2019, đã bước vào suy thoái. Nhiều đánh giá gần đây cho thấy nếu dịch bệnh chậm được đẩy lùi hiệu quả, kinh tế thế giới sẽ có tăng trưởng âm và thậm chí rơi vào khủng hoảng hàng nghìn tỷ USD bị cuốn trôi. Hàng loạt thị trường chứng khoán chủ chốt giảm điểm trên dưới 30%, thất nghiệp tăng mạnh chưa từng có, chỉ riêng ở Mỹ, đã có tới gần 10 triệu đơn xin thất nghiệp trong 2 tuần cuối tháng 3.

Cả tổng cầu và tổng cung đều “rơi”. Tiêu dùng, ngoại trừ hàng hóa thiết yếu, cũng như đầu tư và xuất khẩu đều sụt giảm mạnh. Sản xuất kinh doanh đình trệ do lao động thiếu hụt và cả chuỗi cung ứng hàng hóa, dịch vụ gián đoạn, đứt gãy do các biện pháp “ngăn cách” địa giới cùng “giãn cách xã hội” trong từng và giữa các quốc gia để chống dịch. Sự bất an và cả tâm lý hoang mang càng làm gia tăng những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19.

Nhiều nước, cả phát triển, mới nổi và đang phát triển, đã phải dùng các “gói” cứu trợ và hỗ trợ kinh tế chưa từng có tiền lệ, cả về qui mô (hàng chục, hàng trăm và hàng nghìn tỷ USD, chiếm tỷ trọng cao so với GDP); công cụ (nới lỏng chính sách tiền tệ, giảm mạnh lãi suất, mua tài sản, đặc biệt trái phiếu chính phủ, không hạn định; mở rộng tài khóa, chi trực tiếp cho mọi người dân, miễn, giảm, giãn, hoãn thuế, phí, nhất là cho khu vực doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa, hỗ trợ mạnh các ngành chịu thiệt hại lớn,...) cùng việc kích hoạt các đạo luật hành động khẩn cấp/thời chiến và trao quyền quyết định và thực thi cho chính phủ. Các tổ chức quốc tế như World Bank, IMF, ADB... cũng dành nhiều tỷ USD hỗ trợ khẩn cấp các nước chống

dịch và giảm thiểu thiệt hại kinh tế-xã hội do đại dịch Covid-19 gây ra.

Tình hình còn rất phức tạp, khó lường. Dù cả thế giới đang nỗ lực chống dịch, nghiên cứu, tìm kiếm vắc-xin, thuốc đặc trị hiệu quả, đến nay vẫn chưa thể đoán chắc về mức độ và thời gian kéo dài của đại dịch Covid-19. Diễn biến dịch là hình parabol ngược, cũng có thể theo hình sin và lại khác nhau giữa các quốc gia. Hiệu lực những phản ứng chính sách kinh tế-xã hội của các quốc gia và các tổ chức quốc tế cũng chưa thật rõ. Như một chuyên gia của JPMorgan Chase đã nói: Mọi quan hệ giữa diễn biến của dịch bệnh, tác động từ các biện pháp chống dịch và các chính sách hỗ trợ kinh tế là không đơn giản. Chính vì vậy, nhiều dự báo đã được đưa ra về diễn biến cùng khả năng phục hồi kinh tế thế giới trong năm 2020 và 2021.

Trong bối cảnh chung, các nền kinh tế Đông Á được đánh giá có khả năng cao hơn trong vượt qua cơn địa chấn Covid-19. Khu vực này có kinh nghiệm chống đại dịch SARS năm 2003 và đang chống dịch có kết quả hơn Châu Âu và Bắc Mỹ. Các công ty ở đây cũng có quỹ tiền mặt lớn, trong khi đa số các ngân hàng trung ương còn dự trữ dự trữ lãi suất.

Nhưng dù thế nào, khả năng cao là kiểu hình “dấu tick” (như trên đồ thể thao Nike). Lý do là sự phục hồi sẽ diễn ra với tốc độ chậm hơn ít nhiều vì các biện pháp “ngăn cách” địa giới cùng “giãn cách xã hội” được dỡ bỏ một cách thận trọng, nhất là khi dịch được khống chế vào các thời điểm khác nhau ở các nước khác nhau. Thêm nữa, cũng cần thời gian để thị trường và hành vi tiêu dùng ổn định trở lại.

Vẫn còn một trở ngại rất lớn cho quá trình phục hồi là rủi ro bất ổn, thậm chí khủng hoảng tài chính. Ngay cho đến cuối năm 2019, rủi ro này đã cao do vấn đề nợ toàn cầu và việc nhiều ngân hàng TW hạ lãi suất, nới lỏng tiền tệ. Theo Báo cáo của World Bank tháng 2/2020, từ năm 1970 đến 2010 đã có ba lần sóng nợ nần, bắt đầu trong giai đoạn lãi suất thấp gắn với những sáng tạo tài chính và việc thúc đẩy vay mượn. Chúng đều kết thúc bằng khủng hoảng tài chính



và suy thoái (1982, 1991, 2009) hoặc suy giảm tăng trưởng toàn cầu (1998, 2001). Làn sóng nợ nần lần thứ tư, bắt đầu từ năm 2010, là lớn nhất về qui mô, về tốc độ tích đọng và phạm vi bao phủ, nhất là tại các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển. Đại dịch và các “gói” cứu trợ chưa có tiền lệ làm thanh khoản thêm tràn lan và nợ nần công ty, chính phủ gia tăng, có thể kích nổ “quả bom” nợ nần toàn cầu. Tăng cường khả năng chống chịu, đảm bảo ổn định vĩ mô cùng dự địa cho chính sách tiền tệ, tài khóa và an toàn tài chính là nhiệm vụ rất quan trọng cho giai đoạn hậu dịch.

Mong hồi phục nhanh hơn, nhưng không kém phần quan trọng là “chất” tăng trưởng phải tốt hơn, phù hợp hơn với xu thế phát triển bền vững, sáng tạo, bao trùm. Hội nhập, liên kết và mạng sản xuất, chuỗi giá trị toàn cầu sẽ có những chuyển dịch đáng kể sau dịch. Những yêu cầu mới về tiêu dùng (xanh, sạch, nhân văn, biểu tượng/cá tính) trở nên cấp thiết hơn. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là công cuộc chuyển đổi số, cũng được thúc đẩy hết sức mạnh mẽ. Tất cả những điều này đều liên quan mật thiết đến nỗ lực đẩy mạnh quá trình cải cách cơ cấu của mọi quốc gia.

Đối sách Việt Nam

Việt Nam là một đất nước hội nhập rất sâu rộng, đặc biệt lại với nhiều đối tác đầu tư, thương mại, du lịch chủ chốt (như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, EU, Hoa Kỳ,...) đã và đang gồng mình chống dịch và phải hứng chịu những thiệt hại rất nặng nề do đại dịch Covid-19 gây ra. Chính vì vậy, đại dịch Covid-19 đã có những tác động rất nghiêm trọng đến nền kinh tế Việt Nam. Quý I/2020, kinh tế Việt Nam chỉ tăng trưởng 3,82%, mức thấp nhất trong hơn 10 năm lại đây. Con số này còn chưa phản ánh hết khó khăn sản

xuất kinh doanh từ cuối tháng 2 và trong tháng 3. Tác động tiêu cực của dịch covid-19 bao trùm gần như tất cả các ngành, lĩnh vực kinh tế như du lịch, lưu trú, giải trí, vận tải (nhất là hàng không), logistic, phân phối, công nghiệp chế tác (điện tử, dệt may, da giày,...), công nghiệp khai khoáng (nhất là dầu mỏ), nông nghiệp (xuất khẩu nông sản, thủy sản,...).

Lấy một vài ví dụ và con số. Du lịch Việt Nam ước thiệt hại 5-7 tỷ USD trong 6 tháng năm 2020. Hàng không Việt Nam cũng chịu thiệt hại hàng tỷ USD (Hàng không thế giới có tới 2/3 số hãng sẽ phá sản nếu dịch covid-19 kéo dài đến tháng 6/2020). Trong tháng 4-5/2020, đến 50% lao động ngành dệt-may thiếu việc làm. Một khảo sát nhanh cho thấy nếu dịch kéo dài, 35% doanh nghiệp có khả năng cầm cự được trong 3 tháng; 38% trong 6 tháng; 13% trong 1 năm; và 14% trên 1 năm.

Báo cáo cập nhật tình hình Đông Á cuối tháng 3/2020 của World Bank dự báo Việt Nam có thể chỉ tăng trưởng 4,9% năm 2020 theo kịch bản cơ sở (so với mục tiêu 6,8% được Quốc hội thông qua). Theo các kịch bản do Tổng cục Thống kê xây dựng tùy thuộc vào thời điểm hết dịch là quý II hay quý III, tăng trưởng kinh tế Việt Nam sẽ trong khoảng 5%-5,3%. Đây vẫn được xem là các mức tăng trưởng tích cực trong bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên, diễn biến có thể xấu hơn, và theo World Bank, khi đó tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2020 sẽ chỉ là 1,5%. Khó khăn và thách thức là rất lớn. Tuy nhiên, Việt Nam được nhìn nhận có khả năng phục hồi mạnh khi hết dịch. Theo World Bank, tăng trưởng của Việt Nam sẽ đạt 7,5% năm 2021 và khoảng 6,5% từ năm 2022 nhờ sức cầu bên ngoài được cải thiện, ngành dịch vụ được củng cố và sản xuất nông nghiệp dần được khôi phục. Cùng với đó, tình hình ngân sách cũng được cải thiện.

Mặc dù chưa hoàn hảo, Việt Nam đã vào cuộc kịp thời, quyết liệt và chủ động, cả trên mặt trận chống đại dịch Covid-19 cũng như đánh giá những hệ lụy kinh tế-xã hội do dịch bệnh gây ra và đề ra, thực thi các giải pháp ứng phó. Bài toán lớn nhất hiện nay với đất nước là cứu người, dập dịch. Chống dịch là ưu tiên số 1 không chỉ là coi trọng sức khỏe, tính mạng người dân, mà nó còn có ý nghĩa hết sức quan trọng về kinh tế. Không không chế, dập được dịch thì những biện pháp “ngăn cách” biên giới cùng “giãn cách xã hội” vẫn cần thiết và những bất an thị trường vẫn tồn tại.

Tiếp đó là phải giảm thiểu được tác động bất lợi của dịch đối với sản xuất kinh doanh. Ở đây, chủ động hỗ trợ sản xuất kinh doanh cần nhưng vẫn phải đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô. Kinh tế vĩ mô bất ổn không chỉ làm giảm hiệu lực của các biện pháp hỗ trợ kinh tế-xã hội, mà còn làm khó quá trình phục hồi kinh tế giai đoạn hậu dịch. Theo sát tình hình, Việt Nam xây dựng kịch bản khác nhau, kể cả với tình huống xấu nhất để có phương án xử lý thích hợp nhất có thể.

Ngày 4/3/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 11/CT-TTg về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Với tinh thần trên, Chính phủ đầu tháng 4 có Nghị quyết với những giải pháp hỗ trợ lớn hơn, mạnh hơn. Trong đó, một điểm quan trọng hàng đầu là giảm gánh nặng doanh nghiệp đang phải hứng chịu để họ có thể cầm cự qua giai đoạn khó khăn, từ đó quay lại và bắt đầu hoạt động.

Trước hết là việc đảm bảo nguồn lực, trang thiết bị y tế cho công tác chống dịch cũng như an toàn sức khỏe cho người lao động làm việc tại công ty, doanh nghiệp. Bên cạnh đó là gói hỗ trợ 61,5 nghìn tỷ đồng cho người lao động mất việc và những nhóm xã hội yếu thế, dễ bị tổn thương.

NHNN đã vào cuộc nhanh chóng, hạ nhiều lãi suất điều hành để dần tạo mặt bằng lãi suất cho vay thấp hơn đối với cả nền kinh tế. Cùng với việc đảm bảo thanh khoản cho nền kinh tế, NHNN có thể tiếp tục hạ lãi suất điều hành khi lạm phát giảm tiếp. Quan trọng hơn lúc này, NHNN đã chỉ đạo các ngân hàng thương mại thực giãn, hoãn, khoan nợ và cả giảm lãi suất với các khoản đã vay cho doanh nghiệp gặp khó. Ngoài ra, các ngân hàng thương mại đã triển khai gói tín dụng đến hàng trăm nghìn tỷ đồng với lãi suất ưu đãi cùng giảm nhiều loại phí dịch vụ.

Bộ Tài chính cũng triển khai “gói” đến 180 nghìn tỷ đồng với các giải pháp như gia hạn thời hạn nộp

thuế, tiền thuê đất, bảo hiểm xã hội và cả miễn, giảm một số thuế, phí cho doanh nghiệp, nhất là đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ gia đình và doanh nghiệp trong những lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch covid-19.

Thúc đẩy giải ngân đầu tư công, vốn đã rất chậm trong năm 2019, phát triển hiệu quả kết cấu hạ tầng, nhất là các dự án trọng điểm, là một giải pháp để “bù đắp” tăng trưởng chậm lại của các lĩnh vực khác. Với tổng số vốn (chưa giải ngân 2019 và kế hoạch 2020) tương đương 30 tỷ USD, đây thực sự là “đầu kéo” có sức lan tỏa khá mạnh đối với nhiều lĩnh vực sản xuất công nghiệp và dịch vụ, qua đó tạo đáng kể việc làm, thu nhập cho người lao động. Phát triển hạ tầng cũng là một nền tảng cần thiết cho tăng trưởng trong dài hạn.

Điều quan trọng không kém là khẩn trương hành động trước tình hình diễn biến nhanh phải đi cùng với giải trình, minh bạch thông tin. Không phải ngẫu nhiên, thông tin truyền thông được coi là một giải pháp xuyên suốt. Cùng với đó là yêu cầu thúc đẩy cải cách hành chính, hoàn thiện chính phủ điện tử để thực thi hiệu quả công tác chống dịch và các chính sách hỗ trợ kinh tế - xã hội.

Thảm họa dịch Covid-19 là biến cố không ai mong đợi. Nhưng trong “nguy” bao giờ cũng có “cơ”. “Cơ” ở đây là cơ hội nhìn lại, cầm cự, xoay chuyển tình thế và cải tổ chính mình. Cả trong giai đoạn chống dịch và hậu dịch đều có cơ hội để tái cấu trúc nền kinh tế và doanh nghiệp. Trong một nền kinh tế với thị trường nội địa đủ lớn và hội nhập sâu rộng cùng nhiều Hiệp định thương mại tự do (FTAs) như Việt Nam, thì không thể không có góc nhìn đa dạng về lựa chọn, chuyển hướng thị trường và đối tác cũng như cách thức tham gia các chuỗi giá trị toàn cầu. Chính chuyển đổi số, vừa là theo xu thế, vừa là cách thức nâng cao chất lượng quản trị, kết nối thích hợp với chiến lược mới. Và trong một thế giới đầy bất định, thì đi kèm là quá trình đánh giá, tăng cường quản trị rủi ro. Sự đồng hành của Nhà nước cùng những sáng tạo của doanh nghiệp đã đưa lại những kết quả đáng khích lệ ngay trong bão dịch.

Dù chưa dư giả, nhưng Việt Nam hiện có đủ nguồn lực để thực hiện những giải pháp hỗ trợ kinh tế - xã hội thích hợp mà không phá vỡ cân đối vĩ mô. Cách làm khẩn trương, quyết liệt, có nguyên tắc, gắn việc đảm bảo khả năng chống chịu với nỗ lực cải cách cơ cấu, tính đến cả tình hình hiện tại và bước chuyển cần thiết cho nền kinh tế thời hậu dịch. Hy vọng rằng nền kinh tế Việt Nam sẽ vượt qua được giai đoạn rất khó khăn hiện nay và vững bước phát triển mạnh mẽ trong những năm tiếp theo.

Đối phó dịch Covid 19:

DẤU HỎI VỚI MỘT SỐ MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN

■ DỊCH COVID 19 XUẤT HIỆN TẠI VĨ HÁN TRUNG QUỐC ĐÃ LAN RỘNG TỚI HƠN 190 QUỐC GIA VÀ VÙNG LÃNH THỔ TRÊN TOÀN THẾ GIỚI KHIẾN HÀNG TRĂM NGHÌN NGƯỜI NHIỄM BỆNH VÀ HÀNG CHỤC NGHÌN NGƯỜI TỬ VONG.

NGUYỄN VĂN TOÀN



WHO đã phải tuyên bố Covid 19 là đại dịch và thảm họa toàn cầu. Covid 19 đã gây một cú sốc lớn không những cho sức khỏe của hàng tỷ người dân trên khắp hành tinh, không phân biệt sang hèn, giàu nghèo, địa vị xã hội. Không những thế, Covid 19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế xã hội toàn cầu, nó làm xói mòn những giá trị, những mô hình tiên tiến mà thế giới đã dày công xây dựng, phát triển và đã cho những kết quả đáng khích lệ.

Lịch sử của dịch bệnh thế giới cho thấy, tần suất xuất hiện dịch bệnh trên thế giới ngày càng ngắn hơn, quy mô cũng ngày càng rộng hơn, tốc độ lan truyền cũng ngày càng nhanh hơn theo quy mô và tốc độ hợp tác kết nối trong mỗi quốc gia, mỗi khu vực và toàn cầu. Và từ đó thảm họa mà nó gây ra cho sức khỏe người dân và kinh tế xã hội cũng lớn hơn trong một thế giới phẳng và phụ thuộc lẫn nhau. Trong khi cả

thế giới đang gồng mình chống đại dịch Covid 19, một vấn đề được đặt ra là Covid 19 đã tác động và làm bộc lộ những điểm yếu trong một số mô hình phát triển tiên tiến trên thế giới.

Thế giới phẳng (gần đây còn gọi là thế giới nhanh) là một thành quả vĩ đại của sự phát triển, nó tạo dựng kết nối toàn cầu về kinh tế, văn hóa, xã hội, du lịch, lưu chuyển hàng hóa, nguyên vật liệu, nó kết nối thông tin, chia sẻ tri thức, nó góp phần tạo sự bình đẳng cho sự phát triển. Song Covid 19 đã làm bộc lộ những hạn chế của thế giới phẳng. Sự kết nối không giới hạn đã làm cho dịch bệnh dễ dàng lây lan trên phạm vi toàn cầu. Covid 19 đã tác động mạnh nhất vào những quốc gia, vùng lãnh thổ có nền văn hóa giao tiếp gần gũi, cơ cấu dân số già, sự chủ quan của một bộ phận người dân và sự chần chừ thiếu quyết đoán của chính phủ một số quốc gia... để phát huy sự lây lan và hủy diệt của nó. Italia, Tây Ban Nha và một số nước là nạn nhân chịu

thiệt hại nặng nề nhất cho đến thời điểm này khi có tỷ lệ số ca bị nhiễm trên dân số và tỷ lệ tử vong trên số người bị lây nhiễm cao nhất thế giới.

Cùng với Internet, ngành hàng không là niềm tự hào của khoa học công nghệ nhân loại, một trong những công cụ hữu hiệu của kết nối vật chất trong một thế giới phẳng. Nhưng khi dịch bệnh xuất hiện, chính những chiếc máy bay siêu thanh khổng lồ đã trở thành tội đồ gieo rắc Covid 19 trên khắp thế giới. Chỉ trong thời gian ngắn, ngành hàng không đã mất hàng triệu việc làm, doanh thu giảm, máy bay không còn hoạt động bởi tác động của Covid 19.

Mô hình chuỗi sản xuất cũng như chuỗi giá trị toàn cầu là sản phẩm của thế giới phẳng, nó khai thác hiệu quả nhất nguồn lực cho sản xuất, tạo nên sự phân công lao động hợp lý, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh tế, góp phần giảm dần khoảng cách phát triển, song nó cũng bộc lộ điểm yếu khi những thảm họa phi truyền thống xảy ra như thiên tai, dịch bệnh, xung đột, chiến tranh. Chỉ cần đứt gãy một mắt xích trong chuỗi, cả hệ thống sẽ ảnh hưởng rất nghiêm trọng.

Liên minh Châu Âu là mô hình phát triển rất tiên tiến và khoa học, với 27 quốc gia thành viên, chiếm khoảng 30% GDP, 40% thương mại và 45% đầu tư toàn cầu, EU thật sự trở thành trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học và công nghệ hàng đầu thế giới. Cơ cấu tổ chức của EU gồm các thiết chế chủ yếu: Hội đồng Châu Âu, Hội đồng Bộ trưởng, Ủy ban Châu Âu, Nghị viện Châu Âu, Tòa án Châu Âu, Tòa kiểm toán Châu Âu. Trong đó Hội đồng Châu Âu (European Council) ngoài vai trò lãnh đạo chính trị chung còn có chức năng lập pháp (cơ quan lập chính sách cao nhất của EU) và thảo luận sửa đổi các Hiệp ước của EU. Hội đồng Châu Âu là tên gọi của các cuộc gặp thượng đỉnh của 27 nguyên thủ quốc gia các nước thành viên trong EU, là đỉnh chóp của kim tự tháp quyền lực. Ủy ban Châu Âu (European Commission) là cơ quan hành pháp của EU và đại diện cho EU trong các tổ chức quốc tế và ở các quốc gia EU có quan hệ ngoại giao. Ủy ban này gồm đại diện các nước thành viên do chính phủ các nước đó cử theo nhiệm kỳ 4 năm nhưng không đại diện quốc gia. Hội đồng Bộ trưởng (Council of Minister) còn được gọi là Hội đồng của Liên minh Châu Âu, gồm các đại diện ở hàm bộ trưởng của mỗi quốc gia. Đây là thiết chế duy nhất của EU mà ở đó mỗi thành viên là người đại diện cho lợi ích quốc gia của mình khi tham gia những quyết định cuối cùng. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng có nhiệm kỳ 6 tháng, có vai trò rất quan trọng, có quyền triệu tập Hội đồng bộ trưởng của từng thành viên.

Có thể thấy mô hình EU như một siêu quốc gia, có luật pháp chung, đồng tiền chung, lưu thông không

biên giới song lợi ích của từng quốc gia vẫn có nhiều sự khác biệt và được tôn trọng.

Vấn đề đặt ra là với dân số trên 500 triệu người, bằng 1/3 dân số Trung Quốc, gấp 2 lần dân số Nhật Bản, với nền khoa học kỹ thuật và y học tiên tiến vào bậc nhất thế giới, nhưng khi dịch Covid 19 xuất hiện, số ca nhiễm và số người tử vong đã tăng nhanh chóng và cao. Ngoài những nguyên nhân về phản ứng chậm và thiếu nhất quán trong giải pháp chống dịch của chính phủ một số Quốc gia, văn hóa giao tiếp và sự chủ quan của một bộ phận người dân... còn có thể kể đến một số nguyên nhân nội tại trong mô hình EU:

Thứ nhất, lưu thông không biên giới trong EU đã góp phần làm dịch bệnh lan truyền nhanh từ quốc gia này sang quốc gia khác, cơ chế của EU đã tạo nên phản ứng chậm, EU không thể đơn phương áp đặt các biện pháp mạnh tay chống dịch cho các quốc gia, thậm chí phong tỏa một quốc gia trong khối khi không phải là quyết định của chính quốc gia đó, mặc dù EU là mô hình siêu quốc gia, đề cao giá trị dân chủ và bình đẳng, song sự điều hành không thể như của một quốc gia truyền thống, khi mà cơ quan trung ương, chính phủ có quyền ra quyết định cho các tỉnh và thành phố trực thuộc như hạn chế đi lại hay phong tỏa trong điều kiện dịch bệnh.

Thứ hai, sự hỗ trợ của các quốc gia đối với các quốc gia tâm dịch cũng bị hạn chế, nó hoàn toàn tự nguyện và biểu đạt sự đoàn kết, chia sẻ. Vì mỗi quốc gia vẫn phải đặt lợi ích quốc gia mình cao nhất, không thể so sánh với sự chi viện và hỗ trợ của các tỉnh thành trong cùng một quốc gia dưới sự điều hành của chính phủ quốc gia đó. Cộng hòa liên bang Đức là một quốc gia trong EU chịu ảnh hưởng lớn của dịch Covid 19, song tới thời điểm hiện tại, số ca tử vong và tỷ lệ tử vong trên số người nhiễm và trên dân số khá thấp so với các quốc gia khác trong EU đặc biệt là Italia và Tây Ban Nha, ngoài những nguyên nhân như trình độ y học phát triển, ý thức kỷ luật của người dân, còn phải nó đến phản ứng nhanh và nhất quán của Chính phủ Đức.

Bất cứ thời điểm nào, các quốc gia luôn đặt lợi ích của mình trên hết và trước hết rồi mới tới sự chi viện hỗ trợ các quốc gia khác. Vậy giải pháp nào cho một siêu quốc gia như EU để có những phản ứng nhanh nhất, hiệu quả nhất để ứng phó với những thảm họa phi truyền thống?

Không thể phủ nhận những mô hình tiên tiến là thành quả của văn minh nhân loại, song cần nhận biết những khiếm khuyết của nó để có những giải pháp chỉnh sửa ngày càng hoàn thiện. Không có gì là không thể làm được nếu chúng ta bắt đầu.

GIA HẠN THUẾ - NỖ LỰC ĐỒNG HÀNH CÙNG CỘNG ĐỒNG DOANH NGHIỆP CỦA CHÍNH PHỦ

NGUYỄN VĂN PHỤNG (*)

Tiếp thu ý kiến của các thành viên Chính phủ, ngày 08/4/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Nghị định số 41/2020/NĐ-CP gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất. Đây là gói giải pháp trị giá 180 ngàn tỷ đồng trợ giúp cho đối tượng là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh gặp khó khăn do đại dịch Covid 19.

Nghị định có những nội dung đáng chú ý là:

1- Về đối tượng được gia hạn: Có thể nói hầu hết các ngành sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 được áp dụng cơ chế gia hạn, đó là:

Một là, đối với lĩnh vực sản xuất: Bao gồm doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế:

- a)- Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản;
- b)- Sản xuất, chế biến thực phẩm; Dệt; Sản xuất trang phục; Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan; Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa; sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện; Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; Sản xuất kim loại; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; Sản xuất xe ô tô và xe có động cơ khác (bao gồm cả ô tô loại chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống); Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế;

c)- Xây dựng;

Hai là, hoạt động kinh doanh, dịch vụ: Bao gồm doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh hoạt động trong các ngành kinh tế sau:

a)- Vận tải các loại (gồm vận tải đường sắt, đường bộ, đường thủy, hàng không, vận tải bằng xe buýt); kho bãi; Dịch vụ du lịch lưu trú, dịch vụ ăn uống; Giáo dục và đào tạo; Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; Hoạt động kinh doanh bất động sản;

b)- Hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; Hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch;

c)- Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; Hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; Hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; Hoạt động chiếu phim;

Ba là, Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình hoạt động sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển (xác định theo Nghị định của Chính phủ số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 về phát triển công nghiệp hỗ trợ; Sản phẩm cơ khí trọng điểm (xác định theo Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 15/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành cơ khí Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến 2035).

Bốn là, Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ được xác định theo tiêu chí của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 07/2014/QH14 và Nghị định của Chính phủ số 39/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Năm là, Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố danh sách tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tham gia hỗ trợ khách hàng để cơ quan thuế thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất.

Như vậy, so với dự thảo cũ, dự thảo Nghị định mới có bổ sung thêm các đối tượng được gia hạn gồm: (i) Một số ngành sản xuất như: sản xuất da và các sản phẩm có liên quan; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa; sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; sản xuất sản phẩm từ plastic; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; sản xuất kim loại; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; sản xuất xe ô

tô chở người từ 9 chỗ ngồi trở xuống; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; xây dựng; sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm; (ii) Một số hoạt động kinh doanh như: Hoạt động kinh doanh bất động sản; hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; hoạt động vui chơi giải trí; và (iii) Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19 theo danh sách do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố.

2- Về nội dung gia hạn nộp thuế: Để bảo đảm chính sách hỗ trợ của Chính phủ được áp dụng rộng rãi đến cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình cá nhân kinh doanh chịu tác động nặng nề của dịch Covid-19, việc gia hạn nộp thuế sẽ được áp dụng đối với những loại thuế



TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

liên quan trực tiếp đến các cơ sở sản xuất kinh doanh, gồm thuế GTGT, TNDN (thuế TNCN đối với hộ, cá nhân kinh doanh) và tiền thuê đất.

- Gia hạn thuế GTGT trong thời hạn 5 tháng: Theo thẩm quyền của Chính phủ, việc gia hạn sẽ áp dụng đối với số thuế GTGT phát sinh phải nộp tại khâu nội địa của các kỳ thuế tháng 3, tháng 4, tháng 5, tháng 6 năm 2020 (đối với trường hợp khai theo tháng) và kỳ tính thuế quý 1, quý 2 năm 2020 (đối với kê khai theo quý). Như vậy, số thuế được gia hạn nêu trên sẽ được nộp trong các tháng 8 đến tháng 11 (đối với khai theo quý thì nộp số gia hạn vào tháng 9 và tháng 12/2020). Những doanh nghiệp, tổ chức có các chi nhánh, đơn vị phụ thuộc thực hiện khai thuế GTGT riêng với cơ quan quản lý thuế trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các đơn vị phụ thuộc này cũng được gia hạn 5 tháng nếu thực tế có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc đối tượng gia hạn nộp thuế GTGT.

- Về gia hạn nộp thuế TNDN: So với dự thảo lần đầu, dự thảo Nghị định mới sẽ mở rộng gia hạn đối với số thuế còn phải nộp theo quyết toán của năm 2019 và số thuế TNDN tạm nộp của quý 1, 2 năm 2020 với thời gian gia hạn là 5 tháng. Đối với những doanh nghiệp, tổ chức đã thực hiện nộp vào NSNN số thuế theo quyết toán thuế 2019 thì DN sẽ được điều chỉnh bù trừ với số thuế phải nộp của các loại thuế khác. Về mặt kỹ thuật, những doanh nghiệp cần điều, bù trừ sẽ lập thư tra soát theo Mẫu số 11/NS ban hành kèm theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính kèm theo chứng từ nộp thuế hoặc thông tin liên quan đến nội dung đề nghị điều chỉnh gửi cơ quan thuế

- Đối với hộ gia đình, cá nhân kinh doanh: Được gia hạn thời gian nộp thuế 5 tháng đối với thuế GTGT, thuế thu nhập cá nhân phát sinh phải nộp năm 2020. Số tiền thuế được gia hạn này, Hộ gia đình, cá nhân sẽ thực hiện nộp vào NSNN trước ngày 15/12/2020.

- Đối với gia hạn nộp tiền thuê đất: Theo quy định thì tiền thuê đất mỗi năm nộp làm 2 kỳ, cho nên việc gia hạn 5 tháng sẽ áp dụng đối với tiền thuê đất của kỳ đầu năm, kể từ ngày 31/5. Do vậy, tiền thuê đất được gia hạn của kỳ đầu năm sẽ nộp NSNN chậm nhất là ngày 31/10/2020.

Nội dung đặc biệt mới tại Nghị định 41/2020 so với các ý kiến khác nhau qua thảo luận của các cơ quan nhà nước, đó là: Doanh nghiệp, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh nhiều ngành nghề kinh tế khác nhau, trong đó có ngành kinh tế, lĩnh vực quy định tại Điều 2 của Nghị định này thì được gia hạn toàn bộ số thuế GTGT, thuế TNDN và tiền thuê đất phải nộp, kể cả trường hợp DN có nhiều Hợp đồng thuê đất trực tiếp của Nhà nước.

3- Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền xử lý việc gia hạn nộp thuế

Theo quy định của Luật Quản lý thuế thì việc gia hạn được thực hiện rất đơn giản và thuận tiện. Theo đó, người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn tự xác định và chịu trách nhiệm gia hạn và chỉ cần gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp Giấy đề nghị gia hạn (theo mẫu quy định tại Nghị định của Chính phủ). Giấy đề nghị được gửi bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác và được gửi cùng với thời điểm nộp Tờ khai thuế trong thời gian chậm nhất là ngày 30/7/2020.

Cơ quan thuế quản lý trực tiếp không cần phải gửi thông báo gia hạn. Trong thời gian được gia hạn nộp thuế, người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn sẽ không phải nộp thuế, không bị tính tiền chậm nộp thuế. Cơ quan thuế chỉ gửi thông báo không chấp nhận gia hạn bằng văn bản trong trường hợp khi có đủ cơ sở xác định người nộp thuế không thuộc đối tượng được gia hạn theo quy định của Nghị định này.

4- Tác động của gói giải pháp

Việc gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất với tổng trị giá khoảng 180 ngàn tỷ đồng được xem là giải pháp hỗ trợ thiết thực, giúp cho DN có nguồn vốn tạm thời và tương đối khá để trang trải các chi phí phát sinh do dịch bệnh gây ra như chi phí nhân công, chi phí vật tư y tế, vệ sinh và môi trường, chi phí tổ chức lại sản xuất, chi phí quản lý, bù đắp tạm thời thiệt hại về các đơn hàng, ... cũng như cân đối, tính toán nguồn tài chính, để DN có thể duy trì sản xuất ở mức tối thiểu nhằm duy trì sự tồn tại và chuẩn bị sẵn sàng tinh thần cho việc vực dậy, đẩy mạnh phát triển sau khi dịch bệnh đi qua.

Trong điều kiện NSNN hết sức khó khăn, hạn hẹp, phải tăng thêm nhiều khoản chi tiêu đột xuất đối phó với dịch bệnh, việc ban hành Nghị định của Chính phủ về gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất thể hiện tinh thần, trách nhiệm cao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong đồng hành cùng DN, chia sẻ, hỗ trợ DN trong lúc khó khăn. Gói giải pháp hỗ trợ về thuế còn có ý nghĩa khích lệ, động viên DN nỗ lực nhanh chóng ổn định sản xuất, tiếp tục phát triển khi dịch bệnh kết thúc và quan trọng hơn đó là niềm tin của cộng đồng DN vào sự đồng hành của Chính phủ, của Nhà nước, trên cơ sở đó DN có nỗ lực vượt khó để cùng Chính phủ sớm dập tắt dịch bệnh và hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

**Vụ trưởng Vụ quản lý thuế Doanh nghiệp lớn, Tổng cục thuế.*



SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THỪA THIÊN HUẾ

Địa chỉ: 18 Nguyễn Sinh Sắc, TP. Huế

NGÂN HÀNG VƯỢT ẢI ĐẠI DỊCH COVID-19

■ ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ SẼ ẢNH HƯỞNG TIÊU CỰC TỚI KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÁC NHÀ BĂNG. TRONG BỐI CẢNH ĐÓ, NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC ĐÃ KỊP THỜI ĐƯA RA NHIỀU GIẢI PHÁP, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CÁC NHÀ BĂNG VÀ DOANH NGHIỆP, CÁ NHÂN ĐI VAY.

HUY NGỌC



Nhìn lại năm 2019 tích cực

Theo dữ liệu của Tạp chí Nhà đầu tư, tổng lợi nhuận trước thuế của 18 ngân hàng niêm yết đạt hơn 110.000 tỷ đồng, tăng khoảng 30% so với năm 2018. Trong số đó, có 16 ngân hàng có lợi nhuận tăng trưởng dương và chỉ có 2 ngân hàng sụt giảm lợi nhuận là Kienlongbank và NCB, đây cũng là 2 ngân hàng có kết quả lãi trước thuế suy giảm so với năm 2018.

Đáng chú ý, duy nhất 1 ngân hàng có lợi nhuận trên 20.000 tỷ là Vietcombank. Tổng cộng có 7 ngân hàng lợi nhuận vượt mốc 10.000 tỷ. 14 ngân hàng có lợi nhuận trên 1.000 tỷ. Nhìn chung, đa số trong 18

ngân hàng niêm yết có tỷ lệ nợ xấu giảm so với cuối năm 2018. Trong đó có 2 ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu dưới 1% là Vietcombank và ACB.

Thống kê từ chứng khoán BSC cho thấy, tăng trưởng tín dụng trong năm 2019 đạt 13,7% (thấp hơn cùng kỳ năm 2018 là 13,9%). Cụ thể, cơ cấu cho vay vẫn tập trung chủ yếu vào nông nghiệp (8,9%), công nghiệp và xây dựng (29,2%) và thương mại (21,9%).

Hệ số NIM trong năm 2019 tăng nhẹ nhờ việc dịch chuyển cơ cấu cho vay. Trong năm 2019, NIM toàn ngành được cải thiện lên mức 3,56% do tăng trưởng tín dụng chậm lại, lãi suất huy động tăng ở các kỳ hạn

dài trong khi lãi suất cho vay ổn định, và cơ cấu lại các khoản vay với lãi suất cao hơn. BSC cho rằng, xu hướng này sẽ tiếp tục diễn ra trong năm 2020, từ đó giúp cải thiện NIM.

Một yếu tố quan trọng khác, BSC nhận thấy, chất lượng tài sản được cải thiện ở các ngân hàng niêm yết. Tỷ lệ NPL trung vị toàn ngành ở mức 1,4% (2018 là 1,7%), tỷ lệ nợ nhóm 2 là 1,1% (2018 là 1,3%). Điều này cho thấy các ngân hàng hiện đang tập trung xử lý nợ tồn đọng từ quá khứ, làm sạch bảng cân đối. Bên cạnh đó, giảm nợ xấu giúp các nhà băng giảm được chi phí trích lập dự phòng, từ đó cải thiện lợi nhuận. BCTC năm 2019 cho thấy, 2 ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu dưới 1% là Vietcombank và ACB.

Ảnh hưởng từ dịch COVID-19 và các giải pháp của Ngân hàng Nhà nước

Theo Tổng cục thống kê (GSO), tăng trưởng tín dụng trong hệ thống ngân hàng của Việt Nam một phần bị ảnh hưởng bởi dịch virus COVID-19, ghi nhận mức tăng trưởng khá khiêm tốn là 0,68% tính đến ngày 20/3/2020. Đây là mức thấp nhất khi so sánh với giai đoạn từ 2015-2019 (dao động từ 1,25% tới 2,81%).

Công ty chứng khoán SSI đánh giá, tăng trưởng tín dụng chậm được ghi nhận tại 3 ngân hàng thương mại quốc doanh cũng như các ngân hàng thương mại như MBB và ACB. Điều này có thể xuất phát từ việc những ngân hàng này thận trọng hơn khi giải ngân mới nhằm hạn chế rủi ro tín dụng trong tương lai.

Với việc tình hình dịch COVID-19 bắt đầu trở nên phức tạp kể từ tuần thứ 2 của tháng 3/2020, SSI ước tính tác động của dịch bệnh đối với kết quả kinh doanh của hầu hết các ngân hàng trong quý I/2020 là không lớn, ngoại trừ một số ngân hàng lựa chọn chủ động trích lập dự phòng rủi ro tín dụng trước để có thêm nguồn dự trữ trong tương lai. Dù vậy, kết quả kinh doanh của nhiều nhà băng được SSI dự báo có thể không khả quan bắt đầu từ quý II/2020.

Trong cả năm 2020, ở kịch bản cho rằng dịch bệnh sẽ được kiểm soát vào cuối quý II/2020, SSI tính toán, lợi nhuận trước thuế cả năm của các ngân hàng có thể tăng bình quân 7,2% so với cùng kỳ năm trước. Ở trường hợp xấu nhất nếu dịch bệnh không được kiểm soát đến cuối năm 2020, SSI nhận định đà tăng của lãi trước thuế sẽ giảm về 0,8%.

Trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã triển khai kịp thời các giải pháp chính sách như: Điều hành linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ, tỷ giá, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, giữ nguyên

nhóm nợ, giảm đồng thời các mức lãi suất điều hành để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, miễn, giảm phí thanh toán; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm kiểm soát lạm phát, duy trì ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối, ổn định kinh tế vĩ mô.

Ngoài ra, NHNN cũng yêu cầu các ngân hàng phải chủ động rà soát, cắt giảm các chi phí hoạt động, đặc biệt là chi lương, thưởng, kịp thời điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp với thực tế trước khi tổ chức đại hội cổ đông. Trong đó, đáng chú ý là các ngân hàng thương mại không chia cổ tức bằng tiền mặt để tập trung nguồn lực giảm mạnh lãi suất cho vay đối với dư nợ hiện nay và các khoản cho vay mới.

Bên cạnh đó, để tạo cơ sở pháp lý cho các TCTD hỗ trợ doanh nghiệp, NHNN đã ban hành thông tư quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19.

Trao đổi với báo giới, chuyên gia tài chính ngân hàng Nguyễn Trí Hiếu nhận định, việc hỗ trợ tín dụng này được kỳ vọng sẽ giúp doanh nghiệp khôi phục sản xuất kinh doanh trước mắt. Vài tháng nữa mọi chuyện sẽ trở lại bình thường và các doanh nghiệp được hỗ trợ sẽ đủ khả năng trả nợ. Dù vậy, ông cũng cho rằng chưa thể nói trước được bởi sự khó lường và mức độ tác động của tình hình dịch bệnh.

“Khó khăn hiện tại không phải vấn đề của thị trường tiền tệ mà là thị trường hàng hóa đang bị ngưng trệ. Thị trường tiền tệ chỉ đóng góp, hỗ trợ một phần để nền kinh tế vượt qua khó khăn chứ không thể giải quyết được vấn đề vì tất cả chuỗi cung ứng toàn cầu đều đang chậm lại”, ông Hiếu nói.

Còn theo chuyên gia tài chính Cấn Văn Lực, ông đánh giá: “Dù ngân hàng đã giảm lãi vay 1-1,5%/năm, có những gói hỗ trợ nhưng doanh nghiệp đâu có vay bởi có thị trường tiêu thụ gặp khó khăn. Dự báo tăng trưởng tín dụng sẽ tiếp tục gặp khó trong những tháng tiếp theo khi dịch vẫn diễn biến phức tạp, chưa có điểm dừng”.

Được biết, các ngân hàng đến nay đã bước đầu xem xét cơ cấu lại 21.753 tỷ đồng cho các doanh nghiệp khó khăn; miễn giảm lãi vay cho 8.000 khách hàng với số tiền trên 350 tỷ đồng; đang xem xét giảm lãi vay cho 34.350 khách hàng với dư nợ 185.000 tỷ đồng; tiếp tục cho vay mới 5.493 khách hàng với doanh số cho vay dự kiến 24.000 tỷ đồng. Bên cạnh đó, nhiều ngân hàng đã miễn phí hoàn toàn hoặc giảm phí dịch vụ giao dịch.

LIENVIETPOSTBANK:

CÔNG BỐ GÓI HỖ TRỢ 10.000 TỶ ĐỒNG, TIẾP TỤC GIẢM LÃI SUẤT

■ NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT (LIENVIETPOSTBANK) ĐÃ TRIỂN KHAI ĐỒNG THỜI NHIỀU GÓI HỖ TRỢ TÀI CHÍNH CHO CÁC KHÁCH HÀNG BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI DỊCH COVID-19

MAI LAN



Nhằm chia sẻ khó khăn với các khách hàng bị tác động tiêu cực từ dịch Covid-19, từ đầu tháng 3/2020 LienVietPostBank đã triển khai chương trình Cho vay ưu đãi tiếp sức sản xuất kinh doanh dành cho mọi đối tượng khách hàng. Theo đó, các khách hàng là cá nhân và doanh nghiệp đều được áp dụng lãi suất ưu đãi giảm 0,5%/năm đối với các khoản vay bằng tiền VND so với lãi suất thông thường. Chương trình được áp dụng với các khoản vay ngắn hạn phục vụ sản xuất kinh doanh, bao gồm cả các khoản giải ngân mới thuộc các Hợp đồng tín dụng đã ký trước thời điểm triển khai Chương trình. Đồng thời, LienVietPostBank cũng giảm 0,5%/năm lãi suất cho vay USD đối với tất cả các doanh nghiệp vay vốn để kịp thời hỗ trợ khách hàng.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, nhằm đồng hành với các khách hàng bị tác động bởi dịch Covid-19, ngày 09/04/2020, LienVietPostBank tiếp tục triển khai Gói hỗ trợ đặc biệt trị giá 10.000 tỷ đồng với mức lãi suất cho vay ưu đãi giảm mạnh tới 2%/năm. Gói hỗ trợ đặc biệt này được áp dụng cho cả các khoản vay mới và các khoản vay hiện hữu của các khách hàng doanh nghiệp và khách hàng cá nhân. Chương trình dự kiến được triển khai đến hết ngày 30/09/2020 hoặc hết quy mô gói.

Theo đó, các khách hàng doanh nghiệp, cá nhân hiện hữu và khách hàng doanh nghiệp, cá nhân mới bị sụt giảm doanh thu/thu nhập đáp ứng đủ điều kiện của Chương trình sẽ được giảm lãi suất cho vay lên đến 2%/năm, áp dụng đối với cả các khoản vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

LienVietPostBank cam kết đủ nguồn lực tín dụng để hỗ trợ các khách hàng vượt qua giai đoạn khó khăn về tài chính, giúp các khách hàng giảm bớt áp lực trả nợ vay để từng bước ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội.

Ngay từ khi mới bùng phát dịch Covid-19, LienVietPostBank đã chủ động làm việc với các khách hàng có hoạt động sản xuất kinh doanh

bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh này để đưa ra các biện pháp hỗ trợ kịp thời như giảm lãi suất, giảm phí cũng như các phương án cơ cấu nợ, giãn nợ..., giúp các khách hàng giảm bớt áp lực trả nợ vay để vượt qua khó khăn về tài chính. Đến nay, LienVietPostBank đã xem xét và thực hiện cơ cấu lại nợ, giãn nợ đối với 2.500 tỷ đồng dư nợ cho vay của các khách hàng hiện hữu.

Song song với các gói hỗ trợ trên, LienVietPostBank cũng đẩy mạnh các hoạt động ngân hàng số nhằm hỗ trợ khách hàng giao dịch thuận tiện hơn và tránh được tiếp xúc đông người, giảm ảnh hưởng lây nhiễm dịch bệnh. Cụ thể, từ ngày 01/04/2020 đến ngày 31/12/2020, LienVietPostBank giảm phí chuyển tiền liên ngân hàng 24/7 trên các kênh Thẻ, Ví Việt và Internet Banking cũng như các giao dịch chuyển tiền liên ngân hàng khác. Ngoài ra, từ ngày 20/04/2020, các khách hàng sử dụng Thẻ ghi nợ quốc tế MasterCard của LienVietPostBank thanh toán mua sắm hàng hóa qua POS hoặc trên các website mua hàng sẽ được hoàn tiền 1%/giao dịch và không giới hạn số tiền hoàn.

Bên cạnh đó, LienVietPostBank thực miễn phí chuyển tiền ủng hộ phòng chống dịch Covid-19 và hạn hán xâm nhập mặn; đối với các giao dịch thanh toán quốc tế, tặng ngay 100.000 VND với mỗi giao dịch chuyển tiền, ưu đãi tỉ giá mua bán ngoại tệ. Đây chính là những hành động thiết thực của LienVietPostBank để đồng hành cùng với doanh nghiệp, người dân để giảm bớt khó khăn trong mùa dịch Covid-19.

LienVietPostBank cam kết với sự chủ động, nỗ lực và quyết tâm cao sẽ kịp thời chia sẻ được những khó khăn của dịch bệnh Covid-19 cùng với khách hàng; đồng lòng cùng vượt qua khó khăn của đại dịch và tận dụng thời cơ, chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để phục hồi và bứt phá ngay sau khi chiến thắng dịch bệnh.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TĂNG TRONG BẤT NGỜ

■ ĐÀ TĂNG TRƯỞNG CỦA VN-INDEX TRONG THỜI GIAN GẦN ĐÂY CHO THẤY NIỀM TIN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ VÀO NHỮNG BIỆN PHÁP QUYẾT LIỆT CỦA CHÍNH PHỦ NHẪM NGĂN CHẶN DỊCH COVID-19. MẶT KHÁC, ĐÂY CŨNG LÀ KỶ VỌNG CỦA NHÀ ĐẦU TƯ VỀ KHẢ NĂNG VIỆT NAM SỚM KHỔNG CHẾ ĐƯỢC DỊCH BỆNH.

HUY NGỌC

Từ một đốm lửa nhỏ tại thành phố Vũ Hán – Trung Quốc vào tháng 12/2019, dịch virus COVID-19 đã nhanh chóng lan rộng trên quy mô toàn cầu và trở thành đại dịch. Tính đến ngày 16/4, thế giới ghi nhận hơn 2 triệu ca nhiễm, với 134.375 ca tử vong và 509.853 ca bình phục.

Dịch bệnh COVID-19 lan rộng đã gây tâm lý hoảng loạn trên tất cả các thị trường. Tính riêng tháng 3/2020, các chỉ số MSCI các thị trường phát triển, MSCI khu vực mới nổi, MSCI khu vực biên (theo tỷ giá USD) có mức giảm lần lượt -12,2%, -14,1% và -22,7%, đưa mức giảm quý I của xuống lần lượt -21,4%, -23,9% và -32,3%.

Thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam cũng vận động trong xu thế đó. Cụ thể, VN-Index giảm nhẹ trong tháng 1 và mức giảm tăng dần trong tháng 2 và tháng 3. Chỉ số có mức giảm mạnh 24,9% trong tháng 3, đưa mức giảm quý I/2020 lên mức -31,1%. Nhóm VN30 giảm 23,47%. Trong khi đó, chỉ số HNX-Index giảm 9,87 điểm (tương đương 9,6%). Tham chiếu với tháng 2, diễn biến rút ròng của dòng tiền thể hiện rõ ràng hơn. Cụ thể, trong tháng 3/2020, sàn HSX có 37 cổ phiếu tăng, 340 cổ phiếu giảm và 4 cổ phiếu không đổi.

Sự tháo chạy mạnh mẽ của dòng tiền nằm ngoài dự báo của nhiều công ty chứng khoán khi VN-Index thậm chí có lúc rớt sâu dưới ngưỡng hỗ trợ 873 điểm. Hiệu ứng giảm điểm lan truyền từ các thị trường chủ chốt, tâm lý suy yếu đã kích hoạt hoạt động báo tháo trên diện rộng, trong đó đáng chú ý nhất là việc khối ngoại bán ròng mạnh.

Dù vậy, gió nhanh chóng đảo chiều khi thị trường bước vào tháng 4/2020. Theo đó, VN-Index tăng trưởng trong 6 phiên liên tục. Đặc biệt, từ phiên 1/4 – 6/4, VN-Index xác lập 3 phiên liên tiếp có biên độ tăng lên đến hàng chục điểm. Như vậy, tính đến hết phiên 17/4, VN-Index đạt 789,60 điểm, tăng gần 19,2% tính từ đầu tháng 4/2020 và thu hẹp đà giảm trong năm 2020 xuống còn 20,77%.

BVSC cho rằng, đây là phản ứng tích cực của nhà đầu tư trước sự hồi phục chung của thị trường tài chính toàn cầu, và hàng loạt các chính sách hỗ trợ kinh tế mạnh tay của các Chính phủ. Bên cạnh đó những biện pháp quyết liệt của Chính phủ nhằm ngăn chặn dịch COVID-19 cũng tạo thêm niềm tin cho nhà đầu tư về khả năng Việt Nam sớm khống chế được dịch bệnh.

Tuy nhiên, đáng chú ý, dù chỉ số chuẩn lấy lại đà tăng ấn tượng, nhưng khối ngoại vẫn liên tục bán ròng. Trong quý I/2020, khối ngoại bán ròng trên sàn HSX -9.581 tỷ đồng với 236 mã bị bán và 128 mã được mua. Còn trong tháng 4/2020 (tính đến phiên 17/4/2020), nhóm này đã bán ròng hơn 3.219 tỷ đồng.

Nhận định về vấn đề này, CTCK Yuanta Việt Nam cho rằng, dù tình hình chống dịch COVID-19 tại Việt Nam đã tiến triển rất tích cực, tuy nhiên tình hình dịch bệnh trên thế giới vẫn đang trong giai đoạn phức tạp và khó dự đoán. Có thể đây là lý do chính khiến các quỹ đầu tư ngoại vẫn tiếp tục bán ròng. Yuanta Việt Nam cũng ước tính, lượng bán ròng từ đầu năm tới nay là 76,1% đến từ các quỹ tương hỗ, 11,5% từ các quỹ ETF, 3,2% đến từ nhà đầu tư cá nhân và 9,1% tới từ các tổ chức khác. CTCK nhận định, dòng tiền từ các quỹ trên sẽ quay trở lại thị trường khi rủi ro từ dịch bệnh giảm.

Năm 2020 rủi ro và khó lường

Chia sẻ với báo giới về diễn biến tiêu cực của TTCK, Chủ tịch UBCKNN Trần Văn Dũng nhận định: “Nguyên nhân chính và trực diện nhất là diễn biến phức tạp của dịch bệnh, khi số bệnh nhân dương tính với COVID-19 tại Hà Nội tăng nhanh, sau đó tiếp tục xuất hiện thêm nhiều ca nhiễm mới ở một số tỉnh thành khác trong những ngày cuối tuần. Đây là yếu tố tiêu cực mang tính bất thường, nên tác động tới tâm lý của nhà đầu tư trên thị trường, khiến xuất hiện việc bán tháo và giảm điểm mạnh”.



Bên cạnh đó, ông cũng nhấn mạnh một số yếu tố đáng chú ý như: suy giảm nền kinh tế toàn cầu, giá dầu giảm, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) với quyết định giảm khẩn cấp 0,5% lãi suất...Ngoài ra, người đứng đầu Ủy ban chứng khoán cũng cam kết, sẽ tiếp tục điều hành thị trường theo quan điểm “tôn trọng sự tự điều chỉnh theo quan hệ cung – cầu của thị trường, hạn chế tối đa các tác động, can thiệp về hành chính và kỹ thuật vào thị trường khi chưa thật sự cần thiết”. Cùng với đó, UBCKNN và các đơn vị sẽ tăng cường theo dõi giám sát các diễn biến của thị trường để kịp thời đưa thông tin chính thống, minh bạch cho thị trường; trấn an tâm lý nhà đầu tư; xử lý nghiêm những hành vi thao túng, trục lợi do dịch bệnh hoặc tung tin đồn thất thiệt để trục lợi.

Dù hiện tại, VN-Index đã có sự hồi phục nhất định, nhưng diễn biến TTCK năm 2020 vẫn được đánh giá là rủi ro và khó lường. Giới chuyên gia chứng khoán cũng phần nào tỏ ra không chắc chắn với những dự báo. Trao đổi với Nhà Đầu tư, ông Dương Văn Chung, Giám đốc khu vực miền Bắc CTCK MB cho rằng, trước tình hình phức tạp của dịch bệnh, các nhà đầu tư nên hạn chế tối đa việc sử dụng đòn bẩy tài chính và cũng không nên giải ngân hoàn toàn để đề phòng những trường hợp bất trắc.

Trong khi đó, ông Đỗ Bảo Ngọc, Phó Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Kiến thiết Việt Nam đánh giá, với những diễn biến khó lường, thay vì cố gắng “trading” ngắn hạn, nhà đầu tư nên kiên nhẫn chờ đợi và quan sát cơ hội. Khi dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát tốt và thị trường tạo một vùng giá đáy thấp, việc giải ngân đầu tư trong tầm nhìn trung và dài hạn sẽ an toàn hơn so với việc nhà đầu tư lướt sóng trong giai đoạn thị trường biến động như hiện nay.

Bản thân các công ty chứng khoán cũng dự báo thị trường dựa trên dịch bệnh COVID-19. Với BSC, CTCK này ở kịch bản tích cực cho rằng thị trường vận động trong vùng 600 – 800 điểm. Cụ thể, VN-Index được dự báo giao dịch giằng co trên 635 điểm trong vài tuần đầu tháng 4 và có xu hướng hồi phục rõ ràng vào nửa cuối tháng 4. Diễn biến dịch bệnh thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, các chính sách hỗ trợ kinh tế quyết định cao độ và trường độ của đợt hồi phục. Trường hợp tiêu cực, VN-Index tiếp tục dò đáy trong vùng tích lũy 535 – 635 kéo dài từ 2014 - 2016 nếu diễn biến dịch bệnh tiêu cực và áp lực thoái vốn từ khối ngoại.

Trong khi đó, Yuanta Việt Nam lại nghiêng về kịch bản thuốc/vắc-xin cho COVID-19 không thể triển khai sớm, nhưng thị trường tài chính và vấn đề thanh khoản được giải quyết bằng chính sách tài khóa và tiền tệ. Nền kinh tế toàn cầu sẽ trải qua 3 quý tăng trưởng âm và quay trở lại quỹ đạo tăng trưởng gấp gành sau đại dịch COVID-19. Kịch bản này tương đương với đợt suy thoái năm 2012 tại Đài Loan. Sử dụng định giá trong giai đoạn đó làm chuẩn và dự đoán cho đến hiện tại, giá trị hợp lý của VN-Index nằm trong khoảng 672-692 điểm, cao hơn 2 - 5% so với mức giá đóng cửa ngày 24/3 và sau đó dần tiến về giá trị hợp lý dài hạn là 778-810 điểm khi nền kinh tế dần thoát ra khỏi suy thoái.

Ở một góc độ khác, CTCK BVSC nhận định, đợt dịch COVID-19 cũng lúc tác động tới thị trường trong ngắn hạn, nhưng cũng tạo ra sự chuyển dịch trong dài hạn về quản trị doanh nghiệp, chiến lược kinh doanh của nhiều công ty. Thói quen áp dụng công nghệ sẽ được định hình, một mặt giúp các doanh nghiệp giảm được chi phí vận hành, và mặt khác cũng giúp nâng suất lao động cải thiện.

TRUÂN CHUYÊN CÂU CHUYÊN CỔ PHẦN HOÁ

■ KẾ HOẠCH CỔ PHẦN HOÁ TỚI 93 DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THEO QUYẾT ĐỊNH 26 CỦA THỦ TƯỚNG ĐÃ SẮP ĐẾN HẠN NHƯNG HẾT QUÝ I/2020, CHƯA CÓ BẤT KỲ DOANH NGHIỆP TRONG DANH MỤC CÓ ĐỘNG THÁI RỤCH RỊCH TIẾN HÀNH. THẬM CHỈ NHỮNG THƯƠNG VỤ DỰ KIẾN TRỞ THÀNH “CÚ NỔ LỚN” CHO THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CÓ KHẢ NĂNG THÀNH “BOM XỊT” KHI DỊCH BỆNH COVID-19 TÁC ĐỘNG QUÁ LỚN ĐẾN TOÀN BỘ NỀN KINH TẾ VÀ XU HƯỚNG ĐẦU TƯ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ.

HIẾU MINH



Sau khi lỡ hẹn năm 2019, TKV tiếp tục kiến nghị điều chỉnh tiến độ cổ phần hoá sang năm 2021

Chuyện “muôn năm cũ”

Ngày 15/8/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 26/2019/QĐ-TTg về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đến hết năm 2020.

Theo đó, có 93 doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa (CPH) đến hết năm 2020, bao gồm 4 doanh nghiệp thực hiện CPH, Nhà nước nắm giữ từ 65% vốn điều lệ trở lên là: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank); Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV); Tổng công ty Lương thực miền Bắc (Vinafood 1); Công ty TNHH một thành viên Khoáng sản.

Đây đều là những doanh nghiệp lớn, hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả nên việc thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư trong và ngoài nước mua cổ phần theo đánh giá là khá cao.

Nhìn lại sự ịch của công tác CPH và thoái vốn Nhà nước trong giai đoạn 2017 - 2019, sự kỳ vọng của thị trường đối với việc CPH theo Quyết định 26 càng lớn, đặc biệt khi “deadline” đang tới rất gần.

Đáng chú ý, Bộ Tài chính cũng đang hoàn tất dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP liên quan tới việc cổ phần hóa DNNN. Dự thảo đề cập tới các vấn đề xử lý chi phí cổ phần hóa, các vấn đề về tài chính, xác định giá trị doanh nghiệp...

Nhiều chuyên gia và công ty chứng khoán nhìn nhận một cách tích cực, Nghị định sửa đổi nói trên có thể được ban hành ngay đầu năm 2020, sẽ tháo gỡ được các nút thắt trong vấn đề cổ phần hóa DNNN đang tồn tại. Đây có thể sẽ không hoàn toàn là động lực thúc đẩy đạt kế hoạch cổ phần hóa năm 2020 nhưng sẽ đẩy nhanh tiến độ hơn so với 2 năm qua.

Một vấn đề cố hữu được liên tục nhắc đến trong các báo cáo lý giải nguyên nhân chậm trễ cổ phần hóa, ngoài khâu tổ chức thực hiện và quyết tâm của người đứng đầu doanh nghiệp; kỷ luật chấp hành chỉ đạo của những người có trách nhiệm chưa nghiêm; còn tư tưởng e ngại, sợ mất quyền lợi nên cố tình trì hoãn, kéo dài... đó là vướng mắc trong vấn đề xử lý đất đai mà DN đang quản lý sử dụng.

Mới đây nhất là trường hợp của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV).

Theo Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2017 - 2020, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) sẽ tiến hành cổ phần hóa công ty mẹ trong năm 2019. Tuy nhiên, TKV đã từng đề xuất được điều chỉnh tiến độ CPH sang năm 2020. Thượng tuần tháng Tư vừa qua, TKV tiếp tục đề nghị các cấp có thẩm quyền trình Thủ tướng Chính phủ quyết định, trước mắt điều chỉnh tiến độ cổ phần hóa công ty mẹ sang cuối năm 2020, trường hợp tiếp tục có vướng mắc thì tiếp tục điều chỉnh tiến độ sang năm 2021.

Nguyên nhân cụ thể được TKV nêu ra khá nhiều, trong đó nổi bật là do chưa hoàn thành phương án sắp xếp, xử lý nhà đất. Thực tế, diện tích đất đai mà TKV đang quản lý, sử dụng được phân bố tại 32 tỉnh, thành phố với hơn 400 cơ sở nhà, đất. Vì vậy, khó có thể đảm bảo hoàn thành việc xác định giá trị doanh nghiệp và phê duyệt phương án CPH để chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO).

Thậm chí, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp cho biết, Bộ Tài chính đang sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP về việc sắp xếp lại và xử lý tài sản công, nên đối tượng cơ sở nhà, đất thuộc diện phải rà soát lại của TKV có thể lên tới 1.000 cơ sở nhà, đất. Do đó, để hoàn thành được kế hoạch CPH TKV trong năm 2020 dự báo có nhiều khó khăn, khó đạt được tiến độ theo yêu cầu.

Covid-19: Giọt nước tràn ly

Những tưởng, với kế hoạch cổ phần hóa 4 “ông lớn” được kỳ vọng cả thập kỷ qua như Agribank, MobiFone hay TKV vốn sẽ trở thành “big bang” khiến thị trường chứng khoán Việt bùng nổ năm 2020, giống như cách mà Vietnam Airlines, PVPower, PVOIL hay BSR... đã đạt được những năm trước.

Thế nhưng, những cú “big bang” phải nổ vào đúng thời điểm khi thị trường đã chuẩn bị tâm thế sẵn sàng đón nhận, thị trường đủ mạnh để hút hàng tỷ USD vốn đầu tư từ trong nước cũng như nước ngoài.

Ngoài những khó khăn mà doanh nghiệp phải xử lý liên quan đến quá trình cổ phần hóa, thì chính thị trường chứng khoán đang phải vật lộn để vượt qua những thách thức khác gây nên - dịch bệnh Covid-19, không chỉ tại thị trường Việt Nam mà tác động trên phạm vi toàn thế giới.

Số liệu từ Tổng cục Thống kê cho thấy, trong quý I/2020, tổng mức huy động vốn cho nền kinh tế của thị

trường chứng khoán Việt Nam chỉ đạt 29.500 tỷ đồng, giảm 65% so với cùng kỳ năm trước.

Trên thị trường cổ phiếu, tính đến ngày 23/03, chỉ số VN-Index đạt 657,43 điểm, giảm 31,6% so với cuối năm 2019. Mức vốn hóa thị trường đạt hơn 3,3 triệu tỷ đồng, giảm 24,7% so với cuối năm 2019.

Khi dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP liên quan tới việc cổ phần hóa DNNN còn chưa có động thái mới, chưa thể tháo gỡ nút thắt cho các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, thì thị trường ảm đạm, khối ngoại bán ròng mạnh trên TTCK vì dịch bệnh Covid-19 cũng là lý do khiến nhà đầu tư khó mặn mà với những thương vụ IPO dự kiến thực hiện trong năm nay.

Mới đây, nhóm phân tích của Công ty chứng khoán KB Securities (KBSV) đã đưa ra nhận định, mức độ hòa nhập và độ mở kinh tế Việt Nam hiện đã có sự khác biệt hoàn toàn so với giai đoạn dịch SARS. Tác động của dịch Covid-19 đến biến động TTCK Việt Nam chắc chắn sẽ lớn hơn nhiều.

KBSV cho rằng, Covid-19 không chỉ gây ra các ảnh hưởng lớn hơn đến tăng trưởng kinh tế trong nước, tăng trưởng lợi nhuận các doanh nghiệp niêm yết, mà còn tác động đến các kế hoạch cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp Nhà nước...

Một điểm khác đó là hiện tượng khối ngoại bán ròng trong quá khứ là việc chỉ số VN-Index chỉ có thể tạo đáy và hồi phục bền vững khi xu hướng bán ròng kết thúc, trừ khi có các động lực riêng (thông tin thoái vốn của SCIC, cổ phần hóa doanh nghiệp, nhóm cổ phiếu đầu khí hồi phục cùng xu hướng giá dầu...). Đối với giai đoạn bán ròng hiện tại, KBSV đánh giá dòng vốn khó có thể đảo ngược trong tương lai gần nếu không xuất hiện các thông tin hỗ trợ cụ thể (dịch bệnh được kiểm soát, kinh tế toàn cầu cho thấy khả năng hồi phục rõ rệt...).

Như vậy, có thể thấy, khi tình hình cổ phần hóa và thoái vốn DNNN còn đang ịch và chưa có một động lực rõ nét để thay đổi cục diện, dịch bệnh Covid-19 bùng nổ như “giọt nước tràn ly” khiến cho những nỗ lực từ doanh nghiệp hay cơ quan ban ngành liên quan trở thành hơi nước, không có điểm trụ.

Để giải quyết bài toán trên, không chỉ cần sự cố gắng giải quyết vấn đề từ nội tại doanh nghiệp, sự hỗ trợ tích cực từ phía cơ quan chức năng để tháo gỡ nút thắt, mà còn là việc chờ đợi thị trường hồi phục thần kỳ sau dịch bệnh.

VIETINBANK HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN VƯỢT ĐẠI DỊCH

■ HÀNG LOẠT CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CỦA VIETINBANK NHẪM HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG VƯỢT QUA KHÓ KHĂN MÙA DỊCH COVID-19 ĐÃ ĐẾN VỚI KHÁCH HÀNG (KH) MỘT CÁCH THIẾT THỰC, KỊP THỜI VÀ HIỆU QUẢ. BẰNG SỰ VÀO CUỘC KHẨN TRƯƠNG VÀ TRÁCH NHIỆM, KHÔNG CHỈ CÓ HÀNG TRĂM KH DOANH NGHIỆP ĐƯỢC HỖ TRỢ MÀ VIETINBANK CÒN DÀNH SỰ QUAN TÂM ĐẾN CÁC KH CÁ NHÂN VỚI NHIỀU CHÍNH SÁCH CỤ THỂ.

THU HÀ

Đến nay, có hàng trăm KH cá nhân được VietinBank cơ cấu và giữ nguyên nhóm nợ, với tổng dư nợ lên đến hàng nghìn tỷ đồng.

Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giảm lãi, giảm phí

Bám sát chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN), VietinBank đã hướng dẫn triển khai trong toàn hệ thống các giải pháp tín dụng tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ KH bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Theo đó, VietinBank là ngân hàng tiên phong cụ thể hóa và khẩn trương hướng dẫn chi tiết việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/03/2020 nhằm hỗ trợ KH vay vốn gặp khó khăn do dịch Covid-19.

Đối với phân khúc KH bán lẻ, chỉ sau thời gian ngắn triển khai, với sự vào cuộc nghiêm túc của tất cả các đơn vị trong toàn hệ thống, VietinBank đã thực hiện rà soát, đánh giá cũng như làm việc với các KH bán lẻ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 để đưa ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn. Tính đến 06/4/2020, hệ thống VietinBank đã thực hiện cơ cấu và giữ nguyên nhóm nợ đối với trên 200 KH bán lẻ, với tổng dư nợ là gần 2.000 tỷ đồng.

Ngoài ra, với tinh thần chủ động đồng hành, chia sẻ với doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; đồng thời thực hiện đúng chủ trương, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc NHNN, VietinBank đã triển khai nhiều giải pháp tiếp tục hỗ trợ KH về nguồn vốn như giảm lãi suất, giảm phí dịch vụ, tinh gọn quy trình thủ tục hồ sơ cho KH...

Về lãi suất, VietinBank đã đưa ra gói tín dụng mới "Vay ưu đãi, Lãi tri ân" áp dụng từ ngày 12/3/2020. Theo đó, lãi suất cho vay giảm thêm đến 1%/năm so với chương trình hiện tại đối với KH có nhu cầu vay

vốn thông thường, đáp ứng tất cả các nhu cầu về vốn đa dạng trong tiêu dùng hay sản xuất kinh doanh.

Đặc biệt, đối với các KH bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, VietinBank áp dụng lãi suất vay vốn giảm tới 2%/năm đối với các KH tốt, thân thiết vay vốn ngắn hạn. Từ đó hỗ trợ KH giảm lãi suất, giảm áp lực tài chính để tiếp tục duy trì hoạt động, trả lương nhân viên và thanh toán các chi phí tối thiểu, sớm vượt qua khó khăn trong mùa dịch. Sau 3 tuần triển khai, VietinBank đã cấp tín dụng cho gần 10.000 KH, với doanh số giải ngân gần 11.500 tỷ đồng.

Về phí dịch vụ, VietinBank giảm phí chuyển tiền trên tất cả các kênh: (i) Giảm tới 22% phí chuyển tiền liên ngân hàng 24/7 đối với các giao dịch có giá trị từ 2 triệu đồng trở xuống qua NAPAS trên iPay Mobile, (ii) Giảm tới trên 10% phí cho các giao dịch chuyển tiền liên ngân hàng qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng và (iii) Tiếp tục miễn phí phí chuyển khoản trong hệ thống cho toàn bộ KH giao dịch iPay.

Đồng thời, VietinBank cũng triển khai các ưu đãi về thẻ, phí dịch vụ cho các KH tiền gửi tiết kiệm lãi suất chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của chính KH. Chính sách này được KH rất hưởng ứng, tăng trưởng từ dưới 5% số món tiền gửi tiết kiệm (01/01/2019) lên đến gần 20% số món tiền gửi (31/3/2020) sử dụng lãi suất chuyển khoản vào tài khoản thanh toán.

Ngoài ra, VietinBank áp dụng gói phí 0 đồng cho các KH đăng ký mở mới các gói tài khoản thanh toán đến 31/12/2020 và chính sách phí iPay 0 đồng (miễn phí duy trì, phí giao dịch trên iPay) cho các KH đăng ký dịch vụ VietinBank iPay trực tuyến từ ngày 08/4/2020.

Thêm vào đó, để chung tay phòng, chống dịch Covid-19 được phát động bởi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, từ 1/4/2020 đến hết 30/4/2020, VietinBank miễn phí phí giao dịch chuyển khoản liên ngân hàng cho



các KH quyền góp, ủng hộ từ thiện Covid-19 tới số tài khoản của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đẩy mạnh triển khai các giải pháp trực tuyến

Thời gian qua, VietinBank chủ động đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, phát triển các tính năng, tiện ích mới, tăng dung lượng, tăng tải hệ thống, đảm bảo mọi giao dịch được thực hiện nhanh chóng, thông suốt. Qua đó tích cực hỗ trợ KH thực hiện các giao dịch trực tuyến ngay tại nhà, giảm thiểu tối đa việc KH phải ra ngoài hoặc tiếp xúc trực tiếp, chung tay đẩy lùi dịch bệnh, virus do lưu thông tiền mặt gây nên.

Với VietinBank iPay, KH có thể thực hiện hầu hết các giao dịch liên quan đến nhu cầu thiết yếu, cơ bản mà không cần phải tới ngân hàng như: Chuyển khoản, thanh toán hóa đơn tiền điện, nước, viễn thông, truyền hình, mua sắm trực tuyến trên các sàn thương mại điện tử, gửi & tất toán tiền gửi tiết kiệm, trả nợ vay, nộp thuế, thanh toán tiền bảo hiểm...

Đặc biệt từ ngày 26/02/2020 đến 10/5/2020, KH gửi tiền tiết kiệm trên iPay và ATM sẽ được hưởng ưu đãi lãi suất tiền gửi cao hơn đến 0,3%/năm so với gửi tiết kiệm tại quầy, đồng thời được tham gia chương trình "Tiết kiệm online, Lãi cao trúng lớn" với cơ hội trúng thưởng các phần quà giá trị. Tính đến 31/3/2020, tiền gửi online của KH bán lẻ đã tăng trưởng 34% so với 31/12/2019.

Bên cạnh đó, VietinBank luôn đưa ra những giải pháp tài chính toàn diện khi đem tới cho KH chất lượng dịch vụ hoàn hảo với mức phí thấp nhất, tiêu

biểu là gói tài khoản Vbiz. Theo đó từ nay đến hết năm 2020, KH đăng ký gói Vbiz sẽ được miễn phí duy trì gói dịch vụ trong vòng 1 năm; miễn phí chuyển khoản trong/ngoài hệ thống khi giao dịch qua ứng dụng VietinBank iPay Mobile trọn đời.

Với việc nâng cấp, cập nhật thành công ứng dụng ngân hàng số iPay Mobile, VietinBank đã trở thành ngân hàng đầu tiên cung cấp cho KH giải pháp tài chính toàn diện trên thiết bị di động, từ đơn giản hóa thao tác sử dụng đến đa dạng hóa hệ sinh thái cho các KH. Việc nâng cấp, gia tăng tiện ích trên ứng dụng này phù hợp với xu hướng sử dụng ngân hàng số cùng làn sóng thanh toán không dùng tiền mặt và mang đến những trải nghiệm đích thực, an toàn cho người dùng. Đặc biệt, từ nay đến hết 31/7/2020, VietinBank dành ưu đãi mức phí 0 đồng cho tất cả KH đăng ký dịch vụ iPay trực tuyến mới, theo đó KH được miễn phí duy trì, miễn phí chuyển khoản ngoài hệ thống qua iPay.

Bằng những nỗ lực mang đến trải nghiệm đích thực cho KH, sản phẩm, dịch vụ của VietinBank ngày càng được giới chuyên môn đánh giá cao và KH tin tưởng lựa chọn sử dụng. Điều này được khẳng định bằng các giải thưởng uy tín mà VietinBank đã nhận được như: Ngân hàng số tiêu biểu do IGD và The Asian Banker trao tặng trong 3 năm liên tiếp (2017 - 2019)...

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT ĐỂ TẠO THUẬN LỢI CHO PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG



■ NGÀY 11/2/2020, BỘ CHÍNH TRỊ ĐÃ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT 55 - NQ/TW VỀ “ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA CỦA VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045”. TẠP CHÍ NHÀ ĐẦU TƯ ĐÃ CÓ CUỘC TRAO ĐỔI VỚI TS. NGUYỄN ĐỨC HIẾN, PHÓ TRƯỞNG BAN KINH TẾ TRUNG ƯƠNG, CƠ QUAN CHỦ TRÌ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT QUAN TRỌNG NÀY.

ANH TRUNG (thực hiện)

• **Xin ông cho biết vì sao Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 55 vào thời điểm hiện nay?**

Ông Nguyễn Đức Hiến: Trong lĩnh vực năng lượng, Bộ Chính trị đã ban hành hàng loạt nghị quyết, kết luận quan trọng, trong đó có Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2007 của Bộ Chính trị khóa X về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050” và Kết luận số 26-KL/TW, ngày 24/10/2003 của Bộ Chính trị khóa IX về “Chiến lược và quy hoạch phát triển ngành điện lực Việt Nam”.

Sau hơn 10 năm thực hiện Nghị quyết 18 và 15 năm thực hiện Kết luận 26, phát triển năng lượng quốc gia đòi hỏi phải có tư duy và các chủ trương, chính sách mới để phù hợp với xu thế và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030, vì vậy Bộ Chính trị đã giao Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp các cơ quan xây dựng Đề án tổng kết các nghị quyết và kết luận trên. Trên cơ sở Đề án này, ngày 11/02/2020, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 55-NQ/TW về “Định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

• **Mục tiêu quan trọng nhất của việc ban hành Nghị quyết này là gì?** Để thực hiện định hướng chiến lược này, cần thể chế hóa bằng các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách nào?

Là đề ra các quan điểm, mục tiêu, tầm nhìn và các giải pháp lớn cho phát triển năng lượng quốc gia đến

năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trên cơ sở Nghị quyết này, Đảng đoàn Quốc hội sẽ lãnh đạo nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật để tạo thuận lợi cho phát triển năng lượng quốc gia; Ban cán sự đảng Chính phủ sẽ lãnh đạo xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia và các chiến lược phát triển các phân ngành năng lượng, Quy hoạch tổng thể năng lượng quốc gia, Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia (Quy hoạch Điện VIII) cho giai đoạn tới.

Để thực hiện định hướng chiến lược này, Nghị quyết đã nêu rõ cần phải xây dựng các cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích và thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các nguồn năng lượng tái tạo nhằm thay thế tối đa các nguồn năng lượng hoá thạch. Theo tôi, cần thể chế hóa bằng các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách khuyến khích về đầu tư, về giá mua điện, tham gia đầu tư hệ thống truyền tải điện, chính sách khuyến khích các hộ tiêu thụ sử dụng năng lượng sạch, tái tạo, nhất là trong công nghiệp và giao thông, chính sách khuyến khích và thúc đẩy phát triển các phương tiện giao thông sử dụng điện năng phù hợp với xu thế chung trên thế giới. Bên cạnh đó, để bảo đảm nguồn lực thực hiện, cũng cần sớm hoàn thiện cơ sở pháp lý để có thể hình thành và vận hành hiệu quả các quỹ về phát triển năng lượng bền vững, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo hướng xã hội hoá. Về dài hạn, cần nghiên cứu để ban hành luật về năng lượng tái tạo.

• **Trước mắt, theo ông những rào cản nào cần sớm được tháo gỡ để thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch?**

Trước mắt, theo tôi có 2 rào cản quan trọng nhất cần được tháo gỡ là về giá mua điện mặt trời, điện gió cũng như giá các nguồn điện tái tạo khác và về sự tham gia của tư nhân trong đầu tư hệ thống truyền tải điện. Tôi được biết, sau khi Nghị quyết 55 được ban hành, ngày 6/4 vừa qua, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 13/2020/QĐ-TTg về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam, đây là việc làm thiết thực để cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng nhưng nhìn chung, cũng còn rất nhiều cơ chế, chính sách tiếp tục phải được thể chế hóa hoặc hoàn thiện theo tinh thần của Nghị quyết 55.

• **Nghị quyết 55 nhấn mạnh cần khuyến khích kinh tế tư nhân tham gia phát triển năng lượng. Vậy tới đây cần có chính sách và giải pháp gì để doanh nghiệp tư nhân trong nước và nước ngoài tham gia nhiều hơn vào đầu tư phát triển năng lượng?**

Một trong những điểm mới của Nghị quyết 55 là quan điểm mạnh mẽ hơn, cụ thể và toàn diện hơn về việc thu hút và khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển năng lượng, đặc biệt là kinh tế tư nhân. Nếu như tại Nghị quyết 18 trước đây mới đề cập quan điểm “Thúc đẩy nhanh việc xoá bỏ cấp, xoá độc quyền, tiến đến xoá bỏ hoàn toàn việc thực hiện chính sách xã hội thông qua giá năng lượng” thì đến Nghị quyết 55, Bộ Chính trị đã nêu rõ “Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân tham gia phát triển năng lượng; kiên quyết loại bỏ mọi biểu hiện bao cấp, độc quyền, cạnh tranh không bình đẳng, thiếu minh bạch trong ngành năng lượng”. Đây là những quan điểm mới, phù hợp với tình hình thực tiễn, đánh giá đúng vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế.

Theo tôi, trong thời gian tới để doanh nghiệp tư nhân trong nước và nước ngoài tham gia nhiều hơn vào đầu tư phát triển năng lượng, trước hết cần phải có chính sách mạnh mẽ hơn, toàn diện hơn để đẩy nhanh lộ trình thực hiện thị trường điện cạnh tranh, có cơ chế hợp đồng mua bán điện trực tiếp giữa nhà sản xuất và khách hàng tiêu thụ, cơ chế đấu thầu, đấu giá cung cấp năng lượng, minh bạch giá mua bán điện. Đồng thời, cần phải khuyến khích thu hút vốn ngoài nhà nước đầu tư xây dựng vào hệ thống truyền tải điện quốc gia, không để doanh nghiệp Nhà nước độc quyền như hiện nay. Cần thiết cho thí điểm bán có thời hạn hoặc cho thuê dài hạn đối với các nhà máy điện, kho nhiên liệu, nhà máy lọc dầu... thuộc sở hữu của doanh nghiệp năng lượng nhà nước. Bên cạnh đó, cần rà soát, hoàn thiện chính sách tài chính theo hướng khuyến khích, thu hút mạnh các nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước; khuyến khích các dự án đầu

tư năng lượng theo hình thức đối tác công tư (PPP); có chính sách tín dụng linh hoạt, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp năng lượng tiếp cận các nguồn vốn, đặc biệt là các doanh nghiệp có dự án năng lượng xanh; hoàn thiện các chính sách về đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, sử dụng mặt nước để khuyến khích và tạo điều kiện cho phát triển năng lượng.

• **Nghị quyết xác định, cần “xóa bỏ mọi rào cản để bảo đảm giá năng lượng minh bạch do thị trường quyết định”. Xin ông cắt nghĩa cụ thể về nội dung này, đối chiếu với thực tiễn hiện nay, chúng ta phải làm gì để giá năng lượng thực sự do thị trường quyết định?**

Thực tế trong thời gian qua giá năng lượng chưa thực sự do thị trường quyết định do việc hình thành thị trường điện triển khai còn chậm, còn nhiều vướng mắc, chưa thực sự cung cấp tín hiệu khách quan cho các nhà đầu tư cũng như người sử dụng. Chính sách giá năng lượng còn một số bất cập, còn trợ giá than cho sản xuất điện, giá khí cho sản xuất đạm, giá điện cho một số hộ tiêu thụ. Vì vậy, để thực hiện chủ trương đã nêu trong Nghị quyết 55 “xóa bỏ mọi rào cản để bảo đảm giá năng lượng minh bạch do thị trường quyết định”, chúng ta cần đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành xây dựng thị trường điện cạnh tranh; chuẩn hóa theo thông lệ quốc tế về cơ chế mua bán điện, cơ chế đấu thầu, đấu giá năng lượng; không thực hiện bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng, giữa các vùng, miền; Nhà nước điều tiết hợp lý thông qua các công cụ thị trường (thuế, phí, các quỹ...) và chính sách an sinh xã hội phù hợp.

• **Xin ông cho biết đâu là những việc cấp bách cần triển khai ngay trong năm 2020 để sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống?**

Trong năm 2020, cần ưu tiên tập trung chỉ đạo xây dựng Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia cho giai đoạn tới (Quy hoạch Điện VIII); đẩy nhanh việc hoàn thiện các cơ chế, chính sách thực sự là đột phá cho phát triển năng lượng tái tạo và LNG; xử lý kịp thời các dự án điện chậm tiến độ hoặc đang khó khăn do hệ thống truyền tải điện; ban hành chính sách thu hút và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân tham gia đầu tư phát triển năng lượng, kể cả trong đầu tư xây dựng hệ thống truyền tải điện. Năm 2020 cũng là năm đất nước nói chung và ngành năng lượng chịu tác động kép của đại dịch COVID-19 và giá dầu giảm sâu, do đó yêu cầu cấp thiết đặt ra là phải thể chế hóa, cụ thể hóa Nghị quyết 55 để khơi thông nguồn lực cho phát triển ngành năng lượng nhanh và bền vững.

CẦN GIẢI PHÁP ĐỒNG BỘ ĐỐI VỚI NĂNG LƯỢNG MỚI

AN NINH NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA LÀ VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG ĐƯỢC ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP HẾT SỨC QUAN TÂM, NHƯNG ĐANG TỒN TẠI CÁCH TIẾP CẬN KHÁC NHAU, DO ĐÓ SAU VÀI NĂM CÓ NHIỀU DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI, ĐIỆN GIÓ, ĐIỆN TÁI TẠO ĐƯỢC KHỞI CÔNG, ĐƯA VÀO HOẠT ĐỘNG, HIỆN CÓ VẼ ĐANG LẮNG XUỐNG VÌ NHÀ ĐẦU TƯ CHỜ ĐỢI CHÍNH PHỦ CÓ CÁC GIẢI PHÁP ĐỒNG BỘ, DÀI HẠN ĐỐI VỚI CHIẾN LƯỢC NĂNG LƯỢNG, TRONG ĐÓ CÓ NĂNG LƯỢNG MỚI.

ĐỨC QUANG



Năng lượng truyền thống

Ông Võ Quang Lâm, Phó Tổng giám đốc EVN cho biết, tổng sản lượng điện thương phẩm năm 2019 khoảng 212 tỷ kWh, chủ yếu là thủy điện, nhiệt điện than và điện khí.

Tổng công suất thủy điện của Việt Nam trên lý thuyết vào khoảng 35.000MW, 60% tại miền Bắc, 27% ở miền Trung và 13% tại miền Nam. Các dự án thủy điện có công suất trên 100MW hầu như đã được khai thác. Năm 2018 có 80 nhà máy thủy điện lớn và thủy điện vừa đang được vận hành với tổng công suất lắp máy là 15.999 MW, chiếm khoảng 32% tổng sản lượng điện. Theo nhận định của nhiều chuyên gia năng lượng, thủy điện đang phát sinh một số vấn đề như điều tiết nguồn nước để vừa bảo đảm nhu cầu phát điện vừa đáp ứng nước tưới tiêu cho nông nghiệp, không gây ra ngập úng, hạn hán; hàng trăm dự án thủy điện nhỏ gây tác động tiêu cực đối với môi trường; nước ta không còn nhiều dư địa để phát triển thủy điện.

Ban Chỉ đạo Quốc gia về phát triển điện lực đã sửa đổi mục tiêu của Quy hoạch điện VII điều chỉnh, theo đó năm 2020 điện than chiếm 33,2% tổng công suất điện (giảm gần 6.000 MW), điện khí chiếm 14,8% (không thay đổi), thủy điện chiếm 30,1%, thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo chiếm 20,3% (cao hơn 10,3%). Sản lượng điện gió và điện mặt trời đạt 12 tỷ kWh, (bằng 3 lần mục tiêu của Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo).

Năm 2025 điện than chiếm khoảng 37,1% tổng công suất điện (giảm 13%); điện khí chiếm 13,7%, (không thay đổi); thủy điện chiếm 18,2%, thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo chiếm 25,5% (cao hơn gần 13%). Sản lượng điện gió và điện mặt trời đạt 36 tỷ kWh (cao hơn 2,6 lần mục tiêu của Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo).

Năm 2030 điện than chiếm khoảng 33,6% tổng công suất điện (giảm 9%), điện khí chiếm 19%, (tăng 4%), thủy điện chiếm 13%; thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo chiếm 27% (cao hơn 6%). Về cơ cấu điện năng: điện than chiếm 42%, (thấp hơn 11%), điện khí chiếm 27,5% (tăng 10%), thủy điện chiếm 12,5%; thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo chiếm 14% (cao hơn 4%). Sản lượng điện gió và điện mặt trời đạt 55 tỷ kWh (vượt Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo 4 tỷ kWh).

Những con số trên đây đã thể hiện sự thay đổi của cơ cấu điện năng đến năm 2025 và 2030 theo hướng năng lượng tái tạo đã được coi trọng, nhưng điện than chiếm tỷ trọng cao nhất cả về nguồn điện và sản lượng điện.

Điện than

Bài viết này không bàn về thủy điện và điện khí do có sự đồng thuận của các chuyên gia kinh tế, mà trình bày một số vấn đề liên quan đến điện than.

Trên thế giới, điện than đang đóng vai trò chính trong sản lượng điện của nhiều nước. Sản lượng điện than năm 2017 là 9.723,4 tỷ kWh, chiếm 38,1% tổng sản lượng điện thế giới. Các nước có điện than chiếm tỷ trọng cao gồm Nam Phi (87,7%), Ba Lan (78,8%), Ấn Độ (76,3%), Trung Quốc (67,2%), Kazaxtan (62,4%), Australia (61,3%), Indonesia (58,5%), Đài Loan (46,8%), Hàn Quốc (46,3%), Malaysia (44,7%), Đức (37%), Nhật Bản (33,6%), Thổ Nhĩ Kỳ (33%), Ucraina (32,2%), Mỹ (30,7%).

Trong những năm gần đây, nhiều nước đã đóng cửa một số nhà máy điện than do mức độ phát thải khí nhà kính quá cao, cạn kiệt nguồn than trong nước, có các năng lượng khác tốt hơn thay thế. Trung Quốc hiện có 112 GW công suất điện than không đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường và có thể ngừng hoạt động. Để thực hiện cam kết tại thỏa thuận Paris 2015, nước này đã đóng cửa một số nhà máy điện than và đang hướng tới giảm sự phụ thuộc vào than đá.

Theo Tổ chức Giám sát năng lượng toàn cầu (GEM), trong ba năm qua tổng công suất các nhà máy điện than mới ở khu vực Đông Nam Á liên tục giảm mạnh. Nếu như năm 2016 tổng công suất là 12.920 MW thì năm 2017 giảm hơn một nửa, còn 6.355 MW và tiếp tục giảm còn 2.744 MW trong năm 2018.

Đối với Việt Nam có hai vấn đề liên quan đến điện than cần được bàn thảo:

Một là gây ô nhiễm môi trường. Các sản phẩm của quá trình đốt than phát tán ra môi trường bao gồm bụi SO_x, NO_x, CO₂. Khí SO₂ phát thải sẽ gây mưa axit và do đó tác động lớn đến hệ sinh thái. Lượng nước làm mát bình ngưng của các nhà máy (khoảng 120÷150 lít/kWh), nước làm vệ sinh nhà xưởng và các loại nước thải rất lớn. Chất thải rắn sinh ra trong

CHUYÊN ĐỀ ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG

quá trình đốt gồm tro bụi, xỉ trong nhiên liệu than được vận chuyển và lưu chứa tại các bãi thải xỉ có thể chiếm diện tích lớn, gây ô nhiễm bụi, nước thải.

Theo GEM, mức phát thải CO2 từ ngành năng lượng bình quân đầu người năm 2017 (tấn/người): của thế giới là 4,44, Mỹ 15,64, Hàn Quốc 13,22, Nhật Bản 9,09, Đức 9,19, Malaysia 8,10, Trung Quốc 6,66, Thái Lan 4,52, Indonesia 1,94, Việt Nam 2,01.

Dự án hợp tác nghiên cứu giữa Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (VAST) và Viện Phân tích Hệ thống Ứng dụng Quốc tế Áo (IIASA) công bố tháng 10/2018 cho biết: năm 2015 các nguyên nhân đóng góp vào nồng độ PM2.5 trong không khí tại Hà Nội từ phát thải giao thông đường bộ (25%), nhiệt điện và công nghiệp lớn (20%), hoạt động sinh hoạt, đun nấu sử dụng sinh khối (15%), phát thải ammonia trong chăn nuôi và sử dụng phân bón (15%) và đốt phụ phẩm nông nghiệp (7%). Nghiên cứu cho thấy khi công suất nhiệt điện than tăng lên theo quy hoạch, điện than có thể trở thành nguồn đóng góp gia tăng nhanh nhất vào nồng độ PM2.5 tính trung bình cả năm ở Hà Nội.

Dự án Burden of Disease from Rising Coal-Fired Power Plant Emissions in Southeast Asia do nhóm các nhà khoa học Đại học Harvard tiến hành cũng có kết quả tương tự; nổi bật nhất là ước tính các nhà máy điện than gây ra 4.252 cái chết sớm (premature death) ở Việt Nam năm 2011, tăng lên 19.223 cái chết sớm vào năm 2030, gấp 4,5 lần.

Hai là lượng than nhập khẩu rất lớn và tăng nhanh. Theo Tổng cục Hải Quan, năm 2019, Việt Nam nhập khẩu 43,85 triệu tấn than, trị giá 3,7 tỷ USD, tăng 112,3% so với năm 2018. Dự báo trong giai đoạn 2020-2030, số lượng than nhập khẩu tăng nhanh, khoảng 80 triệu tấn vào 2025 để đáp ứng nhu cầu của các nhà máy điện than. Indonesia chiếm trên 50%, Australia khoảng 25% và Nga gần 15% là ba nước có lượng than xuất khẩu vào Việt Nam nhiều nhất.

Lượng than nhập khẩu gia tăng nhanh chóng đặt ra những vấn đề đối với trong nước và các đối tác bên ngoài. Ở trong nước là cần diện tích đất rất lớn để xây dựng nhiều bãi chứa than; cảng than nhập khẩu phải là cảng nước sâu tiếp nhận tàu có trọng tải lớn, cần có vốn đầu tư xây dựng cảng và mua sắm trang thiết bị. Ở ngoài nước là giá cả biến động và tính ổn định của đối tác chính. Khó có thể dự báo chính xác giá than trên thị trường thế giới vì phụ thuộc vào nhiều nhân tố; càng khó bảo đảm tính ổn định của các nhà cung ứng than vì các nước đó cũng phải thay đổi cơ cấu kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh, giảm dần khai thác khoáng sản, bao gồm than.

Nước ta đang theo đuổi mục tiêu tăng trưởng xanh, đang đối mặt với hạn hán, lũ lụt, thay đổi khí hậu bất thường, do đó cần quan tâm đến yếu tố môi trường trong phát triển điện than, đóng cửa những nhà máy gây ô nhiễm môi trường, đổi mới công nghệ các nhà máy đang hoạt động, chỉ nên xây dựng nhà máy mới nếu thật sự không có nguồn điện khác thay thế.

Năng lượng mới

Theo Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA), năng lượng tái tạo chiếm đến 2/3 các nguồn năng lượng mới trên thế giới trong những năm qua, trong đó đi đầu là năng lượng mặt trời phát triển nhanh nhất, tăng 50% trong năm ngoái. IEA cho rằng, năng lượng tái tạo ngày càng có khả năng cạnh tranh cao về giá với nguồn hóa thạch. Điển hình, những dự án điện mặt trời và điện gió liên tục lập kỉ lục giá rẻ trong những đợt đấu thầu ở nhiều quốc gia.

Dự báo công suất năng lượng mặt trời năm 2022 bằng 50% công suất điện than, trở thành nguồn năng lượng lớn nhất trong các nguồn năng lượng tái tạo. Giáo sư Fatih Birol, giám đốc điều hành của IEA nhận định: “Điều mà chúng ta đang chứng kiến chính là sự ra đời của một kỷ nguyên năng lượng mới”.

Trung Quốc và Ấn Độ chiếm khoảng 1/3 mức tăng thêm công suất điện mặt trời trong năm ngoái nhờ vào chính sách khuyến khích của Chính phủ và công nghệ mới làm giảm chi phí đầu tư và giá thành điện. Trung Quốc hiện chiếm một nửa số tấm pin mặt trời trên thế giới. Ấn Độ được dự đoán sẽ là một quả “bom” năng lượng mặt trời trong 5 năm tới, khi những nút thắt về cơ sở hạ tầng và thiết bị kĩ thuật được khắc phục; công suất năng lượng tái tạo Ấn Độ sẽ tăng gấp đôi, vượt qua cả mức tăng trưởng của liên minh Châu Âu (EU). Hà Lan cam kết ngừng khai thác nhiệt điện than vào năm 2030.

Ở Việt Nam, từ khi có Chính sách và cơ chế khuyến khích vào giữa năm 2017 đầu tư vào điện mặt trời, điện gió có những bước tiến lớn. Tại Long An, hiện có 16 dự án điện mặt trời đã và đang triển khai với tổng công suất 1.072 MW. Tại Ninh Thuận, Sóc Trăng, Tây nguyên, Tây Ninh và nhiều địa phương khác có gần một trăm dự án điện mặt trời và điện gió. Không chỉ các doanh nghiệp lớn trong nước, Việt Nam đang nổi lên thành điểm đến tiềm năng cho các doanh nghiệp nước ngoài muốn đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo. Theo số liệu mới nhất, đã có hàng trăm dự án điện mặt trời được đăng ký đầu tư vào Việt Nam với tổng công suất 17.000 MW.

Tính đến cuối tháng 6/2019, có 9 dự án điện gió với tổng công suất 304,6 MW được đưa vào vận hành, 82

dự án điện mặt trời với công suất 4.464 MW được đấu nối vào lưới điện quốc gia.

Tuy vậy từ nhiều tháng gần đây, nhiều nhà đầu tư không hoặc chậm triển khai dự án đã được cấp phép, ít có dự án đầu tư mới do nhà đầu tư trong nước và quốc tế chờ đợi chính sách và cơ chế của Chính phủ mà lẽ ra phải được ban hành ngay khi hết thời hạn ưu đãi giá mua điện tái tạo vào giữa năm 2019.

Từ kinh nghiệm quốc tế và của nước ta, cần có hệ thống giải pháp ổn định, dài hạn để tận dụng lợi thế của quốc gia vùng nhiệt đới giàu nắng, gió để phát triển điện năng, thay thế dần năng lượng truyền thống.

Một là chính sách ưu đãi đầu tư. IEA khuyến cáo các quốc gia phải tiếp tục ban hành những chính sách linh hoạt hơn để thúc đẩy nguồn năng lượng xanh trên toàn cầu. Chính phủ cần coi đầu tư năng lượng tái tạo thuộc diện ưu tiên cao nhất để áp dụng chính sách đất đai, giảm miễn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất nhập khẩu nhằm bảo đảm tỷ suất lợi nhuận của dự án đầu tư cao hơn tỷ suất lợi nhuận trung bình trong từng giai đoạn, do đó nhà đầu tư có thể thu hồi vốn nhanh, quay vòng vốn để tái đầu tư tăng công suất phát điện. Không nên đề ra chính sách ngắn hạn để tạo nên phong trào sôi động trong một giai đoạn ngắn, sau đó lắng xuống do nhà đầu tư không yên tâm triển khai dự án vì thiếu lòng tin do chính sách thay đổi.

Hai là tránh chiếm dụng quá nhiều đất bằng phẳng. Nhà máy điện mặt trời, điện gió được xây dựng trên diện tích đất hàng trăm ha; một vài địa phương đã giao cả đất có thể canh tác cho nhà đầu tư mà không chú trọng hiệu quả kinh tế- xã hội. Do đó cần cấp đất cho dự án điện tái tạo chủ yếu tại vùng đồi, đất cát, mặt nước, hạn chế tối đa sử dụng đất nông nghiệp; coi trọng ứng dụng công nghệ mới để tiết kiệm diện tích đất.

Australia đã xây dựng kiểu nhà máy mà tất cả pin mặt trời hay tế bào quang điện với nhiệm vụ biến đổi các tia sáng mặt trời trực tiếp thành điện năng đều đặt nổi trên mặt nước.

Để chủ động trong việc lựa chọn dự án đầu tư, những địa phương có tiềm năng lớn đối với năng lượng tái tạo cần xây dựng quy hoạch chi tiết, bản đồ đối với điện mặt trời, điện gió.

Ba là công nghệ. Trên thế giới có hai loại công nghệ điện mặt trời chính là công nghệ quang năng SPV và công nghệ hội tụ năng lượng mặt trời CSP (concentrated solar power) hay còn gọi là Công nghệ nhiệt năng mặt trời STE (Solar thermal energy) thay

hệ thống các pin mặt trời bằng hệ thống những gương phản chiếu nhằm tập trung ánh sáng mặt trời từ một không gian rộng lớn vào một diện tích nhỏ bé. Nhà máy điện mặt trời theo công nghệ quang năng SPV có thể phân thành 2 loại tương ứng với sử dụng 2 công nghệ khác nhau, pin đặt trên mặt đất hay pin đặt trên mặt nước.

Để phát triển bền vững thì nước ta cần quan tâm đến lựa chọn công nghệ thích hợp để đạt được mục tiêu vừa phát triển năng lượng sạch, vừa bảo đảm các mục tiêu khác như sử dụng có hiệu quả đất đai vốn là nước đứng thứ 110 thế giới.

Bốn là tiết kiệm điện năng. Trong những năm gần đây chủ trương tiết kiệm điện bằng các giải pháp kinh tế- kỹ thuật đã đem lại kết quả rõ rệt. Tuy vậy, tốc độ tăng trưởng điện 10%/năm vẫn còn cao hơn nhiều nước ASEAN, trong khi việc tích hợp hiệu quả năng lượng chưa được các chủ đầu tư chú trọng; ví dụ, nhiều tòa nhà cao tầng đang lãng phí từ 20-40% điện năng.

Chính sách năng lượng quốc gia cần bao gồm tiết kiệm điện trong các dự án đầu tư, trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng. Nước Anh, từ năm 2016 quy định các tòa nhà cao tầng chỉ được cung cấp một mức năng lượng nhất định, còn lại buộc phải tự sản xuất điện, sử dụng điện tiết kiệm. Cần có cơ chế xử phạt, khen thưởng để khuyến khích hay răn đe, để người tiêu dùng tiết kiệm điện. Trong cơ cấu sử dụng điện của Việt Nam, công nghiệp chiếm 55%, sinh hoạt chiếm 32%. Nếu điện thương phẩm toàn quốc là 100 tỷ kWh, chỉ cần mỗi lĩnh vực này tiết kiệm được 1% thì hiệu quả mang lại là không phải xây dựng thêm nhà máy công suất 1.000 MW.

Năm là nghiên cứu & phát triển. Là nước ở vùng nhiệt đới, giàu nắng, gió, có bờ biển dài trên 3000 km, nhiều hải đảo, có tiềm năng rất lớn đối điện mặt trời, điện gió, trong tương lai cả điện thủy triều, do đó cần huy động một số viện nghiên cứu của nhà nước, của các tổng công ty năng lượng và của tập đoàn tư nhân thành lập trung tâm nghiên cứu năng lượng mới để tiếp thu công nghệ tiên tiến của thế giới, từng bước sáng tạo công nghệ Việt Nam nhằm chủ động trong việc xây dựng chiến lược năng lượng quốc gia, lựa chọn công nghệ hiện đại của dự án năng lượng mới.

Cần có chính sách ưu đãi thỏa đáng để khuyến khích nhà đầu tư trong nước và nước ngoài không những đầu tư vào năng lượng mới, mà cả dự án sản xuất tấm pin mặt trời, tuốc- bin gió và vật tư xây dựng điện để giảm dần nhập khẩu, tự cân đối trong nước và hướng đến xuất khẩu.

HỤT HỜI ĐẦU TƯ CHO ĐIỆN

■ KHI NÓI VỀ KHỦNG HOẢNG ĐANG DIỄN RA TOÀN CẦU DO VIRUS CORONA GÂY RA, TS. FATIH BIROL, GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH CƠ QUAN NĂNG LƯỢNG QUỐC TẾ IEA, ĐÃ NHẮC TỚI THỰC TẾ “XÃ HỘI HIỆN ĐẠI PHỤ THUỘC RẤT LỚN VÀO ĐIỆN”. LỜI NHẮC NHỎ NÀY MANG TÍNH CẢNH BÁO RẤT CAO VỚI CHÍNH PHỦ CÁC NƯỚC VỀ VẤN ĐỀ AN NINH NĂNG LƯỢNG, MÀ BIỂU HIỆN CỤ THỂ LÀ CẤP ĐIỆN ỔN ĐỊNH, AN TOÀN.

THANH HUONG

Nhu cầu lớn

Tại Việt Nam, không phải ai cũng nhận thấy sự đóng góp đáng kể của ngành điện trong cuộc chiến chống lại virus corona hiện nay thông qua cấp điện ổn định cho các bệnh viện, cơ sở điều trị, khu cách ly hay đảm bảo các hoạt động sản xuất bình thường của doanh nghiệp, nền kinh tế lẫn người dân khi thực hiện cách ly xã hội mà vẫn làm việc trực tuyến.

Tuy nhiên, việc cấp điện đủ và ổn định hiện nay có nền tảng của đầu tư lớn vào nguồn điện trong nhiều năm trước, cũng như tiêu dùng điện trong 3 tháng qua đã không tăng trưởng mạnh như thường thấy bởi tác động của dịch Covid19.

Hồi đầu năm, dự báo về tăng trưởng tiêu thụ điện được tính toán theo mức 8-9% và 14-15% nhưng sau 2 tháng, mức tăng trưởng tiêu thụ điện chỉ là 7,5% và tới hết 3 tháng tăng trưởng chỉ còn dưới 6%. Thậm chí, tăng trưởng tiêu thụ điện sẽ giảm mạnh trong tháng 4, khi thực hiện cách ly xã hội 14 ngày đầu tháng và tác động của chuỗi sản xuất toàn cầu bị đứt gãy, khiến hoạt động của các doanh nghiệp tại Việt Nam bị chững lại, kéo theo nhu cầu điện cho sản xuất không nhiều.

Tuy nhiên, dù năm 2020, do tác động của dịch Covid 19 có thể khiến cho thách thức về cấp điện hiện không căng thẳng như dự báo nhưng cấp điện mùa hè 2020 hay cho những năm tiếp theo không vì thế mà nhẹ gánh.

Nguyên nhân lớn nhất chính là bởi ngành điện không dư dả dự phòng.

Khi nhận xét về thực trạng hệ thống điện Việt Nam, ông Thái Phụng Nê, nguyên Bộ trưởng Bộ Năng lượng đã cho hay, tới năm 2018, hệ thống điện đã cạn sạch dự phòng. Đây là điều đáng buồn khi nhìn lại năm 2015, hệ thống điện cả nước có mức dự phòng 15-20%.

Thực tế ăn dần vào dự phòng của nguồn điện là bởi không có nhiều nguồn điện mới được đầu vào từ năm 2017 trở lại đây.

Ngay Thủ tướng Chính phủ, trong nhiều phát ngôn liên quan đến ngành điện gần 1 năm trở lại đây đã vài lần yêu cầu “không được để thiếu điện” và coi đó như mệnh lệnh, thậm chí có thể dẫn tới “cách chức nếu để xảy ra cắt điện”.

Loại trừ sự bất thường hiện nay do tác động của dịch Covid 19, mức tăng trưởng cao của nền kinh tế nhiều năm qua cũng đòi hỏi ngành điện phải tăng trưởng khoảng 10%/năm. Nghĩa là với công suất toàn hệ thống hiện là khoảng 54.000 MW, mỗi năm cần có thêm khoảng 5.000 MW nguồn điện mới được xây dựng, chưa kể đầu tư cho các đường dây truyền tải.

Thống kê của Ngân hàng Thế giới (WB) cũng cho thấy, tiêu thụ điện bình quân đầu người ở Việt Nam năm 2018 là khoảng 1.700 kWh/người/năm thấp hơn so với bình quân quốc tế, và chỉ bằng 1/3 của Trung Quốc, 1/5 của Australia.

“Việc kinh tế tăng trưởng mạnh và điều kiện sống của người dân tốt hơn, việc tiêu thụ điện chắc chắn sẽ tiếp tục tăng, ước tính khoảng 8%/năm trong thập kỷ tới. Điều này cũng đặt ra thách thức mới trong huy động vốn cho phát triển năng lượng nói chung, trong đó đặc biệt là điện”, ông Ousmane Dione, Giám đốc quốc gia Việt Nam, Ngân hàng Thế giới (WB) nhận xét.

WB vào cuối năm 2018 cũng cho rằng, từ đó tới năm 2030, ngành điện cần khoảng 150 tỷ USD cho phát triển nguồn, lưới và hệ thống phân phối. Trước đó, từ năm 2010 - 2018, đã có 80 tỷ USD được thu hút vào ngành điện ở tất cả các khâu.

Tuy mục tiêu rất rõ ràng nhưng thực hiện lại không đơn giản. Báo cáo tổng kết năm 2019 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển Điện lực cho thấy, theo Quy hoạch điện VII điều chỉnh, tổng công suất các nguồn điện dự kiến đưa vào vận hành trong giai đoạn 2016-2020 trên toàn hệ thống là 21.650 MW, trong đó do Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đầu tư là 7.185 MW (chiếm 33,2%), các nguồn điện do các doanh nghiệp khác đầu tư là 14.465 MW (chiếm 66,8%).

Tuy nhiên tại 62 dự án có công suất lớn trên 200 MW thì chỉ có 15 dự án đạt tiến độ, còn lại 47 dự án chậm tiến độ hoặc chưa xác định tiến độ so với tiến độ nêu trong Quy hoạch Điện VII điều chỉnh.

Trong số các dự án điện lớn thì chỉ có các dự án của EVN là được triển khai quyết liệt, các doanh nghiệp khác như Tập đoàn Dầu khí, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản dù tích cực nhưng các dự án điện vẫn vướng dưới, vướng trên không đẩy nhanh được tiến độ.

Ở các dự án điện BOT có vốn đầu tư nước ngoài đang triển khai xây dựng trên thực tế thì cũng đã mất cả 10 năm kể từ khi được bắt đầu, các dự án khác đang đàm phán vẫn tiếp tục vướng nhiều thủ tục cụ thể.

Ngay việc bổ sung vào hệ thống gần 5.000 MW điện mặt trời trong nửa đầu năm 2019 cũng không cải thiện được cơ bản nguồn cung bởi điện mặt trời tuy chiếm công suất 9% của toàn hệ thống điện nhưng lượng điện huy động được khá thấp, chỉ là khoảng 2-3% bởi phụ thuộc nhiều vào thời tiết và lưới truyền tải.

Nút thắt giá

Trong số các nguyên nhân được nhắc tới khi nói về sự chậm trễ trong đầu tư của các dự án điện lớn có việc không còn nằm trong danh sách được Chính phủ bảo lãnh vay vốn dù quy mô lớn tới tỷ USD, khiến

doanh nghiệp phải tính vay thương mại với những điều kiện khó khăn, mất nhiều thời gian đàm phán. Ông Hoàng Quốc Vương, Thứ trưởng Bộ Công thương nhận xét, trước kia, các dự án điện lớn được Chính phủ bảo lãnh vay vốn thì 1 năm có thể thu xếp xong, nay bỏ cơ chế này thì 2 năm cũng không thu xếp xong được vốn, nên cũng không thể triển khai được.

Đơn cử cho câu chuyện này là Dự án nhiệt điện than Quảng Trạch 1 do EVN - đơn vị chủ lực về cấp điện triển khai. Do không còn thuộc Danh mục được Chính phủ bảo lãnh vay vốn, Dự án chuyển sang vay thương mại của các ngân hàng trong nước. Tuy nhiên, ngoài gặp khó khăn bởi nhu cầu vốn vay quá lớn, vượt trần cho vay của các Ngân hàng thương mại thì cũng tiếp tục có ngân hàng không còn mặn mà cho vay nữa. Kết quả là kế hoạch khởi công dự án được lên vào năm 2018 giờ vẫn chưa biết lúc nào được triển khai trên thực địa.

Một ví dụ khác gần đây là Dự án điện khí LNG Bạc Liêu có quy mô lên tới hơn 4 tỷ USD được Chính phủ thông báo sẽ không cấp bất cứ bảo lãnh nào trong quá trình triển khai khiến giới quan sát lo ngại rằng Dự án khó tìm được nhà hỗ trợ tài chính để đi xa hơn các mục tiêu đề ra trên giấy.

Theo ông Thái Phụng Nê, ngay cả khi các vấn đề được giải quyết, dự án được khởi công xây dựng thì cũng cần từ 3-4 năm mới có nhà máy chứ không thể chỉ trong vài tháng.

Bởi vậy, nếu các vấn đề của những dự án điện hiện nay bị đá qua đá lại giữa các cơ quan hữu trách bởi lo sợ trách nhiệm thì các dự án điện khó mà triển khai được như kế hoạch. Hệ quả là không có nguồn cung như mong đợi.

Cũng ở khía cạnh kinh tế nhưng lại theo hướng khác, ông Trần Viết Ngãi, Chủ tịch Hiệp hội Năng lượng Việt Nam khuyến nghị “Chính phủ cần giải quyết dứt điểm vấn đề giá điện, sao cho hài hòa lợi ích giữa nhà sản xuất điện và người sử dụng điện” mới hy vọng thu hút nổi khoảng 10 tỷ USD mỗi năm để không phải “ăn đong” điện như hiện nay.

Cần nói thêm là yêu cầu xóa bỏ mọi rào cản để bảo đảm giá năng lượng minh bạch và do thị trường quyết định cũng là một nội dung đáng chú ý tại Nghị quyết số 55/NQ-TW của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Chuyện các doanh nghiệp tư nhân triển khai được gần 5.000 MW điện mặt trời trong giai đoạn 2018-2019 với quy mô lên tới gần 100.000 tỷ đồng chính là nhờ

CẦN CÓ MỘT CHƯƠNG TRÌNH MINH BẠCH HÓA GIÁ ĐIỆN



■ GIÁ NĂNG LƯỢNG HỢP LÝ LÀ YẾU TỐ QUAN TRỌNG ĐỂ KHUYẾN KHÍCH, KHƠI THÔNG DÒNG VỐN ĐẦU TƯ TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI VÀO LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG TẠI VIỆT NAM. TẠP CHÍ NHÀ ĐẦU TƯ ĐÃ CÓ CUỘC TRAO ĐỔI VỚI THS. VĂN TIẾN HÙNG, MỘT CHUYÊN GIA NGÀNH ĐIỆN TỪNG LÀM VIỆC TẠI NGÂN HÀNG THẾ GIỚI (WB), HÀ NỘI TỪ 1996-2019 VỀ VẤN ĐỀ NÀY.

ANH PHONG (thực hiện)

• **Thưa ông, giá điện là vấn đề được bàn cãi nhiều năm qua tại Việt Nam. Báo chí Việt Nam cũng đã tốn không ít giấy mực về chủ đề này. Theo ông, giá điện được quy định như thế nào là hợp lý?**

Ông Văn Tiến Hùng: Giá điện, khí là một vấn đề mà hầu hết các nước đều gặp phải. Nó không đơn thuần là vấn đề kinh tế, tài chính mà có rất nhiều yếu tố khác về chính trị, xã hội, môi trường. Vì vậy, thế nào là hợp lý thì cần phải hiểu là đang nhìn nhận vấn đề dưới góc độ nào. Một số nước sử dụng giá điện để tranh cử, một số nước lại sử dụng nó nhằm vào việc sử dụng điện tiết kiệm hơn và hiệu quả hơn.

• **Vậy nếu nhìn từ góc độ khơi thông nguồn vốn đầu tư thì...?**

Nếu mục tiêu là khơi thông dòng vốn đầu tư thì giá càng cao càng tốt. Thời gian qua khi mà chính phủ đồng ý áp dụng giá FIT, biểu giá mua điện năng lượng tái tạo ưu đãi hoà lưới, thì chỉ trong một thời gian ngắn các nhà đầu tư đã nhanh chóng triển khai, khiến cho quy hoạch bị phá vỡ. Trong quy hoạch đến 2020 có 850 MW điện gió và mặt trời, thì thực tế đến nay đã có hơn 4500 MW, khiến cho hệ thống đường dây truyền tải không phát triển kịp. Ở một số nước khác, trong một số giai đoạn, cũng có hiện tượng thừa công suất do giá điện mua vào đặt ở mức cao.

• **Còn nếu nhìn một cách tổng thể hơn?**

Trong điều kiện cụ thể của Việt nam, thì đến nay giá điện có thể nói là tương đối hợp lý, cân bằng được các mục tiêu về kinh tế, tài chính, xã hội, đủ để trang trải chi phí vận hành, nhưng không đủ cho đầu tư trong trung hạn và dài hạn. Tương đối hợp lý vì ở bậc thang đầu giá điện được tính thấp hơn giá trung bình để cho người có thu nhập thấp và có lượng tiêu thụ ít, và giá được nâng lên trên mức trung bình ở các bậc thang cuối nhằm khuyến khích tiết kiệm năng lượng. Tương tự vậy trong tương lai gần thì sự cân bằng tương đối nói trên sẽ có thể bị phá vỡ, do sức ép về vốn cho nhu cầu đầu tư tăng cao. Đã có những lo ngại về thiếu điện trong những năm tới. Giá điện tăng sẽ làm cho tình hình tài chính của EVN và các công ty thành viên tốt lên, bảng cân đối tài chính tốt lên sẽ làm cho tín nhiệm về mặt tài chính tốt lên và EVN cùng với các đơn vị thành viên có thể huy động các nguồn vốn không có bảo lãnh của chính phủ, các nguồn vốn thương mại, cũng như tăng thêm động lực cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư.

• **Vậy theo ông, trong thời gian tới Việt Nam nên giải quyết vấn đề giá điện như thế nào?**

Trước hết là minh bạch hóa giá điện. Hiện nay mỗi lần có dự kiến tăng giá điện hoặc có ý kiến là giá điện

ở Việt nam thấp so với thế giới thì phản ứng của xã hội thường rất cao, có thể không phải vì giá tăng mà chủ yếu là do công chúng không hiểu tại sao giá lại tăng như vậy. Vậy thì giá điện ở Việt nam thấp hay cao, nếu nhìn từ góc độ của thu nhập bình quân thì giá điện không thấp. Nhưng nếu nhìn ở góc độ của mặt bằng thế giới thì có chút khác biệt. Nếu phân loại giá điện của thế giới thì có ba nhóm sau, nhóm thứ nhất có giá điện trung bình nhỏ hơn 10 cent mỹ một kWh, khoảng 2,200 Đ/kWh, nhóm thứ hai có giá từ 10 đến 20 cent/kWh, và nhóm thứ ba có giá lớn hơn 20 cent/kWh. Trong nhóm một chỉ có khoảng 10 nước, trong đó có Việt Nam. Như vậy thì giá điện của Việt nam không cao. Theo tôi, cần phải có một chương trình để minh bạch hoá quá trình xây dựng giá điện, cũng như giải trình để công chúng hiểu được.

• **Ông có thể nói rõ hơn về nội dung chương trình đó?**

Chương trình minh bạch hoá cần phải lồng ghép để giải trình cho câu hỏi tại sao điện không như những hàng hoá thông thường khác dùng càng nhiều lại càng đắt và tại sao giá điện hiện nay không thể tỷ lệ với mức thu nhập của người Việt Nam. Giải trình để công chúng có thể hiểu được rằng điện là một mặt hàng phải được dùng một cách tiết kiệm nhất, hợp lý nhất, hiệu quả nhất, nếu không muốn nói là một mặt hàng sử dụng càng ít càng tốt vì nó là nguồn tài nguyên cạn kiệt không tái sinh, và ảnh hưởng xấu đến môi trường dưới

nhiều góc độ, ngay cả đối với thủy điện và các dạng khác. Giải trình để công chúng hiểu được rằng lương là yếu tố nội địa phản ánh giá trị lao động nội địa, nó dựa trên năng suất lao động, nhưng rất tiếc là năng suất lao động của Việt nam còn thấp, nếu không muốn nói là rất thấp. Hiện nay còn khi mà chúng ta phải nhập khẩu cả thiết bị lẫn nhiên liệu để phát điện, hoặc mua điện của nước ngoài và các công ty nước ngoài thì giá điện phải được tính theo giá quốc tế, và nó không còn tỷ lệ với tiền lương được nữa.

• **Ngoài minh bạch hóa quá trình xây dựng giá điện, theo ông, Việt Nam cần quan tâm thêm những vấn đề gì?**

Hợp lý hoá các chính sách định giá cho cả điện và khí, cũng như hiện đại hoá các khung quy định và thể chế liên quan có vai trò quan trọng để đạt được mục đích xếp hạng tín nhiệm tài chính cao.

Theo tôi, cần áp dụng giá điện có hai thành, phần phí điện năng và phí công suất. Theo thời gian cho các hộ tiêu thụ trung bình và lớn nhằm giúp các công ty điện lực thu hồi chi phí cố định thông qua phí công suất, và chi phí biến đổi thông qua phí điện năng, đồng thời cung cấp tín hiệu giá chính xác phản ánh đầy đủ chi phí cung cấp dịch vụ và sự thay đổi theo thời gian.

• **Xin cảm ơn ông!**



Đầu tư năng lượng tái tạo:

CÁC NHÀ ĐẦU TƯ ĐANG QUAN TÂM ĐIỀU GÌ?

■ LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO TẠI VIỆT NAM ĐANG NHẬN ĐƯỢC SỰ QUAN TÂM RẤT LỚN TỪ CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NGOẠI, NHỜ VÀO NHỮNG LỢI THẾ TỰ NHIÊN. VỚI TIỀM NĂNG DỒI DÀO TRÊN CẢ NƯỚC, CỘNG VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG NGHỆ CŨNG NHƯ CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH ĐẦU TƯ VÀO NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO CỦA CHÍNH PHỦ, VIỆT NAM ĐƯỢC KỶ VỌNG SẼ NGÀY CÀNG CÓ NHIỀU CÁC DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ, ĐIỆN MẶT TRỜI TRÊN KHẮP CẢ NƯỚC.

NGUYỄN AN

10 tỷ USD mỗi năm để hoàn thành mục tiêu quốc gia

Hiện nay, các nhà đầu tư vốn tư nhân ngày càng quan tâm đến ngành năng lượng tái tạo của Việt Nam khi đất nước vốn từ lâu phụ thuộc vào than đá và thủy năng để sản xuất điện, đang tìm kiếm đầu tư vốn tư nhân vào các nguồn năng lượng thay thế.

Theo cuộc khảo sát của Grant Thornton, năng lượng tái tạo nổi lên là một trong những lĩnh vực được ưu tiên đầu tư nhất năm 2019 khi chiếm vị trí thứ ba sau công nghệ tài chính và giáo dục. Theo cuộc khảo sát, tăng trưởng mạnh mẽ khi năm 2018, năng lượng tái tạo đứng trí thứ 10 về lĩnh vực đầu tư hấp dẫn nhất cả nước. Năm nay, lĩnh vực này đứng trên y tế, thương mại điện tử và hậu cần.

Ông Fred Burke, đối tác điều hành của Baker&McKenzie cho biết: “Sản xuất năng lượng được phép sở hữu 100% vốn nước ngoài. Các dự án phong điện và điện mặt trời nói riêng chắc chắn phát triển nhanh - năng động hơn bất kỳ dự án nào tôi chứng kiến suốt 28 năm làm việc tại đây”. Theo chuyên gia này, Việt Nam đã ban hành chính sách ưu đãi miễn, giảm thuế đối với các dự án năng lượng xanh và công bố kế hoạch phát triển năng lượng quốc gia, nhằm tạo ra các dịch vụ năng lượng hiện đại, bền vững và tin cậy vào năm 2030.

Bình luận về triển vọng của lĩnh vực này, ông Phạm Trọng Thực, nguyên Vụ trưởng Vụ Năng lượng mới và Năng lượng tái tạo, Tổng cục năng lượng, Bộ Công thương (nay là Phó Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công thương) cho hay sẽ tập trung vào các công ty sở hữu công nghệ đã

được thừa nhận về thủy điện, điện gió, điện mặt trời, năng lượng sinh khối và khí sinh học.

“Mục tiêu của Việt Nam bao gồm tăng tỷ lệ giá trị thiết bị sản xuất trong nước trong lĩnh vực năng lượng tái tạo lên đến 30% vào năm 2020 và 60% vào năm 2030 và có thể xuất khẩu vào năm 2050”, ông Thực nói.

Theo Tập đoàn Tài chính quốc tế (IFC), Việt Nam đang đối mặt với nhu cầu năng lượng ngày càng tăng, tăng 13% mỗi năm kể từ năm 2000 và dự kiến sẽ tiếp tục tăng 8% đến năm 2030.

Vẫn theo ông Thực, mặc dù Quỹ Xúc tiến năng lượng bền vững sẽ được thành lập và hỗ trợ bởi ngân sách nhưng Việt Nam vẫn muốn huy động vốn bên ngoài nhằm hỗ trợ tài chính cho nguồn cung trong tương lai. Theo ước tính của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, hệ thống điện của Việt Nam sẽ cần đầu tư khoảng 10 tỷ USD mỗi năm cho đến năm 2030 để hoàn thành các mục tiêu quốc gia. Vì vậy, thách thức lớn là tìm được những đối tác phù hợp có thể cam kết số vốn khổng lồ này.

Khối ngoại xem xét cơ hội đầu tư

Các nhà đầu tư trong lĩnh vực năng lượng xanh của Việt Nam là những nhân tố chủ đạo hơn. Họ bao gồm cả các quỹ đầu tư nhà nước lẫn các nhóm chiến lược tiến hành mua lại hoặc thành lập các liên doanh như Power ASEAN Đức, B.Grimm Power, Trina Solar, Tập đoàn Schletter, Sunseap International, Phát triển năng lượng vùng Vịnh, Phát triển Châu Á InfraCo, Năng lượng tái tạo GE và Doosan Heavy...



Trong khi đó, một số giao dịch đầu tư vốn tư nhân đã ký kết trong lĩnh vực này, bao gồm quỹ của Dragon Capital trong Tập đoàn Năng lượng Pacifico, được đăng tải rộng rãi gần đây, nhà máy năng lượng mặt trời BCG-CME Long An 1 trị giá 48 triệu USD do Quỹ Đầu tư chủ quyền Việt Nam - Oman tài trợ và đầu tư của IFC tại Phong Điền, trang trại điện mặt trời tư nhân nổi lưới đầu tiên của Việt Nam.

Các công ty đầu tư tư nhân cũng đã bắt đầu xem xét các cơ hội trong ngành này. VinaCapital, công ty quản lý tài sản trong nước trị giá 1,8 tỷ USD, cho biết đang xem xét các cơ hội trong lĩnh vực này ngay cả khi cho đến nay họ chưa ký kết bất kỳ thỏa thuận năng lượng tái tạo nào.

IFC và Quỹ năng lượng sạch Armstrong S.E. đầu tư vào Phong Điền, được phát triển bởi Công ty Cổ phần Điện Gia Lai, với 18% cổ phần năm 2016. Nhà máy có công suất 35 megawatt đang phát điện với sản lượng khoảng 60 triệu kWh/giờ, đủ để cấp điện cho khoảng 35.000 gia đình mỗi năm.

Bộ phận đầu tư của Ngân hàng Thế giới cũng đã đầu tư 75 triệu USD vào trái phiếu Công ty điện AC Energy của Philippines. Công ty này sẽ phát triển các dự án năng lượng mặt trời và gió tại Việt Nam, với tổng công suất lên tới 360MW. Đầu tư tư nhân vào năng lượng tái tạo dự kiến sẽ sớm tăng lên khi Macquarie Capital, tập đoàn Australia có lịch sử đầu tư vào lĩnh vực này, đang thành lập văn phòng tại Việt Nam. Văn phòng sẽ “chịu trách nhiệm nghiên cứu các dự án năng lượng tái tạo quy mô lớn, đặc biệt là các dự án năng lượng mặt trời, gió ngoài khơi và gió duyên hải cũng như các dự án năng lượng đốt rác thải”,

Tuy nhiên, hầu hết các nhà đầu tư tài chính vẫn chưa đẩy mạnh hoạt động vì lĩnh vực này vẫn đang ở giai đoạn đầu tăng trưởng và chưa chứng kiến lối ra cho năng lượng tái tạo. Ngoài ra, chính sách giá điện hỗ trợ cũng là vấn đề lớn.

Báo cáo của McKinsey&Company nêu: “Để đủ điều kiện hưởng chính sách giá điện hỗ trợ hiện nay, các dự án năng lượng mặt trời được phê duyệt phải hoạt động thương mại vào cuối năm 2020. Quy định này tạo ra “khe cửa hẹp” cho các công ty tiến hành dự án”. Thỏa thuận mua bán điện ở Việt Nam không thể thế chấp ngân hàng cho năng lượng tái tạo, cấp vốn, đặc biệt là đầu tư nước ngoài gặp nhiều thách thức hơn, báo cáo cho biết thêm. “Thỏa thuận mua bán năng lượng tái tạo hiện tại là lựa chọn “chấp nhận hoặc không”, làm hạn chế khả năng của các nhà phát triển dự án để bù đắp các rủi ro lớn của dự án”, báo cáo của McKinsey & Company nhận định.

“Chính phủ đã khuyến cáo, đến năm 2023, Việt Nam có thể đối mặt với tình trạng thiếu điện mỗi năm lên tới 12 triệu megawatt/giờ. Tình thiếu hụt có thể bắt đầu ngay năm tới”, IFC cho biết. Dựa trên dữ liệu lịch sử sẵn có, đầu tư hàng năm vào năng lượng tái tạo trong giai đoạn 2011-2015 chưa được 300 triệu USD, nhưng tăng đáng kể lên 682 triệu USD trong năm 2016. Theo UNDP, tổng các khoản đầu tư vào lĩnh vực này tại Việt Nam đạt gần 2,4 tỷ USD vào năm 2016.

Năm ngoái, mạng lưới phát triển đã khảo sát 13 người sẵn sàng rót vốn đầu tư vào năng lượng tái tạo của Việt Nam, bao gồm 200 triệu USD tài sản và 7 tỷ USD nợ. Bên cạnh một số công ty phát triển đã được cấp vốn, SolarBK, GIC Corporation và Tân Hoàn Cầu là một vài tên tuổi mở đường phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam.

có giá mua điện cao, tương đương 9,35 UScent/kWh (khoảng 2.086 đồng/kWh), cao hơn nhiều so với giá bán lẻ điện bình quân mới đang ở mức 1.864,44 đồng/kWh.

Với mức huy động hàng ngày khoảng 23-27 triệu kWh điện mặt trời lên lưới hiện nay, EVN sẽ phải bù chênh lệch chi phí giữa giá mua điện mặt trời và giá bán ra cho nền kinh tế khoảng 1.400 tỷ đồng/năm và kéo dài trong 20 năm.

Tuy nhiên, làn sóng đổ vào làm điện mặt trời đã giảm nhiệt nhanh chóng sau ngày 1/7/2019 khi giá mua điện mới có sự giảm mạnh, tới hơn 2 UScent/kWh. Cộng thêm yêu cầu đấu giá chọn nhà đầu tư làm điện mặt trời với mục tiêu áp dụng từ năm 2021 mà tới giờ vẫn chưa có các quy định chính thức, khiến nhiều quỹ đầu tư nước ngoài vào năng lượng sạch nản lòng phải rút ra khỏi Việt Nam.

Việc giá điện chậm được điều chỉnh và không theo tín hiệu của thị trường dù đã có những quy định pháp lý rõ ràng là nguồn cơn khiến nhiều nhà đầu tư tư nhân không dễ tham gia vào ngành năng lượng.

Nhiều dự án điện được lên kế hoạch hoàn thành, nhưng không về đích như dự tính trong Tổng sơ đồ điện VII điều chỉnh cũng có lý do sâu xa từ hiệu quả kinh tế và giá điện khiến thời gian đàm phán, chuẩn bị thực hiện dự án bị kéo dài so với dự tính.

Ở phía người mua hiện nay là EVN, nếu mua điện để bán là phát sinh lỗ sẽ khiến bên mua không mặn mà khi cũng là doanh nghiệp, cũng chịu áp lực lợi nhuận, cần xây dựng các dự án điện mới nên phải lành mạnh tài chính trước cách nhà tin dụng khi mà Chính phủ không hỗ trợ các bảo lãnh khi vay vốn.

Nhìn nhận thực tế này, WB cũng cho rằng, kinh nghiệm chung trên thế giới là quy định mức giá phản ánh đúng chi phí và hợp lý chính là chính sách kinh tế đúng đắn. Qua đó, đảm bảo rằng, cả nhà sản xuất và người tiêu dùng đều hưởng tới tiết kiệm năng lượng và đầu tư vào các công nghệ tiết kiệm năng lượng hơn.

Chống dịch với phương châm “4 tại chỗ”

Trước diễn biến nguy hiểm của dịch bệnh Covid-19, Chủ tịch HĐQT EVNNPC đã có chỉ thị và yêu cầu các đơn vị trực thuộc khẩn trương, nghiêm túc triển khai một số nội dung phòng, chống dịch bệnh. Ngay từ cuối tháng 01/2020, TCT đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid-19 do bà Đỗ Nguyệt Ánh - Tổng Giám đốc EVNNPC làm Trưởng ban. Sau khi thành lập, Ban đã quyết liệt xây dựng chương trình và thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong toàn Tổng công ty theo hướng dẫn của Bộ Y tế về xử lý các tình huống theo diễn biến của dịch.

Xác định sức khỏe của người lao động là quan trọng nhất, thời gian qua, EVNNPC đã chỉ đạo các Công ty Điện lực thành viên thực hiện nghiêm các giải pháp phòng chống dịch. Tổng Công ty và các đơn vị thành viên cũng tạm dừng các cuộc họp, tập huấn, diễn tập,... có tập trung đông người; tăng cường trao đổi công việc qua điện thoại, Zalo, Internet thay vì gặp trực tiếp; hạn chế tối đa việc tiếp xúc, giao dịch trực tiếp với khách hàng và đối tác. Ngoài ra, EVNNPC cũng đã quán triệt tới các đơn vị trực thuộc cần phải tăng cường sử dụng nguồn lực sẵn có để xây dựng kế hoạch và chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất cho việc cách ly, các chất khử trùng, khẩu trang y tế, trang bị bộ đồ phòng hộ y tế cho người lao động. Đồng thời, các đơn vị phải chủ động, đảm bảo đủ kinh phí, nhân lực cho công tác phòng, chống dịch theo phương châm 04 tại chỗ, gồm: Dự phòng, cách ly, điều trị tại chỗ; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc men, dụng cụ phòng hộ theo yêu cầu tại chỗ; kinh phí tại chỗ; nhân lực tại chỗ.

Hạn chế tiếp xúc trực tiếp, đẩy mạnh giao dịch trực tuyến

Do các tỉnh, thành phố phía Bắc tiếp tục xuất hiện các ca mắc Covid-19, EVNNPC đã chủ động yêu cầu áp dụng hình thức hạn chế tiếp xúc đối với toàn bộ CBCNV làm công tác điều độ lưới điện đối các Công ty Điện lực thành viên nhằm đảm bảo sức khỏe của lực lượng này, cũng như công tác điều độ, vận hành hệ thống điện từ cấp điện áp 110 kV trở xuống luôn được an toàn, tin cậy.

Các đơn vị thành viên đã nghiêm chỉnh chấp hành các nội dung, yêu cầu tại các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid-19 EVNNPC trong việc ứng phó với dịch bệnh như: Trang bị máy đo thân nhiệt; cấp phát khẩu trang, dung dịch rửa tay sát khuẩn, nước súc miệng... cho CBCNV-NLĐ; kiểm soát chặt chẽ việc ra, vào nhà điều hành, cũng như khách hàng tới trụ sở cơ quan đều phải bắt buộc đo thân nhiệt tại cổng bảo vệ trước khi vào phòng giao dịch... Đặc biệt, EVNNPC đã và đang thông báo đầy đủ, kịp thời tình hình sử dụng điện cho khách hàng qua các kênh Email/Zalo/SMS/Web..., cũng như tuyên truyền tới người dân tích cực sử dụng các dịch vụ điện trực tuyến nhằm góp phần phòng ngừa hiệu quả dịch bệnh lây lan trong cộng đồng.

EVNNPC:

CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI DỊCH BỆNH, ĐẢM BẢO ỔN ĐỊNH SXKD

■ ĐỂ CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH VIÊM ĐƯỜNG HÔ HẤP CẤP DO COVID-19 GÂY RA, THỜI GIAN QUA, TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC (EVNNPC) ĐÃ VÀ ĐANG XÂY DỰNG NHIỀU PHƯƠNG ÁN NGĂN CHẶN DỊCH BỆNH NHẪM ĐẢM BẢO TUYỆT ĐỐI AN TOÀN, SỨC KHỎE CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG, ỔN ĐỊNH SXKD, HOÀN THÀNH TỐT CÁC CHỈ TIÊU.

QUANG THẮNG



Đảm bảo sản xuất kinh doanh ổn định

Bên cạnh việc đảm bảo sức khỏe cho cán bộ công nhân viên, người lao động, EVNNPC đã duy trì hoạt động ổn định trên tất cả các mặt công tác, đảm bảo cung ứng đủ điện. Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid-19 của EVNNPC và các đơn vị thành viên thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh, bám sát chỉ đạo của các cấp chính quyền địa phương, các cơ quan y tế để kịp thời điều chỉnh và tổ chức thực hiện

các phương án phòng, chống dịch theo các kịch bản diễn biến của dịch bệnh.

Song song với đó, EVNNPC và các đơn vị thành viên cũng chủ động xây dựng các kịch bản tham gia ứng phó với các tình huống khẩn cấp, đảm bảo yêu cầu cung ứng điện kịp thời, an toàn, liên tục trong mùa dịch, đặc biệt tại các vùng dịch, khu dã chiến và các tòa nhà cách ly trên địa bàn quản lý theo yêu cầu của chính quyền các cấp.

VẬN HÀNH CÁC CÔNG TRÌNH TRUYỀN TẢI, ĐẢM BẢO CUNG CẤP ĐIỆN MÙA HÈ NĂM 2020

■ ĐỂ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CUNG CẤP ĐIỆN CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÀ ĐỜI SỐNG CỦA NHÂN DÂN TRONG MÙA HÈ NĂM 2020, TỪ NGÀY 06/4/2020 ĐẾN NGÀY 12/4/2020, CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 1 (PTC1) ĐÃ ĐÓNG ĐIỆN ĐƯA VÀO VẬN HÀNH CÁC CÔNG TRÌNH: NÂNG CÔNG SUẤT TRẠM BIẾN ÁP 500 KV NHO QUAN; LẮP ĐẶT GIÀN TỤ BÙ NGANG 110 KV TẠI CÁC TRẠM BIẾN ÁP 220 KV VĨNH YÊN, YÊN BÁI, LƯU XÁ... VƯỢT TRƯỚC TIẾN ĐỘ ĐƯỢC GIAO.

THANH HOA



Công trình “Nâng công suất TBA 500 kV Nho Quan” được Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Bắc (NPMB) khởi công ngày 31/12/2019 nhằm chống quá tải cho máy biến áp (MBA) hiện hữu tại Trạm. Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 nên nhà sản xuất MBA không thể sang Việt Nam để hướng dẫn, giám sát lắp đặt MBA.

Trước yêu cầu cấp bách của việc nâng công suất TBA 500 kV Nho Quan góp phần đảm bảo cung cấp điện cho Thủ đô Hà Nội và các vùng phụ cận, mặt khác TBA 500 kV Nho Quan còn là điểm nút quan trọng giải tỏa công suất các Nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn, Vũng Áng,... góp phần liên kết, truyền tải điện cho 3 miền Bắc - Trung - Nam, ngày 10/3/2020, Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) đã giao

PTC1 chủ trì, phối hợp với Công ty Dịch vụ kỹ thuật truyền tải điện (NPTS) tiến hành thí nghiệm, vận chuyển MBA 500 kV - 600 MVA dự phòng tại TBA 500 kV Phố Nối đến lắp đặt đưa vào vận hành tạm tại TBA 500 kV Nho Quan cho đến khi đủ điều kiện lắp đặt MBA 500 kV - 900 MVA thuộc dự án nâng công suất TBA 500 kV Nho Quan.

Bên cạnh đó, để đảm bảo chất lượng điện năng khu vực mua điện Trung Quốc, ngày 11/3/2020, EVNNPT đã giao PTC1 thực hiện di chuyển 02 giàn tụ bù ngang 110 kV - 25 MVAR từ TBA 220 kV Vĩnh Yên lắp đặt vận hành tại các TBA 220 kV Yên Bái, Lưu Xá

và di chuyển 01 giàn tụ bù ngang 110 kV - 50 MVAR từ TBA 500 kV Thường Tín để lắp đặt vận hành tại TBA 220 kV Vĩnh Yên.

Với tiến độ được giao phải hoàn thành các công trình trước ngày 15/4/2020 thực sự là thách thức với PTC1 và các đơn vị thi công khi mà Công ty đang thực hiện phương án cô lập lực lượng vận hành tại các

TBA để phòng, chống dịch bệnh. Để đảm bảo an toàn và phòng chống dịch bệnh, PTC1 và các đơn vị đã tuân thủ những quy định kiểm soát chặt chẽ tránh nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh trên công trường; lực lượng giám sát, thi công cũng phải cách ly, hạn chế tiếp xúc với bên ngoài, nếu cần tiếp xúc thì phải hạn chế số lượng và bố trí khu vực riêng cho việc tiếp xúc, trao đổi công việc; tuân thủ tuyệt đối việc giám sát thi công để đảm bảo chất lượng công trình, an toàn trong thi công.

Không chỉ khó khăn trên công trường, việc di chuyển máy biến áp, các bộ giàn tụ và cung cấp vật tư thiết bị cũng gặp không ít khó khăn. Công ty đã phối hợp chặt chẽ với các nhà thầu cung cấp đúng hạn, hạn chế các rủi ro xảy ra. Theo chỉ đạo của EVNNPT về việc xin cấp phép vận chuyển máy móc thiết bị liên tỉnh, thành phố để phục vụ sản xuất, Công ty đã chủ động làm việc với các sở, ban, ngành địa phương để việc vận chuyển vật tư, thiết bị được an toàn và thuận lợi.

Ngoài ra, các công trình phải được thực hiện trong thời gian ngắn với khối lượng công việc lớn, thời tiết lại đang trong giai đoạn chuyển mùa nên thường xuyên có mưa giông và sét, có công trình phải làm việc vào ban đêm trong mưa rét nhưng tập thể CBCNV PTC1 đều quyết tâm đảm bảo an toàn, đảm bảo chất lượng công trình để đóng điện sớm và đúng kế hoạch.

Mặc dù gặp khó khăn thách thức từ lúc triển khai và trong suốt quá trình thi công, nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt, động viên kịp thời của ban lãnh đạo PTC1 nói chung và của ban lãnh đạo các đơn vị nói riêng, cùng với đó là quyết tâm của CBCNV tham gia thi công công trình, kết quả sau một tháng gấp rút thi công, các công trình đã hoàn thành vượt tiến độ đề ra.

Theo đó, ngày 6/4/2020 tại TBA 220 kV Vĩnh Yên đã đóng điện đưa vào vận hành giàn tụ bù ngang TBN 102 - 50 MVAR; ngày 10/4/2020, tại TBA 220 kV Yên Bái đã đóng điện đưa vào vận hành giàn tụ TBN 101 - 25 MVAR; ngày 12/4/2020 tại TBA 220 kV Lưu Xá đã đóng điện đưa vào vận hành giàn tụ bù ngang TBN 101 - 25 MVAR và ngày 12/4/2020 tại TBA 500 kV Nho Quan đã đóng điện đưa vào vận hành tạm MBA 500 kV - 600 MVA.

Việc đóng điện thành công các công trình sớm hơn so với kế hoạch sẽ góp phần đáp ứng nhu cầu tăng trưởng phụ tải, nâng cao độ ổn định và tin cậy trong việc đảm bảo cung cấp điện mùa hè năm 2020; thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống an sinh xã hội địa phương cũng như giữ vững sự ổn định, an toàn, liên tục của Hệ thống truyền tải điện quốc gia.

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN I: TĂNG CƯỜNG BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG DỊCH, ĐẢM BẢO SẢN XUẤT, GIỮ VỮNG DÒNG ĐIỆN

HOÀNG NHẬT

Trong thời gian từ đầu năm 2020 đến nay, trước diễn biến phức tạp và nguy hiểm của dịch bệnh Covid-19, với sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo Tổng công ty, các đơn vị trong toàn hệ thống EVNGENCO 1 đã tập trung tăng cường các biện pháp phòng chống dịch, đảm bảo sản xuất, giữ vững dòng điện phục vụ đời sống và phát triển.

Lãnh đạo Tổng công ty đã triển khai phương án sản xuất và hoạt động trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh và giao nhiệm vụ cho các đơn vị phải thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố và các kế hoạch của EVN và Tổng Công ty về phòng chống dịch. Cán bộ, nhân viên và người lao động bắt buộc phải đeo khẩu trang khi đến nơi làm việc, giữ khoảng cách ít nhất 2m khi nói chuyện. Các đơn vị đã triển khai việc đo nhiệt độ người ra vào cơ quan, không họp tập trung quá 10 người, đồng thời yêu cầu mọi người không tập trung ăn uống cũng như không ra bên ngoài ăn uống. Các cuộc họp trong hệ thống được chuyển thành hình thức họp trực tuyến qua truyền hình và qua internet với các ứng dụng MS Teams, Zoom Meeting...

Cùng với đó, khối văn phòng Tổng Công ty và các bộ phận gián tiếp tại các đơn vị được bố trí làm việc từ xa, luân phiên. Lãnh đạo các ban và bộ phận được chủ động bố trí, đăng ký nhân sự với yêu cầu phải đảm bảo làm việc hiệu quả, không ảnh hưởng tới hoạt động chung của cả hệ thống.

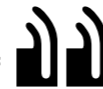
Khối trực tiếp làm việc vận hành và sửa chữa được tổ chức sắp xếp lại ca kíp, chia nhóm làm việc luân phiên, đối ca không tiếp xúc, tiến hành bố trí cho lao động ăn nghỉ tại chỗ trong khu nhà nghỉ ca, không ra ngoài, trừ trường hợp rất cần thiết được sự đồng ý của lãnh đạo.

Song song với tập trung tăng cường các biện pháp phòng chống dịch, qua các cuộc họp trực tuyến, các chỉ đạo sâu sát với những yêu cầu rất cụ thể về mục tiêu và tiến độ vẫn được ban hành thông



Tổng Công ty Phát điện 1 (EVNGENCO 1) thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) do EVN sở hữu 100% vốn điều lệ, có nhiệm vụ: Tổ chức sản xuất điện an toàn, ổn định và hiệu quả; Vận hành thương mại trong thị trường phát điện cạnh tranh; Đầu tư các dự án mới với mục tiêu đảm bảo an ninh năng lượng phục vụ đời sống nhân dân và sự nghiệp phát triển đất nước. EVNGENCO 1 có 14 đơn vị thành viên, liên kết, trong đó có 10 đơn vị hạch toán phụ thuộc công ty mẹ, 1 công ty cổ phần do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối và 3 công ty liên kết do công ty mẹ nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ. Hiện nay EVNGENCO 1 có tới gần 5000 cán bộ, nhân viên và người lao động.

EVNGENCO 1 đã thể hiện vai trò hàng đầu trong nhiệm vụ đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên để sản xuất điện có chất lượng tốt. Đội ngũ cán bộ, nhân viên, người lao động của Tổng Công ty đã đoàn kết, xây dựng nên niềm tin từ chất lượng sản phẩm và dịch vụ, với lòng trung thực và tinh thần trách nhiệm, đã tạo nên sự tin cậy, hài lòng của khách hàng và các đối tác.



suốt trong toàn hệ thống, được thực hiện hiệu quả để đảm bảo sản xuất. Công tác truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức và thái độ đúng đắn trước tình hình được các đơn vị đôn đốc và quán triệt kịp thời đến toàn thể cán bộ, nhân viên, với yêu cầu chỉ theo dõi, chia sẻ thông tin từ nguồn chính thống, tuyệt đối không chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng trên mạng xã hội. Chế độ tiền lương đối với người lao động làm việc luân phiên được các đơn vị



Nhà máy Nhiệt Điện Ung Bí phòng chống covid19. ẢNH: PV

thực hiện chi trả bình thường, tạo nên sự yên tâm, tin tưởng của mọi người.

Với các chỉ đạo và biện pháp cụ thể và quyết liệt như đã nói ở trên, từ các đơn vị thành viên, nhiều ghi nhận về mới mẻ về không khí lao động trong “thời kỳ đặc biệt” này đã được phản ánh kịp thời trong cả hệ thống, càng tạo nên những ấn tượng:

Công ty Nhiệt điện Ung Bí đã bố trí cơ sở vật chất ăn, nghỉ tập trung tại khu sản xuất cho 430 lao động, gồm toàn bộ lực lượng vận hành, 50% lực lượng sửa chữa, phục vụ và phụ trợ. Đảng ủy, Công đoàn Công ty, Ban chỉ đạo phòng chống dịch covid-19 đã phối hợp chỉ đạo thực hiện tốt các biện pháp ứng phó với diễn biến dịch bệnh như: Bố trí cán bộ công nhân viên làm việc từ xa, triển khai họp trực tuyến; phối hợp với địa phương kiểm soát, quản lý người lao động tại khu dân cư đi và đến nơi làm việc; làm việc với cơ quan, ban ngành địa phương, để thuận tiện di chuyển cung cấp vật tư, vật liệu phục vụ sản xuất.

Công ty cổ phần thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mí (DHD) có 6 nhà máy điện đang vận hành với tổng công suất 735 KW và các văn phòng làm việc trải dài trên ba tỉnh Lâm Đồng, Ninh Thuận và Bình Thuận, cùng với việc cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho đối tác bên ngoài, công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty khá phức tạp. Tuy vậy, việc tổ chức các cuộc họp trực tuyến để điều hành vẫn duy trì các hoạt động suôn sẻ.

Công ty thủy điện Bản Vẽ đã cấp phát 5000 khẩu trang, 300 chai nước sát khuẩn, thường xuyên theo dõi dịch tễ, thực hiện đo thân nhiệt 2lần/ngày cho cán bộ, nhân viên và khách đến làm việc, đồng thời quản

lý chặt chẽ người ra vào trụ sở và nhà máy. Công ty đã phối hợp với Trung tâm dịch tễ thành phố Vinh, huyện Tương Dương, tiến hành phun khử khuẩn tại văn phòng Vinh và nhà máy thủy điện Bản Vẽ, cũng như đã chủ động xây dựng các kịch bản ứng phó với dịch, tổ chức diễn tập, chuẩn bị các trang thiết bị bảo hộ, phòng cách ly, phương tiện vận chuyển.

Tại thành phố Hạ Long, nơi Công ty cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh đặt trụ sở và nhà máy, đã có một số ca nhiễm mới, nhiều khu vực bị cách ly. Trước tình hình đó, Ban chỉ đạo phòng chống dịch của Công ty đã tăng cường các biện pháp cụ thể để đảm bảo an toàn cho sức khỏe người lao động và an toàn để sản xuất điện.

Công ty Nhiệt điện Duyên Hải, một trong những đơn vị trọng điểm của TCT đã nỗ lực triển khai công tác phòng dịch để đảm bảo sản xuất. Bên cạnh, các biện pháp như họp trực tuyến, phun khử trùng khu vực làm việc và sản xuất, Công ty đã trang bị máy đo thân nhiệt để kiểm soát tốt nhất vấn đề dịch tễ để CBCNV yên tâm sản xuất.

Không chỉ thực hiện tốt phòng chống dịch trong toàn hệ thống, cán bộ, nhân viên, người lao động thuộc EVNGENCO 1 còn thể hiện chia sẻ chung với cả cộng đồng qua các hoạt động: Tổng công ty đã quyên góp gần 1 tỷ đồng cho các quỹ phòng chống dịch bệnh Covid-19 và đặc biệt tổ chức phát động CBCNV toàn TCT quyên góp 1 ngày lương ủng hộ Quỹ; Đoàn cán bộ Tổng Công ty đã đến thăm, tặng quà và động viên các chiến sỹ và cán bộ đang làm nhiệm vụ cách ly Phường Trúc Bạch, thành lập đội phản ứng nhanh thuộc Hội Cựu chiến binh... Các hoạt động này đang tiếp tục được nhân rộng lên trong thời gian tới đây.

Đầu tư năng lượng tái tạo:

DỒN DẬP ĐẦU TƯ, TIỀM ẨN RỦI RO

■ CÁC NGUỒN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO NHƯ ĐIỆN MẶT TRỜI, ĐIỆN GIÓ ĐÃ VÀ ĐANG TRONG GIAI ĐOẠN BÙNG NỔ Ở VIỆT NAM. TỪ CHỖ VẮNG BÓNG TRÊN THỊ TRƯỜNG NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO, GIỜ ĐÂY VIỆT NAM ĐANG NỔI LÊN NHƯ MỘT ĐIỂM HÌNH VỀ PHÁT TRIỂN NGUỒN ĐIỆN THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG NÀY.

LUONG BANG

Bùng nổ đầu tư điện mặt trời, điện gió

Hơn 2 năm nay, ông Nguyễn Văn Huy và cộng sự trong công ty luôn tất bật với những dự án năng lượng tái tạo. Thành công với 2 dự án điện mặt trời ở Bình Thuận, giờ đây ông Huy lại đang đầu tư nghiên cứu nhiều dự án điện gió.

Dấu chân in đậm lên nhiều tỉnh thành phố, ông Huy hiểu rằng Việt Nam có một tiềm năng vô cùng lớn về năng lượng tái tạo với đường bờ biển dài. Những chính sách khuyến khích của Chính phủ về cơ chế giá đã đưa điện mặt trời, điện gió ở Việt Nam sang một trang mới, thu hút hàng trăm nghìn tỷ đồng của các nhà đầu tư tư nhân vào lĩnh vực vốn rất “kén” nhà đầu tư này.

Báo cáo của Ban chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực ngày 31/1/2020 cho thấy, tính đến nay, đã có 87 dự án điện mặt trời với tổng công suất trên 4.500 MW vào vận hành thương mại. Trong khi đó, công suất toàn hệ thống điện quốc gia là gần 50.000 MW.

Số liệu của Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia ghi nhận một hiện tượng “chưa từng có trong lịch sử 65 năm ngành điện” khi đón nhận gần trăm nguồn điện vào hệ thống chỉ trong một thời gian rất ngắn. Năm 2018 chỉ có 3 nhà máy đóng điện thành công. 3 tháng đầu năm 2019, thêm 5 nhà máy. Thế nhưng từ tháng 4 đến tháng 6, có tới 81 nhà máy đóng điện thành công vào hệ thống điện. Chỉ riêng 6 tháng năm 2019, có tới gần 90 nhà máy điện mặt trời hòa lưới. Công suất lắp đặt của các nhà máy điện mặt trời lên tới gần 4.500 MW như đã nói ở trên.

Sở dĩ có sự tăng trưởng thần tốc ấy là nhờ cơ chế giá ưu đãi rất hấp dẫn quy định tại Quyết định 11/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 11/4/2017, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/6/2017 đến ngày 30/6/2019. Theo đó, các dự án vận hành thương mại trước tháng 7/2019 được hưởng giá ưu đãi lên đến 2.100 đồng/ kWh trong vòng 20 năm. Nếu so với giá mua điện từ các nguồn điện như thủy điện (1.000

đồng/kWh), nhiệt điện (1.500 đồng/ kWh), đó là mức giá rất cao, chỉ xếp sau điện khí và điện chạy dầu.

Khi giá ưu đãi cho điện mặt trời hết thời hạn, thì đến giai đoạn cao trào của điện gió. Tương tự như điện mặt trời, chỉ sau một thời gian rất ngắn, hàng trăm nhà đầu tư đã đổ xô vào đầu tư nguồn điện này. Mức giá ưu đãi lên tới gần 2.000 đồng/kWh quy định tại Quyết định 39/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ là lực hút doanh nghiệp đầu tư. Giá mua điện này áp dụng với dự án vận hành thương mại trước ngày 1/11/2021 và được áp dụng 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại.

Đây là mức giá mua điện gió tăng tương đối cao so với mức giá được quy định tại Quyết định 37/2011/QĐ-TTg từ năm 2011 (khoảng 1.770 đồng một kWh, tương đương 7,8 cent). Với mức giá cũ, chỉ có 9 dự án đi vào vận hành với công suất khiêm tốn là 353 MW. Nhưng khi giá mua điện được nâng lên, tình hình đã khác.

Báo cáo của Bộ Công Thương ngày 20/3/2020 về tình hình điện gió cho thấy, tổng công suất các dự án điện gió đã được phê duyệt vào quy hoạch là khoảng 4.800 MW, dự kiến vào vận hành trong giai đoạn đến năm 2021, chủ yếu ở khu vực Tây Nam Bộ và Nam Trung Bộ. Trong khi đó, tại quy hoạch điện VII điều chỉnh, mục tiêu công suất lắp đặt điện gió chỉ khoảng 800 MW vào năm 2020, khoảng 2.000 MW vào năm 2025 và khoảng 6.000 MW vào năm 2030. Đặc biệt, tính đến ngày 15/3, ngoài các dự án đã bổ sung quy hoạch, Bộ Công Thương còn nhận được các đề xuất của UBND các tỉnh tổng cộng gần 250 dự án điện gió với tổng công suất lên tới 45.000 MW.

Như vậy, công suất điện gió đã vượt xa mục tiêu đưa ra tại Quy hoạch điện VII điều chỉnh. Vì thế, trong văn bản ngày 20/3, Bộ Công Thương đã đề nghị Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương bổ sung mục tiêu phát triển nguồn điện gió đến năm 2025 với quy mô công suất hơn 11.600 MW.

Với điện mặt trời, báo cáo của Viện Năng lượng thực hiện tháng 2/2020 cho thấy giai đoạn đến năm



2025 cần bổ sung khoảng 4.000 MW điện mặt trời, giai đoạn 2026-2030 cần bổ sung khoảng 5.600 MW.

Sau chuyến công tác tại 3 tỉnh Kon Tum, Gia Lai và Quảng Trị cuối tháng 2 năm nay, Bộ trưởng Công Thương Trần Tuấn Anh nhận xét: Chúng tôi nhìn nhận miền Trung và Tây Nguyên có tiềm năng, thế mạnh rất rõ nét trong phát triển năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện gió và điện mặt trời. Đối với hai nguồn điện này, 2 tỉnh như Quảng Trị và Gia Lai có tốc độ gió đo được nhất, nhì ở Việt Nam. Tiềm năng gió, sức gió trong một năm ở khu vực này rất có ưu thế. Điện mặt trời ở Tây Nguyên và Quảng Trị cũng là những vùng tương đối thuận lợi. Mặc dù, không cao như Ninh Thuận và Bình Thuận, nhưng đó cũng là vùng có bức xạ mặt trời tương đối tốt, thuận lợi cho phát triển điện mặt trời.

Lưu ý nhiều bài học đắt giá

Sự phát triển của điện mặt trời, điện gió là tín hiệu mừng vì cung cấp thêm nguồn điện “sạch” cho quốc gia trong bối cảnh nguy cơ thiếu điện cận kề. Nhưng, sự phát triển quá “nóng” của hai nguồn điện này trong một thời gian ngắn cũng đã và đang đặt ra nhiều câu chuyện cảnh giác.

Chuyện của ông Lê Văn Hoàng, Giám đốc Công ty CP Đầu tư Thương mại và Du lịch Hoàng Sơn, chủ đầu tư dự án điện mặt trời ở Thanh Hóa là ví dụ. Trò chuyện với phóng viên, ông Lê Văn Hoàng cho biết đã trải qua nhiều ngày “ăn không ngon ngủ không yên”. Lý do là dự án điện mặt trời ông đang đầu tư không kịp vận hành thương mại để hưởng giá ưu đãi 2.100 đồng/số. Trong khi đó, từ sau 30/6/2019 đến nay, cơ chế giá điện mặt trời mới vẫn đang được ban hành. Điều đó khiến dự án đứng trước nguy cơ phá sản.

Nhưng ông Hoàng không phải là trường hợp cá biệt. Cuối năm ngoái, hàng chục nhà đầu tư điện mặt trời trên cả nước đã đồng kiến nghị vào một văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đề nghị sớm ban hành cơ chế giá cho những dự án điện mặt trời đang đầu tư xây dựng dở dang.

Nhưng đến nay, cơ chế giá điện mới vẫn chưa được ban hành. Nhiều nhà đầu tư vẫn đang phải “ôm trái đắng” khi nhìn đồng tài sản đang đầu tư đang dở phôi nung, phôi mưa.

Ngoài ra, do các nhà đầu tư dồn dập triển khai điện mặt trời, cho nên nhiều dự án sau khi hoàn thành đã gặp cảnh không thể phát hết điện lên lưới. Bởi lẽ, đường dây quá tải, trầm trọng nhất là ở Ninh Thuận, Bình Thuận. Điều này khiến nhiều dự án phải bị cắt giảm công suất, chỉ phát lên lưới được 30-40%, ảnh hưởng đến an toàn tài chính.

Còn với điện gió, dù đến hết tháng 10/2021 cơ chế giá ưu đãi mới chấm dứt, song từ bây giờ nhiều nhà đầu tư đã nhìn thấy mối nguy cơ hiện hữu.

Một nhà đầu tư năng lượng tái tạo cảnh báo : Rất ít dự án điện gió có thể kịp vận hành để hưởng giá ưu đãi. Lý do là đầu tư điện gió phức tạp hơn điện mặt trời nhiều khi tốn thời gian đo gió, đặt mua trang thiết bị, lắp đặt, xây dựng, nhất là trong bối cảnh dịch Covid - 19 đang hoành hành khắp nơi.

Cho nên nhiều nhà đầu tư sẽ không kịp đưa dự án vào vận hành trước tháng 11/2021. Vậy nên, mới đây, Công ty TNHH Vòng Tròn Xanh Việt Nam và nhiều doanh nghiệp khác đã có văn bản xin gia hạn thời gian hưởng giá điện gió ưu đãi thêm 1 năm.

Những câu chuyện về đầu tư điện mặt trời, điện gió kể trên cho thấy chính sách khuyến khích của Chính phủ dành cho năng lượng tái tạo đã tạo nên điện mạo mới cho hệ thống năng lượng quốc gia. Tuy nhiên, các nhà đầu tư cần tránh chạy theo phong trào, cần phải tính toán kỹ lưỡng để không rơi vào hoàn cảnh như nhiều nhà đầu tư điện mặt trời đã mắc phải. Đồng thời, những chính sách đầu tư của Nhà nước cần có sự nhất quán, tránh để lại những khoảng trống về giá như điện mặt trời thời gian qua. Có như vậy, nguồn lực tư nhân mới mạnh dạn đầu tư vào lĩnh vực này, góp phần giảm bớt nguy cơ thiếu điện.

HÓA GIẢI NỖ LO THIẾU ĐIỆN

■ SAU NĂM 2020, VIỆT NAM CÓ THỂ LÂM VÀO CẢNH THIẾU ĐIỆN DO NHIỀU NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN CHẬM TIẾN ĐỘ. TRONG KHI ĐÓ, VIỆC THU HÚT ĐẦU TƯ TƯ NHÂN VÀO LĨNH VỰC NÀY VẪN CÒN NÚT THẮT.

LUONG BANG

Nhiều dự án chậm tiến độ

Dự án nhiệt điện Thái Bình 2 công suất 1.200 MW có vốn đầu tư hơn 40.000 tỷ đồng là dự án do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam làm chủ đầu tư. Theo Quy hoạch điện VII điều chỉnh, dự án vận hành vào năm 2017-2018.

Nhưng đến nay, hơn 32 nghìn tỷ đã “rót” vào, dự án vẫn lâm cảnh thi công cầm chừng, chỉ đạt trên 84% khối lượng công việc. Sau nhiều lần điều chỉnh tiến độ, PVN dự kiến đưa Tổ máy 1 vào vận hành tháng 12/2020 và Tổ máy 2 vận hành quý I/2021. Tuy nhiên, mốc thời gian này tế vẫn chưa thể xác định do có nhiều khó khăn vướng mắc cần giải quyết. Thiếu tiền là một trong số các lý do. Vì thế, PVN đã có nhiều báo cáo đề nghị được sử dụng vốn chủ sở hữu để hoàn thành dự án, nhưng vấn đề này vượt thẩm quyền của PVN, Bộ Công Thương cũng như Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Do đó, khúc mắc này đang phải báo cáo để trình Bộ Chính trị cho ý kiến.

Nhiệt điện Thái Bình 2 là một trong số nhiều dự án điện chậm tiến độ theo quy hoạch điện VII và điện VII điều chỉnh. Báo cáo của Ban chỉ đạo quốc gia về phát triển điện lực ngày 31/1/2020 đã cập nhật tình hình thực hiện các dự án trong quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia (quy hoạch điện VII) điều chỉnh. Báo cáo cho thấy: Trong số 62 dự án nguồn điện lớn có công suất trên 200 MW, chỉ 15 dự án đạt tiến độ, còn lại 47 dự án chậm tiến độ hoặc chưa xác định được tiến độ so với tiến độ nêu trong quy hoạch điện VII điều chỉnh.

Riêng về nhiệt điện than và khí, báo cáo của Bộ Công Thương cho thấy trong 5 năm tới (2019-2023), theo quy hoạch cần đưa vào vận hành 30 dự án nhiệt điện than, khí với tổng công suất khoảng 28.800 MW. Tuy nhiên, đến nay, chỉ có 8 dự án với tổng công suất gần 8.500 MW đang triển khai xây dựng. Như vậy, còn 22 dự án với tổng công suất 20.000 MW chưa được xây dựng nên không thể hoàn thành trong 5 năm tới. Các nguồn nhiệt điện than miền Nam dự kiến vào năm 2018-2021 đều chậm trễ như Long Phú 1, Sông Hậu I, Sông Hậu II, Long Phú III, nhiệt điện Ô Môn III và IV. Các nhà máy điện sử dụng khí từ mỏ Cá Voi Xanh

có nguy cơ trễ tiến độ so với quy hoạch do chưa thể xác định chính xác thời điểm khí từ lô B và mỏ Cá Voi Xanh cập bờ... Cùng với đó, Việt Nam đã quyết định dừng đầu tư nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận giai đoạn đến 2030.

Đây là nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng hệ thống điện từ chỗ có dự phòng xấp xỉ 20% trong các năm 2015-2016, đến nay hầu như không còn dự phòng và giai đoạn 2021-2025 xảy ra tình trạng thiếu điện, nhất là khu vực phía Nam. Bộ Công Thương tính toán, khả năng thiếu hụt nguồn điện lớn sẽ xảy ra từ năm 2021 đến năm 2025 với dự kiến mỗi năm thiếu hụt khoảng 7-8 tỷ kWh nếu các nhà máy điện đang chậm tiến độ vẫn tiếp tục chậm, không thể hoàn thành, và công tác sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả không được triển khai thực chất.

Tiến độ các dự án điện càng trở nên bấp bênh trong bối cảnh dịch bệnh Covid - 19 hoành hành. Đánh giá tình hình khó khăn về cung ứng điện là rõ ràng, tại cuộc họp ngày 20/3 Thứ trưởng Bộ Công Thương Hoàng Quốc Vượng cho biết: Hiện nay - đặc biệt trong ngành năng lượng chúng ta có rất nhiều dự án đầu tư lớn để đáp ứng cho nhu cầu năng lượng của đất nước trong thời gian tới do dịch bệnh Covid đã ảnh hưởng rất lớn tới tiến độ đầu tư của các dự án. Nhiều nhà đầu tư nước ngoài, nhà thầu nước ngoài đã đưa ra những đề xuất rất cụ thể để một mặt chúng ta kiểm soát được dịch bệnh nhưng mặt khác chúng ta cũng hạn chế được tối đa những tác động tiêu cực tới tiến độ đầu tư.

Chính vì vậy, lãnh đạo Bộ Công Thương phải thúc giục các đơn vị liên quan nghiên cứu xem xét giải pháp các nhà đầu tư đưa ra để giảm thiểu được tác động tiêu cực của dịch bệnh covid tới việc đầu tư xây dựng dự án, đáp ứng nhu cầu lâu dài về năng lượng.

Hút tư nhân đầu tư vào điện

“Thiếu điện” là từ được cảnh báo mạnh mẽ trong suốt năm 2019. Thủ tướng Chính phủ không ít lần nhắc đi nhắc lại thông điệp cứng rắn “Nếu để mất điện, một số đồng chí sẽ bị mất chức”. Trong phiên chất vấn Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trước Quốc



hội, khi nhiều đại biểu đặt vấn đề về tình hình điện năng, Thủ tướng đã nói thẳng: Điện bây giờ không phải chỉ là kinh tế, mất điện ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống sản xuất của nhân dân. Tôi có lần đã nói, cơ quan nào, đơn vị nào có chức năng sản xuất, cung ứng điện mà không đảm bảo cấp điện liên quan đến vấn đề mất chức chứ không phải bình thường.

Để không xảy ra thiếu điện, có hai điều quan trọng cần làm. Một là nhanh chóng đưa các dự án nguồn điện mới vào vận hành. Hai là đẩy mạnh việc tiết kiệm điện.

Việc đưa các nguồn điện mới đang là vấn đề khó khăn. Bởi thủy điện gần như đã cạn, nhiệt điện than bị phản đối ở nhiều địa phương, nhiệt điện khí giá cao, trong khi điện mặt trời và điện gió lại không ổn định, điện hạt nhân đã dừng triển khai. Tính đến thời điểm hiện nay, việc thu hút đầu tư tư nhân vẫn còn chưa được như mong đợi, chủ yếu nút thắt ở cơ chế giá. “Cơ sốt” điện mặt trời, điện gió là minh chứng cho việc giá điện bao nhiêu luôn là ưu tiên hàng đầu của nhà đầu tư khi ra quyết định.

Trên nhiều diễn đàn, ông Võ Quang Lâm, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cũng tỏ ra trăn trở về cơ chế giá đối với các nguồn điện. “Khi điện gió, điện mặt trời có tín hiệu tốt về giá là đầu tư bùng nổ, còn điện truyền thống thì chưa thấy. Các nguồn vốn FDI dồn vào Việt Nam cũng đầu tư vào các lĩnh vực khác chứ không đầu tư vào ngành điện. EVN sẽ tiếp tục kiến nghị Chính phủ tháo gỡ cơ chế để có thêm nhiều nhà đầu tư đầu tư vào nguồn điện”, ông Võ Quang Lâm khẳng định.

Nhưng, giá điện là vấn đề nhạy cảm, ảnh hưởng đến sinh kế của người dân, chi phí của doanh nghiệp. Các nguồn điện giá rẻ gần như đã đạt giới hạn, giai đoạn tới phải dựa vào các nguồn điện giá cao hơn như điện khí (2.300-2.800 đồng/kWh), điện mặt trời (2.100 đồng/kWh), điện gió (gần 2.000/kWh). Nếu tỷ trọng các nguồn điện đắt đỏ này tăng lên, sẽ ảnh hưởng đến giá bán lẻ điện.

Nhưng mỗi lần giá điện tăng luôn vấp phải phản ứng của dư luận. Đó là “nút thắt” khiến việc huy động tư nhân vào đầu tư hạ tầng điện chưa như mong đợi.

Giải pháp thứ hai là tiết kiệm điện. Mỗi năm, tăng trưởng nhu cầu điện vẫn duy trì ở mức 10%, đây được coi là con số rất lớn bởi các nước sử dụng điện hiệu quả thường chỉ tăng 1-2%. Tiêu hao năng lượng/đơn vị sản phẩm trong nhiều ngành còn cao đặc biệt là ngành công nghiệp cao hơn 1,3-1,6 lần các quốc gia trong khu vực. Do đó, dư địa để tiết kiệm điện vẫn còn. Nếu mỗi năm, tiết kiệm được 10% nhu cầu sử dụng điện thì cả năm đã tiết kiệm được khoảng gần 4.000 MW, tương đương công suất của 3 nhà máy nhiệt điện lớn.

Vậy nên, giải pháp căn cơ và hiệu quả nhất cho tương lai ngành điện là đưa giá điện gần hơn với thị trường, phản ánh đúng chi phí, giá thành như nhiều hàng hóa khác. Trong đó, việc hình thành và hoàn thiện thị trường phát điện cạnh tranh, bán buôn điện cạnh tranh, bán lẻ điện cạnh tranh là hướng đi cần thiết để “một mũi tên trúng hai đích”: Vừa không lo thiếu điện, vừa sử dụng điện tiết kiệm hơn, hiệu quả hơn.

Trungnam Group:

15 NĂM TIÊN PHONG LÀM THỦY ĐIỆN, ĐIỆN GIÓ, ĐIỆN MẶT TRỜI

BẢO ANH

■ NHƯ CÁNH CHIM ĐÀU ĐÀN SẢI CÁNH KHÔNG MỆT MỎI, TRUNGNAM GROUP ĐÃ PHỦ LÊN CÁC VÙNG ĐẤT TƯỞNG CHỪNG LÀ ĐẤT CHẾT, HIẾM TRỞ, VÙNG KHÔ HẠN CẦN CỎI BẰNG NHỮNG NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN, CÁNH ĐỒNG ĐIỆN GIÓ, ĐIỆN MẶT TRỜI SỪNG SỰNG, NGÀY ĐÊM SẢN XUẤT ĐIỆN PHỤC VỤ ĐỜI SỐNG NGƯỜI DÂN TRONG CẢ NƯỚC VÀ TẠO CÔNG ĂN VIỆC LÀM CHO NGƯỜI DÂN ĐỊA PHƯƠNG.



Từ khi thực hiện dự án năng lượng đầu tiên đến nay, qua hơn 15 năm trong lĩnh vực năng lượng, Trungnam Group được biết đến như một trong những tập đoàn tư nhân phát triển năng lượng lớn nhất Việt Nam với các dự án năng lượng thủy điện, điện mặt trời, điện gió tại nhiều địa phương trong cả nước. Được xem là doanh nghiệp tư nhân đầu tiên tham gia đầu tư hệ thống truyền tải điện quốc gia, góp phần thực hiện an ninh năng lượng quốc gia, bước đầu hiện thực hóa Nghị quyết số 55 của Bộ Chính trị.

Trong thời gian từ năm 2004 đến năm 2015, Trungnam Group miệt mài thực hiện các nhà máy thủy điện lớn ở khu vực Tây Nguyên nhằm cung cấp nguồn điện phục vụ người dân trong cả nước. Trong đó có thể kể đến công trình Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 2 khánh thành và đi vào hoạt động vào năm 2015. Dự án có tổng vốn đầu tư hơn 3.500 tỷ đồng, cung cấp 263,8 triệu kWh điện mỗi năm vào lưới điện quốc gia, đáp ứng yêu cầu an ninh năng lượng quốc gia và đánh thức tiềm năng phát triển của vùng Nam Tây Nguyên và khu vực Đông Nam Bộ rộng lớn.

Tiếp đó, Trungnam Group tiếp tục thực hiện Nhà máy Thủy điện Krông Nô 2 và Nhà máy Thủy điện Krông Nô 3, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng cho khu vực; giúp cải thiện tình trạng thiếu hụt điện năng cho 2 tỉnh Đắk Lắk và Lâm Đồng và đóng góp nguồn điện năng xanh, sạch và thiên nhiên cho mạng lưới quốc gia. Trong đó, Thủy điện Krông Nô 2 nằm trên địa bàn xã Đưng K'Nớ (huyện Lạc Dương), có tổng công suất lắp máy 30 MW, sản lượng điện năng khai thác được cung cấp cho hệ thống lưới điện quốc gia mỗi năm 105.87 triệu kWh với kinh phí đầu tư trên 1.400 tỷ đồng. Nhà máy Thủy điện Krông Nô 3 thuộc địa phận xã Đa Tông (huyện Đam Rông, Tỉnh Lâm Đồng) và xã Krông Nô (huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk) có công suất lắp máy 18MW, dung tích hồ chứa 18,6 triệu m³, mỗi năm nhà máy khai thác được 65 triệu kWh.

Sau khi thành công trong lĩnh vực năng lượng thủy điện với 3 nhà máy thủy điện tại Lâm Đồng, Đắk Lắk, Trungnam Group chuyển hướng đến năng lượng mặt trời và năng lượng gió, trong đó Ninh Thuận là nơi được hướng đến đầu tiên về những điều kiện đặc trưng của thời tiết, khí hậu.

Ninh Thuận là tỉnh có tiềm năng về gió với 14 vùng, trên tổng diện tích khoảng 8.000 ha, tập trung chủ yếu ở 3 huyện: Ninh Phước, Thuận Nam và Thuận Bắc. Đặc biệt, ở Ninh Thuận ít có bão và lượng gió đều đặn suốt 10 tháng/năm, bảo đảm cho tua bin gió phát điện ổn định. Ngoài ra, Ninh Thuận còn có điều kiện tiếp nhận một lượng lớn bức xạ mặt trời với tổng số

giờ nắng trung bình 2.837,8 giờ/năm, cao nhất trên cả nước. Sự chênh lệch về bức xạ mặt trời giữa các mùa trong năm không cao cũng là điều kiện thuận lợi cho việc khai thác hiệu quả nguồn năng lượng mặt trời. Với thế mạnh đó, tỉnh Ninh Thuận thực hiện kêu gọi đầu tư các dự án năng lượng, phấn đấu trở thành trung tâm năng lượng sạch hàng đầu của Việt Nam.

Trước khi có các dự án năng lượng tái tạo, khi nghĩ đến vùng đất khô hạn huyện Thuận Nam, Thuận Bắc của tỉnh Ninh Thuận, mọi người nghĩ ngay đến các vùng đất hoang, cây dại, đời sống dân cư khó khăn. Đây là một trong những vùng chịu tác động khốc liệt của nắng nóng, hạn hán kéo dài khiến nhiều ngành nghề bị ảnh hưởng, nhất là trong trồng trọt, chăn nuôi, cây trồng không có nước tưới, vật nuôi cũng kiệt sức; nắng nóng và hạn hán khiến cho đời sống người dân trở nên vô cùng vất vả, không thể sản xuất nông nghiệp cũng không thể kiếm việc làm để lo cho cuộc sống. Biến thách thức thành cơ hội, biến khó khăn thành thuận lợi, vùng đất khô hạn ấy đã được phủ lên bề mặt bằng hàng ngàn tấm pin năng lượng mặt trời, dang tay đón ánh nắng gay gắt để biến thành điện phục vụ con người; hàng trăm trụ điện gió được dựng lên, đón những luồng gió để biến thành năng lượng phục vụ con người là điều mà Trung Nam Group đã và đang thực hiện tại Ninh Thuận.

Vào tháng 4/2019, Trung Nam Group đã tổ chức khánh thành tổ hợp trang trại Năng lượng tái tạo điện mặt trời và điện gió Trung Nam giai đoạn 1 tại xã Bắc Phong và xã Lợi Hải (huyện Thuận Bắc) tỉnh Ninh Thuận, là tổ hợp năng lượng tái tạo đầu tiên của Việt Nam được hoà lưới điện trong năm 2019. Tổ hợp năng lượng tái tạo của Trung Nam được đấu nối trực tiếp với hệ thống lưới điện quốc gia thông qua trạm biến áp 220kV Tháp Chàm, tổng sản lượng khai thác hàng năm của tổ hợp năng lượng điện gió - điện mặt trời Trung Nam đạt 950 triệu kWh - 1 tỷ triệu kWh điện mỗi năm. Tổng diện tích vùng dự án năng lượng của Trung Nam Group thực hiện tại Ninh Thuận có diện tích 900ha, trong đó trang trại điện gió có tổng vốn đầu tư 4.000 tỷ đồng, trong khi đó, trang trại điện mặt trời có tổng vốn đầu tư 6.000 tỷ đồng, có quy mô lắp đặt 705.000 pin mặt trời.

Tại khu vực miền Tây Nam bộ, Trà Vinh được đánh giá có nhiều tiềm năng phát triển năng lượng mặt trời, có lượng bức xạ trung bình năm đo được tại khu vực duyên hải đạt từ 1.700 kWh - 1900 kWh/m² cường độ với bức xạ ngày trung bình hơn 4.9 kWh/m². Trong đó xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh có tiềm năng rất lớn về điện mặt trời nhưng chưa được khai thác, là một trong những địa phương khó khăn, có đông đồng bào dân tộc Khmer sinh sống, đời sống còn nhiều thiếu thốn, vất vả.

CHUYÊN ĐỀ ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG

Nhận thấy được tiềm năng phát triển của địa phương, Trungnam Group đã thực hiện nhiều chuyến khảo sát thực địa và quyết định triển khai dự án Nhà máy Điện mặt trời Trà Vinh, một trong những dự án năng lượng tái tạo lớn ở khu vực đồng bằng Sông Cửu Long. Dự án Nhà máy Điện mặt trời Trung Nam Trà Vinh có tổng vốn đầu tư hơn 3.500 tỉ đồng, tổng công suất 165 MWp. Dự án có quy mô 171 ha, bao gồm 32 trạm Inverter, 1 trạm biến áp 2x90 MVA và hơn 440 nghìn tấm pin mặt trời được lắp đặt trên hơn 7 nghìn giá đỡ; hòa điện, cung cấp vào nguồn điện cả nước và hỗ trợ an ninh năng lượng cho các khu vực chưa tiếp cận được với lưới điện quốc gia.

Từ khi có dự án Nhà máy Điện mặt trời Trung Nam Trà Vinh, nơi đây đã có nhiều khởi sắc, vùng đất canh tác không hiệu quả nay trở thành một dự án năng lượng mặt trời giàu tiềm năng, tận dụng được nhân công địa phương, đồng thời các hoạt động xã hội đã tạo điều kiện cho các học sinh khó khăn tiếp tục đến trường, các hộ gia đình được hỗ trợ điều kiện, kinh phí để sản xuất kinh tế.

Giữa tháng 3/2020, Trungnam Group được UBND tỉnh Ninh Thuận quyết định lựa chọn là nhà đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời 450MW tại xã Phước Minh, huyện Thuận Nam kết hợp với đầu tư Trạm biến áp 500kV Thuận Nam và các đường dây 500kV, 220kV đấu nối vào hệ thống điện quốc gia. Dự án có tổng vốn đầu tư gần 14.000 tỷ đồng, được đặt ra tiến độ xây dựng từ quý II đến quý IV/2020 và hoàn thành, đưa vào vận hành cuối quý IV/2020. Khi đi vào vận hành, Dự án sẽ giải tỏa được công suất truyền tải cho khu vực Ninh Thuận và tạo điều kiện tiếp tục phát triển ngành năng lượng tái tạo của địa phương. Dự kiến khi đi vào vận hành, nhà máy điện mặt trời Thuận Nam với quy mô công suất 450 MW sẽ là nhà máy điện mặt trời lớn nhất tại Việt Nam và khu vực Đông Nam Á trong thời điểm hiện tại.

Như vậy, tới thời điểm nay, Trungnam Group đã thực hiện tổng cộng 7 dự án năng lượng ở cả thủy điện, điện gió, điện mặt trời với tổng công suất hơn 1.000 MW, Trạm biến áp 500kV Thuận Nam và các đường dây 500kV, 220kV.

Sau hơn 15 năm thực hiện các dự án năng lượng, Trungnam Group xây dựng được đội ngũ cán bộ, kỹ sư trình độ cao, nhiều năm kinh nghiệm, đội ngũ công nhân thi công lành nghề, sẵn sàng thực hiện những dự án đòi hỏi kỹ thuật cao với thời gian nhanh nhất, đảm bảo hiệu quả chất lượng cao nhất của công trình.

Đồng thời, trong lĩnh vực điện gió và điện mặt trời, Trungnam Group làm việc với nhiều đối tác, nhà cung cấp nước ngoài có uy tín trên thị trường thế giới.

Trong đó có thể kể đến ENERCON - nhà sản xuất thiết bị điện gió hàng đầu Châu u đến từ Đức, cung cấp tuabin gió công nghệ “không hộp số” (Gearless) và tự động điều chỉnh đón gió. Với công nghệ tuabin không hộp số, các trụ gió tại Nhà máy điện gió Trung Nam có thể hoàn toàn vận hành bình thường ngay khi gió đạt tốc độ 2.5 m/s. Tại cánh đồng điện mặt trời, đối tác Siemens cung cấp thiết bị INVERTER & công nghệ chuyển hóa bức xạ mặt trời, được thiết kế chịu nhiệt độ trên 40 độ C, không suy giảm hiệu suất chuyển hoá, cũng như không xảy ra tình trạng quá tải do nhiệt độ cao. Các thiết bị, phụ kiện khác do Siemens triển khai đạt được kích thước tối ưu khi gọn và nhẹ hơn so với các hãng.

Cuối năm 2019, một sự kiện quan trọng ghi nhận những nỗ lực không ngừng nghỉ của Trungnam Group trong lĩnh vực năng lượng là Trungnam Group trở thành nhà đầu tư số 1 trong lĩnh vực năng lượng sạch tại Việt Nam theo bảng xếp hạng VCE 10 (Top 10 doanh nghiệp dẫn đầu năng lượng sạch), dựa trên đánh giá độc lập từ Bộ Công Thương, Hiệp hội Năng lượng Việt Nam, do Hội đồng khoa học tạp chí Năng Lượng Việt Nam công bố.

Với mục tiêu triển khai các dự án năng lượng góp phần thực hiện an ninh năng lượng quốc gia, Trungnam Group tiếp tục phấn đấu để được công nhận là một trong các doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam trong lĩnh vực năng lượng, góp phần hiện thực hóa Nghị quyết số 55-NQ/TW về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 do Bộ Chính trị ban hành ngày 11/2/2020.



**Chúc mừng
Ngày Giải phóng
miền Nam 30/4
và Quốc tế
lao động 1/5**

UBND huyện Nghi Lộc - Ban Giải phóng mặt bằng
Địa chỉ: Khối 4, Thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG CHO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2021-2025

■ VỚI VAI TRÒ LÀ ĐẦU TÀU THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRỌNG ĐIỂM PHÍA NAM VÀ CẢ NƯỚC, TP HỒ CHÍ MINH CHIẾM 0,6% DIỆN TÍCH ĐẤT ĐAI, 9,4% DÂN SỐ VÀ 8,7% LAO ĐỘNG CẢ NƯỚC, NHƯNG GRDP THÀNH PHỐ NĂM 2020 ƯỚC CHIẾM TỚI 22,8% GDP QUỐC GIA. ĐỂ TIẾP TỤC DUY TRÌ VỊ TRÍ ĐẦU TÀU KINH TẾ CỦA ĐẤT NƯỚC, TRỞ THÀNH TRUNG TÂM TÀI CHÍNH CỦA ĐẤT NƯỚC VÀ KHU VỰC CHÂU Á GIAI ĐOẠN 2020 E 2030 VÀ LÀ TRUNG TÂM KINH TẾ, VĂN HÓA, GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ CÓ SỨC LAN TỎA CAO CỦA CẢ NƯỚC VÀ KHU VỰC ĐÔNG NAM Á, THÀNH PHỐ CẦN TIẾP TỤC CHÚ TRỌNG PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CHO GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN 2021-2025.

TS. ĐINH LÂM TẤN

Phó Viện trưởng, Viện Chiến lược phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Giai đoạn 2016-2020, kinh tế Thành phố tăng trưởng khá và ổn định, tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng bình quân đạt 8,3%/năm. GRDP bình quân đầu người tăng liên tục qua các năm, đến năm 2020 ước đạt 6.799 USD, gấp 1,3 lần năm 2015 (5.104 USD) và gấp 2,3 lần so với cả nước. Ngành dịch vụ phát triển đạt kết quả cao cả về quy mô và năng suất, chất lượng, tăng trưởng bình quân đạt 8,3%/năm; giá trị gia tăng dịch vụ của Thành phố chiếm hơn 33% giá trị gia tăng toàn ngành dịch vụ, đứng đầu cả nước. Ngành công nghiệp với chỉ số sản xuất toàn ngành tăng bình quân 7,86%/năm, giá trị gia tăng công nghiệp Thành phố chiếm 16% toàn ngành, đứng đầu cả nước. Khu công nghệ cao Thành phố đã phát triển mạnh mẽ, tổng giá trị xuất khẩu 5 năm qua đạt 70 tỷ USD. Ngành nông nghiệp tiếp tục chuyển dịch theo hướng nông nghiệp đô thị hiện đại, hiệu quả, bền vững. Giá trị sản xuất bình quân trên 01 ha đất sản xuất nông nghiệp của năm 2019 đạt 550 triệu đồng/ha/năm, gấp 1,5 lần năm 2015 (367 triệu đồng/ha/năm). Tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng bình quân ngành nông nghiệp là 5,82%/năm.

Hoạt động khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo từng bước trở thành động lực chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội gắn với phát triển kinh tế tri thức; tập trung nghiên cứu phục vụ phát triển các ngành

công nghiệp trọng điểm, góp phần vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong đó hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ luôn gắn kết với thực tiễn. Thành phố đã tập trung hỗ trợ doanh nghiệp chuyển giao và làm chủ công nghệ, trong đó đã hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu cải tiến công nghệ, hiện đại hóa thiết bị sản xuất, hỗ trợ đào tạo, tư vấn nâng cao năng suất, chất lượng và quản trị tài sản trí tuệ, tiếp cận nguồn vốn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khẳng định giá trị thương hiệu và phát triển bền vững. Nhiều chính sách cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo đã thúc đẩy hệ sinh thái phát triển mạnh mẽ và đang trở thành cái nôi của cộng đồng doanh nghiệp khởi nghiệp trên cả nước. Hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo được Thành phố quan tâm thúc đẩy. Từ năm 2018, Thành phố đã triển khai đề án xây dựng Khu đô thị sáng tạo, tương tác cao phía Đông TP.Hồ Chí Minh (gồm quận 2, quận 9 và quận Thủ Đức).

Tuy nhiên, chế độ chính sách để thúc đẩy khoa học - công nghệ phát triển còn bất cập, hạn chế, chưa đầu tư thích đáng cho hoạt động sáng tạo. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, nhất là trong lĩnh vực công nghệ cao, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển. Mối liên kết trong hoạt động khoa học và công nghệ giữa trường - viện và doanh nghiệp có nhiều chuyển



biến tích cực, tuy nhiên chưa thực sự chặt chẽ và bền vững. Doanh nghiệp chưa quan tâm đầu tư nhiều vào hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mới và sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường. Lực lượng cán bộ khoa học và công nghệ ngày càng phát triển, tuy nhiên còn thiếu nguồn nhân lực trình độ cao, những chuyên gia đầu ngành, nhất là trong các lĩnh vực trọng điểm như công nghệ sinh học, công nghệ vi mạch, công nghệ nano, trí tuệ nhân tạo.

Để trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ có sức lan tỏa cao của cả nước và khu vực Đông Nam Á, giai đoạn 2021-2025 cần chú trọng những giải pháp: (1) Đổi mới, hoàn thiện thể chế, tạo thuận lợi cho phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; huy động mọi nguồn lực xã hội thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của thành phố. (2) Xây dựng các chương trình nghiên cứu, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thành phố nhằm liên kết các trường, viện với doanh nghiệp, trong đó lấy doanh nghiệp là trung tâm, phục vụ giải quyết các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố,

sản xuất kinh doanh và nâng cao trình độ công nghệ của doanh nghiệp. (3) Đổi mới hạ tầng khoa học và công nghệ Thành phố, hình thành Viện Công nghệ tiên tiến và đổi mới sáng tạo trên cơ sở sắp xếp lại các tổ chức khoa học - công nghệ công lập, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo và vườn ươm công nghệ. (4) Triển khai quy hoạch và xây dựng Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía đông Thành phố (bao gồm quận 2, quận 9 và Thủ Đức), thúc đẩy hình thành các không gian hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong cộng đồng nhằm thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động đổi mới sáng tạo. (5) Thúc đẩy đào tạo và phát huy nguồn nhân lực khoa học và công nghệ phục vụ phát triển Thành phố, có chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ trong hệ thống công lập và ngoài công lập. (6) Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ, có chính sách khuyến khích doanh nghiệp quan tâm đổi mới công nghệ, sản phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh và nguồn nhân lực. Đẩy mạnh hội nhập và hợp tác quốc tế về khoa học - công nghệ, thu hút sự tham gia đóng góp của cộng đồng các nhà khoa học người Việt Nam ở nước ngoài.

Nhân kỷ niệm 45 năm Ngày thống nhất đất nước 30/4/1975:

BIỂU TƯỢNG MỚI CỦA THỐNG NHẤT

■ CAO ĐIỂM CỦA CƠN ĐẠI DỊCH COVID-19 DIỄN RA VÀO ĐÚNG THÁNG TƯ, LÀ THỜI ĐIỂM CHÚNG TA CHÀO ĐÓN KỶ NIỆM 45 NĂM NGÀY THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC. BÌNH THƯỜNG RA, THÌ BÂY GIỜ, NGOÀI PHỐ XÁ ĐÃ ĐANG REO VUI CỜ HOA RỰC RỠ, ĐÈN SÁNG GIĂNG LÊN LỘNG LẪY VÀ CA HÁT RỘN RÃ NƠI NƠI...

NGUYỄN THÀNH PHONG

Đất nước Việt Nam dài dọc từ Bắc xuống Nam, trong lịch sử của mình, là bao nhiêu cuộc chiến tranh vệ quốc và cũng có biết bao nhiêu lần chia cắt, phân ly. Lịch sử nước Việt Nam hiện đại đã ghi dấu 75 năm, với 9 năm đầu trường kỳ kháng chiến chống Pháp, rồi tiếp đó lại là 21 năm dằng dặc, bèn bỉ, chìm trong máu lửa của cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước, trong tình trạng đất nước bị chia cắt hai miền Nam Bắc. Con sông Bến Hải với cầu Hiền Lương, dài có mấy nhịp thối, chỉ rào

vài trăm bước là đôi chân đã đưa ta từ bờ Bắc bước sang bờ Nam. Vậy mà ta đã phải mất thời gian bằng cả một thế hệ người được sinh ra, lớn lên và trưởng thành, mới đi qua được. Vì thế, Chiến thắng lịch sử Mùa xuân năm 1975 bao hàm rất nhiều ý nghĩa trọng đại, nhưng trọng đại nhất, chính là ý nghĩa nước non thống nhất, giang sơn đã về liền một dải.

Trong những năm tháng chống Mỹ, bất cứ người Việt Nam nào, từ cụ già tới em nhỏ, đều có một ước

vọng: Bao giờ chiến thắng giặc Mỹ, bao giờ đất nước hòa bình, ta sẽ xây dựng cuộc sống của chúng ta trở nên giàu mạnh, con người hạnh phúc ấm no, như mong ước ngàn đời nay.

Bác Hồ viết thơ trong Di chúc:

“Còn non, còn nước, còn người

Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!”.

Chúng ta đã chiến thắng Mỹ (1973) và thống nhất đất nước sau đó hai năm (1975). Nhưng thực hiện về thứ hai của ước vọng này là điều không hề dễ dàng như đã hình dung từ trong chiến tranh. 45 năm đã qua, kể từ ngày thống nhất đất nước, là những năm tháng nhiều nhọc nhằn, cam go, thách thức. Sau thống nhất, là gần 15 năm súng nổ ở hai đầu đất nước. Bao nhiêu người lính lại tiếp tục ngã xuống ở biên giới phía Bắc, biên giới phía Nam, ở chiến trường Campuchia. Là cuộc sống trăm bề thiếu thốn trong thời bao cấp. Đại hội VI năm 1986 của Đảng đã mở ra một kỷ nguyên mới cho sự phát triển đất nước. Với đường lối Đổi mới, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, mở cửa hội nhập quốc tế nền kinh đất nước đã thoát khỏi bờ vực khủng hoảng, phát triển năng động, đưa Việt Nam trở thành nước có thu nhập trung bình trên thế giới.

Nhìn lại 45 năm sau ngày thống nhất đất nước, những gì đạt được hiện nay, rõ ràng là những dấu ấn vượt bậc: Đất nước đã có một cơ đồ khác hẳn, đàng hoàng hơn, to đẹp hơn. Cuộc sống người dân đã đa phần thoát khỏi đói nghèo. Một đội ngũ doanh nhân mới đã được hình thành, làm rường cột cho công cuộc phát triển. Đất nước đã có vai trò, vị thế và tiếng nói với muôn phương thế giới, đã can dự và tham gia vào những sự kiện toàn cầu...

Nhưng so với kỳ vọng, so với thời gian dành cho phát triển, chúng ta vẫn chưa thể hài lòng. Nếu chỉ thống nhất được đất nước, mà dân chưa giàu, nước chưa mạnh, xã hội chưa dân chủ, công bằng, văn minh thì nhiệm vụ phía trước còn hết sức nặng nề.

Nhiều bài học của thời kỳ đã qua cho chúng ta những trải nghiệm về những hạn chế cốt tử. Chính sách kinh tế thời bao cấp, ngăn sông cấm chợ, chính sách cải tạo tư sản, tư doanh đã ngăn cản sự thống nhất ước vọng dân giàu nước mạnh, làm chậm lại sự hình thành tầng lớp doanh nhân mới. Các biểu hiện suy thoái của cán bộ lãnh đạo, tệ nạn tiêu cực, tham ô, tư lợi và hủ bại đã làm giảm đi việc thống nhất các nguồn lực để phát triển. Đặc biệt, tệ nạn tham nhũng, lợi ích nhóm hoành hành làm suy giảm nghiêm trọng

lòng tin của nhân dân. Những điều ấy đã tác động ghê gớm đến cảm hứng và sự sáng tạo trong việc đóng góp năng lực cá thể vào sự nghiệp phát triển chung. Điều đáng mừng là cuộc chiến chống tiêu cực, tham nhũng và suy thoái đạo đức của một bộ phận cán bộ trong những năm gần đây đã mang lại những kết quả tích cực.

Trong nguy nan, người Việt lại biết cách đoàn kết và thống nhất. Đại dịch do virus Covid-19 đang hoành hành nguy hiểm trên toàn cầu hiện nay, trong đó Việt Nam, với dân số đông, trình độ phát triển chưa cao, điều kiện y tế chưa tốt, còn ở vị trí ngay sát trung tâm bùng phát của đại dịch. Vậy mà chúng ta lại thuộc vào những quốc gia hạn chế được đến mức thấp nhất tác động nguy hiểm của đại dịch. Việt Nam được xếp hạng trong số quốc gia đứng đầu về chỉ số người dân tin tưởng vào chính quyền trong cuộc chiến đấu đương đầu bất ngờ với đại dịch toàn cầu.

Trong đại dịch lịch sử, Việt Nam trở thành một biểu tượng mới của thống nhất và đoàn kết. Chính phủ quan tâm đến số phận và sự an nguy của từng người dân, xả thân, tận tụy và ứng biến kịp thời vì người dân. Người dân thống nhất một lòng, đặt niềm tin vào Chính phủ. Cả đất nước đã thể hiện cùng chung một tinh thần đoàn kết, một phong trào chia sẻ, tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau. Cả đất nước thống nhất tuân thủ những chính sách và chỉ đạo của các cơ quan chức năng trong phòng chống dịch bệnh.

Giữa lúc khó khăn còn bộn bề này, những chính sách hỗ trợ đời sống nhân dân trong khủng hoảng dịch bệnh, những chính sách thiết thực hỗ trợ doanh nghiệp tồn tại và chờ đợi thời điểm phát triển, đã được ban hành kịp thời. Các doanh nhân, doanh nghiệp, nghệ sỹ, người nổi tiếng và người dân cùng chung tay đóng góp, tạo nên nguồn lực lớn lao để tham gia phòng chống dịch bệnh. Và quan trọng hơn, người ta đã nhìn qua đại dịch để hướng tới những cơ hội mới trong thời gian tới. Trong lúc còn đang căng mình đối phó, không chủ quan, rất bình tĩnh, người ta đã chuẩn bị đón đợi những nguồn ánh sáng mới.

Không cờ hoa rực rỡ, không đèn giăng và ca hát nơi nơi vào dịp kỷ niệm Ngày thống nhất đất nước năm nay, mà bằng tư thế tự tin, bình tĩnh đi qua đại dịch như một biểu tượng mới về thống nhất và đoàn kết. Đây là thời điểm chúng ta có thêm một dịp suy ngẫm thật thấu đáo và sâu sắc về thống nhất đất nước, thống nhất con người, thống nhất sức mạnh, nguồn lực, thống nhất sức sáng tạo và cảm hứng vì một Việt Nam phát triển và thịnh vượng trong thời kỳ tới!

Hà Nội, tháng 4/2020



NHỮNG ĐẠI DỰ ÁN LÀM THAY ĐỔI DIỆN MẠO TP. HCM



■ BÊN CẠNH SỰ PHÁT TRIỂN MẠNH MẼ VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI, NHỮNG NĂM QUA TP. HCM CÓ NHỮNG BƯỚC ĐỘT PHÁ TRONG CÔNG TÁC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VỚI NHIỀU ĐỒ ÁN QUY HOẠCH TRỌNG ĐIỂM, NHIỀU CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG QUAN TRỌNG, CŨNG NHƯ NHIỀU KIẾN TRÚC HIỆN ĐẠI, ĐẶC SẮC ĐÃ VÀ ĐANG TẠO NÊN SỨC BẬT MẠNH MẼ, DIỆN MẠO MỚI CHO MỘT ĐÔ THỊ VĂN MINH, HIỆN ĐẠI.

LÝ VĂN TUẤN

Điểm nhấn hạ tầng giao thông

Về hạ tầng giao thông, điểm nhấn là hàng loạt các tuyến đường huyết mạch trên địa bàn như: Đại lộ Võ Văn Kiệt (đại lộ Đông - Tây); Đại lộ Nguyễn Văn Linh; đường Rừng Sác (huyện Cần Giờ)... và một loạt các cây cầu quan trọng kết nối khu vực nội đô với vùng ven như cầu Phú Mỹ, cầu Thủ Thiêm, cầu Sài Gòn 2. Cùng đó, cầu chữ Y, cầu Chà Và được thành phố tập trung nâng cấp và mở rộng, đã giải quyết đáng kể tình trạng ùn tắc giao thông ở cả khu vực nội đô và cả ngoại ô TP. HCM.

Tuyến đại lộ Võ Văn Kiệt, Mai Chí Thọ có chiều dài gần 22km, đi qua địa bàn của nhiều quận huyện như quận 1, 2, 5, 6, 8, quận Bình Tân và huyện Bình Chánh, với tổng kinh phí xây dựng và đầu tư dự án hơn 16.000 tỷ đồng. Đây là tuyến đường có ý nghĩa quan trọng vừa giải tỏa giao thông, vừa kết nối khu

trung tâm thành phố với hai hướng phát triển phía Đông và phía Tây. Trong đó, điểm nhấn của công trình là hầm vượt sông Sài Gòn (hay còn gọi là hầm Thủ Thiêm) được đánh giá là hạng mục quan trọng nhất. Công trình này có quy mô hiện đại nhất Đông Nam Á, với chiều dài 1,49km, rộng 33m, cao 9m gồm 6 làn xe lưu thông, mỗi bên 3 làn cho cả ô tô và xe máy.

Bên cạnh đó, còn phải kể đến là đại lộ Phạm Văn Đồng. Đây là đường được đánh giá là đẹp nhất TP. HCM hiện nay, với trục đường hướng tâm quan trọng của thành phố kết nối từ sân bay Tân Sơn Nhất đến quốc lộ 1 và quốc lộ 1K, tạo ra tuyến giao thông mới qua các quận Tân Bình, Gò Vấp, Bình Thạnh, Thủ Đức và kết nối với các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai.

Một công trình đáng chú ý khác là tuyến metro số 1 (Bến Thành - Suối Tiên). Đây là tuyến đường sắt đô thị đầu tiên và cũng là tuyến nhận được rất nhiều

kỳ vọng của người dân TP. HCM trong thời gian qua. Vì vậy, năm 2020 là năm mà thành phố đang dồn lực để dự án được hoàn thành đúng với kế hoạch. Tuyến metro số 1 có tổng mức đầu tư hơn 43.757 tỷ đồng, với chiều dài khoảng 19,7km (2,6 km đi ngầm và 17,1 km đi trên cao), đi qua 14 ga (3 ga ngầm và 11 ga trên cao) với hướng tuyến bắt đầu từ ga Bến Thành (tại Quảng trường Quách Thị Trang) - Lê Lợi - Nguyễn Siêu - Ngô Văn Năm - Tôn Đức Thắng - Ba Son - Nguyễn Hữu Cảnh - Văn Thánh - Điện Biên Phủ - cầu Sài Gòn - xa lộ Hà Nội và kết thúc tại Depot Long Bình. Dự án dự kiến sẽ hoàn thành đưa vào khai thác trong quý IV/2021.

Nằm một phần trong quần thể Khu đô thị mới Thủ Thiêm, dự án cầu Thủ Thiêm 2 là công trình cấp đặc biệt của TP. HCM cũng đang được gấp gáp hoàn thành. Dự án có tổng mức đầu tư 4.260 tỷ đồng, với quy mô 6 làn xe và tổng chiều dài là 1.465m. Trong đó, phần cầu dài 885,7m, được thiết kế là cầu dây văng với trụ tháp chính có hình dáng kiến trúc cầu Rồng cao 113m, nghiêng về phía Thủ Thiêm. Với thiết kế chiếu sáng mỹ thuật thì cầu Thủ Thiêm 2 sẽ là điểm nhấn kiến trúc nổi bật trên sông Sài Gòn cả ngày và đêm, là biểu tượng cổng chào từ Trung tâm thành phố qua Khu đô thị mới Thủ Thiêm.

Dự án chống ngập 10.000 tỷ và kế hoạch “hồi sinh dòng kênh chết”

Để chống lại tình trạng biến đổi khí hậu, nước biển dâng, TP. HCM đã cho triển khai dự án Giải quyết ngập do triều khu vực TP. HCM có xét đến yếu tố biến đổi khí hậu - giai đoạn 1 trị giá 10.000 tỷ đồng (gọi tắt là dự án chống ngập 10.000 tỷ đồng). Dự án bao gồm 6 công kiểm soát triều lớn với khẩu độ từ 40-160m là Bến Nghé, Tân Thuận, Phú Xuân, Mương Chuối, Cây Khô và Phú Định. Ngoài ra, dự án còn 5 đê bao/kè xung yếu dài 7,8km. Dự án được xây dựng với mục tiêu nhằm kiểm soát ngập do triều cường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu cho vùng diện tích 750km² với khoảng 6,5 triệu dân thuộc khu bờ hữu sông Sài Gòn và trung tâm thành phố.

Về vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị, TP. HCM đã triển khai cải tạo vệ sinh môi trường lưu vực kênh Nhiêu Lộc, Thị Nghè. Đây là một trong những dự án nổi bật mang nhiều ý nghĩa quan trọng về cả chính trị kinh tế và xã hội của TP. HCM. Sau hơn 10 năm hoàn thành công trình, ghi nhận sự nỗ lực to lớn của cả chính quyền và người dân thành phố trong việc “hồi sinh dòng kênh chết”. Thành công của dự án là việc di dời hàng triệu m³ bùn và rác thải để cải tạo môi trường nước trong khu vực, kết hợp chỉnh trang đô thị với hai tuyến đường mềm mại chạy dọc hai bên bờ kênh, cũng như di dời được hàng nghìn hộ dân

tại những “khu nhà ổ chuột” vào các khu tái định cư khang trang, sạch sẽ.

Khu đô thị mới Thủ Thiêm và tòa nhà chọc trời Vincom Landmark 81

Hiện, việc phát triển quy hoạch khu trung tâm thành phố cũng đang được đẩy mạnh với việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000, khu trung tâm hiện hữu TP. HCM rộng 930 ha với 5 phân khu chức năng bao gồm trung tâm thương mại - tài chính, trung tâm văn hóa - lịch sử, khu bờ Tây Sài Gòn và khu thấp tầng, khu lân cận lõi trung tâm.

Với việc khánh thành đưa vào sử dụng Quảng trường khu đi bộ Nguyễn Huệ, Công viên tượng đài Bác Hồ, lần đầu tiên, người dân thành phố có được không gian công cộng đúng nghĩa để vui chơi, thư giãn sinh hoạt, giao lưu văn hóa, vừa tăng tính kết nối cộng đồng vừa tạo điều kiện phát triển các ngành du lịch, thương mại, dịch vụ và tạo điều kiện chỉnh trang bộ mặt đô thị theo hướng thân thiện, văn minh.

Cùng với sự thay đổi của bộ mặt cảnh quan thành phố, nhiều công trình bất động sản có kiến trúc hiện đại, ấn tượng, nhiều phong cách đã và đang bắt đầu xuất hiện ngày càng nhiều ở TP. HCM, góp phần tạo nên những điểm nhấn nổi bật như: Tòa nhà Bitexco Financial Tower, cao ốc Sài Gòn Metropolitan...

Mới đây là Vincom Landmark 81, một tòa nhà chọc trời trong tổ hợp dự án Vinhomes Central Park, một dự án có tổng mức đầu tư khoảng 300 triệu USD, do Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Tân Liên Phát thuộc Vingroup làm chủ đầu tư. Tòa tháp cao 81 tầng (với 3 tầng hầm). Đây là tòa nhà cao nhất Việt Nam, cao thứ 2 Đông Nam Á, đứng thứ 14 thế giới vào thời điểm hoàn thiện tháng 7/2018.

Bên cạnh đó, ngay tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm, một dự án mang tính biểu tượng khác cũng đang dần hình thành đó là Khu phức hợp Empire City với điểm nhấn là tòa nhà cao nhất Việt Nam với tên gọi Tháp quan sát Empire City. Dự án có tổng mức đầu tư khoảng 26.000 tỷ đồng (tương đương 1,2 tỷ USD) do Công ty TNHH Liên doanh Thành phố Đế vương - Empire City (liên doanh Keppel Land, Công ty cổ phần Bất động sản Tiến Phước, Quỹ đầu tư Gaw Capital Partners - Hong Kong và Công ty TNHH Bất động sản Trần Thái) làm chủ đầu tư. Với quy mô gần 15 ha, dự án được thiết kế là một khu phức hợp bao gồm trung tâm thương mại cao cấp, khách sạn 5 sao, văn phòng làm việc, căn hộ, bãi đậu xe ngầm... theo tiêu chuẩn quốc tế với tổng diện tích sàn xây dựng 730.000m², trong đó toà nhà đa chức năng cao 86 tầng, sẽ là toà nhà cao nhất Việt Nam và dự kiến hoàn thành vào quý II/2021.

Khu đô thị mới Thủ Thiêm:

GIẤC MƠ GIỐNG PHỐ ĐÔNG - THƯỢNG HẢI

■ KHU ĐÔ THỊ MỚI THỦ THIÊM TỌA LẠC BÊN BỜ ĐÔNG SÔNG SÀI GÒN ĐỐI DIỆN QUẬN 1, TP. HCM. SIÊU DỰ ÁN NÀY ĐƯỢC QUY HOẠCH LÀ MỘT TRUNG TÂM MỚI, HIỆN ĐẠI VÀ MỞ RỘNG CỦA TP. HCM, VỚI CÁC CHỨC NĂNG CHÍNH LÀ TRUNG TÂM TÀI CHÍNH, THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ CAO CẤP CỦA THÀNH PHỐ VÀ KHU VỰC, CÓ VỊ TRÍ QUỐC TẾ, LÀ TRUNG TÂM VĂN HÓA, NGHỈ NGƠI, GIẢI TRÍ.

PHONG CÂM

Thủ Thiêm - vùng đất chiến lược

TP. HCM là thành phố lớn nhất ở Việt Nam. Bán đảo Thủ Thiêm nằm ở vị trí trái tim của thành phố và là khu vực có ý nghĩa quan trọng nhất đối với sự phát triển bên trong TP. HCM. Bán đảo Thủ Thiêm với 737 ha nằm ở vị trí chiến lược bên trong vành đai tăng trưởng Đông bắc của TP. HCM, ở một vị trí độc đáo ngay phía bên kia sông Sài Gòn nhìn từ khu vực lõi trung tâm quận 1.

Tiến trình quy hoạch đặc biệt cho Thủ Thiêm bắt đầu được đẩy nhanh vào năm 2003 thông qua cuộc thi quốc tế về ý tưởng quy hoạch tổng mặt bằng Khu đô thị mới Thủ Thiêm do UBND TP. HCM tài trợ và Ban Quản lý Khu Thủ Thiêm tổ chức thực hiện. Với phương án ý tưởng được chọn từ cuộc thi, Ban Quản lý, Viện Quy hoạch và Nhà tư vấn Sasaki - đơn vị đoạt giải cao nhất - đã thiết lập một quy trình thực hiện cho công tác quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng của Thủ Thiêm với tỷ lệ 1:5000 và 1:2000. Mục tiêu chính của công tác quy hoạch là nhằm tạo điều kiện cập nhật cải thiện quy hoạch tổng thể năm 1996 và năm 1998 đã được thực hiện và phê duyệt trước đây cho Thủ Thiêm.

Sự phát triển của khu đất Thủ Thiêm từ trước đến nay vẫn bị giới hạn do thiếu nối kết hạ tầng với thành phố hiện hữu phía bên kia Sông Sài Gòn. Tuy nhiên, đa số ý kiến thống nhất rằng thành phố cần tập trung sự quan tâm vào quy hoạch phát triển Thủ Thiêm. Những ý kiến này bao gồm xây dựng Đại lộ Đông-Tây và Đường hầm vượt sông Sài Gòn; xây dựng Cầu Thủ Thiêm; di dời các cảng dọc theo Sông Sài Gòn; hoàn tất Quy hoạch Tổng thể Giao thông TP. HCM đến năm 2020; hoàn tất Quy hoạch Tổng thể Nước thải Đông Sài Gòn; cập nhật Quy hoạch Tổng thể TP. HCM đến năm 2020; cập nhật Quy hoạch Tổng thể Quận 2...

Việc phát triển Khu đô thị mới Thủ Thiêm tạo ra một cơ hội đặc biệt để kết nối bờ sông với thành phố một cách tích cực. Bán đảo Thủ Thiêm có được khoảng mặt nước phía trước dài gần 8,5 km dọc theo sông Sài Gòn. Nhiều năm, con sông là “cửa sau” và là đường viền của thành phố, được sử dụng để phục vụ cho thương mại và giao thông. Một phần nào đó, dòng sông đã bị ô nhiễm do thuận tiện sử dụng làm lối giao thông cho tàu thuyền vào các kho hàng và các sân trữ hàng. Khi Thủ Thiêm phát triển, con sông sẽ chuyển mình thay đổi, trở thành cảnh quan quan trọng, và sự cải thiện môi trường và giao thông sẽ làm nổi bật chất lượng cuộc sống nói chung và môi trường đô thị, tạo ra dòng chảy mới đầy sức sống giữa khu Thủ Thiêm và trung tâm thành phố lịch sử.

Bài học quy hoạch từ Phố Đông - Thượng Hải

Chia sẻ về các vấn đề liên quan đến quy hoạch Thủ Thiêm từ lịch sử cho đến hiện tại, KTS.TS. Ngô Viết Nam Sơn nêu một bài học cụ thể về quy hoạch đô thị dọc hai bờ sông, đó là trường hợp Phố Đông - Thượng Hải (Trung Quốc) vào khoảng năm 1993, câu chuyện rất giống với Thủ Thiêm trong hơn chục năm vừa qua.

Dù Phố Đông khi đó có rất nhiều công trình nhưng Thượng Hải vẫn quyết định giải tỏa xóa trắng mặt bằng. Sau từng đó thời gian, Phố Đông - Thượng Hải đã gần như lột xác, đóng góp rất lớn vào sự phát triển chung của Trung Quốc hiện nay. “Khi quy hoạch hai bờ sông Hoàng Phố, Thượng Hải vào năm 1995 - 1998, ngay từ đầu quy hoạch xác định rất rõ: Phố Đông là khu cao tầng nhất của toàn khu, trong khi Phố Tây chủ yếu nâng tầng nhưng có mức độ, bảo tồn là chính. Cận khu dân cư hiện đại cao tầng có nhiều khu thấp tầng, phố mới và phố cũ đan xen, bảo tồn và phát triển có sự hỗ trợ lẫn nhau, trong đó tập trung thu hút đầu tư phát triển Phố Đông”, KTS. Ngô Viết Nam Sơn nói.



Vì sông Hoàng Phố lớn hơn sông Sài Gòn nên chính quyền Thượng Hải không đặt vấn đề xây cầu trực tiếp từ trung tâm hiện hữu qua sông, mà làm metro. Lúc làm quy hoạch Phố Đông đã vạch ra mạng lưới metro chằng chịt để khuyến khích phát triển, đồng thời từ Phố Đông đi ra sân bay của Thượng Hải cũng rất tiện... Phố Đông - Thượng Hải đã phát triển rất tốt nhờ vào chiến lược quy hoạch hai bờ nhất quán, bổ trợ cho nhau.

Một trường hợp quy hoạch thành công khác ở ngay trong nước chính là khu Nam Sài Gòn. Được biết, KTS. Ngô Viết Nam Sơn chính là người tham gia dự án quy hoạch khu vực này vào giai đoạn 1994 - 1999. Năm đổi diện Thủ Thiêm thông qua khu trung tâm hiện hữu, dù xuất phát điểm của khu Nam Sài Gòn kém hơn Thủ Thiêm nhiều lần, nhưng sau 20 năm, nơi đây lại trở thành một đô thị kiểu mẫu.

Phát triển dọc đại lộ Nguyễn Văn Linh, khu Nam Sài Gòn trở thành đô thị kiểu mẫu không chỉ bởi có quy hoạch đúng, mà còn bởi khu vực này có chiến lược phát triển rất nhất quán. Đầu tiên chính là nhờ việc chọn hình thức công tư hợp tác: liên doanh trong nước và nước ngoài cùng hợp tác để phát triển dự án này; công ty liên doanh này vừa thu hút vốn đầu tư nước ngoài, vừa vận động và tận dụng ưu đãi chính sách từ phía TP. HCM. “Không hoàn toàn phụ thuộc vào bản quy hoạch chúng tôi đưa ra, Ban Quản lý khu Nam Sài Gòn còn mời các chuyên gia tài chính quốc tế tư vấn bán khu nào trước, khu nào sau... Nhờ vậy, trong lịch sử phát triển của Nam Sài Gòn từ năm 1993 đến nay, giá đất khu vực chưa bao giờ bị giảm, dù thị trường địa ốc hay nền kinh tế nói chung có khủng hoảng hay không”, KTS Nam Sơn cho biết.

KTS Ngô Viết Nam Sơn hy vọng rằng nhóm quản lý mới của Thủ Thiêm sẽ học tập những kinh nghiệm từ

cả hai trường hợp quy hoạch Phố Đông - Thượng Hải và khu Nam Sài Gòn để xây dựng Thủ Thiêm thành trung tâm tài chính, thương mại, dịch vụ cao cấp của thành phố và khu vực và có vị trí quốc tế, là trung tâm văn hóa, nghỉ ngơi, giải trí.

Theo PGS. TS Nguyễn Trọng Hòa - Viện trưởng nghiên cứu phát triển TP. HCM (nguyên Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố) cho biết, ý tưởng mở rộng trung tâm thành phố sang Thủ Thiêm có từ trước năm 1975 khi bán đảo này được xem như quỹ đất dự phòng để mở rộng trung tâm Sài Gòn với quy mô dân số ngày càng tăng.

Theo ông Nguyễn Trọng Hòa, trung tâm hiện hữu của thành phố trên địa bàn quận 1, 3 được quy hoạch, xây dựng từ thời Pháp cho một đô thị khoảng 500.000 đến 2 triệu dân. Song hiện nay dân số đã đông hơn rất nhiều, buộc TP. HCM phải mở rộng khu trung tâm mới có thể đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt của người dân. Thành phố đã quyết định mở rộng không gian trung tâm hiện hữu sang Thủ Thiêm và xem nó là hạt nhân cho sự phát triển của thành phố trong thế kỷ 21.

Hiện, chính sách bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho người dân khu 4,3 ha Khu đô thị mới Thủ Thiêm đã được HĐND TP. HCM thông qua. Chủ tịch UBND TP. HCM Nguyễn Thành Phong yêu cầu các cơ quan chức năng và UBND quận 2 cần khẩn trương thực hiện các chính sách bồi thường, hỗ trợ để sớm ổn định cuộc sống cho người dân, đồng thời, tái khởi động dự án khu đô thị mới Thủ Thiêm trong tháng 6/2020. Hy vọng rằng, với sự nỗ lực của chính quyền và sự đồng thuận của người dân TP. HCM, Khu đô thị mới Thủ Thiêm sẽ giống như Phố Đông - Thượng Hải trong tương lai gần.

DIỆN MẠO THÀNH PHỐ SÁNG TẠO PHÍA ĐÔNG

THÀNH PHỐ SÁNG TẠO PHÍA ĐÔNG ĐƯỢC XEM LÀ MỘT GIẢI PHÁP QUAN TRỌNG ĐỂ XÂY DỰNG TP. HCM THÀNH MỘT ĐÔ THỊ HIỆN ĐẠI, THÔNG MINH, LÀ HẠT NHÂN TRIỂN KHAI CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 HIỆN ĐANG ĐƯỢC THÀNH PHỐ HUY ĐỘNG CHUYÊN GIA TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC TƯ VẤN ĐỂ TRIỂN KHAI.

LÝ TUẦN



Từ ý tưởng ấp ủ

Thành phố sáng tạo phía Đông gồm có: Quận 9 - nơi có Khu công nghệ cao; quận 2 - nơi có Khu đô thị mới, có trung tâm tài chính Thủ Thiêm và quận Thủ Đức - nơi có 12 trường đại học. Khu đô thị sáng tạo với dân số gần 1 triệu người sẽ làm hạt nhân để thành phố triển khai cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

Thành phố sáng tạo phía Đông là một trong những hạt nhân thúc đẩy kinh tế TP. HCM và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 dựa trên những nền tảng có sẵn. Ý tưởng thành lập khu đô thị sáng tạo tương tác

cao phía Đông (thành phố sáng tạo phía Đông) được lãnh đạo TP. HCM ấp ủ nhiều năm qua.

Để biến ý tưởng thành hiện thực, thời gian qua, TP. HCM đã tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo và cuộc thi ý tưởng quy hoạch quốc tế... để cụ thể hóa các ý tưởng thành bộ khung pháp lý về quy hoạch, xây dựng. Qua đó, đã nhận được rất nhiều ý kiến đóng góp tâm huyết của các chuyên gia trong và ngoài nước về ý tưởng cho một khu đô thị sáng tạo ra đời. Cuộc thi quốc tế vừa qua cũng đã giúp lãnh đạo thành phố có được các ý tưởng gợi mở tốt để hình thành và phát triển thành phố sáng tạo phía Đông.

Trong đó, có thể kể đến ý tưởng xây dựng viễn cảnh sống động và sáng tạo để giải quyết ngập lụt của thành phố trong tương lai; hoặc sự nổi bật trong xây dựng các nguyên tắc chỉnh trang, nâng cao chất lượng sống khu dân cư hiện hữu và chiến lược cải thiện giao thông; hay sự gợi mở về chiến lược khi sử dụng khu cảng Cát Lái trong tương lai...

Bên cạnh đó, các khu vực đã được đầu tư xây dựng cần tiếp tục hoàn thiện, gồm khu đô thị mới Thủ Thiêm, khu Công nghệ cao, khu Đại học Quốc gia TP. HCM, tuyến metro số 1. Đồng thời, khi xây dựng các trung tâm sáng tạo trên nền tảng sẵn có của khu vực, thành phố sẽ tiếp tục hoàn thiện và phát triển đô thị trên những đô thị sẵn có. Trong đó, thành phố sẽ tập trung các không gian công cộng và khuyến khích kinh tế khởi nghiệp sáng tạo.

Cùng đó, thành phố cũng sẽ thực hiện các dự án chuyển đổi giao thông dựa trên các hành lang giao thông công cộng chính, kết nối nhanh cấp vùng, phát triển các hành lang vận tải logistics riêng biệt, giao thông nhẹ điểm cuối và sử dụng các giải pháp dựa trên năng lượng tái tạo, không phát thải CO2.

Ngoài ra, chính quyền TP. HCM cũng mong muốn thành phố sáng tạo phía Đông sẽ đóng vai trò trung tâm, triển khai các mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật thương mại khép kín; liên kết lĩnh vực nghiên cứu khoa học kỹ thuật, công nghệ với ứng dụng phát triển sản phẩm thương mại hóa phục vụ cuộc sống người dân và vươn tầm quốc tế.

TP. HCM cũng sẽ xây dựng chiến lược thu hút tài năng và công nghệ để tạo ra nền tảng chất lượng cao cho các công ty sáng tạo, tạo môi trường lao động cho đội ngũ khoa học. Ngoài ra, nhiều cơ chế, chính sách phù hợp cũng được xây dựng để thu hút thêm nhiều nguồn lực và vốn từ xã hội, khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công tư PPP cho các hợp phần của dự án khu đô thị sáng tạo - thành phố phía Đông trong tương lai.

Diện mạo thành phố sáng tạo phía Đông

Trước đó, vào cuối tháng 11/2019, TP. HCM đã công bố ý tưởng quy hoạch thành phố sáng tạo phía Đông của Công ty Sasaki Associates, Inc - Mỹ (đơn vị đạt giải nhất về ý tưởng quy hoạch).

Theo ý tưởng này, thành phố sáng tạo phía Đông sẽ có 6 khu chức năng quan trọng gồm:

1. Trung tâm tài chính quốc tế Thủ Thiêm, hạ tầng giao thông sẽ ưu tiên người đi bộ và tàu điện ngầm

kết nối tất cả khu vực quan trọng. Lối đi ở bờ sông và sân các nhà thờ kết nối đường phố, thông suốt cho các hoạt động nghệ thuật, văn hóa, mua sắm.

2. Khu thể thao và sức khỏe Rạch Chiếc: Hình thành khu sản xuất đồ thể thao, các trung tâm sáng tạo, chăm sóc sức khỏe và kiến tạo một không gian rộng lớn xung quanh sân vận động để hội tụ.

3. Trung tâm công nghệ cao Sài Gòn: Xây nhà ga tàu điện ngầm ở phía Bắc của khu vực kết nối với tất cả khu trung tâm khác.

4. Trung tâm công nghệ giáo dục (Đại học Quốc gia TP. HCM): Tập trung tri thức cho việc nghiên cứu hợp tác giữa các trường đại học, các công ty nghiên cứu và phát triển, phòng thí nghiệm nghiên cứu.

5. Khu công nghệ sinh thái Tam Đa quận 9: Tập trung mảng công nghệ sinh thái, mang đến nhiều cơ hội sáng tạo và thực hành. Những khu vườn mưa, khu trường đại học, các trục chính phát triển và khu vực ven biển ngập mặn tạo môi trường phù hợp cho đổi mới nông nghiệp cũng như du lịch sinh thái.

6. Khu đô thị tương lai Trường Thọ: Được cải tạo từ khu cảng hiện hữu với hệ thống không gian mở có nhiều chức năng đa dạng. Tại đây cũng sử dụng vành đai giao thông khép kín để kết nối các khu vực khác nhau, dễ tiếp cận đến từng góc ngách, ưu tiên người đi bộ.

Để triển khai xây dựng các khu chức năng kể trên một cách đồng bộ, Công ty Sasaki Associates, Inc đã đề xuất thành lập cơ quan quản lý phát triển đô thị sáng tạo dưới mô hình công ty chịu trách nhiệm phát triển dự án. Ngoài ra, 3 quận trong khu vực cần được tổ chức thống nhất thành một cơ quan hành chính duy nhất, theo mô hình chính quyền đô thị để điều phối phát triển.

Đồng thời, TP. HCM phải xin cơ chế đặc khu kinh tế để thu hút đầu tư và nhân tài cho khu đô thị sáng tạo. Khi phát triển thành phố sáng tạo phía Đông, thành phố cần ưu tiên các nhóm ngành nghề hiện có và phát triển ngành nghề công nghệ cao để tận dụng công nghệ phần mềm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo...

Ngoài ra, để trở thành trung tâm đô thị sáng tạo của TP. HCM, quận 2, quận 9 và quận Thủ Đức sẽ là tiền đề không chỉ xây dựng một môi trường sống tốt hơn cho người dân mà còn là môi trường để học tập làm việc, nghiên cứu, mang đến những giải pháp xây dựng thành phố hiệu quả. Đây cũng là mục tiêu mà các cấp chính quyền, người dân TP. HCM sẽ cùng thực hiện trong thời gian tới.

LÀM GÌ ĐỂ TP. HCM TRỞ THÀNH TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ?

■ VIỆC HÌNH THÀNH TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ KHÔNG CHỈ LÀ XU THẾ TẤT YẾU CỦA KINH TẾ HIỆN ĐẠI, MÀ CÒN THỂ HIỆN HÌNH ẢNH MỘT VIỆT NAM NGÀY CÀNG NĂNG ĐỘNG, PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP.

HUY NGỌC

TP.HCM hội tụ đủ các yếu tố

Giới chuyên gia kỳ vọng việc xây dựng TP.HCM thành trung tâm tài chính quốc tế sẽ trở thành động lực quan trọng mới thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút các dòng vốn đầu tư. Qua đó, nâng vị thế Việt Nam lên một nấc mới trên bản đồ thế giới.

Theo định nghĩa của Businessdictionary.com: “Trung tâm tài chính là một thành phố hay một khu vực tập trung nhiều tổ chức tài chính, cung cấp các cơ sở hạ tầng về thương mại và truyền thông cao cấp, và có một lượng lớn các giao dịch thương mại trong nước và quốc tế được tiến hành. London, New York và Tokyo là các ví dụ về các trung tâm tài chính lớn trên thế giới”.

Còn theo định nghĩa của Investopedia: “Trung tâm tài chính (financial hub) là một thành phố hay khu vực được coi là đầu mối của ngành dịch vụ tài chính. Trung tâm tài chính là nơi đặt trụ sở của các ngân hàng lớn và/hoặc các thị trường giao dịch chứng khoán cũng như các công ty dịch vụ tài chính khác. Các trung tâm tài chính phát triển tại các khu vực có yếu tố bên ngoài thuận lợi, cũng như được các quy định chính sách của chính phủ hỗ trợ”.

Từ hai định nghĩa này, có thể thấy sự thống nhất mô tả trung tâm tài chính như khu vực địa lý (thành phố) với lĩnh vực tài chính phát triển ở mức độ cao. Điều này thể hiện ở việc tập trung nhiều ngân hàng, các tổ chức tài chính lớn mạnh, cơ sở hạ tầng phát triển và các yếu tố khác phục vụ cho các giao dịch tài chính diễn ra thuận lợi, nhanh chóng.

Đánh giá về TP.HCM, ông Vũ Thành Tự Anh - Giám đốc nghiên cứu tại Đại học Fulbright Việt Nam cho biết, nếu lấy TP.HCM làm tâm điểm và xem xét trên phạm vi bán kính 3 giờ bay thì TP nằm ở vị trí trung tâm của toàn khu vực Đông Nam Á. “Đây là vị trí chiến lược, tạo điều kiện để TP trở thành trung tâm của thị trường tài chính khu vực”, ông Vũ Thành Tự Anh nhận định.

Cùng với đó, quy mô của chỉ số chứng khoán HOSE liên tục có sự tăng trưởng. Theo đó, tổng giá trị vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 4,38 triệu tỷ đồng (tương đương gần 188,72 tỷ USD), bằng khoảng 72,6% GDP năm 2019. Ngoài ra, với các hoạt động cải cách thể chế, Việt Nam đã liên tục tăng hạng về chỉ số năng lực cạnh tranh và đổi mới sáng tạo trên thế giới.

Không những thế, cũng phải kể đến nhiều yếu tố khác như sự năng động của nền kinh tế; tinh thần cởi mở của Chính phủ; sự phát triển các lĩnh vực như khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, fintech... mà TP.HCM là cái tên nhận sự quan tâm của cộng đồng quốc tế đang là các trợ lực, tiềm năng tốt TP.HCM đang sở hữu để trở thành một trung tâm tài chính quốc tế.

Những vấn đề cần giải quyết

Quốc gia nào cũng muốn trở thành trung tâm tài chính thế giới nên TP.HCM sẽ gặp phải sự cạnh tranh gay gắt, nhất là khi những trung tâm tài chính cũ đã khẳng định được vị thế trong thời gian dài.

Do vậy, bên cạnh những lợi thế như đã biết, TP.HCM còn nhiều vấn đề giải quyết để hiện thực hóa tham vọng. Theo ông TS. Vũ Thành Tự Anh, TP.HCM trước hết cần phải trở thành trung tâm tài chính quốc gia và mở rộng ra. Ngoài ra, Trung tâm tài chính TP.HCM phải tìm ra một thị trường ngách có sự phát triển. Đặc biệt, TP.HCM chỉ có thể thực hiện khát vọng trở thành trung tâm tài chính nếu có sự ủng hộ và hậu thuẫn tối đa của Chính phủ.

Thành phố phải đối mặt với các vấn đề cần giải quyết liên quan đến chính sách vĩ mô và khung khổ pháp lý, trong đó các luật liên quan như Luật Ngân hàng nhà nước, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, từ đó mới giúp thị trường tiền tệ và thị trường vốn hoạt động hiệu quả, theo đúng chuẩn mực của các thị trường tài chính quốc tế.



Bên cạnh đó, thành phố cũng cần tính đến việc quy hoạch ngành tài chính theo hướng phát triển các loại hình sản phẩm và dịch vụ tài chính, phát triển đa dạng và đồng bộ các thị trường.

TS. Trần Thị Quế Giang - Trưởng Chính sách công và Quản lý (Đại học Fulbright Việt Nam) chia sẻ, trở thành trung tâm tài chính quốc tế đòi hỏi sự phát triển đồng bộ của hệ sinh thái trung tâm tài chính, mà trước hết là hệ thống thể chế, chính sách liên quan đến môi trường kinh doanh và sự phát triển của ngành tài chính cùng các ngành hỗ trợ. “Rất nhiều bài học cho thấy sự phát triển cục bộ về cơ sở hạ tầng cứng của trung tâm tài chính dẫn đến nguy cơ bong bóng bất động sản gia tăng, chi phí thuê mặt bằng trở nên đắt đỏ làm mất lợi thế cạnh tranh tương đối khiến trung tâm tài chính không những không thể hình thành mà còn gây bất ổn cho nền kinh tế”, bà Trần Thị Quế Giang nhận định.

Trong khi đó, ông Phạm Xuân Hòe - Phó viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng đã nêu ra 3 vấn đề lớn cần giải quyết. Thứ nhất, một thể chế thông thoáng, mở cửa và áp dụng theo các tiêu chuẩn quốc tế. Thứ hai, cơ sở hạ tầng giao thông, thông tin và tài chính hiện đại. Yêu cầu kết nối hệ thống tài chính ngân hàng khi trở thành trung tâm tài chính sẽ đòi hỏi Thành phố phải phát triển cơ sở hạ tầng tài chính theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Thứ ba, nếu thiếu nhân tố con người thì trung tâm tài chính không thể hình thành và phát triển.

“Để trở thành một trung tâm tài chính có tầm quốc tế, Thành phố cần đào tạo và thu hút được những nhân lực có kỹ năng và trình độ chuyên sâu trong các lĩnh

vực tài chính ngân hàng, công nghệ... Điều này đòi hỏi phải có những thay đổi sâu sắc trong chính sách nhập cư, chính sách giáo dục và các chính sách khác trên thị trường lao động”, ông Phạm Xuân Hòe nói.

Các chuyên gia kiến nghị, để nắm bắt cơ hội hiện tại, TP.HCM cần đẩy mạnh cải cách thể chế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, không chỉ hoạt động khoa học công nghệ mà còn trong việc thực hiện các chính sách, cơ chế đặc thù mà thành phố đang được hưởng. Cùng với đó, thành phố cũng cần là nơi thử nghiệm những chính sách mới nhất, cởi mở và mạnh mẽ nhất nhằm tìm hướng đi riêng biệt.

Tại Diễn đàn Kinh tế TP.HCM do UBND TP.HCM tổ chức (diễn ra tháng 10/2019), ông Nguyễn Thiện Nhân - Bí thư Thành ủy TP.HCM đặt mục tiêu, thành phố sẽ hoàn thiện đề án phát triển trung tâm tài chính quốc tế để kịp trình Chính phủ xem xét vào tháng 6/2020. Theo đó, trước mắt, thành phố sẽ tập trung xây dựng quy hoạch chi tiết cho đề án. Các việc cần làm ngay bao gồm khởi động đề án đào tạo nhân lực chất lượng cao cho thị trường tài chính, tăng cường gặp gỡ, hợp tác với các nhà đầu tư quốc tế, song song là đẩy mạnh xây dựng hạ tầng giao thông, viễn thông, số hóa cơ sở dữ liệu.

Bình luận về vấn đề này, Phó thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam khẳng định, nếu TP.HCM thực hiện tốt trong việc cải thiện môi trường kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, huy động nguồn lực trong dân hiệu quả, sẽ giúp đẩy nhanh tiến trình phát triển. Tuy nhiên, Phó Thủ tướng cũng lưu ý cần có sự phối hợp từ các tỉnh thành lân cận để tăng nguồn lực cho “đầu tàu” là TP HCM.

CƯỜNG CHẾ PHÁ HỦY CÔNG VIÊN NƯỚC THANH HÀ: BÀN VỀ TÍNH PHÁP LÝ

■ TRONG THỜI GIAN TRƯỚC VÀ SAU TẾT NGUYÊN ĐÁN CANH TÝ, DƯ LUẬN XÃ HỘI BẤT BÌNH VÀ BỨC XÚC TRƯỚC SỰ VIỆC QUẬN HÀ ĐÔNG TIẾN HÀNH CƯỜNG CHẾ PHÁ HỦY CÔNG VIÊN NƯỚC THANH HÀ.

NGUYỄN HÒA VĂN

Thông tin trên nhiều tờ báo chí và mạng xã hội đều lên án việc lạm dụng quyền cưỡng chế của chính quyền Quận dẫn đến hậu quả các hạng mục, thiết bị của công viên nước bị phá hủy. Nhiều người phẫn nộ, xót xa bởi một công viên đẹp, hiện đại bỗng chốc trở thành một bãi phế liệu khổng lồ, đổ nát, hoang tàn.

Sự lên án của cộng đồng xã hội về sai phạm của chính quyền chủ yếu là giai đoạn thi hành quyết định cưỡng chế. Thay vì việc tháo dỡ thì lại phá hủy công trình. Tuy nhiên, để biết rõ sai phạm dẫn đến hậu quả nghiêm trọng phá hủy công trình trị giá hàng trăm tỷ

và các hệ lụy khác, trước hết cần nắm diễn biến các sự kiện pháp lý.

Diễn biến các sự kiện pháp lý

Đối với công viên nước Thanh Hà khi đưa vào sử dụng đã xảy ra hai vụ đuối nước, làm hai cháu bé tử vong. Sau hai vụ tai nạn, các cơ quan chức năng của quận Hà Đông đã tiến hành kiểm tra, xác định: các hạng mục xây dựng trong công viên nước chưa được cấp phép. Do đó UBND quận Hà Đông đã yêu cầu chủ đầu tư là công ty cổ phần phát triển địa ốc Cienco 5 ngừng kinh doanh tại công viên, chờ xử lý.



Sau khi xảy ra sự cố nói trên, chủ đầu tư đã xác định công viên sẽ được thay đổi sang một địa điểm khác. Trên thực tế chủ đầu tư đã có phương án tháo dỡ các thiết bị đã lắp đặt trong công viên, chấp hành yêu cầu ngừng hoạt động của UBND quận Hà Đông.

Sự việc tưởng như đơn giản, thuận theo ý chí của chủ đầu tư, nhưng diễn biến tiếp theo lại trở nên gay cấn, phức tạp:

Ngày 26/11/2019 công ty cổ phần phát triển địa ốc Cienco 5 có công văn số 19/BC- LAND trình chính quyền quận Hà Đông và phường Phú Lương về việc tự tháo dỡ công trình công viên nước Thanh Hà. Thời gian dự kiến triển khai việc tháo dỡ bắt đầu từ ngày 06/12/2019.

Ngày 27/11/2019 UBND quận Hà Đông ban hành quyết định số: 4725/ QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, buộc chủ đầu tư tháo dỡ 18 hạng mục về thiết bị kỹ thuật và một hạng mục cây xanh và đường nội bộ tại công viên nước. Thời gian tháo dỡ và phá dỡ là 15 ngày. Thực hiện quyết định này, chủ đầu tư đã tiến hành tháo dỡ một số thiết bị đơn giản, và đang lên kế hoạch mời chuyên gia nước ngoài tháo dỡ phần thiết bị lắp đặt phức tạp. Tuy nhiên việc hoàn thành không đáp ứng được theo thời gian ghi trong quyết định của Quận.

Ngày 24/12/2019 UBND quận Hà Đông ban hành tiếp quyết định số: 5079/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế buộc khắc phục hậu quả tháo dỡ toàn bộ công viên nước Thanh Hà. Ngày 30/12/2019 UBND phường Phú Lương ra thông báo số: 606/TB-UBND về việc thực hiện quyết định nói trên của UBND quận Hà Đông, yêu cầu thực hiện hoàn thành việc cưỡng chế trước 17 giờ ngày 10 tháng 01 năm 2020 (16 tháng 12 năm Kỷ Hợi)

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, do chính quyền không chấp thuận văn bản ngày 26/11/2019, đồng thời xét thấy không thể bảo đảm thời gian thực hiện tháo dỡ theo yêu cầu của chính quyền địa phương, chủ đầu tư tiếp tục có công văn 01/BC-LAND xin hoàn thành việc tháo dỡ trong quý I/2020.

Ngày 15/01/2020 (21 tháng 12 năm Kỷ Hợi) lực lượng cưỡng chế của phường Phú Lương đã tổ chức đập phá hủy hoại toàn bộ thiết bị, cảnh quan công viên nước.

Diễn biến các sự kiện pháp lý nêu trên, có thể đặt dấu hỏi, sự tình quan hệ giữa chủ đầu tư và chính quyền sở tại có thể có những uẩn khúc mà người ngoài cuộc không thể trả lời được. Đó là ngày 26/11/2019 chủ đầu tư có công văn báo cáo về việc tự tháo dỡ, thì ngày

27/11/2019 UBND Quận ban hành quyết định cưỡng chế. Ngày 14/01/2020 chủ đầu tư báo cáo thời gian hoàn thành việc tự tháo dỡ thì ngày 15/01/ 2020 chính quyền đem lực lượng đến cưỡng chế đập phá. Hai sự kiện, bên đề nghị cách bên đáp lại không chấp thuận đều cách nhau 01 ngày. Sự khó hiểu này chỉ cơ quan điều tra vào cuộc may ra mới làm rõ được. Qua diễn biến các sự kiện pháp lý nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, chính quyền quận Hà Đông đã vi phạm những gì?

Những vi phạm pháp luật của chính quyền quận và phường

Có thể khẳng định trong nội vụ công viên nước Thanh Hà có 3 quá trình sai: chủ đầu tư sai về hành vi xây dựng không phép. Chính quyền sai về việc để công trình không phép được thi công, hoàn thành và đưa vào sử dụng. Chính quyền sai tiếp về việc cưỡng chế phá bỏ công trình. Trong phạm vi bài viết này chỉ bàn đến vi phạm pháp luật trong quá trình ban hành và thực hiện việc cưỡng chế của chính quyền.

Một là, Vi phạm pháp luật từ việc ra quyết định cưỡng chế. Điều 30 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định rõ các trường hợp bị tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng không phép, sai phép đều yêu cầu cá nhân, tổ chức có công trình phải tháo dỡ. Khi tổ chức, cá nhân vi phạm không tự nguyện tháo dỡ thì mới áp dụng biện pháp cưỡng chế. Điều 34 Nghị định 166/2013/NĐ-CP quy định: Trước khi tiến hành cưỡng chế nếu cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế tự nguyện thì thi hành thì cơ quan chủ trì cưỡng chế lập biên bản công nhận sự tự nguyện thi hành. Trong trường hợp này chủ đầu tư hoàn toàn tự nguyện “khắc phục hậu quả” và đang thực hiện tháo dỡ. Vấn đề chỉ là thời gian diễn ra lúc cận kề Tết nguyên đán không thể đáp ứng được yêu cầu từ phía chính quyền.

Mặt khác, tại thời điểm trước khi ban hành quyết định cưỡng chế, công viên nước Thanh Hà đã dừng hoạt động, không có yêu cầu cấp bách để tiến hành cưỡng chế: Không gây ô nhiễm môi trường, không ảnh hưởng đến quốc phòng - an ninh, không gây cản trở giao thông, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội, không gây phản cảm hoặc làm xấu đi cảnh quan đô thị. Nhiều người nói: Bây giờ nhìn đồng đô nát mới thấy phản cảm, còn để nguyên nó thì khu đô thị thêm đẹp, thêm sang, môi trường trong lành, mọi người đến đây có thể thể dục, thể thao miễn phí...

Không có yêu cầu cấp bách nào để ra quyết định cưỡng chế mà lại ra quyết định cưỡng chế. Không chỉ thế, quyết định cưỡng chế còn yêu cầu phải hoàn thành công việc trong 15 ngày, và còn buộc phải tiến

PHÁP LUẬT ĐẦU TƯ

hành trong thời điểm cận kề Tết nguyên đán, trong khi một công trình có khối lượng lớn, xây dựng gần hai năm, nhiều hạng mục phức tạp, việc tháo dỡ cần có chuyên gia kỹ thuật...

Hai là, lẽ ra trước khi ra quyết định cưỡng chế, UBND quận Hà Đông phải làm văn bản đề nghị Sở Văn hoá Thể thao Hà Nội thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tại công viên nước Thanh Hà (Giấy chứng nhận số 413/GCN-SVHTT ngày 02/07/2019)

Có thể nói việc ra quyết định cưỡng chế vừa không đúng quy định của pháp luật, vừa không phù hợp điều kiện hoàn cảnh thực tế, vừa không bảo đảm tính khả thi và không tạo điều kiện để chủ đầu tư thực hiện sự tự giác, tự nguyện của họ.

Ba là, tổ chức thực hiện việc cưỡng chế ở đây là hoàn toàn trái với quy định của pháp luật. Vi phạm điểm b, khoản 1, điều 28 luật xử lý vi phạm hành chính. Sai phạm này báo chí đã nói nhiều, ở đây chỉ xin được nhắc lại: Việc thực hiện quyết định cưỡng chế phải bảo đảm nguyên vẹn những thiết bị đã tháo dỡ. Thiết bị đó phải được bảo quản và tiến hành các thủ tục giao nhận theo quy định của pháp luật. Trường hợp chủ sở hữu từ chối nhận tài sản, người tổ chức cưỡng chế phải lập biên bản ghi rõ số lượng, chủng loại, đánh giá lại giá trị những tài sản cũ, hỏng... và thuê tổ chức, cá nhân đủ điều kiện trông giữ, bảo quản tại kho của cơ quan ra quyết định cưỡng chế.

Dẫn ra như trên để nói rằng việc tổ chức thực hiện cưỡng chế có quy trình, quy phạm, được pháp luật quy định rất chi tiết, nhưng trên thực tế lực lượng cưỡng chế tại công viên nước Thanh Hà lại phớt lờ, bỏ qua nhiều thủ tục. Họ tổ chức lực lượng phá hủy công trình, chứ không phải là cưỡng chế khắc phục hậu quả xây dựng không phép theo quy định của pháp luật. Hành vi của họ đã vượt xa, ra ngoài phạm vi vụ việc cưỡng chế vi phạm hành chính. Do vậy chính quyền quận Hà Đông và phường Phú Lương đang phải đối mặt với việc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ý nguyện của cộng đồng

Theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội thì việc thanh tra xây dựng trái phép và cưỡng chế tháo dỡ công viên nước Thanh Hà phải kết thúc trước ngày 29/02/2020. Cho đến nay, được biết UBND thành phố đã họp nghe báo cáo kết quả Thanh tra và đã cho ý kiến chỉ đạo về vụ việc này.

Đây có thể nói là một vụ điển hình và hy hữu trong lịch sử xử lý vi phạm quản lý trật tự xây dựng. Đồng thời bộc lộ những uẩn khúc trong nội bộ lãnh đạo của

quận Hà Đông. Người dân và công luận mong muốn thanh tra kết luận khách quan, minh bạch về diễn biến, nguyên nhân sự việc và kiến nghị biện pháp xử lý phù hợp để làm bài học chung cho cả nước. Sau khi có kết luận Thanh tra đề nghị ủy ban kiểm tra Đảng vào cuộc, kiểm tra làm rõ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, Bí thư cấp ủy quận về vụ việc hy hữu này. Đồng thời đề nghị Cơ quan điều tra, viện kiểm sát thực hiện chức năng theo quy định của pháp luật. Theo các chuyên gia pháp luật thì cán bộ chỉ đạo, ra lệnh cưỡng chế và tổ chức thực hiện cưỡng chế ở đây có dấu hiệu phạm tội quy định tại điều 356 hoặc điều 178 Bộ Luật Hình sự.

Chủ đầu tư xây không phép đã bị xử lý cưỡng chế. Tuy nhiên cũng cần phải có một thủ tục pháp lý cần thiết để xử lý vi phạm hành chính đối với chủ đầu tư. Còn quyết định cưỡng chế của UBND quận Hà Đông trên thực tế đã tiến hành, nhưng về pháp lý bị vô hiệu vì quyết định đó là trái pháp luật.

Cần xử lý việc thiếu trách nhiệm trong quản lý xây dựng của cơ quan chức năng trong thời gian thi công xây dựng công viên. Quan tâm làm rõ xử lý trách nhiệm hình sự đối với những chủ thể có hành vi vi phạm phá hủy tài sản. Tạo điều kiện để doanh nghiệp được bồi thường về tài sản đã bị hủy hoại, để họ tiếp tục phát triển sản xuất kinh doanh làm giàu cho đất nước, cho xã hội.



DOANH NGHIỆP VỚI EVFTA

■ NGÀY 12/2/2020, HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO EU- VIỆT NAM (EVFTA) VÀ HIỆP ĐỊNH BẢO HỘ ĐẦU TƯ EU- VIỆT NAM (EVIPA) ĐÃ ĐƯỢC NGHỊ VIỆN CHÂU ÂU (EP) BỎ PHIẾU THÔNG QUA. NGÀY 30/3/2020, HỘI ĐỒNG CHÂU ÂU ĐÃ QUYẾT ĐỊNH PHÊ CHUẨN EVFTA.

GIÁO SƯ TSKH NGUYỄN MẠI



Hiệp định EVFTA sẽ có hiệu lực thực thi sau khi được Quốc hội Việt Nam phê chuẩn tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV và sau 30 ngày kể từ khi hai bên hoàn thành các thủ tục thông báo cho nhau. Do đó dự kiến có thể bắt đầu thực thi từ đầu tháng 7 năm 2020.

Doanh nghiệp Việt Nam đang có cơ hội lớn để mở rộng quan hệ thương mại, đầu tư, du lịch, tài chính với doanh nghiệp các nước thành viên EU, đồng thời đối mặt với thách thức về năng lực cạnh tranh còn hạn chế trên thị trường nội địa khi giảm thuế nhập khẩu và thiếu hiểu biết đặc điểm thị trường từng nước EU.

Bài viết này lưu ý các doanh nghiệp ba vấn đề để tận dụng có kết quả cao nhất cơ hội mới của EVFTA.

Quy tắc xuất xứ sản phẩm

EVFTA quy định các yêu cầu nghiêm ngặt về nguồn gốc xuất xứ của ba loại sản phẩm: một là hàng hóa

được hình thành một cách tự nhiên trong lãnh thổ các bên tham gia FTA như khoáng sản, động vật, thực vật và sản phẩm của các loại động thực vật; hai là hàng hóa có xuất xứ cộng gộp được hình thành từ nguyên liệu có xuất xứ một phần hoặc toàn bộ, được chế biến hoặc sản xuất tại nước tham gia FTA và ba là hàng hóa được sản xuất tại nước tham gia FTA, sử dụng một phần nguyên liệu không có xuất xứ sản phẩm thỏa mãn các yêu cầu cụ thể về quy trình sản xuất được quy định tại EVFTA. Theo đó, các mặt hàng sản xuất tại Việt Nam sử dụng nguồn nguyên liệu từ các nước khác đã ký FTA với EU và với Việt Nam như Hàn Quốc được coi là “nội khối”.

Hàng hóa được coi là có xuất xứ tại Việt Nam hoặc EU nếu đáp ứng được một trong các yêu cầu “có xuất xứ thuần túy hoặc được sản xuất toàn bộ tại lãnh thổ của bên xuất khẩu và không có xuất xứ thuần túy hoặc không được sản xuất toàn bộ tại lãnh thổ của bên xuất khẩu nhưng đáp ứng được các yêu cầu như hàm lượng giá trị nội địa không dưới 40%...”.

Để được hưởng ưu đãi về thuế quan của EVFTA, doanh nghiệp Việt Nam phải đáp ứng được tiêu chuẩn cao về chất lượng sản phẩm và hàng rào kỹ thuật thương mại; đồ gỗ của Việt Nam muốn vào thị trường EU thì cần coi trọng xuất xứ là gỗ rừng trồng (có Chứng chỉ gỗ từ rừng trồng được phép khai thác); hải sản xuất khẩu sang EU không được khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU). Tháng 10/2017, Việt Nam đã phải nhận “thẻ vàng” từ Ủy ban Châu Âu (EC); nếu không thay đổi cơ bản thì có nguy cơ nhận “thẻ đỏ”, tức là cấm hoàn toàn việc xuất khẩu thủy sản Việt Nam vào EU. Quy tắc xuất xứ ngành dệt may là “từ vải trở đi” (của CPTPP nặng hơn là “từ sợi trở đi”) đánh vào khâu yếu của dệt may trong nước khi phải nhập đến 80% vải cho may xuất khẩu (gần 50% từ Trung Quốc, 18% từ Hàn Quốc, 15% từ Đài Loan).

EVFTA quy định “quy tắc xuất xứ cộng gộp” có lợi cho doanh nghiệp Việt Nam nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Nguyên liệu của ngành dệt may có xuất xứ từ Hàn Quốc sẽ được coi là có xuất xứ từ Việt Nam nếu thỏa mãn các yêu cầu về quy trình sản xuất (Điều 6 Nghị định thư). Đối với mực và bạch tuộc thì nguyên liệu có xuất xứ từ một nước ASEAN sẽ được coi là nguyên liệu có xuất xứ từ Việt Nam nếu thuộc danh mục (Phụ lục III Nghị định thư), được sử dụng để sản xuất các sản phẩm (Phụ lục IV Nghị định thư), cam kết tuân thủ các quy định tại Nghị định thư và thực thi đầy đủ với EU.

Nếu doanh nghiệp không đáp ứng quy tắc xuất xứ thì hàng xuất khẩu vào EU có thể chỉ được hưởng mức thuế theo nguyên tắc tối huệ quốc, không phải thuế suất 0% của EVFTA. Do đó: 1) Doanh nghiệp cần nghiên cứu quy định về quy tắc xuất xứ để vận dụng thích hợp với từng ngành và sản phẩm nhằm hưởng ưu đãi thuế nhập khẩu; 2) Các Hiệp hội nghề nghiệp cần thực hiện nhanh chiến lược thay thế nguyên phụ liệu nhập khẩu bằng xây dựng các khu công nghiệp chuyên biệt (cluster), hình thành chuỗi cung ứng sản phẩm “made in Vietnam”; 3) Doanh nghiệp không tham gia và chống mọi hành vi gian lận, giả mạo xuất xứ để bảo đảm thực thi nghiêm chỉnh cam kết của nước ta tại EVFTA.

Doanh nghiệp kiến nghị Chính phủ và các bộ xây dựng bộ tiêu chí sản phẩm, trong đó có tỉ lệ nội địa hóa để xác định hàng hóa được sản xuất tại Việt Nam.

Phát triển bền vững

EVFTA có một chương về thương mại và phát triển bền vững nhằm mục đích thúc đẩy sự hỗ trợ lẫn nhau giữa chính sách thương mại và chính sách đầu tư, lao

động và môi trường; bảo đảm phát triển của thương mại và đầu tư không làm tổn thương người lao động và bảo vệ môi trường; quy định trách nhiệm của EU và Việt Nam trong vấn đề lao động và môi trường.

Đối với vấn đề môi trường, EVFTA cam kết mỗi Bên thực thi một cách hữu hiệu những hiệp định đa phương về môi trường (MEAs) như Công ước của Liên hiệp quốc về đa dạng sinh học (CBD), Công ước của Liên hiệp quốc về thương mại quốc tế đối với hàng hóa nguy hiểm (CITES) và Công ước khung của Liên hiệp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC).

Đối với vấn đề lao động, EVFTA cam kết mỗi Bên thực thi một cách hữu hiệu những tiêu chuẩn quan trọng về lao động của Tổ chức lao động quốc tế (ILO) và những công ước đã được phê chuẩn của ILO (không chỉ là những qui định cơ bản), tiến tới phê chuẩn những công ước cơ bản chưa được phê chuẩn.

EVFTA công nhận quyền của mỗi Bên trong việc quản lý lĩnh vực lao động, môi trường và thiết lập mức độ bảo hộ được đánh giá là còn thua nhưng không quá thấp so với những tiêu chuẩn của ILO, công ước về lao động và công ước về môi trường.

Một ủy ban chuyên môn về thương mại và phát triển bền vững chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện chương này; ngoài ra dự kiến còn có tổ chức dân sự độc lập của hai Bên.

EVFTA quy định thương mại lành mạnh, công bằng và những chương trình cam kết tự nguyện, về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp về thương mại.

EVFTA hướng dẫn về đa dạng sinh học, hợp tác xử lý mua bán bất hợp pháp động vật hoang dã và lâm sản, việc khai thác gỗ, thủy sản bất hợp pháp, tăng cường hợp tác với Tổ chức quản lý nghề cá khu vực, đấu tranh với việc đánh cá bất hợp pháp, không báo cáo, không đúng qui định. (IUU) và thúc đẩy ngành thủy sản bền vững.

Năm 2019, EU, ILO và Việt Nam với mối quan hệ đối tác tin cậy đã có bước tiến mới đối với tiến trình cải cách lao động, Công ước 98 được phê chuẩn, Bộ luật Lao động sửa đổi được thông qua, cam kết thúc đẩy phê chuẩn Công ước 105 (về lao động cưỡng bức) vào tháng 5/2020 và Công ước 87 năm 2023 (về tự do liên kết).

Những nội dung liên quan đến phát triển bền vững tại chương này đang được Nhà nước làm căn cứ để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện luật pháp, chính sách của nước ta.

Doanh nghiệp từng ngành, lĩnh vực cần tích cực chuyển sản xuất và kinh doanh theo hướng phát triển bền vững, thực thi nghiêm chỉnh quy định về môi trường, về lao động và trách nhiệm xã hội.

Đối tác

EVFTA được hình thành bằng tiếng Việt và ngôn ngữ của tất cả các nước thành viên EU. Điều đó có nghĩa là khi doanh nghiệp nước ta buôn bán, đầu tư, du lịch với EU thì vừa phải tuân thủ luật pháp chung của EU, vừa phải tuân thủ luật pháp cũng như văn hóa, tập quán giao tiếp của từng nước.

EU có thị trường hàng hóa và dịch vụ đa dạng và phong phú, có những khác biệt nhất định về tập quán tiêu dùng giữa các thị trường quốc gia nhưng có điểm tương đồng về kinh tế và văn hoá. Hàng hoá được nhập khẩu vào thị trường này phải đảm bảo đầy đủ về chất lượng, nguồn gốc, mẫu mã, vệ sinh, an toàn. Người tiêu dùng Châu Âu có sở thích sử dụng các sản phẩm có thương hiệu vì bảo đảm chất lượng sản phẩm và an toàn cho người sử dụng.

Hiện nay doanh nghiệp dệt may, da giày, túi xách, điện tử phần lớn dựa vào các tập đoàn kinh tế xuyên quốc gia như Nike, Samsung để tham gia một số khâu có giá trị gia tăng thấp trong chuỗi cung ứng toàn cầu; một số mặt hàng như gạo, thủy sản, cà phê thì trực tiếp xuất khẩu sang EU; do đó các doanh nghiệp cần đẩy nhanh quá trình xây dựng, quảng bá thương hiệu để nâng cao năng lực của sản phẩm Việt Nam tại thị trường các quốc gia EU nhằm tận dụng có hiệu quả hơn EVFTA.

Doanh nghiệp Việt Nam cần tìm hiểu và thiết lập quan hệ hợp tác tin cậy với đối tác của EU để thiết lập kênh phân phối hàng hóa xuất khẩu. Nhiều tập đoàn kinh tế đã hình thành mạng lưới bán buôn, bán lẻ, kho dự trữ hàng hóa và các công ty vận chuyển trong nội bộ tập đoàn. Cũng có những tập đoàn cung ứng hàng hóa nhập khẩu cho mạng lưới bán lẻ của tập đoàn khác và các công ty bán lẻ độc lập.

EU là thị trường có quy mô lớn trong khi từng doanh nghiệp Việt Nam có kim ngạch xuất khẩu có hạn, do đó cần tìm đối tác thích hợp để ổn định thị trường lâu dài. Các nước Đông u vốn là thị trường truyền thống có quan hệ hợp tác với nước ta, có cộng đồng người Việt Nam sống, lao động và kinh doanh, trong đó có nước đã coi người Việt Nam là dân tộc thiểu số, tạo lợi thế cho doanh nghiệp Việt Nam tận dụng có kết quả cơ hội mới của EVFTA. Quan trọng nhất là doanh nghiệp cần chuẩn bị hồ sơ năng lực

đầy đủ, chi tiết đáp ứng tất cả các yêu cầu của EU và yêu cầu của từng quốc gia thành viên.

Do tác động của dịch Covid 19 tại một số nước EU nên đã có những doanh nghiệp phá sản, tạm ngừng hoặc giảm bớt quy mô và phạm vi kinh doanh, chuyển sang ngành, lĩnh vực khác; do đó doanh nghiệp nước ta cần thông qua nhiều kênh thông tin để nhận biết chính xác thực trạng của đối tác đang có quan hệ, lựa chọn đúng đối tác mới.

Để đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng, EU kiểm tra sản phẩm từ nơi sản xuất, có hệ thống cảnh báo giữa các thành viên để đảm bảo tiêu chuẩn an toàn chung của EU và các định chuẩn quốc gia; cấm buôn bán sản phẩm được sản xuất ra từ các nước chưa đạt mức an toàn theo tiêu chuẩn EU. Hiện nay EU có 3 tổ chức định chuẩn: Ủy ban Châu Âu về định chuẩn, Ủy ban Châu Âu về định chuẩn điện tử, Viện định chuẩn viễn thông Châu Âu. EU tích cực chống tệ nạn hàng giả, không cho nhập khẩu những sản phẩm đánh cắp bản quyền, vi phạm quy định về sở hữu trí tuệ.

Đối với nhóm mặt hàng nông sản khi nhập khẩu vào thị trường EU phải đảm bảo an toàn vệ sinh cao, đảm bảo chất lượng chung của EU, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

Gần đây Nghị viện Châu Âu cũng đã thông qua Luật Phòng vệ thương mại, sửa đổi phương pháp xác định giá trị bình thường của một sản phẩm và ước tính thiệt hại đối với một ngành sản xuất nội khối do hành vi bán phá giá của nước ngoài. Trong bối cảnh Việt Nam được EU công nhận là nền kinh tế thị trường, doanh nghiệp nước ta cần tìm hiểu quy định mới để ứng phó khi xuất khẩu hàng hóa sang EU.

Kết luận

Hơn một năm thực thi Hiệp ước Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) cho thấy rằng, không dễ tận dụng được cơ hội mới nếu doanh nghiệp không thay đổi tư duy và hành động khi thực hiện FTAs thế hệ mới.

Hiện nay các doanh nghiệp vừa phải sản xuất và kinh doanh trong bối cảnh ứng phó với dịch Covid 19, vừa phải chuẩn bị điều kiện để đẩy mạnh mọi hoạt động sau khi đã dập tắt dịch, trong đó cần tận dụng cơ hội mới của CPTPP và EVFTA để bù đắp thiệt hại trong giai đoạn chống dịch, mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng sản phẩm mang lại lợi nhuận cho doanh nghiệp, góp phần cùng cả nước thực hiện những mục tiêu của kế hoạch năm 2020 và của chiến lược phát triển 2021- 2030.

DOANH NGHIỆP VIỆT TRONG CUỘC CHIẾN DUY TRÌ TĂNG TRƯỞNG

TS VŨ TIẾN LỘC

Chủ tịch VCCI



ngày 31/3/2020 về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 và nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành khác. Cộng đồng doanh nghiệp vui mừng đón nhận và đánh giá cao sự chỉ đạo kịp thời, hiệu quả của Thủ tướng; sự vào cuộc của các bộ ngành, địa phương để các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp bước đầu đi vào thực tiễn, hỗ trợ tích cực cộng đồng doanh nghiệp vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất, kinh doanh.

Trước những diễn biến ngày càng phức tạp của dịch Covid-19 và khó khăn của doanh nghiệp ngày càng gia tăng, VCCI đã tiến hành khảo sát nhanh tình hình doanh nghiệp và ngày 3/4/2020 Chủ tịch VCCI đã tổ chức họp trực tuyến với lãnh đạo của gần 100 hiệp hội doanh nghiệp trong và ngoài nước để nắm bắt tình hình thực hiện các Chỉ thị của Thủ tướng, ảnh hưởng mới của dịch Covid-19 tới hoạt động của doanh nghiệp và những đề xuất, kiến nghị tiếp theo của cộng đồng doanh nghiệp. Trên cơ sở tập hợp ý kiến của các hiệp hội doanh nghiệp và doanh nghiệp, ngoài các giải pháp đang được các bộ ngành và địa phương triển khai, ngày 6/4/2020 Chủ tịch VCCI đã lại gửi công văn tiếp tục kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ một số giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp mới cụ thể như sau:

VỀ VIỆC PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH VÀ DUY TRÌ SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Trong điều kiện dịch bệnh đang được kiểm soát tương đối tốt như hiện nay, mặc dù không được chủ quan, nhưng chúng tôi đề nghị, trừ một số ngành/lĩnh vực rất hạn chế phải tạm thời đóng cửa, cần khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất lưu thông tiến hành bình thường với điều kiện tuân thủ đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch bệnh để doanh nghiệp có thể tự cứu mình, duy trì sản xuất kinh doanh, bảo đảm công ăn việc làm cho người lao động, bảo đảm an sinh xã hội và bớt đi gánh nặng trợ cấp của nhà nước trong bối cảnh ngân sách nhà nước còn rất eo hẹp như hiện nay.

2. Đề nghị Chính phủ bổ sung và công bố ngay danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phù hợp với

điều kiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất và lưu thông các hàng hóa dịch vụ này phục vụ đời sống nhân dân, ngay cả trong trường hợp cần siết chặt hơn các biện pháp cách ly, phong tỏa. Hiện nay, mặc dù đã có quy định về danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu theo Luật giá, Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tuy nhiên các địa phương đang có cách hiểu khác nhau về hàng hóa thiết yếu, gây ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp như không cho phép lưu thông hàng hóa, nguyên liệu, đình chỉ hoạt động của doanh nghiệp sản xuất, đình chỉ việc thi công của công trường xây dựng. Mặt khác, hiện nay các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh theo chuỗi nên tất cả các khâu của quá trình sản xuất, phân phối đều liên quan tới nhau, cần phải bảo đảm đồng bộ thì cả chuỗi mới hoạt động được, không thể xử lý cứng nhắc chỉ cho phép sản xuất kinh doanh sản phẩm, dịch vụ cuối cùng.

3. Đề nghị Bộ Y tế có kịch bản hoặc quy định rõ ràng cho các doanh nghiệp, nhất là các trung tâm thương mại, siêu thị, doanh nghiệp trong khu công nghiệp... để hướng dẫn xử lý và cách ly khi có người lao động hay khách hàng đến giao dịch bị nhiễm Covid-19, tránh việc phải đóng cửa toàn bộ khu công nghiệp, doanh nghiệp khi không cần thiết.

4. Đề nghị cho phép các dịch vụ chuyên môn trong các tòa nhà văn phòng được duy trì đội ngũ nhân viên tối thiểu và các chức năng hoạt động tối thiểu quan trọng đối với các hoạt động của doanh nghiệp, với điều kiện tuân thủ nghiêm ngặt các hướng dẫn về phòng chống dịch Covid-19 của Bộ Y tế.

5. Đề nghị giãn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư kinh doanh, nhất là với nhà đầu tư nước ngoài do điều kiện dịch bệnh không thể vào Việt Nam để hoàn thành các thủ tục đúng thời gian theo yêu cầu quy định.

VỀ CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA:

6. Đề nghị cho thực hiện ngay việc tạm hoãn nộp các khoản thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân của người lao động, bảo hiểm xã hội, phí công đoàn... trong khi chờ chính sách cụ thể vì quá trình hướng dẫn thực hiện các giải pháp theo Chỉ thị của Thủ tướng của các bộ ngành còn chậm, doanh nghiệp có thể ngừng hoạt động, phá sản trước khi cơ chế, chính sách được áp dụng. Các chính sách này cần được áp dụng với hệ thống các ngân hàng thương mại vì các ngân hàng thương mại cũng là doanh nghiệp.

7. Ngoài việc thực hiện giãn, hoãn tiến độ nộp các khoản thuế, bảo hiểm xã hội, phí, lệ phí, đề nghị có các chính sách miễn, giảm các khoản phải nộp này thuộc chức năng của Chính phủ. Đề nghị Chính phủ trình Quốc hội ngay đầu kỳ họp giữa năm các biện pháp giảm thuế, phí và thu ngân sách thuộc thẩm quyền của Quốc hội.

8. Đề nghị giãn, hoãn, miễn giảm tiền thuế đất cho các doanh nghiệp trong bối cảnh dịch bệnh.

9. Đề nghị cho thực hiện ngay việc hồi tố với chi phí lãi vay khi tính thuế trong 2 năm 2017 và 2018 (theo dự thảo sửa đổi Khoản 3, Điều 8, Nghị định 20/2017/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với các doanh nghiệp có giao dịch liên kết). Việc hồi tố có đủ cơ sở pháp lý, bảo đảm lợi ích chính đáng của doanh nghiệp, là việc làm hợp lý, hợp tình, củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp vào sự đồng hành chia sẻ của các cơ quan chính phủ với những khó khăn của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm cho người lao động, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

10. Đồng thời với việc cho phép chuyển lỗ cho 5 năm tiếp theo, đề nghị cho phép khấu trừ các khoản lỗ của năm 2020 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 vào năm lợi nhuận của năm 2019. Điều này cho phép doanh nghiệp chi trả nộp thuế trong vòng 2 năm 2019-2020 và giúp tránh phá sản cho những doanh nghiệp có lợi nhuận trong năm 2019 nhưng lại thua lỗ nhiều trong năm 2020 do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

VỀ CHÍNH SÁCH TÍN DỤNG:

11. Ngoài các giải pháp hiện hành như tái cơ cấu nợ, giảm lãi suất cho vay, giảm phí; doanh nghiệp đề nghị có mức giảm sâu thêm từ 2-3% đối với khoản vay mới và vay hiện hữu (đến mức còn khoảng 4-5% đối với khoản vay tiền đồng và 2-3% đối với khoản vay USD) cho từng nhóm khách hàng có ảnh hưởng dịch bệnh khác nhau.

12. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn quy trình chuẩn đối với việc thẩm định, đánh giá thiệt hại, xác định đối tượng doanh nghiệp được hưởng hỗ trợ do trên thực tế các ngân hàng thương mại thực hiện khác nhau.

13. Đề nghị xem xét nới lỏng các tiêu chí cho phép cung cấp các khoản vay bình thường và các khoản vay lãi suất thấp.

Chưa ai dự báo được khi nào thì dịch bệnh sẽ qua đi, nhưng một điều chắc chắn là hệ lụy, ảnh hưởng của dịch bệnh tới nền kinh tế sẽ còn kéo dài và không thể khắc phục được ngay khi dịch bệnh kết thúc và khó khăn với doanh nghiệp còn chất chồng trước mắt.

Trên cơ sở tập hợp ý kiến từ cộng đồng doanh nghiệp, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đã có công văn số 0210/PTM-PTDN ngày 25/2/2020 gửi Thủ tướng Chính phủ phản ánh những khó khăn của doanh nghiệp, kiến nghị các giải pháp dài hạn và đề xuất 12 giải pháp ngắn hạn có tính chất cấp bách để hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn. Để hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 4/3/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19, Chỉ thị 16/CT-TTg



ĐẤT XANH MIỀN TRUNG:

GẤP RÚT HOÀN THIỆN CÔNG TRÌNH NHÀ Ở 5 SAO TRONG MÙA DỊCH

■ DỊCH COVID-19 ĐÃ VÀ ĐANG TÁC ĐỘNG ĐẾN NHIỀU MẶT CỦA ĐỜI SỐNG KINH TẾ, XÃ HỘI, KHIẾN CHO NHIỀU DOANH NGHIỆP PHẢI TẠM NGỪNG MỌI HOẠT ĐỘNG, TỪ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XUẤT, LƯU THÔNG, VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA, NHIỀU LĨNH VỰC DỊCH VỤ NHƯ LƯU TRÚ, GIẢI TRÍ, DU LỊCH BỊ ẢNH HƯỞNG NẶNG NỀ VÀ NGÀNH KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN CŨNG KHÔNG NGOẠI LỆ.

THU HỒNG

Tuy nhiên, trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Đất Xanh Miền Trung (ĐXMT) vẫn vận hành và gấp rút hoàn thiện các công trình nhà ở tiêu chuẩn 5 sao nhằm bàn giao nhà theo đúng tiến độ đã cam kết với khách hàng cũng như khẳng định vị trí của ĐXMT trong ngành bất động sản tại Việt Nam. ĐXMT với các công trình nhà ở 5 sao sau gần một năm xây dựng đã hoàn thành các hạng mục phần thô, bao gồm các dự án tại Đà Nẵng, giáp ranh giới giữa Đà Nẵng và Quảng Nam, Phú Yên.

Các dự án tại Đà Nẵng

Dự án Khu biệt thự 2 mặt tiền Sông Cổ Cò - One River Villas có vị trí hai mặt tiền, một mặt tiền nhà đường rộng 30m và mặt sau nhà lối chạy bộ ven sông dài 2,1km. Đây là dự án hiếm có khi có vị trí đặc biệt như vậy. ĐXMT đã phát triển chuỗi villa mang hiệu

hiệu "ONE" với yếu tố độc bản và trường tồn với thời gian. Các vị trí giao thông tính toán phân chia 2 lối giao thông công cộng và giao thông riêng tư. Mỗi căn villa gần như tỉ lệ kính hộp 2 lớp phủ Low-E chiếm 70%, hệ kính kịch trần và nhôm mạ Anode của Nhật độ bền màu trên 20 năm. Các hệ đá Marble ốp 100% mặt ngoài với hệ treo đá HALFEN, các công nghệ ánh sáng đến từ Unios và Ochio của Đức..

Mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề từ tình hình bệnh COVID-19, nhưng ĐXMT với tâm huyết và nhiệt huyết đã hoàn thiện xây dựng phần thô các căn biệt thự trong năm 2020 và dự kiến sẽ khai trương căn biệt thự mẫu trong Quý II/2020 cũng là căn được Regal Hotels vận hành tiêu chuẩn 6 sao vào khai thác cho thuê.

One River Villas còn mang các tính năng thông minh vào trong căn biệt thự để chủ nhân hoàn toàn thoải mái chỉ với một vài thao tác nhanh gọn, có thể

trải nghiệm cuộc sống sang trọng và tiện nghi nhất có thể. Ngoài ra, hệ thống vận hành và an ninh hoạt động 24/7 nhằm đảm bảo cuộc sống của cư dân tại dự án tốt nhất có thể.

Tiếp đến là dự án Lakeside Infinity - Cung điện bên hồ với 200 căn shophouse đã được hoàn thiện mặt ngoài chuẩn mực về nhà phố kinh doanh kiểu mới đã và đang trong quá trình ốp đá hoàn thiện mặt ngoài bằng đá Marble Travertine được nhập khẩu nguyên phiến từ Tây Ban Nha, kết hợp hệ nhôm kính 2 lớp phủ Low-E màu Gold 24k tạo nên hình ảnh một đô thị Châu u tráng lệ giữa lòng Tây Bắc, Đà Nẵng. Lakeside Infinity còn tích hợp đầy đủ những tiện ích như hệ thống đèn, hệ thống an ninh và các thiết bị điện tử gia dụng, khách hàng có thể dễ dàng điều khiển mọi thiết bị trong nhà qua bảng điều khiển hoặc smartphone từ bất cứ đâu.

Dự án Nhà phố hạng sang đầu tiên tại Việt Nam - Lakeside Palace là mô hình nhà phố đầu tiên triển khai hệ thống nhà công nghệ theo tiêu chuẩn hiện đại với việc điều khiển hoàn toàn bằng thiết bị thông minh như smartphone, ipad. Mặt khác, toàn bộ vật liệu và nội thất tại mỗi căn shophouse đều được nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài với chất lượng cao cấp.

Dự án Dragon Smart City - Đô Thị Chuẩn quốc tế có quy mô 78ha được tích hợp các loại hình sản phẩm như biệt thự nghỉ dưỡng, nhà phố thương mại, đất nền liền kề trong một khu vực có đầy đủ hệ thống hạ tầng chất lượng, không gian xanh bao quanh, tiện ích cao cấp và dịch vụ khép kín đảm bảo tiêu chuẩn sống đô thị Châu u kiểu mẫu.

Những dự án giáp giới giữa Đà Nẵng và Quảng Nam

Dự án One World Regency - Timeless Wonder với tổng mức đầu tư lên đến 3.500 tỷ đồng, ĐXMT phát triển One World Regency với những điểm nhấn sang trọng khác biệt từ những vật liệu, thiết bị cao cấp nhập khẩu đồng bộ với chuỗi tiện ích đẳng cấp mang đến trải nghiệm sống thư thái, trong lành không khác gì những resort nghỉ dưỡng 5 sao chuẩn thế giới.

Dự án Biệt thự kiểu Mỹ - Libertas đã được cất nóc vào tháng 3/2020 và đang trong quá trình hoàn thiện phần thô. Toàn bộ các căn biệt thự Libertas đều sở hữu mặt tiền đường lớn 20,5m phù hợp kinh doanh tại tầng 1, mặt sau kênh sinh thái và bể bơi nghỉ dưỡng, thư giãn.

Biệt thự kiểu Anh - Regal Phân khu biệt thự Mỹ - Libertas được thiết kế đẳng cấp với những SPEC vật liệu cao cấp tiêu chuẩn quốc tế: toàn bộ vật liệu ngoại nhập từ châu u, hệ đá Marble nguyên phiến nhập trực

tiếp từ Tây Ban Nha, hệ kính hộp 28mm phủ Low-E hai lớp cách nhiệt và hệ nhôm mạ Anode độ bền trên 30 năm cho toàn bộ vách kính mặt dựng... Khu biệt thự Anh mang tên Regal - theo cung điện có tuổi đời hơn 300 năm của hoàng gia Anh sẽ được ĐXMT tái hiện lại những điều đầy trên chính những căn biệt thự này tại dự án One World Regency. Các biệt thự đã được xây dựng hoàn thiện phần móng và đang trong tiến trình chuẩn bị công tác đổ sàn tầng một.

Cùng với đó là dự án Khu đô thị ven biển thượng lưu - Tropical Palm được sở hữu tổ hợp tiện ích ngoại khu "khủng" khi liền kề những khu nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí quy mô bậc nhất Quảng Nam - Đà Nẵng. Hệ sinh thái xanh, tổ hợp tiện ích giải trí nội khu cùng những tuyến phố thương mại được định hình trở thành khu mua sắm hạng sang đầu tiên tại Quảng Nam đã vẽ nên một hành trình khám phá, vui chơi giải trí bất tận cho du khách cùng cư dân Lumina Tropical Palm.

Ngoài ra, ĐXMT xây dựng tiện ích nội khu cho dự án gồm Công viên trung tâm, công viên ven sông, cafe - nhà hàng và các clubhouse,... Trong đó ĐXMT đang khẩn trương hoàn thành công viên trung tâm và chuẩn bị khởi công chuỗi shophouse hạng sang mang đẳng cấp Quốc tế vào Quý III/2020.

Dự án tại Phú Yên

Dự án La Maison Premium - shophouse tiêu chuẩn 5 sao với mức đầu tư hơn 1.000 tỷ đồng cho 4,1 ha, có thiết kế thang máy và La Maison Premium được định vị là dòng shophouse cao cấp của ĐXMT, hứa hẹn mang lại không gian sống đỉnh cao cho cư dân nơi đây. La Maison Premium còn được áp dụng công nghệ quản lý ánh sáng trung tâm Soraa Mỹ, chủ nhà có thể dễ dàng điều khiển thông qua smartphone từ bất cứ đâu. Hệ nhôm kính mạ Anode bảo hành 20 năm. Ngoài ra, hệ nhôm kính 2 lớp của dự án đượ phủ Low-E và hệ thống thiết bị vệ sinh Kohler và thiết bị điện Legrand đều được nhập khẩu từ Pháp...

ĐXMT luôn hướng đến tiêu chuẩn 5 sao để áp dụng vào từng công trình bất động sản của Công ty, mong muốn đem lại sự trải nghiệm mới mẻ, thoải mái và tiện nghi cho khách hàng trong chính nơi mình sinh sống, do đó việc ĐXMT gấp rút hoàn thiện các công trình trong tình hình bùng phát dịch bệnh Covid - 19 trong khi tất cả các công trình khác tại Việt Nam đều tạm ngưng hoạt động. Và trên hết, ĐXMT cam kết thực hiện nghiêm chỉnh theo các chỉ thị của Thủ tướng trong tình hình hiện nay. Tất cả điều này lại một lần nữa khẳng định vị thế của ĐXMT trong ngành bất động sản Việt Nam và sự uy tín của ĐXMT đối với tất cả khách hàng.

Kế hoạch ứng phó rủi ro:

BÀI HỌC LỚN CHO CÁC DOANH NGHIỆP THỜI COVID-19



■ KHI CHÍNH PHỦ ÁP DỤNG CHÍNH SÁCH CÁCH LY XÃ HỘI TRONG BỐI CẢNH DỊCH BỆNH COVID -19 ĐANG DIỄN BIẾN NGÀY CÀNG PHỨC TẠP, NHIỀU CỬA HÀNG, DOANH NGHIỆP NHỎ PHẢI ĐÓNG CỬA, CHO NHÂN VIÊN NGHỈ KHÔNG LƯƠNG, THẬM CHỈ KHÔNG ÍT DOANH NGHIỆP RƠI VÀO PHÁ SẢN. LÚC NÀY, HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO, KHỦNG HOẢNG ĐƯỢC THIẾT LẬP MỘT CÁCH BÀI BẢN TẠI CÁC DOANH NGHIỆP, ĐẶC BIỆT LÀ NHỮNG DOANH NGHIỆP LỚN MỚI LÀ YẾU TỐ SỐNG CÒN GIÚP DOANH NGHIỆP TRỤ VỮNG TRONG CƠN BÃO.

NGUYỄN VŨ

Quản trị rủi ro - Cần thiết nhưng chưa được đầu tư đúng mức

Theo ông Đỗ Thành Công, một chuyên gia cấp cao về Quản lý rủi ro tại TNG Holdings Vietnam, đối với một doanh nghiệp, có rất nhiều yếu tố bị ảnh hưởng do gián đoạn hoạt động kinh doanh khi xảy ra những sự cố rủi ro như: thiên tai, dịch bệnh... Có những yếu tố có thể khôi phục lại nhưng cũng có những yếu tố nếu đã mất đi sẽ chẳng bao giờ trở lại (như uy tín, thương hiệu, cổ đông, đối tác, nhân sự trọng yếu...). Đó là lý do vì sao các nguyên tắc quản trị đều coi những thiệt hại do gián đoạn hoạt động kinh doanh là chi phí đắt đỏ nhất của doanh nghiệp. Nếu có một hệ thống quản trị rủi ro đủ mạnh, doanh nghiệp sẽ có thể tính toán những điều kiện tối thiểu để đảm bảo toàn bộ máy có thể duy trì hoạt động liên tục trong mọi điều kiện. Qua đó, giảm thiểu tối đa các tổn thất do gián đoạn hoạt động trong thời kỳ khủng hoảng do thiên tai, dịch bệnh, thậm chí là cả khủng hoảng kinh tế.

Theo quan sát của nhiều nhà quản lý, ở Việt Nam, ngoại trừ các tổ chức tài chính – ngân hàng, nhìn chung, chưa có nhiều doanh nghiệp quan tâm và triển

khai hệ thống quản trị rủi ro, đặc biệt là những doanh nghiệp vừa và nhỏ. Do đó, khi xảy ra những biến cố như hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh... năng lực ứng phó của những doanh nghiệp này thường thấp, doanh nghiệp rơi vào thế bị động nên tác động của rủi ro tới sức khỏe doanh nghiệp lại càng lớn. Khảo sát gần nhất của Ban Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tư nhân trên 1.200 doanh nghiệp về ảnh hưởng của Covid-19 tới hoạt động kinh doanh cho thấy, nếu Covid-19 kéo dài 6 tháng, 74% doanh nghiệp có thể sẽ phá sản.

Trong khi đó, tại một số doanh nghiệp lớn sở hữu năng lực quản trị chuyên nghiệp tại Việt Nam, ngay từ khi nắm được những tín hiệu đầu tiên về một dịch bệnh có khả năng tấn công toàn cầu, các tổ chức này đã nhanh chóng triển khai những kế hoạch bài bản nhất để sẵn sàng ứng phó nếu dịch bệnh bùng nổ và kéo dài.

Đảm bảo sự an toàn về con người của tổ chức là yếu tố hàng đầu trong quản trị rủi ro

Cho đến nay, TNG Holdings Vietnam – một tập đoàn kinh doanh đa ngành trong nhiều lĩnh vực bất động sản, thương mại – dịch vụ, bán lẻ là một trong số

ít những tổ chức doanh nghiệp ở Việt Nam được đánh giá là vận dụng thành công việc quản trị rủi ro để đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh liên tục khi xảy ra biến cố. Trong bối cảnh cả nước thực hiện nghiêm túc chỉ thị cách ly xã hội của Chính phủ, tập đoàn này vẫn đảm bảo duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh và sự bình ổn về chính sách nhân sự đối với gần 5000 cán bộ nhân viên. Có được điều này, không thể không nhắc tới kế hoạch ứng phó đại dịch Covid-19 được xây dựng bài bản, chi tiết từ những ngày xuất hiện thông tin đầu tiên ở Vũ Hán.

Công tác quản trị rủi ro đầu tiên được chú trọng chính là đảm bảo sự an toàn tuyệt đối về con người và tài sản của Tập đoàn. Bên cạnh việc thực hiện các biện pháp cơ bản như trang bị khẩu trang, nước sát khuẩn tay cho nhân viên, thiết lập hàng rào an ninh kiểm soát đo thân nhiệt, thực hiện khai báo y tế hàng ngày để nhanh chóng khoanh vùng nhận diện rủi ro tại doanh nghiệp, Tập đoàn còn triển khai công tác xây dựng kịch bản diễn tập làm việc tại nhà, tại địa điểm làm việc thay thế (back-up site) cho tất cả các CBNV, các bộ phận phòng ban. Hoạt động diễn tập này nhằm đảm bảo các nhân sự của tập đoàn nắm được phương thức lao động, cách thức liên lạc, phối hợp từ xa nhằm duy trì sự liên tục của hoạt động sản xuất kinh doanh khi xảy ra những tình huống bất khả kháng như: cách ly, phong tỏa... Thậm chí, những kế hoạch về bố trí nhân sự thay thế, đặc biệt là các nhân sự cấp cao thuộc đội ngũ lãnh đạo của Tập đoàn cũng đã có kịch bản cụ thể. Cùng với đó, những chính sách nhằm đảm bảo quyền lợi của người lao động về lương, phúc lợi... cũng được tính toán trước để sẵn sàng ứng dụng khi xảy ra tình huống cách ly.

Nhờ đó, từ ngày 1/4, khi Chỉ thị số 16 của Chính phủ về việc thực hiện cách ly xã hội có hiệu lực, công tác về sắp xếp, bố trí, điều phối nhân sự tại Tập đoàn diễn ra trơn tru, không gặp xáo trộn gây ảnh hưởng tới tinh thần và năng suất lao động của các cán bộ nhân viên.

Đảm bảo tính xuyên suốt của hoạt động công nghệ thông tin là yếu tố sống còn

Khi duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh cách ly xã hội và làm việc từ xa, các doanh nghiệp phải đặt hiệu quả hoạt động của hệ thống công nghệ thông tin lên hàng đầu vì đây chính là công cụ giúp doanh nghiệp vận hành trơn tru. Với nhiều nền tảng trực tuyến hiện nay, doanh nghiệp dễ dàng áp dụng các ứng dụng phổ biến trong trao đổi trực tuyến, lưu trữ đám mây. Nhưng với doanh nghiệp có dữ liệu lớn hoặc cần bảo mật cao rất cần đến một bộ máy công nghệ thông tin nội bộ đủ năng lực tích hợp và vận hành các hệ thống này thông suốt trên

nền tảng công nghệ có bản quyền của các nhà phát triển có uy tín. Như tại TNG Holdings Vietnam, đơn vị này chọn làm việc trên các nền tảng có bản quyền của Microsoft như MS.Teams, Power App, Onedriver, Yammer, Sharepoint...

Trong thời gian thực hiện cách ly xã hội, công nghệ thông tin đã giúp hoạt động của Tập đoàn hoạt động trơn tru từ các công việc chuyên môn đến các hoạt động hành chính như báo cáo, chấm công. Ngay cả các nhân viên bị cách ly vẫn kết nối được với tổ chức.

Văn hóa doanh nghiệp - “Công cụ mềm” trong quản trị nhân sự khi xảy ra rủi ro

Với tập quán làm việc của phần đa lao động Việt Nam, khi nhân viên làm việc từ xa, nếu không có văn hóa doanh nghiệp, chắc chắn không thể quản lý được nhân sự. TNG Holdings Vietnam đã ghi nhận hiệu quả làm việc đạt yêu cầu khi chuyển sang làm việc trên môi trường số nhờ văn hóa doanh nghiệp được xây dựng và triển khai tại đơn vị này trong suốt 3 năm qua. Một trong những hành vi theo văn hóa doanh nghiệp mà mỗi lãnh đạo ở TNG Holdings Vietnam luôn nỗ lực thực hành là “Tạo môi trường làm việc hiệu quả, kết nối đội ngũ”. Còn với tất cả CBNV nói chung, “Làm tốt nhất mỗi khi hiện diện” là một trong 8 nguyên tắc tối thượng.

Vì lẽ đó, dù cách ly xã hội, làm việc tại nhà, lãnh đạo vẫn thường xuyên trao đổi với nhân viên để lắng nghe các ý kiến. “Ngoài các cuộc họp trực tuyến về chuyên môn với từng bộ phận phải được sắp xếp hết sức có kế hoạch thì tôi có các cuộc gặp khác với CBNV bất cứ lúc nào để lắng nghe mọi người vì khi thay đổi cách thức làm việc, sẽ có người này, người khác có thể chưa quen, có khó khăn, mệt mỏi trong phối hợp công việc... Vì vậy, tôi phải kết nối, ủng hộ tinh thần và khuyến khích mọi người làm việc”, một cán bộ quản lý cấp cao trong Tập đoàn cho biết.

Thay lời kết

Có rất nhiều dự báo khác nhau cho các kịch bản hồi phục kinh tế “hậu Covid-19”. Tuy nhiên, trước khi “cơn bão” này thực sự tan, các doanh nghiệp sẽ còn bị chịu ảnh hưởng rất nặng nề không chỉ từ dịch bệnh mà còn từ những hệ lụy về phát triển kinh tế kéo theo. Đại dịch là thách thức, nhưng cũng là cơ hội để các doanh nghiệp có thể nhìn nhận một cách đúng đắn về sự cần thiết phải xây dựng hệ thống quản trị rủi ro tại tổ chức của mình. Một kế hoạch ứng phó rủi ro bài bản sẽ là lớp chống “sốc” vô cùng hữu hiệu cho các doanh nghiệp khi có rủi ro ập tới, đồng thời giúp doanh nghiệp có thể trụ vững trước khó khăn.

KHỞI ĐỘNG ĐƯỜNG ĐUA BĐS THANH HÓA VỚI FLAMINGO CROWN BAY

■ THỜI GIAN GẦN ĐÂY, GIỚI ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN ĐANG TẬP TRUNG SỰ CHÚ Ý ĐẾN MỘT DỰ ÁN NGHỈ DƯỠNG HOÀN TOÀN MỚI TẠI THANH HÓA, TẠO NÊN CƠN SỐT KHÔNG HỀ NHỎ GIỮA LÚC THỊ TRƯỜNG ĐẦY BIẾN ĐỘNG: FLAMINGO CROWN BAY - MỘT SẢN PHẨM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ FLAMINGO HOLDING GROUP. TUY CHƯA CHÍNH THỨC RA MẮT, FLAMINGO CROWN BAY ĐÃ SỞ HỮU NHỮNG YẾU TỐ ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ LÀ XỨNG ĐÁNG ĐỂ NHÀ ĐẦU TƯ “CHỌN MẶT GỬI VÀNG”.

LÝ KHÁNH LINH



Thanh Hóa từ lâu đã được biết đến là vùng đất địa linh nhân kiệt, được thiên nhiên ưu ái cho núi biển hài hòa, tài nguyên nhân văn đa dạng, phong phú với lịch sử

lâu đời giàu truyền thống. Nhờ những giá trị vô giá ấy, 5 năm trở lại đây, lượng khách du lịch đến với Thanh Hóa tăng trung bình gần 20% mỗi năm và chắc chắn còn tăng trưởng đều trong các năm tiếp theo.

Tuy nhiên, bên cạnh những địa điểm du lịch nổi tiếng, không nhiều người biết bãi biển Linh Trường (Hoàng Hóa, Thanh Hóa) với biển xanh, cát trắng, nắng vàng, đầy hoang sơ. Chính tại đây, Flamingo Holding Group đã đầu tư xây dựng Flamingo Crown Bay, làn gió thay đổi toàn bộ diện mạo của địa phương, được kỳ vọng trở thành thiên đường nghỉ dưỡng mới của miền Bắc và Trung Việt Nam trong tương lai.

Nằm tại đầu mũi Linh Trường, Flamingo Crown Bay có vị trí chiến lược, chỉ cách Hà Nội 160km, mang đậm hơi thở của biển cả, tựa như chiếc vương miện uy quyền, kiêu hãnh vươn mình giữa đại dương. Với diện tích 19,18ha nhưng mặt tiền biển dài đến 1km, Flamingo Crown Bay thể hiện trọn vẹn tinh thần của một thành phố biển sầm uất, rực rỡ, kích thích tiềm năng phát triển du lịch quanh năm của vùng biển Linh Trường. Hệ thống giao thông cực kỳ thuận tiện, do định hướng phát triển kinh tế du lịch là mũi nhọn của tỉnh, cùng với việc tuyến đường ven biển hàng nghìn tỷ đồng đoạn Hoàng Hóa - Sầm Sơn dài 10,5km được đưa vào xây dựng, khiến sức hút của các dự án nghỉ dưỡng khu vực này lớn hơn bao giờ hết.

Ba phân khu của Flamingo Crown Bay được đặt tên theo ba loại đá quý: Aquamarine, Beryl và Coral, là sự kết hợp tài tình giữa món quà từ mẹ thiên nhiên và bàn tay sáng tạo tài hoa của con người. Dự án có các loại hình sản phẩm đa dạng: Shophouse (Nhà phố thương mại biển liền kề), Mini Hotel (Khách sạn nghỉ dưỡng mặt tiền biển) và Forest In The Sky Villa (Biệt thự trên cao 100% hướng biển).

Shophouse Flamingo Night Street là sản phẩm đầu tư nhiều tiềm năng trong xu hướng đầu tư coi trọng giá trị, an toàn pháp lý, tập trung vào phân khúc đa chức năng, có khả năng khai thác và tạo dòng tiền sớm của các nhà đầu tư. Không chỉ mang yếu tố thương mại thường thấy của các khu nhà phố liền kề, Flamingo Night Street đặc biệt thu hút bởi kiến trúc xanh đặc trưng Flamingo cộng hưởng cùng biển, núi, rừng xung quanh. Đây được dự báo sẽ trở thành một tổ hợp nhà phố thương mại cực kỳ sầm uất, mang những sắc màu mới nhờ lượng khách du lịch đông đảo và các tiện ích nội khu đi kèm. Nhờ vào những ưu thế từ vị trí, tỉ lệ khai thác lớn, số lượng hạn chế cùng hệ sinh thái Flamingo, Flamingo Night Street có tính thanh khoản cao và là kênh đầu tư thông minh cho những nhà đầu tư đón đầu xu thế.

Trong khi đó, Mini Hotel tích hợp lợi ích “3 trong 1”, kết hợp giữa nghỉ dưỡng, đầu tư và kinh doanh. Flamingo Mini Hotel sở hữu lợi thế vượt trội so với khách sạn truyền thống. Sản phẩm được thiết kế “đo ni đóng giày” cho nhu cầu kinh doanh kết hợp nghỉ dưỡng như: homestay, khách sạn kết hợp buôn bán, khách sạn kết hợp kinh doanh quán cafe, kinh doanh tầng thấp kết hợp nhà ở tầng trên... Khách hàng được hưởng trọn không gian sống lý tưởng cùng thiết kế cao cấp và dịch vụ tiêu chuẩn trong toàn khu. Các nhà đầu tư có thể chủ động trong vấn đề thiết kế và xây dựng các dịch vụ liên quan, thời gian đi vào vận hành sản phẩm cũng sớm hơn, giúp khả năng thu hồi vốn nhanh chóng và linh hoạt hơn.

Một “đặc trưng” không thể không nhắc đến khi đầu tư các sản phẩm bất động sản của Flamingo là thẻ đặc quyền All In Passport Diamond, cho phép chủ biệt thự tận hưởng hàng trăm dịch vụ tiện ích 5 sao trên toàn hệ thống, chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp toàn diện, cũng như đáp ứng các nhu cầu giải trí đa dạng.

Theo các chuyên gia, Flamingo Crown Bay được đánh giá là kênh đầu tư hấp dẫn. Cảnh quan nơi đây đem lại cho sản phẩm bất động sản thế mạnh không đâu sánh được, đó là môi trường và không gian. Thêm vào đó, sự tăng trưởng du lịch nội địa cùng xu hướng nghỉ dưỡng ven biển của khách du lịch trong và ngoài nước là lợi thế hàng đầu thúc đẩy giá trị sản phẩm. Flamingo Crown Bay là dự án xứng đáng với những giá trị thật và sự đầu tư từ khách hàng - một lựa chọn thông thái giữa cơn bão sản phẩm và thị trường nhiều biến động như hiện nay.

Chủ đầu tư Flamingo Holding Group đã tạo dựng được niềm tin vững chắc trong lòng khách hàng nhờ những thương hiệu bất động sản nghỉ dưỡng thành công vượt trội như Flamingo Đại Lải Resort, Forest In The Sky, Flamingo Cát Bà Beach Resort... Với uy tín gần 25 năm xây dựng và phát triển được khẳng định qua gần 70 giải thưởng kiến trúc và bất động sản nghỉ dưỡng quốc tế danh giá, Flamingo Holding Group chắc chắn sẽ mang đến cho khách hàng niềm tự hào khi sở hữu những dự án nghỉ dưỡng đẳng cấp hàng đầu. Liên hệ: 08.38.63.63.380

Dalatomilk:

TINH KHIẾT “DI SẢN TỪ CAO NGUYÊN”

■ NHẮC TỚI DALATOMILK, NGƯỜI TA GẮN KẾT NGAY ĐÓ LÀ MỘT “DI SẢN TỪ CAO NGUYÊN”, MANG TRONG MÌNH TRUYỀN THỐNG CỦA MỘT TRONG NHỮNG VÙNG CHĂN NUÔI BÒ SỮA LÂU NĂM VÀ NỔI TIẾNG NHẤT VIỆT NAM; VỚI CHẤT LƯỢNG SỮA THUỘC HÀNG “ĐẶC SẢN” TRÊN THỊ TRƯỜNG.

BẢO ANH

Di sản từ cao nguyên

Được trân quý như một “di sản từ cao nguyên”, Dalatomilk - với trang trại bò sữa và khuôn viên nhà máy sữa đẹp và thơ mộng hiếm thấy (đến mức đã trở thành một điểm du lịch tại xã Tu Tra, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng - cách thành phố Đà Lạt 30km) là thương hiệu kế thừa những giá trị lịch sử ngành chăn nuôi bò sữa ở Lâm Đồng.

Chất lượng hàng đầu của các sản phẩm Dalatomilk không chỉ nhờ được hưởng những lợi thế tuyệt vời của vùng cao nguyên khí hậu quanh năm trong lành, mát mẻ nơi đây, mà còn nhờ công nghệ sản xuất hiện đại và tiêu chuẩn quốc tế. Hơn thế nữa, có lẽ sự ngọt thơm của dòng sữa danh tiếng Dalatomilk còn có được bởi sự chất lượng, kết tinh những tinh hoa, bí quyết từ truyền thống chăn nuôi lâu đời.

Ngược dòng lịch sử, có thể thấy, Lâm Đồng là một trong những nơi có truyền thống lâu đời bậc nhất trong các vùng chăn nuôi bò sữa nổi tiếng của Việt

Nam. Chính tại miền đất cao nguyên này, cách đây hơn một thế kỷ, những cô bò sữa đầu tiên đã xuất hiện - không bao lâu sau khi bác sỹ Alexandre Yersin phát hiện ra cao nguyên Langbian (Lâm Viên), ốc đảo hoang sơ mát lạnh trong lòng xứ sở nhiệt đới trên bán đảo Đông Dương.

Nằm ở độ cao hơn 1.000 m so với mực nước biển, sở hữu khí hậu mát mẻ, nhiệt độ trung bình trong năm chỉ từ 18-25 độ C, có vùng thực vật xanh mướt, vùng đất cao nguyên rất lý tưởng cho chăn nuôi bò sữa. Những người da trắng đến từ xứ sở ôn đới nơi đây là nguyên liệu không thể thiếu trong mọi nét văn hóa ẩm thực và thói quen ăn uống của họ - đã mang bò sữa tới đây, trước hết để phục vụ cho cuộc sống hằng ngày của họ. Chính những đàn bò sữa quý mô nhỏ đầu tiên trong quá khứ xa xăm hàng thế kỷ đó đã manh nha cho ngành chăn nuôi bò sữa nơi xứ sở mù sương này về sau. Trải qua bao thăng trầm của thời gian, những cô bò sữa đã trở thành một phần của lịch sử, đời sống, văn hóa của vùng đất cao nguyên mát lạnh.

Trong dòng lịch sử đó, Dalatomilk đã ra đời, kế thừa và phát huy những tinh hoa, truyền thống của ngành chăn nuôi bò sữa rất hợp “địa lợi” và “nhân hòa” nơi đây. Đất chẳng phụ công người, tự bao giờ, khi nhắc tới Dalatomilk, người ta gắn kết ngay đó là một “di sản từ cao nguyên”, mang chất lượng đặc sản trong ngành chăn nuôi bò sữa cũng như trên thị trường sữa Việt Nam.

Mang trên vai truyền thống và kỳ vọng của thế hệ đi trước cùng sự chuyên nghiệp đẳng cấp thế giới với tư duy vượt trội, Dalatomilk viết tiếp khát vọng góp phần cho sự lớn mạnh về tầm vóc và trí tuệ người Việt nhờ nguồn dinh dưỡng hoàn toàn từ cao nguyên.

Di sản từ cao nguyên chạm đến trái tim những khách hàng khó tính nhất

Điểm tiên quyết và mấu chốt khiến cái tên Dalatomilk ghi dấu ấn đậm nét trong lòng các khách hàng tin yêu, đó là nguồn sữa nguyên liệu hoàn toàn từ sữa tươi cao nguyên, chất lượng được quản lý khép kín từ khâu nuôi trồng đến khâu sản xuất và phân phối. Bên cạnh đó, những yếu tố tạo nên sự khác biệt của sản phẩm Dalatomilk còn là công nghệ thanh trùng ở nhiệt độ thấp (75 oC - 99 oC) bảo toàn đầy đủ các chất dinh dưỡng và lưu giữ vẹn nguyên hương vị thơm ngon của sữa tươi từ cao nguyên.

Với lịch sử hình thành và phát triển lâu dài, Dalatomilk luôn nhận được sự yêu mến của người tiêu dùng với các dòng sản phẩm sữa tươi thanh trùng, sữa chua ăn, sữa chua uống hoàn toàn từ sữa tươi cao nguyên chất lượng cao. Trước đây, tuy mới chỉ tập trung vào 3 dòng sản phẩm vừa kể ở trên song Dalatomilk đã có được một chỗ đứng vững chắc trong thói quen sử dụng của khách hàng trung thành cũng như một vị trí đáng tự hào trên thị trường.

Ngoài xuất hiện tại các hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi và bán lẻ, chuỗi cửa hàng thực phẩm sạch, được người tiêu dùng tin yêu, sản phẩm sữa tươi Dalatomilk thanh trùng cũng là lựa chọn hàng đầu, chiếm trọn niềm tin và thuyết phục hoàn toàn những “bếp trưởng pha chế” ở các hệ thống cà phê, trà sữa, nhà hàng lớn của Việt Nam và thế giới lớn, vì đáp ứng những tiêu chuẩn tinh tế về cấu trúc, hương vị, độ béo của bột sữa khi sữa được đánh bông.

Có thể kể đến những đối tác lớn luôn coi Dalatomilk là lựa chọn hàng đầu như Starbucks, Highlands Coffee, The Coffee Bean & Tea Leaf, The Coffee House, Elle Cafe... Nhiều cái tên quen thuộc và là những “ông lớn” trong ngành thực phẩm, đồ uống khác cũng trở thành đối tác của Dalatomilk, như McDonalds, Tous

Les Jours, Paris Baguette, Givral...; trong hệ thống khách sạn và resort, đó là Park Hyatt, Vinpearl Resort, Pullman, Sheraton, Lotte, New World hotels...

Ra mắt sản phẩm hoàn toàn mới: Sữa tươi tiệt trùng Dalatomilk - Hoàn toàn tự nhiên

Không chỉ giới hạn ở những sản phẩm mà chất lượng đã trở thành “đặc sản”, “di sản từ cao nguyên”, đó là sữa tươi thanh trùng, sữa chua ăn, sữa chua uống, Dalatomilk của năm 2020 đã có một bước tiến mới: Ra mắt dòng sản phẩm sữa tươi tiệt trùng hoàn toàn tự nhiên.

Nếu các sản phẩm “di sản” của Dalatomilk là các dòng sản phẩm phải bảo quản lạnh, có hạn sử dụng ngắn, hạn chế tiếp cận lượng khách hàng lớn, thì việc Dalatomilk ra mắt dòng Sữa tươi tiệt trùng đã đáp ứng mong mỏi của đông đảo người tiêu dùng khi sản phẩm dễ dàng và tiện lợi hơn trong sử dụng.

Sữa tươi tiệt trùng Dalatomilk gồm các sản phẩm với bao bì hộp giấy 180ml, 110ml và bịch giấy 220ml, với các lựa chọn gồm: không bổ sung đường, ít đường và có đường. Từ ngày 22/4, sữa tươi tiệt trùng Dalatomilk 180ml được ra mắt chính thức tại thị trường Nam Bộ và Nam Trung Bộ. Trước đó, vào đầu tháng 2/2020, Sữa tươi tiệt trùng Dalatomilk với bao bì bịch giấy 220ml tiện lợi đã đón nhận sự ủng hộ tích cực từ phía khách hàng.

Nguyên liệu sản xuất sữa tươi tiệt trùng Dalatomilk là sữa thô từ mô hình chăn nuôi công nghệ cao ứng dụng cho nông dân Việt Nam tại các vùng chăn nuôi bò sữa nổi tiếng với và được chọn lọc theo quy trình nghiêm ngặt, đảm bảo tuân thủ quy chuẩn chất lượng cao của Dalatomilk. Sản phẩm hoàn toàn là sữa tươi nguyên chất, nguyên liệu hoàn toàn tự nhiên, không chứa chất tạo màu hóa học, không chất bảo quản hay phụ gia hóa học.

Công nghệ tiệt trùng UHT mà Dalatomilk đang sử dụng được các chuyên gia đánh giá là hiện đại hàng đầu thế giới. Với công nghệ này, sữa tươi nguyên liệu được chế biến, tiệt trùng cực nhanh và được làm lạnh ngay lập tức (sau 4 giây) nên lưu giữ được tối đa các chất dinh dưỡng và hương vị tự nhiên của sữa tươi; đồng thời giúp kéo dài thời hạn sử dụng cho sữa. Bởi vậy sữa tươi tiệt trùng Dalatomilk có thể để được 6 tháng trong bịch/hộp giấy chuyên dụng cho sản phẩm sữa, ở điều kiện thường mà không cần bảo quản lạnh hoặc hóa chất bảo quản. Sữa tươi tiệt trùng Dalatomilk hoàn toàn từ sữa tươi nguyên chất của các vùng chăn nuôi bò sữa nổi tiếng với chất lượng đồng nhất theo chuẩn Dalatomilk là bước tiến mới của Dalatomilk trong việc đáp ứng nhu cầu, tiêu chuẩn cao cấp của người tiêu dùng.



Kinh tế tư nhân:

XUNG LỰC MẠNH MẼ TRONG CUỘC CHIẾN VỚI COVID-19

■ TRONG CUỘC CHIẾN CHỐNG LẠI COVID-19, ĐỂ KHÔNG AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU, VIỆT NAM TỰ HÀO CÓ ĐƯỢC ĐỘI NGŨ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN GIÀU TRÁCH NHIỆM, LUÔN TIÊN PHONG ĐỂ CHUNG TAY, GÓP SỨC VÌ LỢI ÍCH CỘNG ĐỒNG.

BÌNH AN

Từ đầu tàu kinh tế đến mũi nhọn chống dịch

Đã hơn 100 ngày thế giới chống chọi với hiểm họa mang tên Covid-19 và gần 3 tháng đất nước đối mặt với đại dịch toàn cầu này. Trong trận chiến đó, cùng với các lực lượng tuyến đầu, khu vực kinh tế tư nhân được xem là hậu phương vững chắc với những đóng góp lớn, dù đôi khi rất thầm lặng.

Là một trong các ông lớn chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19, thế nhưng, kể từ đầu mùa dịch, Sun

Group là doanh nghiệp tiên phong, đóng vai trò nòng cốt trong chiến dịch “giải cứu” công dân Việt từ các vùng dịch trên thế giới - bằng việc sử dụng sân bay Vân Đồn như một “cứ địa” để đón những người con tha hương trở về với đất mẹ.

Vừa đón các chuyến bay thương mại, Sun Group vừa tập trung nguồn lực xây dựng quy trình đón khách đáp ứng quy chuẩn phòng dịch. Trong hơn 1 tháng, sân bay do Sun Group đầu tư đã đón 29 chuyến bay từ các tâm dịch, với 4.423 hành khách

được nhập cảnh, đưa đi cách ly, đảm bảo tuyệt đối an toàn.

Từng kinh qua việc ứng phó với nhiều bệnh dịch MERS-CoV, cúm A (H1N1), Ebola..., ông Phạm Ngọc Sáu, GD Sân bay Vân Đồn khẳng định, “bí quyết” để làm tốt nhiệm vụ của sân bay mới có hơn 1 tuổi đời này, là ba mũi nhọn: Con người, phương tiện, quy trình. Trong đó quy trình đón của sân bay được đánh giá cao, với mức độ tối ưu cho việc hạn chế lây nhiễm chéo tới các hành khách và nhân viên.

Tất nhiên, Sun Group không phải là “cánh chim” duy nhất. Ngay từ tháng 2 khi dự báo dịch bệnh Covid-19 sẽ diễn biến phức tạp, Quỹ đổi mới sáng tạo (VINIF), Viện Nghiên cứu dữ liệu lớn - VINBDI (thuộc Tập đoàn Vingroup) đã ký kết tài trợ 3 dự án nghiên cứu ứng phó nhanh với dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19). Đây là một trong chuỗi các hoạt động mà Vingroup đứng ra tổ chức để đóng góp cho công tác phòng chống Covid-19 của Việt Nam.

Làn sóng doanh nghiệp tư nhân chung tay đẩy lùi Covid cũng ghi nhận những thương hiệu “ngoài nhà nước” khác như Vinamilk, Hòa Phát, Cen Group, Mường Thanh, Ecopark... với những đóng góp đa dạng và thiết thực.

Khi “trách nhiệm xã hội” được lan tỏa

Kết quả khảo sát nhanh trên 1.200 doanh nghiệp do Ban nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân thực hiện cho thấy, gần 74% số doanh nghiệp trả lời cho biết có nguy cơ phá sản nếu dịch bệnh

kéo dài đến sáu tháng do doanh thu không thể bù đắp chi phí hoạt động.

Chẳng hạn tại Sun Group, theo thống kê, trong ba tháng đầu năm 2020, các khu vui chơi giải trí do tập đoàn này đầu tư đã sụt giảm khoảng 2 triệu lượt khách, dự báo cả năm 2020 sụt giảm 7,2 triệu lượt khách. Trong lĩnh vực du lịch nghỉ dưỡng, tỷ lệ lấp đầy phòng giảm đến 70-80%.

Dù tình hình khó khăn, đơn vị cho biết, hệ thống Sun World của Sun Group vẫn áp dụng chính sách đồng hành cùng các đối tác, miễn phí huỷ hoặc gia hạn các booking đã đặt nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh nên phải thay đổi.

Đối với chính sách cho người lao động, “Chúng tôi sắp xếp nhân sự nghỉ bù, nghỉ phép, làm việc luân phiên để đảm bảo người lao động vẫn đảm bảo được cuộc sống. Có ảnh hưởng nhất định nhưng chúng tôi cố gắng giảm thiểu thấp nhất”, bà Bùi Thị Thanh Hương, Tổng giám đốc Sun Group chia sẻ.

Theo báo cáo mới nhất của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, ước tính nếu dịch bùng phát, số lao động bị giảm giờ làm hoặc mất việc làm sẽ là khoảng 880.000-1,32 triệu người. Nhìn vào những con số này dễ thấy, việc một doanh nghiệp tồn tại qua đại dịch đã có thể coi là một kỳ tích và duy trì cuộc sống cho hàng ngàn người lao động chính là một phần trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

Nhưng không chỉ có vậy, vượt lên trên khó khăn, sự tham gia của khu vực tư nhân ngày nay đã chạm tới những lĩnh vực mà trước đây chỉ có doanh nghiệp nhà nước mới dám đảm nhận như quản lý sân bay, sản xuất thiết bị y tế công nghệ cao...

Theo các chuyên gia, nếu như việc cảng đáng nhiệm vụ an sinh - xã hội là một phần lý do được các doanh nghiệp nhà nước “đổ lỗi” khi kinh doanh thua lỗ và nhằm chờ đợi sự hỗ trợ từ “bầu sữa” ngân sách thì với nhiều doanh nghiệp tư nhân việc thực hiện trách nhiệm xã hội ngày càng trở nên như “hơi thở”.

Với tinh thần đó, những đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân trong đã, đang và chắc chắn sẽ là nguồn lực vô cùng quan trọng cho đất nước trong cuộc chiến trường kỳ với Covid-19.



Hà Tĩnh:

TRIỂN KHAI THÊM 4 CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC SẠCH CHẤT LƯỢNG CAO

■ NĂM 2020, TRUNG TÂM NƯỚC SINH HOẠT VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN HÀ TĨNH DỰ KIẾN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN 04 DỰ ÁN CẤP NƯỚC ĐẢM BẢO CẤP NƯỚC SẠCH THƯỜNG XUYÊN, LIÊN TỤC CHO HÀNG NGÀN HỘ DÂN, GÓP PHẦN TĂNG CƯỜNG TIẾP CẬN, SỬ DỤNG BỀN VỮNG NƯỚC SẠCH VÀ CẢI THIẾN VỆ SINH MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN NÔNG THÔN.

VĂN TUÂN



Người dân nông thôn phấn khởi vì được sử dụng nước sạch

Với những kết quả khả quan trong năm 2019 khi doanh thu tăng 119,0% về cấp nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn Hà Tĩnh đã phát huy được hiệu quả từ các nguồn vốn để hoàn thành vượt các kế hoạch cho chương trình nước sạch nông thôn.

Trong đó, công tác quản lý, vận hành cấp nước tại các công trình cấp nước tập trung đã có nhiều chuyển biến tích cực, sản lượng nước tiêu thụ hàng tháng đều tăng; sản lượng nước tiêu thụ năm 2019 đạt 2.224.269 m³; đạt 96,4% so với kế hoạch đề ra. Chất lượng nước

được kiểm soát thường xuyên. Công tác duy tu bảo dưỡng sửa chữa, chống thất thoát nước được quan tâm hàng đầu, đảm bảo phát huy hiệu quả và bền vững công trình. Công tác tham gia thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được xác định là nhiệm vụ quan trọng và được triển khai thực hiện kịp thời, đạt hiệu quả cao.

Bước sang năm 2020, trên cơ sở nguồn vốn hỗ trợ và nguồn ngân sách tỉnh Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn Hà Tĩnh dự kiến triển khai thực hiện 04 dự án cấp nước, gồm: Xây dựng công trình cấp nước vùng Trà Sơn, cấp cho 6

xã: xã Đồng Lộc, Mỹ Lộc, Sơn Lộc, Quang Lộc, Xuân Lộc và xã Trung Lộc, huyện Can Lộc; công trình cấp nước Khe Xai, cấp nước cho 05 xã: xã Thạch Xuân, Thạch Vĩnh, Thạch Lưu, Thạch Ngọc và Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà; Mở rộng mạng lưới công trình cấp nước Thạch Bằng cấp cho xã An Lộc; Mở rộng mạng lưới công trình cấp nước Bắc Cẩm Xuyên cấp cho xã Cẩm Duệ. Những công trình nước sạch với quy mô lớn này trên các vùng nông thôn nhằm hướng tới thay đổi chất lượng cuộc sống người dân vùng nông thôn.

Cùng với đó, công tác quản lý, vận hành khai thác 07 công trình cấp nước tập trung đã có đang được thực hiện tốt, đảm bảo cấp nước thường xuyên, liên tục cho hơn 21.000 hộ gia đình. Với các mục tiêu đề ra về tổng sản lượng nước tiêu thụ đạt 2.763.502 m³, tăng 124,24% so với năm 2019; tỷ lệ thất thoát nước trung bình dưới 22%. Tổng doanh thu đạt 13.800 triệu đồng, tăng 122,2% so với năm 2019.

Song song với việc xây dựng các công trình nước sạch thì các công trình bảo vệ môi trường nông thôn trên địa bàn cũng được triển khai, nhờ đó chất lượng cuộc sống người dân vùng nông thôn trong tỉnh ngày càng được nâng cao. Ý thức bảo vệ môi trường và chăm sóc sức khỏe của hộ gia đình cũng nâng lên rõ rệt. Bộ mặt nông thôn đang dần thay đổi, khang trang và sạch đẹp hơn trước. Việc người dân được

hưởng hiệu quả đầu tư từ dự án đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân nâng cao điều kiện và chất lượng cuộc sống để tập trung phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo.

Theo ông Nguyễn Hồng Quang - giám đốc Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Hà Tĩnh, việc đưa nước sạch đến từng hộ đã được người dân đồng tình và hết sức phấn khởi. Thành công này được xem như là một phần thưởng cho ban lãnh đạo cũng như cán bộ công nhân viên của Trung tâm. “Tuy nhiên, xác định nhiệm vụ năm 2020 là hết sức nặng nề, để thực hiện tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên, CNVC-LĐ cần nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác, nỗ lực phấn đấu, không ngừng học tập nâng cao trình độ về chuyên môn nghiệp vụ, tu dưỡng đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp để hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng nông thôn mới của tỉnh nhà”, ông Quang nói.

Trong những năm tới Trung tâm Nước sinh hoạt và VSMTNT sẽ tiếp tục phấn đấu nâng cao tỷ lệ người dân được tiếp cận nước sạch, xây dựng môi trường nông thôn được cải thiện, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân theo hướng văn minh, hiện đại và bền vững.

Bệnh viện đa khoa Hương Khê với mục tiêu cốt lõi:

“LẤY NGƯỜI BỆNH LÀM TRUNG TÂM”

VĂN TUÂN

Xác định mục tiêu “lấy người bệnh làm trung tâm”, lãnh đạo Bệnh viện đa khoa huyện Hương Khê (Hà Tĩnh) luôn cố gắng đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, y bác sĩ, từng bước làm chủ những tiến bộ của khoa học kỹ thuật đồng thời đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh.

Nhờ áp dụng tốt tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công tác chuyên môn, Bệnh viện đa khoa huyện (BVĐK) Hương Khê đã giải quyết được nhiều bệnh lý theo phân tuyến kỹ thuật và vượt tuyến, đặc biệt là việc triển khai các kỹ thuật mới chuyên sâu ngành ngoại khoa, phẫu thuật, cấp cứu hồi sức và sản khoa.

Tổ chức tốt công tác khám, điều trị và cấp cứu

Trong năm 2019 và những tháng đầu 2020, bệnh viện đã tổ chức tốt công tác khám, điều trị, cấp cứu; tổ chức khám chữa bệnh đảm bảo đúng quy chế chuyên môn; từng bước triển khai các dịch vụ kỹ thuật mới, chỉ định sử dụng thuốc và các dịch vụ y tế cơ bản hợp lý, an toàn, chất lượng khám chữa bệnh đã được nâng lên, quyền lợi của người bệnh được đảm bảo... Nhờ vậy, tinh thần phục vụ, y đức và hoạt động giao tiếp với bệnh nhân đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Bệnh viện đã tổ chức tốt công tác khám, điều trị, cấp cứu trong năm 2019.

ĐỊA PHƯƠNG

Cụ thể, công tác khám ngoại trú đạt mức trung bình 300-350 lượt/ngày, thu dung cấp cứu và điều trị nội trú 30-35 người bệnh/ngày, người bệnh điều trị nội trú tại các khoa lâm sàng trung bình 180-200 người bệnh.

Bệnh viện cũng chỉ đạo triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn, quy định mới của Bộ Y tế về khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT); tổ chức khám, chữa bệnh đảm bảo đúng quy trình, quy chế chuyên môn; chỉ định sử dụng thuốc và các dịch vụ y tế cơ bản hợp lý, an toàn, từng bước triển khai các dịch vụ kỹ thuật mới; chất lượng khám chữa bệnh đã được nâng lên, quyền lợi của người bệnh BHYT được đảm bảo.

Mong muốn được hỗ trợ đầu tư thêm trang thiết bị y tế

Không chỉ quan tâm đến nâng cao năng lực, tay nghề của các y, bác sĩ, BVĐK Hương Khê còn đầu tư hệ thống trang thiết bị y tế hiện đại như máy siêu âm màu, siêu âm tim, máy nội soi tiêu hoá, nội soi tai mũi họng, máy gây mê, hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng và hệ thống xét nghiệm hiện đại...

Đồng thời, bệnh viện cũng đề nghị được hỗ trợ ngân sách cho việc mua sắm thêm một số trang thiết bị y tế như: máy chạy thận nhân tạo, máy nội soi đại tràng, máy xét nghiệm sinh hóa và máy huyết học tự động... góp phần nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị.

Chia sẻ về định hướng phát triển của bệnh viện trong năm tới, bác sĩ Phan Trường Sang, Giám đốc BVĐK huyện Hương Khê cho biết: “Bệnh viện cần phải có thêm nhiều nỗ lực để đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh hiện nay. Trước mắt, bệnh viện rất cần được tạo điều kiện về nguồn tài chính để nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh. Bên cạnh đó, bệnh viện cũng cần được tăng cường nguồn nhân lực bác sĩ để thực hiện đồng bộ công tác chuyên môn theo Luật Khám chữa bệnh”.

Vẫn còn những khó khăn, thử thách phía trước nhưng bệnh viện hy vọng trong thời gian tới đây các bệnh nhân trên địa bàn sẽ được khám, điều trị bệnh với các phương pháp, kỹ thuật cao, đặc biệt là đối với những bệnh nhân nghèo không có điều kiện chuyển tuyến trên sẽ được điều trị tại cơ sở.



Can Lộc:

ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN CƠ SỞ HẠ TẦNG ĐỂ THU HÚT ĐẦU TƯ



■ NHÌN NHẬN LÀ CÔNG TÁC THU HÚT ĐẦU TƯ CÒN GẶP NHIỀU KHÓ KHĂN NHƯNG LÃNH ĐẠO HUYỆN CAN LỘC ĐANG CỐ GẮNG KHƠI GỢI NHỮNG TIỀM NĂNG, LỢI THẾ CỦA HUYỆN NHÀ ĐỂ HẤP DẪN SỰ CHÚ Ý CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC. TRƯỚC MẮT, HUYỆN CAN LỘC TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN TỐT CƠ SỞ HẠ TẦNG, LÀM ĐỘNG LỰC THU HÚT CÁC NHÀ ĐẦU TƯ LỚN ĐẾN VỚI HUYỆN.

VĂN TUẤN

Tiềm năng hứa hẹn

Là một huyện đạt chuẩn nông thôn mới, so với các địa bàn trong tỉnh, hiếm có mảnh đất nào có nhiều địa chỉ thu hút sự quan tâm của người dân trong, ngoài tỉnh và quốc tế như Can Lộc.

Điểm nhấn của sự thu hút này là di tích Ngã ba Đồng Lộc, chùa Hương Tích, các cụm di tích lịch sử văn hóa ở Phú Lộc, cầu Nhe, ngã ba Nghèn, bến đò Thượng Trụ và không gian văn hóa làng Trường Lưu... Ngoài ra, Can Lộc còn sở hữu nhiều danh lam, thắng cảnh khác như Cửa Thờ - Trại Tiểu, hồ Cù Lây, hồ Khe Trúc, hồ Nhà Đường, có sông Nghèn nối với sông La và Cửa Sót...

Đây là những địa chỉ quan trọng để phát triển nhiều loại hình dịch vụ, du lịch để Can Lộc có thể vừa níu chân du khách “tiêu tiền” vào các dịch vụ, vừa lôi cuốn họ mua sắm, tiêu thụ sản phẩm, nhất là các sản phẩm nông sản và sản phẩm làng nghề độc đáo của huyện.

Can Lộc có lợi thế vùng trà sơn vừa đẹp về cảnh quan, vừa là “địa chỉ” xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp, nổi tiếng là cam, bưởi Thượng Lộc và nhiều loại cây khác. Bên cạnh đó, Can Lộc

còn có nhiều ngành nghề truyền thống mà nổi tiếng là nghề chiếu cói Nam Sơn, mộc Yên Huy; trong đó, thương hiệu mộc Yên Huy đã được UBND tỉnh xây dựng quy hoạch phát triển thành một cụm công nghiệp. Ngoài ra, nhờ có quốc lộ 1A đi ngang qua, Can Lộc sở hữu một mạng lưới giao thông thuận lợi để vận chuyển hàng hóa, đón tiếp các dịch vụ vận tải, du lịch, lễ hành.

Trong chương trình phát triển đô thị, Can Lộc đang tập trung đưa thị trấn Nghèn và xã Đồng Lộc phát triển thành đô thị loại IV, loại V, và kết hợp các khu vực đô thị này thành một chuỗi kết nối về thương mại-dịch vụ của huyện, giúp đẩy mạnh khả năng tiêu thụ sản phẩm hàng hóa.

Ông Bùi Huy Cường, Phó chủ tịch UBND huyện Can Lộc nhìn nhận: “Phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ ở Can Lộc phải gắn với lĩnh vực du lịch, với quy hoạch phát triển các vùng. Chúng tôi còn có nhiều việc phải làm”. Ông cũng cho biết thêm lâu nay, huyện chưa tìm được nhà đầu tư mạnh, đến nay các nhà đầu tư chủ yếu đến từ con em trong địa phương. Việc hình thành các chuỗi liên kết còn hạn chế, và huyện còn thiếu các địa điểm thu hút du khách nghỉ dưỡng, mua sắm, tiêu thụ sản phẩm địa phương.

Nhiều chính sách cho các nhà đầu tư lựa chọn

Để phát huy lợi thế của địa phương, cấp ủy huyện Can Lộc nhiều năm qua đã sớm đề ra các chủ trương về phát triển thương mại, dịch vụ trong đó, tập trung là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015-2020. Cuối năm 2015, để thu hút nguồn lực, UBND huyện Can Lộc đã tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư. Tại hội nghị đã có 22 bản ghi nhớ được ký kết, tổng vốn 1.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, theo đánh giá của một lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch của huyện thì chỉ một vài nhà đầu tư thực hiện theo cam kết, do vậy, bức tranh thu hút đầu tư của huyện còn gặp rất nhiều khó khăn.

Chủ tịch UBND huyện Can Lộc, ông Võ Hữu Hòa cho hay: “Các bản ghi nhớ tại hội nghị xúc tiến đầu tư hầu như không thực hiện được”. Để tháo gỡ những khó khăn, tháng 4/2017, UBND huyện Can Lộc đã xác định: Phát triển hạ tầng kinh tế - kỹ thuật, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư và phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn và dịch vụ...

Bên cạnh đó, huyện kêu gọi đầu tư và phát triển đô thị để tạo điều kiện cho các loại hình dịch vụ phát triển, ưu tiên phát triển các loại hình dịch vụ vận tải,

bưu chính viễn thông, tài chính tín dụng, cơ khí sửa chữa, nhà hàng, khách sạn

Lãnh đạo huyện cũng chú trọng khôi phục, bảo tồn và phát triển các ngành, nghề truyền thống và phát triển một số ngành nghề mới như thủ công mỹ nghệ để phục vụ khách du lịch. UBND huyện cũng cố gắng động viên, giúp đỡ các doanh nghiệp đi vào hoạt động tại khu công nghiệp Hạ Vàng, mời gọi thêm các nhà đầu tư để phấn đấu đảm bảo tỷ lệ lấp đầy trên 70% tại khu công nghiệp. Đối với cụm công nghiệp Yên Huy, huyện cố gắng hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và đầu tư hệ thống hạ tầng giai đoạn I (6,4 ha). Theo xác nhận của đại diện Phòng Công nghiệp thuộc Sở Công Thương: “Hiện tại, cụm công nghiệp Yên Huy đã được UBND tỉnh chấp thuận cho một doanh nghiệp đầu tư. Doanh nghiệp này đang tiến hành thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy trình”.

Những giải pháp tìm kiếm, kêu gọi đầu tư đang được các cấp, ngành huyện Can Lộc tập trung thực hiện. Tuy nhiên, lãnh đạo huyện cũng cho rằng cần có sự chia sẻ, quan tâm của tỉnh cũng như của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Mong muốn của Can Lộc là thu hút được sự quan tâm đầu tư của doanh nghiệp, của tỉnh Hà Tĩnh để sớm phát huy được những tiềm năng, lợi thế có sẵn của huyện.

BVĐK Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh:

ÁP DỤNG Y TẾ KỸ THUẬT CAO ĐÁP ỨNG SỰ HÀI LÒNG CỦA BỆNH NHÂN

VĂN TUÂN

Là Bệnh viện vệ tinh của Bệnh viện E Hà Nội giai đoạn 2018 - 2020, Bệnh viện Đa Khoa (BVĐK) Cẩm Xuyên đã được mở rộng chuyển giao kỹ thuật cao từ tuyến trên cùng với đó là việc thực hiện đổi mới toàn diện về phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ nhân viên đã giúp cho mọi người dân được thụ hưởng y tế kỹ thuật cao ngay tại tuyến huyện. Qua đó, đã góp phần giúp cho cán bộ y tế được nâng cao tay nghề, gắn bó với y tế cơ sở để ngày càng làm tốt hơn công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Nhằm đáp ứng nhu cầu về chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân, bệnh viện Cẩm Xuyên đã huy

động các nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng ngày càng khang trang, hiện đại. Không ngừng trau dồi y đức, nâng cao tay nghề chuyên môn, tích cực ứng dụng kỹ thuật mới, khó vào công tác khám chữa bệnh.

Đến nay, BVĐK Cẩm Xuyên có đầy đủ các khoa: Khoa khám, khoa hồi sức cấp cứu, khoa nội, khoa ngoại, khoa nhi, khoa nhiễm, khoa cận lâm sàng, khoa phụ sản, khoa dược, phòng mổ và khoa y học cổ truyền - phục hồi chức năng phù hợp với quy mô bệnh viện hạng III theo đúng quy định của Bộ Y tế. Mỗi khoa đều được trang bị hệ thống máy móc, thiết bị y tế đồng bộ, hiện đại phục vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh ở từng khoa.



Ước tính trong năm 2019 - đầu 2020, BVĐK Cẩm Xuyên đã đón tiếp hơn 60 lượt bệnh nhân tới khám bệnh, đạt 125% kế hoạch đề ra. Trong đó, 8.102 lượt bệnh nhân đang điều trị nội trú, đạt 135% kế hoạch. Đặc biệt, bệnh viện đã thực hiện phẫu thuật thành công cho hơn 618 lượt bệnh nhân. Công suất sử dụng giường bệnh hàng năm trung bình đạt 169%. Ngoài ra, bệnh viện sẵn sàng cho chuyển tuyến đối với những trường hợp bệnh nhân có yêu cầu hoặc ca nặng cần chuyển tuyến.

Bên cạnh đó, việc tiếp đón, hướng dẫn và cung cấp thông tin cho người bệnh về quy trình khám, chữa bệnh, địa điểm cung cấp dịch vụ khám, chữa bệnh; các thủ tục hành chính, chế độ chính sách liên quan khám, chữa bệnh... đã được bệnh viện thực hiện tận tình, chu đáo hơn so với trước.

Song song với đó, bệnh viện cũng hết sức ưu tiên đầu tư cải tạo cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp tại khu vực khám bệnh, trong phòng bệnh; ghế ngồi cho người bệnh chờ khám được trang bị đầy đủ, nước uống, quạt mát phục vụ người bệnh cũng được quan tâm đáp ứng. Dịch vụ căng-tin và các dịch vụ hỗ trợ khác trong bệnh viện cũng đã được cải tiến theo xu hướng vừa bảo đảm chất lượng vừa hợp lý về giá cả.

Trong 3 tháng đầu năm 2020, Bệnh viện huyện

Cẩm Xuyên tiếp tục phát huy có hiệu quả các nguồn lực sẵn có của ngành. Chú trọng nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân ở cả 2 tuyến huyện và xã, trong đó tập trung vào việc củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở nhằm giảm quá tải bệnh nhân ở tuyến trên.

Thực hiện bảo đảm cho mọi người dân được chăm sóc sức khỏe cơ bản với chi phí thấp, góp phần thực hiện công bằng xã hội, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nếp sống văn hóa, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm công bằng và hiệu quả trong công tác chăm sóc sức khỏe cho mọi người dân khi đau ốm đặc biệt quan tâm đến người nghèo, đồng bào các dân tộc thiểu số.

Ông Phan Thanh Minh, giám đốc BVĐK huyện Cẩm Xuyên cho hay: “Trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, cơ sở vật chất được nâng cấp, sửa chữa. Song song với đó là việc thay đổi nhận thức, hành vi và tác phong làm việc của đội ngũ thầy thuốc, cán bộ, viên chức; lấy các tiêu chuẩn, đạo đức cán bộ y tế, các quy định về kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn hóa với người bệnh làm yêu cầu bắt buộc đối với mỗi cán bộ, nhân viên. Với sự thay đổi chắc rằng mỗi cán bộ, nhân viên nếu đặt mình vào vị trí của người bệnh và coi người bệnh là trung tâm thì sẽ có chuyển biến toàn diện và sẽ đáp ứng sự hài lòng, nhất là thu hút người bệnh đến khám, chữa bệnh”.

BANG GIAO TRUNG - MỸ GIỮA MÙA ĐẠI DỊCH

■ TRONG MỘT THỜI GIAN DÀI TRƯỚC ĐÂY, CÁC CHUYÊN GIA CHO RẰNG, MỐI QUAN HỆ MỸ - TRUNG ĐANG Ở NGÃ BA ĐƯỜNG. TỪ KHI ĐẠI DỊCH COVID-19 BÙNG NỔ, CÁC CHUYÊN GIA LẠI CHO RẰNG, MỐI BANG GIAO ẤY ĐÃ VƯỢT QUA GIAI ĐOẠN ĐÓ, VÌ CẢ HAI CƯỜNG QUỐC ĐỀU ĐÃ ĐƯA RA SỰ LỰA CHỌN CỦA MÌNH VÀ ĐANG TIẾN VÀO MỘT VÒNG XOÁY NGUY HIỂM.

TS. ĐINH HOÀNG THẮNG

Dịch bệnh Covid-19 xảy ra vào thời điểm quan hệ Mỹ - Trung đã đi xuống. Thỏa thuận thương mại giai đoạn một đã không đủ hàn gắn các căng thẳng mậu dịch vốn đã tồn tại từ khá lâu giữa hai nước. Cả Trung Quốc lẫn Mỹ đều tái vũ trang, công khai chuẩn bị cho một cuộc xung đột tiềm năng trong tương lai ở Ấn Thái Dương. Trung Quốc đã nổi lên, ít nhất là trong khu vực, với tư cách là một siêu cường quân sự theo đúng nghĩa. Và hiện đại lực đang yêu cầu địa vị rộng lớn hơn mà họ tin rằng tư thế quốc tế của mình đòi hỏi. Sars-CoV-2 đe dọa đẩy mối quan hệ Mỹ-Trung vào một giai đoạn thậm chí còn khó khăn hơn trước đây. Vào tâm điểm đại dịch, Covid-19 phơi bày rõ một loạt các rủi ro tiềm ẩn trong chuỗi cung ứng, khoét sâu thêm những mâu thuẫn song phương, đẩy quan hệ đi vào giai đoạn đối đầu kiểu “chiến tranh lạnh”. Cuộc tranh cãi liên quan đến nguồn gốc con virus cũng như về các vấn đề đại chiến lược cho thấy bang giao Trung - Mỹ đang đi vào một vòng xoáy nguy hiểm.

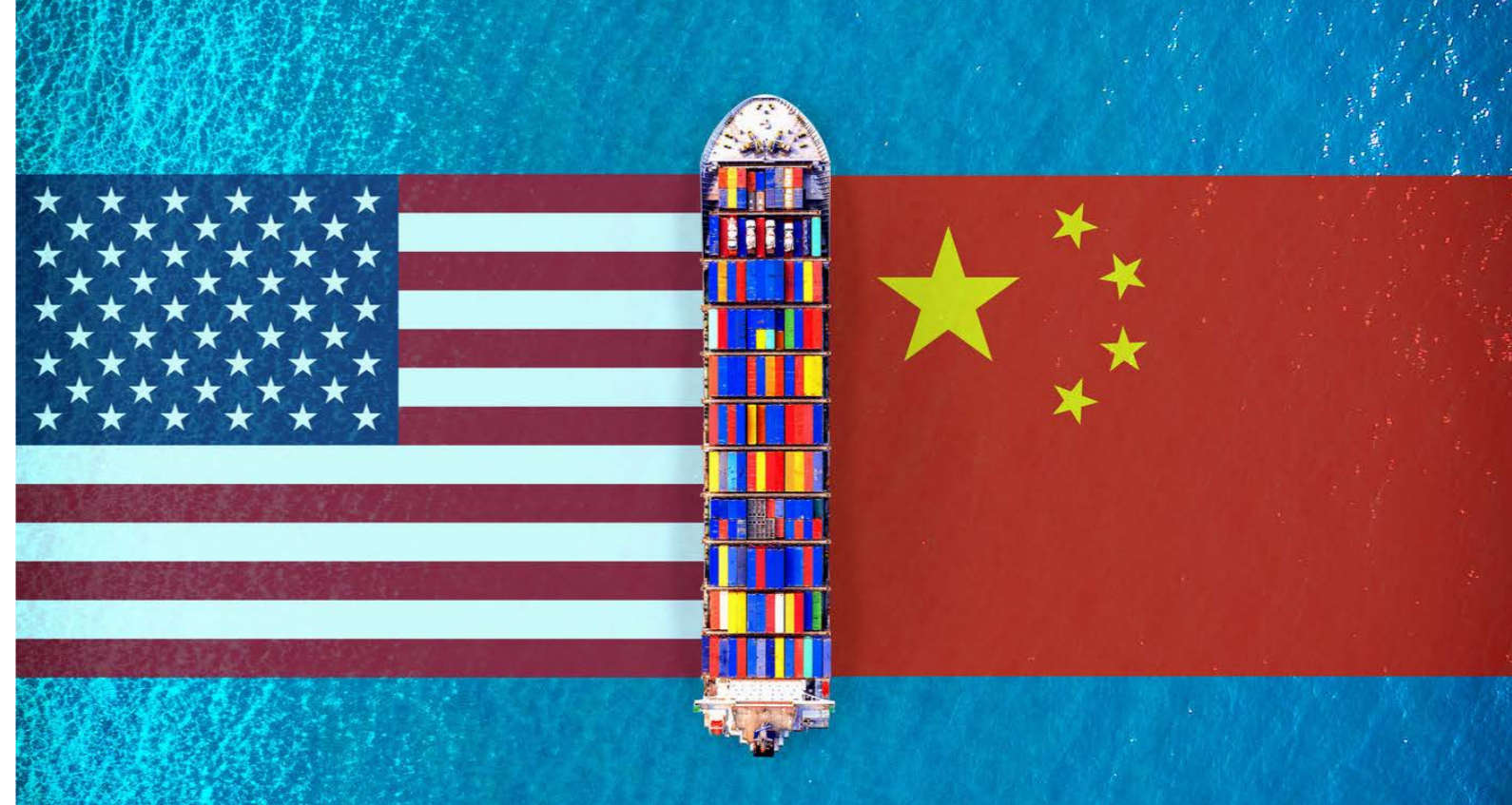
Từ “quốc tịch” virus đến đại chiến lược

Đại dịch Covid-19 đang khiến các mối quan hệ Mỹ - Trung trở nên tồi tệ hơn. Rõ ràng đây không phải là thời gian thuận lợi cho mối bang giao giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ. Tổng thống Donald Trump nhắc đi nhắc lại cụm từ “Virus Trung Quốc”, trong khi Ngoại trưởng Mike Pompeo thì chọn cụm từ “Virus Vũ Hán”, khiến công luận Trung Quốc lẫn cộng đồng người Hoa dậy sóng. Cả Tổng thống và Ngoại trưởng Mỹ đều chỉ trích Trung Quốc vì những thất bại trong xử lý dịch từ bước đầu. Nhưng người phát ngôn của Bộ Ngoại giao Trung Quốc bác bỏ mọi ý kiến cho rằng Bắc Kinh không minh bạch về những gì đang diễn ra. Trong khi đó, mạng xã hội ở Trung Quốc lan truyền câu chuyện cho rằng, đại dịch được gây ra bởi chương trình chiến tranh virus của quân đội Mỹ. Tin đồn này đã đạt được sự chú ý đáng kể. Các nhà khoa học thì đang chứng minh rằng cấu trúc của virus này có nguồn gốc hoàn

toàn tự nhiên. Đây không chỉ là cuộc chiến ngôn từ, một cái gì đó nghiêm trọng hơn đang diễn ra.

Trên trang web chính thức của Nhà Trắng đang có kiến nghị yêu cầu Tổng thống Trump xin lỗi vì cách dùng từ của mình. Kiến nghị cho biết: “Tổng thống Trump nợ tất cả người Trung Quốc một lời xin lỗi, vì đã gọi Covid-19 là “Virus Trung Quốc”, đặc biệt là trong bối cảnh nguồn gốc của Covid-19 còn chưa được khoa học làm rõ. Theo luật, Nhà Trắng sẽ phải hồi đáp khi kiến nghị trên thu thập được ít nhất được 100.000 chữ ký. Trong khi đó, theo một báo cáo mới được công bố, các vụ kiện toàn cầu về việc Trung Quốc vi phạm quy định của Tổ chức Y tế Thế giới về xử lý Covid-19 có thể lên tới ít nhất 3,2 nghìn tỷ bảng Anh (6 nghìn tỷ đô la) từ các quốc gia G7. Báo cáo tuyên bố rằng việc chính phủ Trung Quốc chậm xử lý bệnh dịch lúc đầu và không báo cáo đầy đủ thông tin cho WHO là vi phạm các điều 6 và điều 7 của Quy định Y tế Quốc tế (IHRs), một điều ước mà Trung Quốc là một bên ký kết và có nghĩa vụ pháp lý phải duy trì; những vi phạm này khiến cho ổ dịch nhanh chóng lan ra ngoài Vũ Hán.

Bang giao Mỹ - Trung vốn đã rất gập ghềnh, nhưng từ mùa đại dịch này, sự thù địch giữa hai cường quốc lại chuyển từ các vấn đề thuộc về tiểu tiết trong đại dịch sang những lo ngại lớn hơn liên quan đến quá trình hoạch định chính sách liên vùng ở cấp đại chiến lược. Diễn đạt một cách khác, quá trình tìm cách thay thế “Sáng kiến Vành đai Con đường” (BRI) bằng “Chiến lược Ấn Thái Dương” (IPS) dự kiến bao trùm toàn bộ không gian Á - u, được khởi động từ cuối năm ngoái sẽ được Mỹ thúc đẩy mạnh mẽ hơn với Nhật Bản, Ấn Độ, Úc và Châu Âu. Còn về phía BRI, sau 6 năm triển khai, sáng kiến này đang đi vào giai đoạn then chốt, nhưng cần tái điều chỉnh cơ cấu, do các áp lực của nền kinh tế nội địa Trung Quốc và những biến động của môi trường quốc tế. Trong khi đó, Mỹ và đồng minh trong “Bộ tứ” (Quad) đang quyết tâm tập trung năng lực để



hiện thực hoá mục tiêu của “Khu vực Ấn Thái Dương Tự do và Rộng mở” (FOIP) nhằm đối trọng thích đáng với BRI.

Cuộc chiến sau hậu trường

Đầu tháng tháng 3 vừa qua, khi Mỹ ra lệnh đóng cửa biên giới với khách du lịch từ nhiều quốc gia EU, bao gồm cả Italy, thì chính phủ Trung Quốc tuyên bố rằng, họ đang gửi các đội ngũ y tế và thiết bị đến Italy, quốc gia hiện bị ảnh hưởng nặng nề nhất trong đại dịch Sars-CoV-2. Trung Quốc cũng đã gửi trợ giúp cho Iran và Serbia. Đây là một thời khắc mang tính biểu tượng. Và đây cũng là một dấu hiệu của cuộc chiến thông tin đang diễn ra ở hậu trường, với Trung Quốc háo hức nổi lên từ cuộc khủng hoảng này với tư cách là một lãnh đạo toàn cầu. Thật vậy, đó là một trận chiến mà Mỹ đang lâm vào thế “dưới cơ”. Việc Mỹ muợn màng gửi một trạm y tế di động nhỏ của Không quân Hoa Kỳ đến Italy hầu như không làm thay đổi được tình hình ở đây. Đây cũng là thời điểm mà hệ thống hành chính và chính trị của tất cả các quốc gia đang bị thử thách căng thẳng hơn bao giờ hết. Các nhà lãnh đạo hiện nay sẽ được đánh giá theo cách họ nắm bắt thời điểm này và và việc họ sắp xếp hiệu quả các nguồn lực của đất nước để đối phó với đại dịch.

Điều trở trêu là mặc dầu sự lây lan của đại dịch có thể tạo ra một cơ hội hiếm hoi để hai nước gác lại những khác biệt và bắt tay hợp tác, nhưng dường như là không bên nào hứng thú với việc chấp nhận cơ hội này. Một khi cơ hội này bị bỏ qua, quan hệ Mỹ - Trung

lại tụt dốc hơn nữa do hậu quả của một chu kỳ không can dự nguy hiểm, khi các cuộc trao đổi chính thức bị đình chỉ trong bối cảnh tình trạng đối kháng trầm trọng và ngày càng mất niềm tin ở cả hai nước. Sự ngờ vực ngày càng trở nên rõ ràng hơn ngay sau khi lệnh phong tỏa được áp dụng ở thành phố Vũ Hán vào ngày 23/1/2020, thì Mỹ là một trong những nước đầu tiên sơ tán hàng trăm công dân của mình ra khỏi thành phố này và Bộ Ngoại giao Mỹ đã nâng mức cảnh báo cao nhất đối với Trung Quốc. Ngay sau đó, hơn 60 quốc gia đã áp đặt một số hình thức hạn chế di chuyển đối với Trung Quốc và khoảng 20 nước đã sơ tán công dân của họ khỏi Vũ Hán.

Trong thời gian trước đại dịch, các nhà ngoại giao Trung Quốc do Ngoại trưởng Vương Nghị và người tiền nhiệm Dương Khiết Trì dẫn dắt đã ngày càng trở nên quyết đoán. Đặc biệt là những lúc Trung Quốc rơi vào thế phòng thủ, như trong cuộc chiến thương mại với Washington, các cuộc biểu tình chống chính phủ ở Hong Kong. Và lần này, Trung Quốc lại tiếp tục phản ứng thái quá. Theo nhà nghiên cứu George Magnus từ Trung tâm Trung Quốc thuộc Đại học Oxford, ở phương Tây khi người ta gọi bệnh sởi Đức hay cúm Tây Ban Nha, thì hoàn toàn không bị coi là họ xúc phạm các nước ấy. Tương tự, việc gọi sự vật đúng tên “Virus Vũ Hán” không bao hàm sự xúc phạm nào cả, mà chỉ nhằm miêu tả nguồn gốc xuất phát của Sars-CoVi-2. Trung Quốc nhạy cảm với điều này, còn phương Tây thì phản đối việc Trung Quốc cho rằng, Virus có thể xuất phát từ bên ngoài Trung Quốc. Niềm tin từ các bên liên quan xuống thấp là vì vậy.

Nhân tố thay đổi cuộc chơi

Một bình bút có tên tuổi của Tạp chí “The New Yorker”, nhà báo Evan Osnos sống ở và đi lại thường xuyên giữa hai thủ đô Bắc Kinh và Washington nhiều năm, đã tiếp xúc cả với những người từng tạo nên mối quan hệ phức tạp Trung - Mỹ lẫn những người muốn khôi phục mối quan hệ ấy trên các lĩnh vực, từ chính trị đến an ninh, từ kinh doanh, giải trí đến công nghệ. Cảm tưởng chung là tất cả những người đối thoại đều hoảng hốt trước sự rạn nứt sâu sắc và tốc độ xuống dốc không phanh của mối bao giao từng là “niềm cảm hứng nồng nhiệt một thời”. Tám vị tổng thống Mỹ, từ Richard Nixon đến Barack Obama đã đi theo một chiến lược can dự. Chiến lược này dựa trên niềm tin rằng, chấp nhận đường lối chính trị và kinh tế của Trung Quốc, cuối cùng sẽ giúp quốc gia này được hưởng lợi nhiều hơn và sẽ đi trên con đường tự do. Bất chấp việc Trung Quốc vi phạm trắng trợn quyền sở hữu trí tuệ và quyền con người, chiến lược này đã tạo dựng được một mối bang giao sống động nhất giữa bất cứ cặp quốc gia nào trên thế giới. Ước tính hiện nay có 70.000 công ty Mỹ đang làm ăn ở Trung Quốc.

Đến lượt mình, Donald Trump đảo lộn tất cả. Ngay khi còn là ứng cử viên tổng thống, Trump tuyên bố: “Chúng ta không thể tiếp tục để Trung Quốc cướp đoạt nước Mỹ”. Hoàn toàn bác bỏ lý thuyết can dự, ông tuyên bố: “Tốt hơn hết, chúng ta nên bắt đầu thoát Trung. Họ sắp hạ gục chúng ta!” Ý tưởng thoát Trung của Trump là lập trường cực đoan, nhưng cách tiếp

cận của ông đã thu hút được sự ủng hộ đầy bất ngờ từ cả hai đảng. Từ tháng 3/2018, Trump đánh thuế nhiều hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Bắc Kinh trả đũa và những hành động thù địch tăng theo cấp số nhân. Tháng 10/2019, cựu Chủ tịch Hạ viện Newt Gingrich xuất bản cuốn sách mới mang tên “Trump và Trung Quốc”. Khi giới thiệu cuốn sách này tại Câu lạc bộ Báo chí Quốc gia, Gingrich nói: “Nếu bạn không muốn con cháu mình sẽ nói tiếng Trung và phục tùng Bắc Kinh thì chúng ta nên có cuộc thảo luận toàn quốc về chủ đề này”. Ông đánh giá: “Trung Quốc là mối đe dọa lớn nhất đối với chúng ta từ thời Đế quốc Anh năm 1770, lớn hơn nhiều so với Đức Quốc Xã hay Liên Xô”.

Trong bối cảnh kể trên, đại dịch Covid-19 góp thêm một nhân tố mới làm thay đổi cuộc chơi quyền lực địa-chính trị (game changer), bằng cách phơi bày các yếu điểm của hệ thống chính trị và giá trị phương Tây. Khi Washington tiếp tục gây sức ép lên các đồng minh của mình trong nỗ lực gạt bỏ Huawei ra khỏi các thị trường 5G toàn cầu nhằm tìm cách buộc Trung Quốc phải khuất phục trước ưu thế về công nghệ thì Trung Quốc cùng đồng thời tiến hành song song hai động thái đáp trả. Một mặt, Trung Quốc đòi các đối tác Châu Âu phải mở cửa thị trường cho Huawei thì mới cung cấp khẩu trang và các thiết bị y tế hiện đại khác giúp Châu Âu dập dịch. Mặt khác, lợi dụng việc Mỹ và các nước có tuyên bố chủ quyền ở Biển Đông đang vật lộn với đại dịch nghiêm trọng, Trung Quốc vừa thể hiện mình như một nhà lãnh đạo toàn cầu, vừa tăng cường tập trận và tranh thủ khai thác các nguồn năng lượng (băng cháy) tại khu vực luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro này.



COVID-19 ĐẨY KINH TẾ THẾ GIỚI VÀO SUY THOÁI

■ ĐẠI DỊCH COVID-19 SẼ ĐẨY NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI VÀO MỘT GIAI ĐOẠN SUY THOÁI TRẦM TRỌNG NHẤT TRONG LỊCH SỬ HIỆN ĐẠI, THẬM CHÍ CÒN NẶNG NỀ HƠN CẢ THỜI KỲ ĐẠI KHỦNG HOẢNG (TỪ CUỐI THẬP NIÊN 1920 ĐẾN ĐẦU THẬP NIÊN 1940). TUY NHIÊN, CÚ SỐC NÀY MẠNH ĐẾN Đâu CÒN TÙY THUỘC VÀO PHƯƠNG THUỐC CỦA CÁC CHÍNH PHỦ, CÁC NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG CÁC NƯỚC VÀ CÁC ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH QUỐC TẾ. NHƯNG MỘT HỆ QUẢ CỦA ĐỢT SUY THOÁI NÀY LÀ CÔNG NGHIỆP ROBOT CÓ THỂ LÊN NGÔI.

TS. HÀN GIA BẢO



Khi Trung Quốc “gặp nạn”, nhiều cơ sở sản xuất của châu Âu, Mỹ... thiếu nguyên liệu để hoạt động. (Nguồn: SCMP)

C ho đến giữa tháng 4/2020, toàn thế giới bị ảnh hưởng bởi một con ác quỷ mà chưa nước nào tìm được cách đối phó hiệu quả. Đại dịch viêm đường hô hấp cấp sẽ kéo dài bao lâu nữa cũng chưa ai có thể tiên đoán chính xác. Những tác hại về mặt kinh tế từ trận “đại hồng thủy” do Covid-19 gây ra, không nên được hiểu như các vấn đề thông thường mà kinh tế vĩ mô có thể giải quyết hay giảm bớt tác động tiêu cực. Thay vào đó, thế giới sẽ chứng kiến những thay đổi cơ bản về tính chất của nền kinh tế toàn cầu. Khủng hoảng trước mắt là về chuỗi cung - cầu. Cung đi xuống vì hàng loạt các công

ty lớn nhỏ đều phải đóng cửa hay giảm giờ làm để bảo vệ công nhân không bị lây nhiễm virus corona chủng mới này. Từ đây, chuỗi cầu cũng sẽ bị ảnh hưởng theo.

Cú sốc lớn với nền kinh tế

Ngay trước cuộc họp trực tuyến của nhóm 20 nước có nền kinh tế phát triển nhất (G20) hôm 25/3/2020, Cơ quan xếp hạng tín dụng Moody’s dự báo, những nền kinh tế của nhóm này sẽ bị một cú sốc chưa từng có trong nửa đầu năm nay và có mức tăng trưởng âm trong cả năm, trước khi phục hồi vào năm 2021. Cũng

QUỐC TẾ

theo Moody's, trong năm 2020, tổng sản phẩm nội địa (GDP) của các quốc gia nhóm G20 sẽ sụt giảm 0,5%, GDP của Hoa Kỳ sẽ giảm 2%, GDP của khu vực đồng Euro giảm 2,2%. Tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc được dự báo sẽ chỉ đạt 3,3%, nền kinh tế đại lục sẽ teo lại trong quý 1/2020, lần đầu tiên kể từ cuối Cách mạng Văn hoá năm 1976. Riêng kinh tế Hoa Kỳ, ngân hàng Goldman Sachs thậm chí dự báo GDP sẽ sụt giảm đến 3,8%.

Ngân hàng Deutsche Bank cũng không loại trừ khả năng kinh tế Mỹ sẽ bị suy thoái trầm trọng nhất, ít ra là kể từ sau Thế chiến thứ hai đến nay. Tại Châu Âu, Bộ trưởng Kinh Tế Đức dự báo kinh tế nước này sẽ bị suy thoái đến 5% trong năm 2020. Còn Tổng thư ký của Tổ Chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) Angel Gurría thì bi quan hơn nhiều, dự báo kinh tế thế giới sẽ bị suy thoái trong nhiều năm. Theo nhận định của hãng tin AFP, khủng hoảng virus corona sẽ nặng nề hơn khủng hoảng năm 2008, vì lần này, không chỉ có hệ thống tài chính, mà toàn bộ nền kinh tế thực (real economy) cũng bị ảnh hưởng sâu rộng, bởi vì hàng trăm triệu người phải nghỉ làm, tự cách ly trong nhà để ngừa lây nhiễm, khiến nền sản xuất sụp đổ và mức cầu cũng sụt giảm theo.

Một hậu quả khác của Covid-19 là thất nghiệp sẽ tăng cao, nhất là tại Châu Âu. Tỷ lệ thất nghiệp được dự báo sẽ tăng vọt lên 12%, từ đây đến cuối tháng 6, xóa sạch những thành quả mà các nước Châu Âu đã đạt được trong 7 năm gần đây. Còn tại Hoa Kỳ, nơi mà ngay cả những người làm việc với hợp đồng dài hạn vẫn có thể bị sa thải, các kinh tế gia dự báo là số người thất nghiệp sẽ tăng với mức độ chóng mặt. Để đối phó với Covid-19, nhiều nước đã đề ra các kế hoạch huy động cả trăm, cả ngàn tỷ đôla, chẳng hạn như ở Hoa Kỳ, Thượng Viện đã/và sẽ nhất trí thông qua một gói cứu trợ khoảng 6.000 tỷ USD để hỗ trợ nền kinh tế. Đức là một quốc gia đã thất lưng bụng suốt nhiều năm qua để kiềm chế thâm thủng ngân sách, nhưng Quốc hội nước này cũng đã không ngần ngại thông qua một kế hoạch cũng lịch sử không kém, sử dụng gần 1.100 tỷ euro để bảo vệ nền kinh tế hàng đầu Châu Âu.

Những nước lăm tiền nhiều của thậm chí còn trợ cấp tiền cho người dân để kích thích tiêu thụ, gọi là tiền “thả dù” hay là tiền “trực thăng” (helicopter money), như ở Mỹ, mỗi gia đình hai con sẽ nhận được ngân phiếu 3.000 USD. Hồng Kông cũng làm tương tự, phát hơn 1.000 đôla cho mỗi cư dân ở đặc khu hành chính. Hiện giờ các nước Châu Âu chưa làm như thế, nhưng một số kinh tế gia đã đề nghị Ngân hàng Trung ương Châu Âu tặng cho mỗi công dân của Liên hiệp Châu Âu 1.000 euro để mua sắm. Những lĩnh vực sẽ bị ảnh hưởng nặng nhất là giao thông, du lịch, phân

phối hàng hóa. Chỉ có ngành công nghiệp liên quan đến thiết bị và sản phẩm y tế, kinh doanh thực phẩm và thương mại trực tuyến là được hưởng lợi từ đại dịch Covid-19.

Người thất nghiệp, robot lên ngôi?

Tất cả các cuộc suy thoái kinh tế đều dẫn tới thất nghiệp gia tăng, nhưng tự động hóa có thể lên ngôi. Rõ ràng, Covid-19 không tốt cho thị trường lao động. Những tuần gần đây đã chứng kiến đơn xin trợ cấp thất nghiệp ở Mỹ tăng vọt lên mức kỷ lục khi các doanh nghiệp và nhiều ngành nghề đóng cửa hoàn toàn để ngăn chặn đại dịch lây lan. Hậu quả là nền kinh tế lao dốc, chỉ số chứng khoán Dow Jones và S&P 500 giảm hơn 20% từ mức cao trong tháng 2. Mặc dù các biện pháp giãn cách xã hội có thể là tạm thời nhưng ảnh hưởng của đợt suy thoái kinh tế với thị trường lao động sẽ kéo dài. Ý kiến của các chuyên gia từ Viện Brookings cho rằng, bất kỳ cuộc suy thoái nào liên quan tới virus corona có thể khiến robot ngày càng thay thế người lao động nhiều hơn.

Trong thời điểm khó khăn khi kinh tế bị suy thoái, chi phí lao động con người sẽ đắt hơn so với robot. Một công ty có thể tính tới tự động hóa, tái cơ cấu doanh nghiệp bằng công nghệ mới để tăng năng suất. Do đó, họ sẽ thay người lao động ít kỹ năng bằng lao động nhiều kỹ năng hơn hoặc tăng cường sử dụng công nghệ tự động hóa. Phần mềm công nghệ không còn đắt như cách đây chục năm. Có rất nhiều công nghệ chất lượng cao sẵn có chờ các doanh nghiệp triển khai. Hơn nữa, máy móc hay robot không ốm, không phải ở nhà khi có đại dịch. Đó là lý do mà robot sẽ được sử dụng nhiều hơn con người trong tình hình như hiện nay.

Theo Nir Jaimovich và Henry Siu, trong ba cuộc suy thoái kinh tế trong 30 năm qua, 88% số công việc bị mất diễn ra trong các ngành nghề có thể tự động hóa cao. Nghiên cứu của Brad Hershbein và Lisa Kahn thuộc Đại học Rochester cho thấy doanh nghiệp ở các khu vực bị tác động mạnh nhất thường thay thế người lao động mà công việc là thực hiện nhiệm vụ có thể tự động hóa. Trong cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008, ngành nghề được tự động hóa nhiều nhất là ô tô và sản xuất. Còn với khủng hoảng kinh tế do đại dịch Covid-19 gây ra, ngành dịch vụ thực phẩm và ăn ở chịu nhiều áp lực.

Với tiến bộ công nghệ hiện có, tổng cộng 36 triệu việc làm ở Mỹ trong nhiều ngành nghề có thể bị máy móc ‘chiếm’. Tình trạng đó hiện chưa xảy ra ồ ạt nhưng con số dự báo cho thấy số lượng công việc có thể bị tác động. Dù đó không chiếm tỉ lệ lớn trong cả nền kinh tế nhưng rõ ràng 36 triệu người không phải



là con số nhỏ. Họ làm những công việc lặp đi lặp lại và dễ bị thay thế bằng robot hoặc phần mềm văn phòng. Trái lại, các ngành nghề như y tế, giáo dục, quản lý sẽ chịu áp lực ít nhất, ít nhất là không bị sa thải ngay lập tức. Tuy nhiên, theo Mark Maru, chúng ta cũng có thể thấy việc học từ xa trong giáo dục cũng đang áp dụng nhiều công nghệ mới. Như vậy, suy thoái do Covid-19 có quy mô tác động rộng hơn các cuộc suy thoái trước đây. Nó sẽ có thể tác động tới mọi loại nghề.

Toàn cầu hoá đến hồi kết?

Một viễn ảnh khác mà kinh tế giới sẽ phải đối phó, đó là sự trở về với kinh tế tự nhiên, nghĩa là kinh tế tự lực cánh sinh. Sự thay đổi này đi ngược lại toàn cầu hóa, hẳn nhiên. Bởi vì, toàn cầu hóa đã kéo theo sự phân bố lao động giữa những nền kinh tế khác nhau. Nay sự trở về với kinh tế tự nhiên có nghĩa là các quốc gia sẽ hướng tới đường lối tự lực là chủ yếu. Sự chuyển đổi này không nhất thiết là sẽ xảy ra ngay lập tức. Vấn đề là nếu chính phủ các quốc gia có thể kiểm soát hay vượt qua cuộc khủng hoảng hiện tại trong 6 tháng hay 1 năm thì thế giới vẫn còn có cơ trở về con đường toàn cầu hóa, ngay cả khi người ta phải xét lại một vài điều nền tảng của xu hướng này, thí dụ như chuỗi cung, hệ thống “không kho hàng” hay lắp ráp theo dây chuyền “đúng thời điểm”.

Nhưng nếu cuộc khủng hoảng kéo dài, toàn cầu hóa có thể thoái lui. Khủng hoảng càng lâu thì chương ngại đối với dòng chảy tự nhiên của nhân lực, hàng hóa, tư bản càng nhiều và càng thường xuyên hơn. Những nhóm lợi ích đặc biệt sẽ được tạo ra để giải quyết các vướng mắc và nếu những người này luôn sợ một trận đại dịch khác, họ có thể khuyến khích một nền kinh tế quốc gia tự túc. Nhìn từ góc độ này, lợi ích kinh tế và sự lo lắng chính đáng đối với sức khỏe con người sẽ đan quện vào nhau. Ngay cả đòi hỏi có vẻ

nhỏ nhặt, khi nhập cảnh một quốc gia nào, người ta phải xuất trình, ngoài hộ chiếu, một giấy chứng nhận sức khỏe không có bệnh truyền nhiễm, cũng là một trở ngại lớn cho mô hình toàn cầu hóa trước đây, khi bao nhiêu triệu người nhập cảnh không cần nó.

Sự chuyển đổi thật lụi, từ toàn cầu hóa đến kinh tế tự nhiên tự túc, sẽ giống như thời tan vỡ của đế quốc Tây La Mã từ thế kỷ 4 đến 6. Đó là sự chuyển đổi ngược lại, từ vùng đất rộng lớn chia ra thành những tiểu vùng tự lực. Trong nền kinh tế đi kèm với những vùng đất tự túc này, sự trao đổi chỉ đơn giản là trao đổi những sản phẩm thặng dư của mình lấy những sản phẩm thặng dư từ những vùng đất tự túc khác, hơn là sản xuất vật phẩm để bán cho một người mua mà mình không quen biết. Như F.W. Walbank viết trong cuốn Sự suy tàn của Đế quốc Tây La Mã: “Trong quá trình lụi tàn, đế quốc Tây La Mã chuyển đổi dần dần thành những cộng đồng nghề nghiệp nhỏ, “tay làm hàm nhai”, sản xuất để bán ngoài chợ địa phương và theo đơn đặt hàng của những người sống chung quanh”.

Trong cuộc khủng hoảng hiện tại, những người không hoàn toàn chuyên môn hóa có thể sẽ lợi thế hơn. Nếu anh có thể tự sản xuất lương thực để dùng mà không tùy thuộc vào điện hay nước của “cộng đồng” thì không những anh không sợ bị gián đoạn chuỗi cung lương thực người khác mang lại hay gián đoạn sự cung cấp điện nước của “cộng đồng”, mà anh còn được an toàn hơn, không sợ lây nhiễm bệnh, vì anh không tùy thuộc vào lương thực mà người làm ra nó có thể bị nhiễm bệnh. Anh cũng không cần ai tới sửa gì ở nhà anh, biết đâu người tới sửa có thể bị nhiễm bệnh. Anh càng ít tùy thuộc vào người khác, anh càng sống khỏe hơn, an toàn hơn. Mọi thứ chuyên môn hóa thời trước khủng hoảng nay thành bất lợi và ngược lại.

ĐIỀU GÌ ĐANG CHỜ TỶ PHÚ MASAYOSHI SON?

■ NGAY CẢ TRƯỚC KHI DỊCH COVID-19 XẢY RA, QUỸ TẦM NHÌN (VISION FUND) TRỊ GIÁ 100 TỶ USD CỦA SOFTBANK ĐÃ GÂY TRANH CÃI TRONG THẾ GIỚI KHỎI NGHIỆP. NHIỀU NGƯỜI CHO RẰNG SOFTBANK ĐANG ĐƯỢC ĐIỀU HÀNH BỞI MỘT KẺ ĐIÊN CUỒNG LÀ MASAYOSHI SON.

MAI HỒ



Những thương vụ lớn

Quỹ Tầm nhìn (Vision Fund) trị giá 100 tỷ USD của SoftBank chắc chắn là quỹ đầu tư được theo dõi nhiều nhất trên thế giới. Trong ba năm qua, tỷ phú Masayoshi Son đã tạo ra một số lượng lớn các thương vụ đầu tư với giá trị lớn. Nhưng có những thương vụ không diễn ra theo dự tính. Đầu tiên là thương vụ đầu tư vào ứng dụng gọi xe Uber đã khiến Softbank mất hàng trăm triệu USD. Và sau đó là WeWork, startup chia sẻ văn phòng được SoftBank rót hơn 10 tỷ USD kể từ năm 2017, đã tan vỡ kế hoạch IPO và nhà sáng lập Adam Neumann buộc phải từ chức.

“Đó là một khoảng thời gian khó khăn”, Masa thừa nhận. Trong lời giải thích gửi đến Forbes một cách riêng tư, Masa bày tỏ rằng: “Chúng tôi đã trả quá cao khi định giá WeWork và chúng tôi đã quá tin vào doanh nghiệp. Nhưng ngay cả với WeWork, chúng tôi vẫn tự tin rằng chúng tôi đã mang đến một cách quản lý mới, một kế hoạch mới và chúng tôi sẽ quay lại và tạo ra một sự trở lại xứng đáng”.

Để cố gắng hướng vào điểm mấu chốt, Masa nhắc lại câu chuyện quá khứ. Cụ thể là thương vụ làm nên

tên tuổi trong sự nghiệp của ông và được ví như một viên ngọc quý của SoftBank - tờ séc trị giá 20 triệu USD mà Masa đã viết cho thị trường Trung Quốc - khoản đầu tư vào công ty thương mại điện tử Alibaba, hiện có giá trị hơn 120 tỷ USD. “Mười năm đầu tiên, Alibaba đã có doanh thu gần như bằng 0”, Son nói. “Nhưng một khi bắt đầu có doanh thu, Alibaba đã bật lên một cách đáng kinh ngạc”.

Masa đã lọc ra 9 công ty trong danh mục đầu tư của mình và trình bày trong vòng 20 phút về mỗi công ty. “Các công ty ngày nay có một bước tiến ban đầu đi trước những công ty khác”, Son nói. “Nó mới chỉ bắt đầu. Tôi muốn các bạn nhìn và cảm nhận những gì sắp xảy ra”. Thực sự là có một số gương mặt sáng sủa tại đó, bao gồm công ty ByteDance - chủ sở hữu ứng dụng TikTok và người đứng đầu công thương mại điện tử Hàn Quốc Coupang.

Vài tuần sau cuộc họp đó, cổ phiếu SoftBank đã giao dịch với mức chiết khấu 73% so với tổng giá trị tài sản, mức chiết khấu lớn nhất trong lịch sử công ty.

Mọi thứ đã thay đổi nhanh đến mức cổ phiếu SoftBank có thể thực sự nhảy vọt nếu Quỹ Tầm nhìn

đóng cửa hoàn toàn. SoftBank đang có kế hoạch bán 41 tỷ USD tài sản để củng cố bảng cân đối kế toán của mình thông qua mua lại cổ phiếu và trái phiếu, các khoản nợ. Điều này khiến các nhà đầu tư vui mừng.

“Đây sẽ là đợt mua lại cổ phần lớn nhất và sẽ thúc đẩy sự gia tăng lớn nhất số dư tiền mặt trong lịch sử của SoftBank. Điều đó phản ánh sự vững chắc trong hoạt động kinh doanh của chúng tôi”, Son nói trong một tuyên bố. “Điều này cho phép chúng tôi tăng cường bảng cân đối kế toán trong khi giảm đáng kể số nợ. Ngoài ra, việc kiếm tiền từ tài sản chiếm chưa đến 20% giá trị tài sản hiện tại của công ty”.

Một số tài sản mà SoftBank có thể bán là một phần trong số 26% cổ phần Alibaba, trị giá khoảng 130 tỷ USD; cổ phần được giao dịch công khai tại Uber, Guardant Health và Sprint (đang trong quá trình sáp nhập với T-Mobile); và SoftBank Corp (tách khỏi SoftBank Group) - công ty sở hữu phần lớn Yahoo Nhật Bản.

Tuy nhiên, Softbank cũng tuyên bố sẽ thận trọng hơn trong việc đầu tư mới từ Quỹ Tầm nhìn thứ hai non trẻ của mình. “Chúng tôi hiểu những gì chúng tôi cần phải làm trong những trường hợp như vậy”, Yoshimitsu Goto, giám đốc tài chính của SoftBank, đồng thời là một người bạn lâu năm của Son, nói. “Tôi tin rằng Masa cũng hiểu thị trường”.

Tương lai nào đang đợi?

Không chỉ là một trong cỗ máy đầu tư khủng nhất trong lịch sử, Quỹ Tầm nhìn còn là bộ máy tái tạo thương hiệu với tốc độ cao. Những thỏa thuận diễn ra một cách điên cuồng khiến công chúng quên mất rằng SoftBank đã nắm giữ một lượng lớn tài sản blue-chip (cổ phiếu của công ty nổi tiếng trên thế giới) và 70% số tiền của Quỹ Tầm nhìn đến từ các nhà đầu tư như các quỹ có chủ quyền của Ả Rập Saudi và Abu Dhabi, các công ty công nghệ lớn tại Thung lũng Silicon như Apple và Qualcomm. SoftBank vẫn đang sở hữu công ty sản xuất chip Arm của Anh và nhà mạng không dây Sprint, cũng như nắm giữ cổ phần lớn tại Alibaba và SoftBank Corp cùng với nhiều nhà mạng khác.

Rajeev Misra, một đồng minh lâu năm của tỷ phú Son, được giao nhiệm vụ là CEO Quỹ Tầm nhìn. Vốn là một nhân viên ngân hàng xuất sắc, Misra đã giúp bảo lãnh và thực hiện các giao dịch tài chính phức tạp của Son, những năm 2000 tại Deutsche Bank. Misra đã tham gia một tổ chức cùng các nhà đầu tư, dẫn đầu bởi Quỹ đầu tư quốc gia Ả Rập Xê Út,

một quỹ kỷ lục 100 tỷ USD để chi không dưới 100 triệu USD nhằm thu tóm cổ phần các công ty tại các thị trường mới nổi hoạt động trong lĩnh vực AI theo yêu cầu của Son. Một số như công ty nghiên cứu về ung thư Guardant Health, có mối liên hệ rõ ràng với công nghệ. Công ty thương mại Ấn Độ Flipkart, ứng dụng gọi xe Uber và công ty kinh doanh phần mềm Slack là những công cụ mà Son cho rằng sẽ cần thiết nhất trong một thế giới bị chi phối bởi giao diện AI và xe hơi tự động.

Mới đây, SoftBank đã “lật kèo”, quyết định rút lại thỏa thuận mua lại 80% cổ phần WeWork với giá 3 tỷ USD, và cựu CEO Adam Neumann mất trắng gần 1 tỷ USD. Softbank cho rằng, một số điều kiện không được đáp ứng, nên không còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc hủy đề nghị mua. Việc SoftBank hủy bỏ thỏa thuận mua cổ phiếu cũng đồng nghĩa với việc công ty Nhật Bản không có nghĩa vụ phải tiếp tục cho WeWork vay thêm 1,1 tỷ USD nữa. Đại diện WeWork tuyên bố “rất thất vọng” và sẽ xem xét khả năng kiện SoftBank.

Các công ty như kỳ lân bất động sản Compass và nhà cung cấp cho vay doanh nghiệp nhỏ Kabbage gần đây cung thông báo sa thải nhân viên. SoftBank còn quyết định cho phép nhà cung cấp dịch vụ Internet vệ tinh OneWeb nộp hồ sơ phá sản ngay cả sau khi đầu tư khoảng 2 tỷ USD trước đó.

“Tôi nghĩ SoftBank có một thách thức”, Ilya Strebulaev, giáo sư tại Trường Kinh doanh Stanford, người đã nghiên cứu về các kỳ lân trong lĩnh vực khởi nghiệp nói. “Thách thức của họ là quá lớn”. Bản thân các khoản đầu tư giá trị lớn có thể tạo nên tính thiếu kỷ luật vì các công ty khởi nghiệp luôn tin rằng nhà đầu tư hậu thuẫn họ luôn có sẵn nhiều tiền. Và khi các công ty tăng trưởng cao, nhu cầu chi tiêu cao, họ có thể thấy đội ngũ quản lý của mình không phù hợp với sự thay đổi.

Mặc dù Quỹ Tầm nhìn được đánh giá là một tay chơi gây tranh cãi, nhưng thực tế bản thân SoftBank hiện vẫn đang là một cổ phiếu giá trị. Chỉ riêng cổ phần của SoftBank tại Alibaba đã có giá trị cao hơn vốn hóa thị trường của SoftBank.

Son gần đây hay nói về phương pháp trắc nghiệm tâm lý Rorschach. “Hãy nhìn vào cái bóng của bạn”, Masa nói. “Ngay cả trong vòng 24 giờ, độ dài chiếc thay đổi đáng kể, mặc dù chiều cao của bạn trong 24 giờ là không thay đổi. Mọi người trở nên sợ hãi hoặc quá tự tin khi nhìn vào chiều dài của cái bóng”. Trong vài tháng tới, Son sẽ nhận ra đó là bình minh hay hoàng hôn.



**KỶ NIỆM 45 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM,
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1975 - 2020)**

VĂN PHÒNG HĐND, UBND HUYỆN THANH CHƯƠNG
Địa chỉ: Khối 7, Thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An



**CHÚC MỪNG NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM 30/4/2020
VÀ QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1/5/2020**

UBND HUYỆN YÊN THÀNH
Địa chỉ: Khối 2, thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An



THỊNH VƯỢNG

**BẠN ĐỒNG HÀNH
CÙNG CẤP CÁC GIẢI PHÁP
TRUYỀN THÔNG**

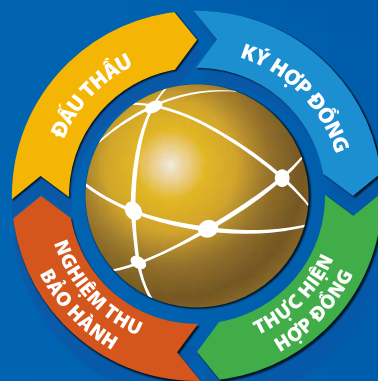
**CHO CÁC DOANH NGHIỆP
TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC**
INVESTMENT CONNECTION,
PROSPERITY TOGETHER

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG ĐẦU TƯ THỊNH VƯỢNG | PROSPERITY MEDIA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
ĐC: T2-3, tòa nhà Cc Viện chiến lược Bộ Công An, Nguyễn Chánh, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Tel: 024 6664 0457



TÀI TRỢ DỰ ÁN TRỌN GÓI

- Tỷ lệ cho vay/Giá trị TSBD là Quyền đòi nợ lên tới **80%**
- Giảm lãi suất tối đa **0,5%**/năm so với biểu thông thường
- Tỷ lệ bảo đảm tối thiểu đối với các loại Bảo lãnh là **0%**



BAOVIET Bank Cam kết đồng hành cùng Khách hàng trong suốt thời gian thực hiện dự án/gói thầu.